

HỌC KHU THỐNG NHẤT ELK GROVE

Kế Hoạch Kiểm Tra và Trách Nhiệm Giải Trình của Địa Phương 2021-2024

Năm 1: 2021-22

Hội Đồng Giáo Dục chấp thuận ngày: 25 Tháng 6, 2021



Dưới đây là từ viết tắt để giúp bạn đọc các tài liệu.

CHỮ VIẾT TẮT	ĐỊNH NGHĨA
12MCI	Cải tiến liên tục trong 12 tháng
AIO	Văn phòng Cải Tiến Đi Học
AIT	Giáo viên Can Thiệp trong Học Tập
AP	Vị Trí Nâng Cao
ASES	Giáo Dục sau Lớp Học & An Toàn
AVID	Thăng Tiến Thông Qua Quyết Định Cá Nhân
BSU	Liên Minh Học Sinh Da Đen
BTA	Liên Kết Giảng Dạy Song Ngữ
CAASPP	Đánh Giá Của California về Thành Tích và Tiến Bộ của Học Sinh
CASEL	Hợp Tác Học Tập, Xã Hội và Cảm Xúc
CCC	Kết Nối Đại Học và Nghề Nghiệp
CCGI	Sáng Kiến Hướng Dẫn Cao Đẳng California
CCI	Chỉ số Cao Đẳng/Nghề Nghiệp
CCPT	Qũ Tín Thác về Con Đường Nghề Nghiệp ở California
CCRT	Nhóm Phản Hồi về Trường Học COVID-19
CDE	Bộ Giáo Dục California
CLSW	Nhân viên Xã Hội Lâm Sàng có Phép
CNA	Trợ Lý Điều Dưỡng có Chứng Nhận
CPA	Học Viện Đối Tác California
CPL	Chương Trình Giảng Dạy và Học Tập Chuyên Nghiệp
CSI	Hỗ Trợ và Cải Tiến Toàn Diện
CSR	Giảm Sĩ Số Lớp học
CTE	Giáo Dục Kỹ Thuật Nghề Nghiệp
DAC	Ủy Ban Tư Vấn Học Khu
DELAC	Ủy Ban Tư Vấn Người Học Amh Ngữ Học Khu
DMM	Mô Hình Lập Quyết Định
EAP	Chương Trình Đánh Giá Sớm
EGEA	Hiệp Hội Giáo Dục Elk Grove
EGUSD	Học Khu Thống Nhất Elk Grove
EL	Người Học Tiếng Anh
ELA	Học Thuật tiếng Anh
ELAC	Ủy Ban Tư Vấn người Học Tiếng Anh
ELD	Phát Triển Ngôn Ngữ Anh
ELPAC	Đánh Giá Thông Thạo Anh Ngữ tại California
ELPI	Chỉ Số Tiến Bộ của người Học Tiếng Anh
ELS	Dịch Vụ dành cho người Học Tiếng Anh
EMAT	Nhóm Tư Vấn Mô Hình Giáo Dục
ESS	Dịch vụ Giáo Dục và Trường Học
ESSA	Luật Mọi Học Sinh Thành công
ESY	Năm Học Kéo Dài
FACE	Sự Tham Gia của Gia Đình và Cộng Đồng
FAFSA	Ứng Dụng Miễn Phí cho Học Sinh được Hỗ trợ
FBSU	Liên Minh Gia Đình của Học Sinh Da Đen
FHQI	Khuôn Khổ về Giáo Dục Chất Lượng Cao
FIT	Công Cụ Kiểm Tra Cơ Sở
FONT	Khuôn Khổ Quan Sát và Ghi Chú
FNS	Dịch vụ Thực Phẩm & Dinh Dưỡng
FTE	Toàn Thời Gian Tương Đương
FYS	Dịch vụ Nuôi Dưỡng Thanh Niên
GATE	Giáo Dục Năng Khiếu và Tài Năng
GLAD	Thiết Kế Tiếp Thu Ngôn Ngữ có Hướng Dẫn
HVP	Chương Trình Thăm Viếng Gia Đình
HS	Trung Học Phổ Thông
IB	Tú Tài Quốc Tế
IEP	Kế Hoạch Giáo Dục Cá Nhân Hoá

CHỮ VIẾT TẮT

ILP	Chương Trình Sống Độc Lập
IYT	Cải Thiện Ngày Mai của Bạn
LCAP	Kế Hoạch Kiểm Tra và Trách Nhiệm Giải Trình của Địa Phương
LCFF	Phương Thức Kiểm Tra Ngân Sách của địa Phương
LCP	Kế Hoạch Học Tập Tiếp Tục và Đi học (Khác với LCAP)
LEA	Cơ quan Giáo Dục Địa Phương
LETRS	Ngôn ngữ Thiết Yếu của Giáo viên về Đọc và Đánh Văn
LPSBG	Trợ Cấp cho Khối Học Sinh có Thành Tích Học Tập Thấp
LSS	Dịch vụ Hỗ trợ Học Tập
LTEL	Người Học Tiếng Anh Dài Hạn
LVN	Y Tá Dạy Nghề có Chứng Chỉ
M&O	Bảo Trì & Vận Hành
MERV	Giá trị Báo Cáo Hiệu Quả Tối Thiểu
MHT	Bác sĩ Trị Liệu Sức Khỏe Tâm Thần
MOU	Biên Bản Ghi Nhớ về Hiểu
MS	Trung Học Cơ Sở
MTSS	Hệ Thống Nhiều Cấp Độ của Hỗ Trợ
MYP	Chương trình Nửa Năm
NGSS	Tiêu Chuẩn Khoa Học Thế Hệ Tiếp Theo
OGLR	Ở Cấp Lớp Đọc
PAT	Nhóm Tư Vấn dành cho Phụ Huynh
PBIS	Hệ Thống Can Thiệp Hành Vi Tích Cực
PE	Giáo Dục Thể Chất
PIC	Chương Trình Thực Hiện Liên Tục
PPE	Thiết Bị Bảo Hộ Cá Nhân
REAT	Nhóm Tư Vấn về Chứng Tộc và Bình đẳng
RED	Nghiên Cứu và Đánh Giá
RFA	Yêu Cầu được Giúp Đỡ
RFEP	Xếp Loại Lại – Thông Thạo Tiếng Anh
SAFE Centers	Trung Tâm Trao Quyền cho Học Sinh và Gia Đình
SBAC	Hiệp Hội Đánh Giá Cân Bằng Thông Minh Hơn
SCS	Tiêu Chuẩn Nội Dung Tiểu Bang
SDAIE	Hướng Dẫn Học Thuật được Thiết Kế Đặc Biệt bằng Tiếng Anh
SEAL	Ngôn Ngữ Học Thuật Sớm về Sobrato
SED	Khó Khăn về Kinh Tế Xã hội (xem LI – Thu Nhập Thấp)
SEL	Học Tập về Cảm Xúc Xã Hội
SIS	Hệ Thống Thông Tin Học Sinh
SPSA	Kế Hoạch của Trường về Thành Tích của Học Sinh
SSC	Hội Đồng Nhà trường
SSHS	Dịch vụ Y Tế và Hỗ trợ Học Sinh
SWD	Học Sinh Khuyết Tật
TK	Chuyển Tiếp Mẫu Giáo
TUPE	Giáo Dục Phòng Chống Sử Dụng Thuốc Lá
VAPA	Nghệ Thuật Hội Họa và Biểu Diễn
VP	Phó Hiệu Trưởng
WBL	Học Tập Dựa Trên công Việc

ĐỊNH NGHĨA

Tên Cơ Quan Giáo Dục Địa Phương (LEA): Học Khu Thống Nhất Elk Grove

CDS Code: 34-673140000000

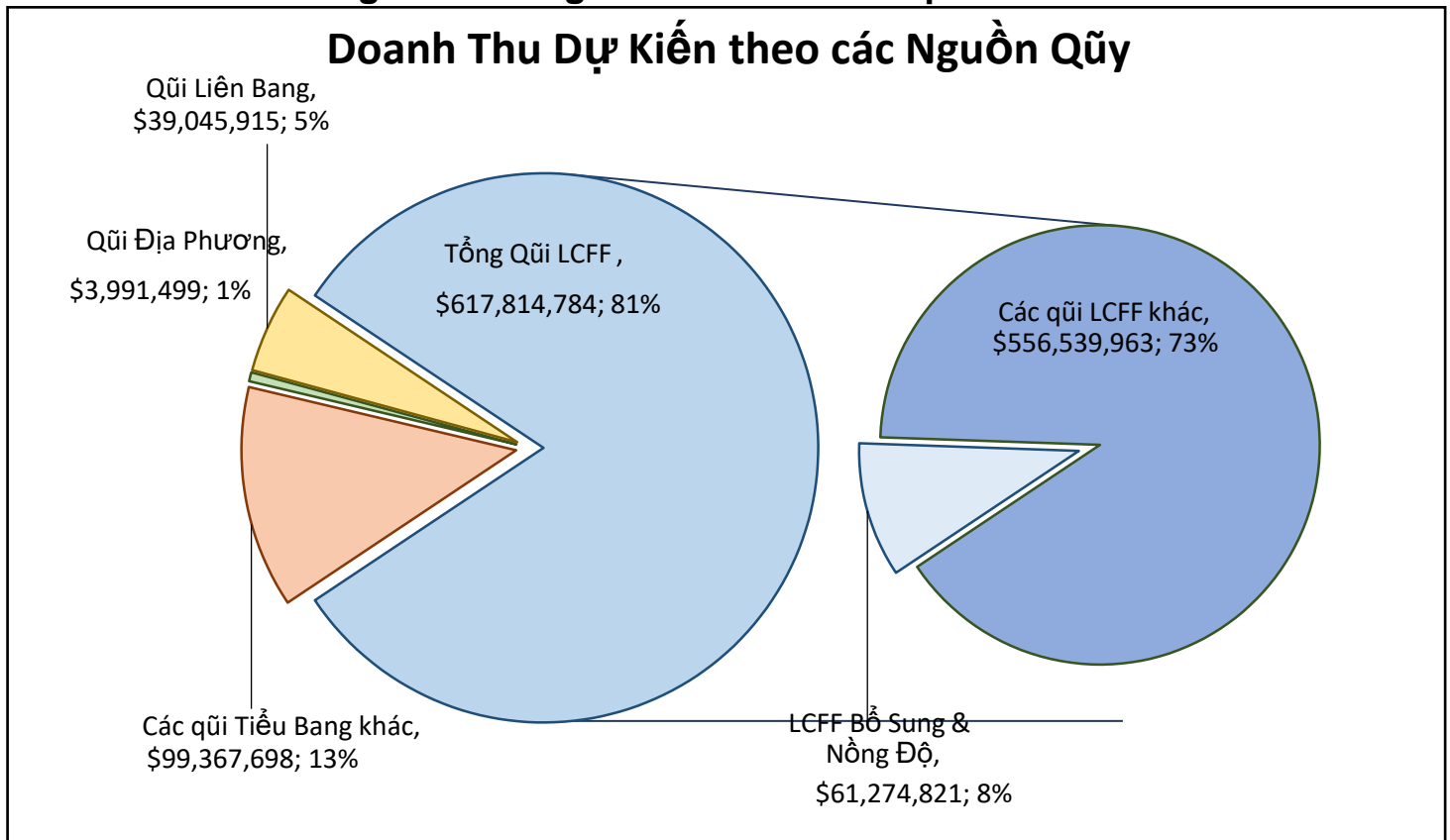
Năm Học: 2021 – 22

Tiếp xúc Thông Tin với LEA: Mark Cerutti, Phó Tổng Giám Đốc về Dịch Vụ Giáo Dục & Trường Học

Các Học Khu nhận được tài trợ từ nhiều nguồn khác nhau: quỹ tiểu bang từ Phương Thức Kiểm Tra Ngân Sách của Địa Phương (LCFF), các quỹ khác của tiểu bang, quỹ địa phương, và quỹ liên bang. Các quỹ LCFF bao gồm mức tài trợ cơ bản cho tất cả các LEAs và tài trợ bổ sung – được gọi là tài trợ "tập trung và bổ sung" - cho các LEA được dựa trên việc ghi danh của các học sinh có nhu cầu cao (nuôi dưỡng thanh niên, người học tiếng Anh, và học sinh có thu nhập thấp).

Tổng Quát về Ngân Sách cho năm học 2021 – 22

Doanh Thu Dự Kiến theo các Nguồn Quỹ

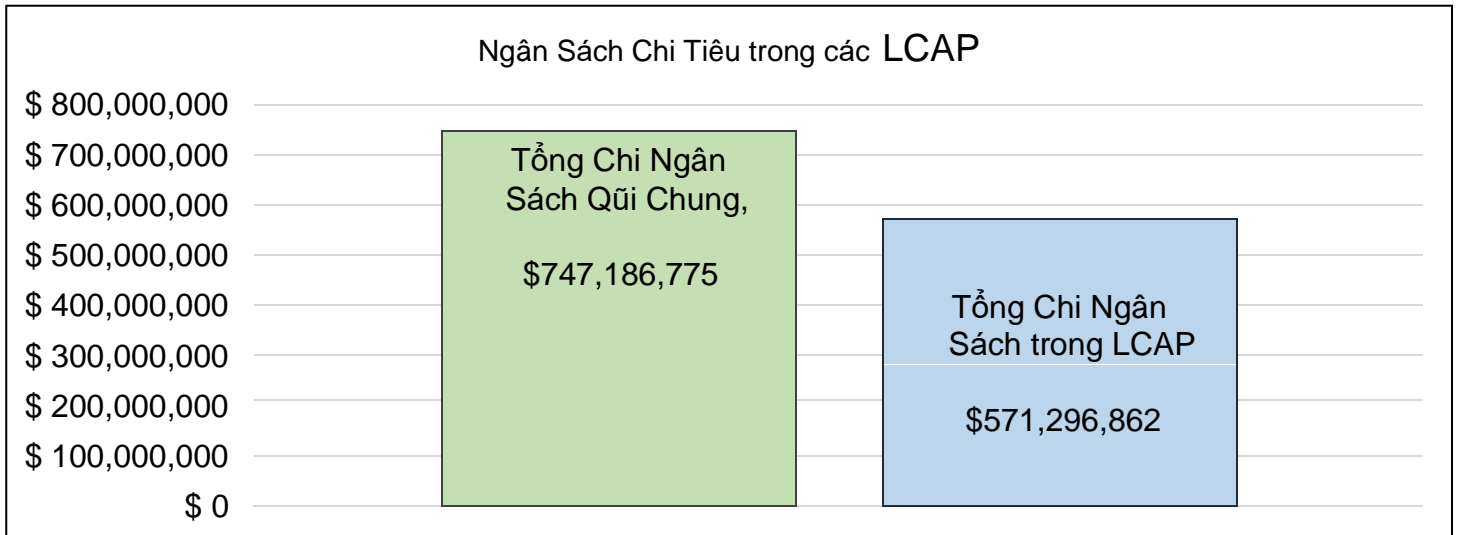


Đây là biểu đồ cho biết tổng doanh thu cho mục đích chung của Học Khu Thống Nhất Elk Grove dự kiến nhận được trong các năm sắp tới từ tất cả các nguồn.

Tổng doanh thu kiến cho Học Khu Thống Nhất Elk Grove là \$760,219,896.00, trong đó \$617,814,784.00 từ Phương Thức Kiểm Tra Ngân Sách Địa Phương (LCFF), \$99,367,698.00 là các quỹ khác của tiểu bang, \$3,991,499.00 là quỹ địa phương, và \$39,045,915.00 là quỹ liên bang. Của \$617,814,784.00 trong LCFF

Các quỹ, \$61,274,821.00 được tạo ra dựa trên các ghi danh của các học sinh có nhu cầu cao (nuôi dưỡng thanh niên, người học tiếng Anh, và học sinh có thu nhập thấp)

LCFF cho phép các học khu linh hoạt hơn trong việc quyết định cách sử dụng quỹ của tiểu bang. Đổi lại, học khu phải làm việc với phụ huynh, các nhà giáo dục, học sinh, và cộng đồng để phát triển Kế Hoạch Kiểm Tra và Trách Nhiệm Giải Trình của Địa Phương (LCAP) cho biết họ sẽ sử dụng những quỹ như thế nào để phục vụ học sinh.



Biểu Đồ này cung cấp một cách tóm tắt nhanh chóng cho biết Học Khu Thống Nhất Elk Grove chi bao nhiêu cho giai đoạn 2021 – 22. Nó cho thấy có bao nhiêu trong tổng số được gắn với các hành động và dịch vụ được lập kế hoạch trong LCAP.

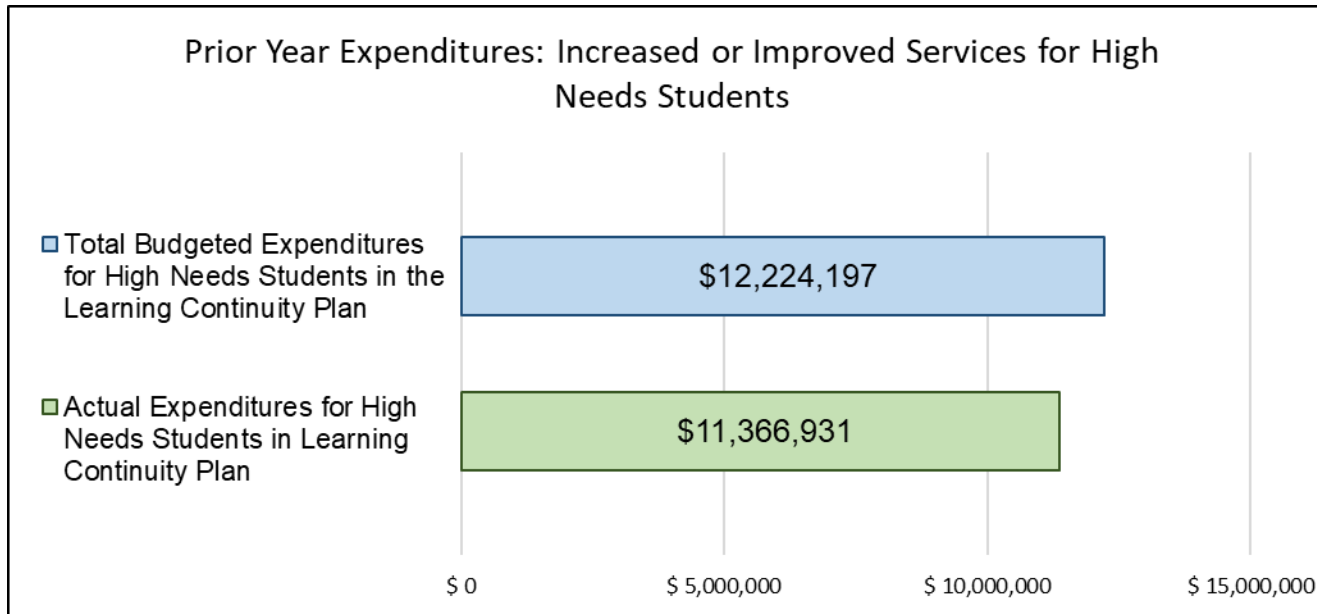
Học Khu Thống Nhất Elk Grove có kế hoạch chi \$747,186,775.00 cho năm học 2021 – 22. Trong đó số tiền, \$571,296,862.00 được gắn với các hoạt động/dịch vụ trong LCAP và \$175,889,913.00 không được bao gồm trong các LCAP. Các ngân sách chi đó không bao gồm trong LCAP sẽ được chi dùng cho các việc sau:

Hiện tại LCAP của Học Khu phác thảo khoảng 78% chi tiêu của mình, đặc biệt là xác định các sáng kiến và tương ứng với chi phí chứng tỏ mối tương quan trực tiếp với 8 ưu tiên của Tiểu Bang. Một số các chi tiêu của Học Khu chỉ có ảnh hưởng gián tiếp đến môi trường học tập và là

Tăng hoặc Cải Tiến Dịch Vụ cho các Nhu Cầu Cao của Học Sinh trong các LCAP cho năm học 2021 – 22

Trong năm 2021 – 22, Học Khu Thống Nhất Elk Grove dự án sẽ nhận được \$61,274,821.00 dựa trên các ghi danh của của nuôi dưỡng tuổi trẻ, người học tiếng Anh, và học sinh có thu nhập thấp. Học Khu Thống Nhất Elk Grove phải mô tả cách họ dự định tăng hoặc cải thiện các dịch vụ cho các học sinh có nhu cầu cao trong LCAP. Học Khu Thống Nhất Elk Grove có kế hoạch chi \$74,616,382.00 hướng tới việc đáp ứng các yêu cầu này, như được mô tả trong LCAP.

Cập Nhật về Dịch Vụ Gia Tăng hoặc Cải Tiến cho Học Sinh có Nhu Cầu Cao vào năm 2020 – 21



Biểu đồ này so sánh những gì mà Học Khu Thống Nhất Elk Grove đã dùng ngân sách năm trước ở Kế Hoạch Tiếp Tục Học Tập cho các hành động và dịch vụ góp phần vào tăng hoặc cải thiện các dịch vụ cho các học sinh có nhu cầu cao với những gì Học Khu Thống Nhất Elk Grove ước tính sẽ được chi vào những hành động và dịch vụ đóng góp để tăng hoặc cải thiện các dịch vụ cho những học sinh có nhu cầu cao trong năm học hiện tại.

Năm 2020 – 21, Kế hoạch Tiếp Tục Học Tập của Học Khu Thống Nhất Elk Grove đã cấp ngân sách \$12,224,197 cho các hành động được lên kế hoạch nhằm tăng cường hoặc cải thiện các dịch vụ cho các học sinh có nhu cầu cao. Học Khu Thống Nhất Elk Grove đã thực sự chi \$11,366,931 cho các hành động nhằm tăng cường hoặc cải thiện các dịch vụ cho học sinh có nhu cầu cao vào năm 2020 – 21. Chênh lệch giữa ngân sách và chi tiêu là \$857,266 là do to ASES Day Camps được tài trợ một phần bởi các quỹ tài trợ khác. Một số nhân viên bán nghiệp dư kế hoạch ban đầu không thể thuê được dẫn đến các chương trình hoạt động dưới công suất.

Cập Nhật Hàng Năm về Phát Triển Kế Hoạch Kiểm Tra và Trách Nhiệm Giải Trình của Địa Phương năm 2021 - 22

Cập Nhật Hàng Năm về Kế Hoạch Kiểm Tra và Trách Nhiệm Giải Trình năm 2019–20

Cơ Quan Giáo Dục Địa Phương (LEA)	Người Tiếp Xúc và Chức Danh	Email và Điện Thoại
Học Khu Thống Nhất Elk Grove	Mark Cerutti, Phó Tổng Giám đốc, Dịch Vụ Giáo Dục và Trường Học	mcerutti@egusd.net (916) 686-7784

Sau đây là cơ quan giáo dục địa phương (LEA) phân tích các mục tiêu của mình, kết quả đo lường được và hành động và các dịch vụ từ 2019-20 qua Kế Hoạch Kiểm Tra và Trách Nhiệm Giải trình của Địa Phương (LCAP).

Mục Tiêu 1

Tất cả các học sinh sẽ được giảng dạy trong lớp chất lượng cao và chương trình giảng dạy để thúc đẩy sự sẵn sàng cho đại học và nghề nghiệp và thu hẹp khoảng cách thành tích.

Các ưu tiên của Tiểu Bang và/hoặc Địa Phương được giải quyết bởi mục tiêu này:

Ưu tiên của Tiểu Bang: Các dịch vụ cơ bản, Thực hiện các Tiêu Chuẩn của Tiểu Bang, Thành tích của Học Sinh, Tiếp cận Lớp học, Kết quả của Học Sinh Khác

Ưu tiên của Địa Phương: Không

Kết Quả Có Thể Đo Lường Hàng Năm

Kỳ vọng	Thực Sự
100% các lớp học chính có giáo viên phù hợp được phân công họ là những người có đầy đủ chứng chỉ/chứng chỉ về các môn học mà họ giảng dạy.	2019-20: 99%; Mục tiêu không đạt 2018-19: 98% 2017-18: 99%
100% học sinh được tiếp cận với các tài liệu giảng dạy phù hợp với tiêu chuẩn.	2019-20: 100%; Đạt được mục tiêu 2018-19: 100% 2017-18: 100%
Tăng tỷ lệ giáo viên được khảo sát báo cáo việc thực hiện đầy đủ các Tiêu Chuẩn Nội Dung Tiểu Bang (SCS) trong Ngữ Văn Anh (ELA), Toán học, Phát Triển Ngôn Ngữ Anh (ELD), Khoa Học, Lịch sử, /Khoa Học xã Hội, Giáo Dục Thể Chất (PE), Y Tế, Thư viện Trường, Giáo Dục Kỹ Thuật Nghề Nghiệp (CTE), Nghệ Thuật Hội Họa và Biểu Diễn (VAPA), và Ngôn Ngữ Thế Giới	2019-20: Không khả dụng do COVID-19 2018-19: 66% 2017-18: 59%
52% học sinh trung học cơ sở sẽ đăng ký theo học tại các lớp Honors.	2019-20: 47%; Mục tiêu không đạt 2018-19: 49% 2017-18: 50%
52% học sinh trung học phổ thông sẽ ghi danh vào các lớp học Honors và Advanced Placement/Tú Tài Quốc tế (AP/IB).	2019-20: 47%; Mục tiêu không đạt 2018-19: 47% 2017-18: 47%
Một lớp học mở rộng về nghiên cứu sẽ làm tăng tỷ lệ học sinh trung học phổ thông ghi danh vào các lớp CTE.	2019-20: 57%; Đạt được mục tiêu 2018-19: 56% 2017-18: 55%
Một lớp học mở rộng về nghiên cứu sẽ làm giảm sự chênh lệch giữa các học sinh nhóm bằng 10%.	Danh Dự Trung Học Cơ Sở: Tăng 6% cho người Mỹ gốc Phi, tăng 20% cho người Hispanic, và tăng 14% cho thu nhập thấp; Mục tiêu không đạt Danh Dự Trung Học Phổ Thông/AB/IB: giảm 20% với người Mỹ gốc Phi, 0% thay đổi đối với người Hispanic, và giảm 6% đối với thu nhập thấp; Mục tiêu không đạt
Một lớp học mở rộng sẽ bảo đảm 100% học sinh trường tiểu học được giảng dạy Tiếng Anh, Toán Học, Khoa Học xã Hội, Khoa Học/Y tế, VAPA, Thể Dục.	CTE: Tăng 94% cho người Mỹ gốc Phi, đạt mức tương đương với người Hispanic và thu nhập thấp; Mục tiêu không đạt 2019-20: 83%; Mục tiêu không đạt

	<p>2018-19: 82%</p> <p>2017-18: Không có sẵn, không đo trong cách so sánh</p> <p>Được đo bằng điểm/điểm học bạ cho từng môn học. Những học sinh nhận được điểm trong mỗi môn học trong bất kỳ giai đoạn báo cáo ba tháng được coi là đã được cung cấp một lớp mở rộng về nghiên cứu.</p>
<p>60% học sinh sẽ đáp ứng hoặc vượt qua tiêu chuẩn trong ELA theo Đánh Giá của California về những Học Sinh có Năng Xuất và Tiến Bộ (CAASPP); giảm 10% sự chênh lệch giữa các nhóm học sinh.</p>	<p>2019-20: Không khả dụng do COVID-19</p> <p>2018-19: 56%</p> <p>2017-18: 55%</p>
<p>50% học sinh sẽ đáp ứng hoặc vượt qua các tiêu chuẩn về Toán học theo đo lường của CAASPP; giảm 10% sự chênh lệch giữa các nhóm học sinh.</p>	<p>2019-20: Không khả dụng do COVID-19</p> <p>2018-19: 45%</p> <p>2017-18: 45%</p>
<p>Tăng 5% trong các học sinh đáp ứng hoặc vượt qua tiêu chuẩn trong Khoa Học theo đo lường của CAASPP.</p>	<p>2019-20: Không khả dụng do COVID-19</p> <p>2018-19: 33%</p> <p>2017-18: Không có sẵn, thử nghiệm trong khai triển</p>
<p>66% học sinh chứng tỏ khả năng chuẩn bị vào đại học (có điều kiện và vô điều kiện) được đo lường bởi Chương Trình Đánh Giá Sớm (EAP) trong ELA.</p>	<p>2019-20: Không khả dụng do COVID-19</p> <p>2018-19: 63%</p> <p>2017-18: 56%</p>
<p>43% học sinh sẽ chứng tỏ khả năng chuẩn bị vào đại học (có điều kiện và vô điều kiện) được đo lường bởi Chương trình Đánh Giá Sớm EAP trong Toán học.</p>	<p>2019-20: Không khả dụng do COVID-19</p> <p>2018-19: 40%</p> <p>2017-18: 35%</p>
<p>Sự gia tăng tiến bộ đối với trình độ Thông Thạo Anh Ngữ được đo lường bằng Đánh Giá Trình Độ Thông Thạo Người Học Anh Ngữ cho California (ELPAC).</p>	<p>2019-20: Không khả dụng do COVID-19</p> <p>2018-19: Tiến bộ 50% được đo lường bởi Chỉ Số Tiến Bộ của người Học Tiếng Anh (ELPI) của Bảng Điều Khiển</p> <p>2017-18: Không có sẵn, thử nghiệm trong khai triển</p>
<p>Tỷ lệ tái phân loại 13% đối với Học Sinh Học Anh Ngữ (EL).</p>	<p>2019-20 phân loại lại, báo cáo mùa Thu 2020: 1% (bị ảnh hưởng COVID-19)</p> <p>2018-19 phân loại lại, báo cáo mùa Thu 2019: 9%</p> <p>2017-18 phân loại lại, báo cáo mùa Thu 2018: 23%</p>

59% học sinh sẽ hoàn thành yêu cầu A-G khi tốt nghiệp.	2019-20: 54%; Mục tiêu không đạt 2018-19: 51%
	2017-18: 54%
Tăng tỷ lệ học sinh hoàn thành trình tự CTE khi tốt nghiệp.	2019-20: 16%; Mục tiêu không đạt 2018-19: 17% 2017-18: 20%
30% của học sinh sẽ vượt qua kỳ thi AP/IB khi tốt nghiệp.	2019-20: 29%; Mục tiêu không đạt 2018-19: 29% 2017-18: 29%

Hành Động/Dịch Vụ

Hành Động/Dịch Vụ Đã Lên Kế Hoạch	Ngân Sách Chỉ Tiêu	Chi Tiêu Thực Tế
HÀNH ĐỘNG 1: Xem xét và giám sát sự cho phép và/hoặc chứng nhận của giáo viên, bảo đảm phân công phù hợp cho các lớp học đã giảng dạy, và giám sát các thay đổi đối với các chính sách/thủ tục của tiểu bang khi các Luật và Quy Định Mới của Đạo Luật về Thành công của Học Sinh (ESSA) được thực hiện.	\$40,516 Phương Thức Kiểm Tra Ngân Sách của Địa Phương (LCFF)- Cơ sở Tài Nguyên: 0000 Đối Tượng: 2000/3000	\$36,568 LCFF- Cơ sở Tài Nguyên: 0000 Đối Tượng: 2000/3000
HÀNH ĐỘNG 2a: Duy trì tỷ lệ học sinh và giáo viên bắt buộc của tiểu bang là 24:1 ở các lớp Mẫu Giáo Chuyển Tiếp (TK)-3.	\$94,731,717 Cơ sở LCFF/Đạo Luật Bảo Vệ Giáo Dục Tài Nguyên: 0000/1400 Đối Tượng: 1000/3000	\$86,928,432 Cơ sở LCFF/Đạo Luật Bảo Vệ Giáo Dục Tài Nguyên: 0000/1400 Đối Tượng: 1000/3000

HÀNH ĐỘNG 2b: Duy trì tỷ lệ nhân viên cho học sinh từ lớp 4-6, 7-8, và 9-12 để cung cấp cho tất cả học sinh những trải nghiệm học tập tích cực và hiệu quả cũng như thúc đẩy thành tích học tập. Đồng thời cung cấp nhân viên hỗ trợ cho hoạt động của trường và hỗ trợ nhân viên hướng dẫn (tất cả các trường tiểu học và trung học, các lớp 4-6, 7-8, 9-12).	\$229,401,870 Cơ sở - LCFF Tài nguyên: 0000 Đối Tượng: 1000/2000/3000	\$228,996,313 Cơ sở - LCFF Tài nguyên: 0000 Đối Tượng: 1000/2000/3000
HÀNH ĐỘNG 2c: Tăng cường duy trì các cấp độ giảng viên để mở rộng các lớp học và số lượng học phần ở các trường trung học cơ sở và trung học phổ thông toàn diện sử dụng những gì trước đây là tương đương không giảng dạy toàn thời gian (FTE)(13.5 FTE trung học phổ thông; 9.0 FTE trung học cơ sở) (tất cả trường học cấp hai).	\$3,706,854 LCFF – Cơ sở Tài nguyên: 0000	\$3,645,990 LCFF – Cơ sở Tài nguyên: 0000

	Đối Tượng: 1000/3000	Đối Tượng: 1000/3000
HÀNH ĐỘNG 3a: Duy trì giảm sĩ số lớp học (CSR) giáo viên cấp ở trung học cơ sở và trung học phổ thông để cho phép tập trung nhiều hơn vào các học sinh mục tiêu và nâng cao thành tích học tập.	\$3,209,776 LCFF Supp/Conc Tài Nguyên: 0000 Đ.Tượng: 1000/3000	\$3,198,538 LCFF Supp/Conc Tài Nguyên: 0000 Đ.Tượng: 1000/3000
HÀNH ĐỘNG 3b: Duy trì lớp 9 CSR.	\$945,048 LCFF Cơ sở (\$288,850) Title II (\$655,000) T. Nguyên: 0000/4035 Đ.Tượng: 1000/3000	\$892,708 LCFF Cơ sở (\$237,711) Title II (\$655,179) T.Nguyên: 0000/4035 Đ.Tượng: 1000/3000
HÀNH ĐỘNG 4: Cung cấp việc học tập chuyên môn theo Tiêu Chuẩn Khoa Học Thế Hệ Tiếp Theo (NGSS) TK-12, SCS, ELD giúp học sinh tiếp cận với các tài liệu và chiến lược giảng dạy phù hợp với tiêu chuẩn. Tăng các dịch vụ—trên toàn học khu Arbinger (Mindset đào tạo)	\$3,072,036 LCFF Supp/Conc T.Nguyên: 0000 Đối Tượng: 1000/2000/3000/4000/ 5000	\$2,451,484 LCFF Supp/Conc T. Nguyên: 0000 Đối Tượng: 1000/2000/3000/4000/ 5000

HÀNH ĐỘNG 5: Các nguồn lực hỗ trợ và học tập chuyên môn tập trung vào việc hỗ trợ EL thu nhập thấp/Sắp Xếp Lại – Thông Thạo Anh Ngữ (RFEP), nuôi dưỡng thanh niên, và học sinh vô gia cư, gồm một ngày học tiền đích vụ. Đào tạo cụ thể để thực hiện chương trình học về lớp Lịch Sử và Khoa Học xã Hội Mới.	\$1,862,470 LCFF Supp/Conc T.Nguyên: 0000 Đ.Tượng: 1000/3000	\$1,661,688 LCFF Supp/Conc T. Nguyên: 0000 Đ.Tượng: 1000/3000
HÀNH ĐỘNG 6a: Cung cấp huấn luyện viên SCS và ELA/Toán học và hỗ trợ hướng dẫn hành chánh. Duy trì 6 huấn luyện viên hướng dẫn bổ sung từ năm 2016-17.	\$3,141,163 LCFF Supp/Conc T. Nguyên: 0000 Đ.Tượng: 1000/3000	\$2,927,696 LCFF Supp/Conc T.Nguyên: 0000 Đ.Tượng: 1000/3000
HÀNH ĐỘNG 6b: Duy trì cấp lớp Đọc (OGLR) (trình độ K-3) bao gồm huấn luyện viên giảng dạy, học tập chuyên nghiệp, và bổ sung tài nguyên.	\$1,250,000 LCFF Supp/Conc T.Nguyên: 0000	\$962,077 LCFF Supp/Conc T.Nguyên: 0000

	Đối Tượng: 1000/3000/4000/5000	Đối Tượng: 1000/3000/4000/5000
HÀNH ĐỘNG 7: Triển khai K-12 vật liệu phù hợp với SCS. <ul style="list-style-type: none"> • Triển khai tài liệu giảng dạy lớp K-12 ELA/ELD • Triển khai tài liệu giảng dạy lớp 4-12 ELA • Triển khai tài liệu can thiệp Toán học lớp 7-12 	\$7,022,836 LCFF Base (\$3,700,000) Prop 20 Lottery (\$3,322,836) T.Nguyên: 0000/6300 Đ.Tượng: 4000/5000	\$6,151,401 LCFF Base (\$3,700,000) Prop 20 Lottery (\$2,451,401) T.Nguyên: 0000/6300 Đ.Tượng: 4000/5000
HÀNH ĐỘNG 8: Cung cấp thiết bị lớp học thay thế và hỗ trợ tiếp cận chương trình giảng dạy tại các trường có Title I. Dự án hoàn thành vào năm 2017-18	\$0 LCFF Supp/Conc T.Nguyên: 0000 Đ.Tượng: 4000/5000	\$0 LCFF Supp/Conc T.Nguyên: 0000 Đ.Tượng: 4000

<p>HÀNH ĐỘNG 9: Cung cấp cho học sinh khuyết tật (SWD) hỗ trợ hướng dẫn và các nguồn lực để thúc đẩy thành tích học tập phù hợp để bổ sung cho chương trình giáo dục cá nhân hoá (IEP) của mỗi học sinh. Các hoạt động tập trung/bổ sung về Giáo Dục Đặc Biệt là các hỗ trợ và dịch vụ không thuộc IEP chủ yếu hướng dẫn đến học sinh có thu nhập thấp.</p>	<p>\$22,044,703 LCFF Supp/Conc T. Nguyên: 0000 như mọi đóng góp cho tài nguyên 6500 Đối Tượng: 8980/1000/2000/3000</p>	<p>\$20,398,323 LCFF Supp/Conc T. Nguyên: 0000 như mọi đóng góp cho tài nguyên 6500 Đối Tượng: 8980/1000/2000/3000</p>
<p>HÀNH ĐỘNG 10: Cung cấp hỗ trợ giảng dạy SWD không thu nhập thấp và các nguồn lực để thúc đẩy thành tích học tập phù hợp với nhu cầu của IEP.</p>	<p>\$116,302,295 Giáo Dục Đặc Biệt T. Nguyên: 0000 như mọi đóng góp cho tài nguyên 3310/6500 and 3310/6500 Đối Tượng: 1000/2000/3000/4000/5000/7000</p>	<p>\$117,959,621 Giáo Dục Đặc Biệt T. Nguyên: 0000 như mọi đóng góp cho tài nguyên 3310/6500 and 3310/6500 Đối Tượng: 1000/2000/3000/4000/5000/7000</p>

HÀNH ĐỘNG 11a: Cung cấp các chương trình và dịch vụ bổ sung cho K-12 như bố trí nhân sự, phát triển chuyên môn (PD), can thiệp học tập, cơ hội học tập mở rộng, tài liệu giảng dạy, và đồ dùng (toàn LEA).	\$4,683,783 LCFF Supp/Conc T. Nguyên: 0000 Đối Tượng: 1000/2000/3000/4000/ 5000	\$3,466,309 LCFF Supp/Conc T. Nguyên: 0000 Đối Tượng: 1000/2000/3000/4000/ 5000
HÀNH ĐỘNG 11b: Cung cấp các cơ hội học tập mở rộng như các chương trình học hè, lớp giữa hai kỳ học, các chương trình trước và sau giờ học để làm giàu, tăng tốc, can thiệp học tập, và khôi phục tín chỉ, bao gồm hỗ trợ cho các chuyển tiếp cho các lớp 6-7, 8-9 (toàn LEA).	\$3,826,083 LCFF Supp/Conc T. Nguyên: 0000 Đối Tượng: 1000/2000/3000/4000/ 5000	\$2,289,380 LCFF Supp/Conc T. Nguyên: 0000 Đối Tượng: 1000/2000/3000/4000/ 5000
HÀNH ĐỘNG 11c: Cung cấp giáo viên FTE (từ 2016-17) để hỗ trợ cho các trường trung học cơ sở có thu nhập thấp, giảm sĩ số lớp học, tăng số lượng lớp học, và tăng hỗ trợ giảng dạy. (TH Phổ Thông Florin, Laguna Creek, và Valley ; TH Cơ sở Eddy, Jackman, và Rutter)	\$426,634 LCFF Supp/Conc T. Nguyên: 0000 Đ.Tượng: 1000/3000	\$430,673 LCFF Supp/Conc T. Nguyên: 0000 Đ.Tượng: 1000/3000
HÀNH ĐỘNG 11d: Duy trì phó hiệu trưởng (VP) đến các trường có mật độ cao, thu nhập thấp để hỗ trợ tăng cường khả năng lãnh đạo trong giảng dạy và hỗ trợ học tập (các trường có Title I).	\$824,746 LCFF Supp/Conc T. Nguyên: 0000 Đ.Tượng: 1000/3000	\$775,851 LCFF Supp/Conc T. Nguyên: 0000 Đ.Tượng: 1000/3000
HÀNH ĐỘNG 11e: Cung cấp 4.0 FTE VP để hỗ trợ các trường thay thế bằng cách tăng cường khả năng lãnh đạo trong giảng dạy và hỗ trợ học tập (Calvine, William Daylor, Rio Cazadero, Las Flores).	\$573,404 LCFF Supp/Conc T. Nguyên: 0000 Đ.Tượng: 1000/3000	\$569,195 LCFF Supp/Conc T. Nguyên: 0000 Đ.Tượng: 1000/3000
HÀNH ĐỘNG 11f: Việc phân bổ lại các vị trí Giám Đốc trên các Vị Trí Đặc Biệt không còn phù hợp với nguồn tài trợ bổ sung/tập trung. Quỹ Chung, các khoản tiền không bổ sung/tập trung sẽ được sử dụng để tài trợ cho vị trí.	\$0 LCFF Supp/Conc T. Nguyên: 0000 Đ.Tượng: 1000/3000	\$0 LCFF Supp/Conc T. Nguyên: 0000 Đ.Tượng: 1000/3000

<p>HÀNH ĐỘNG 12a: Cung cấp nhân viên, chương trình và dịch vụ bổ sung để Thực Hiện Kế Hoạch Chiến Lược cho Người Học Tiếng Anh và hỗ trợ khả năng thông thạo tiếng Anh và thành tích học tập EL bao gồm Chuyên Gia Chương Trình và Huấn Luyện Viên Hướng Dẫn.</p>	<p>\$5,197,720 LCFF Supp/Conc T. Nguyên: 0000 Đối Tượng: 1000/2000/3000/4000/ 5000</p>	<p>\$4,742,123 LCFF Supp/Conc T. Nguyên: 0000 Đối Tượng: 1000/2000/3000/4000/ 5000</p>
<p>HÀNH ĐỘNG 12b: Tiếp tục cung cấp các huấn luyện viên hướng dẫn thực hiện SCS, ELA/Toán học, ELD, và NGSS; nhấn mạnh vào Học Viên Anh Ngữ Dài Hạn (LTEL) và học tập chuyên nghiệp dành cho Giáo Viên Hướng Dẫn Học Thuật được Thiết Kế Đặc Biệt bằng Anh Ngữ (SDAIE).</p>	<p>\$987,826 Title III T. Nguyên: 4203 Đ. Tượng: 1000/3000</p>	<p>\$1,219,062 Title III T. Nguyên: 4203 Đ. Tượng: 1000/3000</p>
<p>HÀNH ĐỘNG 13: Các khoản tiền Tài Trợ Khối Học Sinh Thành Tích Thấp (LPSBG) sẽ được sử dụng cho:</p> <ul style="list-style-type: none"> • FTE AVID Chương Trình Chuyên Gia sẽ cung cấp cho các phối trí viên của Học Khu. • Tiền sinh hoạt phí cho các trường TH cơ sở, TH phổ thông và các trường tiểu học chọn lọc sẽ hỗ trợ cho các phối trí viên AVID của trường. • Triển khai sâu hơn chương trình AVID hiện tại và mở rộng để phục vụ thêm các trường tiểu học. Các trường chưa được xác định. • Ngân quỹ cũng sẽ chi trả cho các vật liệu và vật tư AVID. 	<p>\$9,883,296 LCFF Supp/Conc T. Nguyên: 0000 Đối Tượng: 1000/3000/4000/5000</p>	<p>\$8,837,725 LCFF Supp/Conc T. Nguyên: 0000 Đối Tượng: 1000/3000/4000/5000</p>
<p>HÀNH ĐỘNG 14: Duy trì chương trình Ngày Mai của Bạn (IYT) mở rộng tại hai trường (TH Phổ Thông Monterey Trail, TH Cơ sở James Rutter).</p>	<p>\$546,000 LCFF Supp/Conc T. Nguyên: 0000 Đối Tượng: 5000</p>	<p>\$546,000 LCFF Supp/Conc T. Nguyên: 0000 Đối Tượng: 5000</p>
<p>HÀNH ĐỘNG 15a: Duy trì các chương trình Giáo Dục Năng Khiếu và Tài Năng (GATE), Honors, và AP/IB để tăng cường khả năng tiếp cận và tham gia của các nhóm học sinh trước đây ít được đại diện.</p>	<p>\$1,112,291 LCFF Supp/Conc T. Nguyên: 0000 Đối Tượng: 1000/3000/4000</p>	<p>\$992,684 LCFF Supp/Conc T. Nguyên: 0000 Đối Tượng: 1000/3000/4000</p>
<p>HÀNH ĐỘNG 15b: Cung cấp tiền sinh hoạt phí cho K-6 GATE phối hợp chủ yếu nhằm mục tiêu đến lịch sử được sinh viên các nhóm đại diện.</p>	<p>\$200,000 LCFF Supp/Conc T. Nguyên: 0000</p>	<p>\$126,023 LCFF Supp/Conc T. Nguyên: 0000</p>

	Đ.Tượng: 1000/3000/4000	Đ.Tượng: 1000/3000/4000
HÀNH ĐỘNG 15c: Duy trì hỗ trợ tư vấn trung học cho các nhóm học sinh mục tiêu	\$335,017 LCFF Supp/Conc T.Nguyên: 0000 Đ.Tượng: 1000/3000	\$337,946 LCFF Supp/Conc T.Nguyên: 0000 Đ.Tượng: 1000/3000
HÀNH ĐỘNG 15d: Duy trì các cấp độ nhân viên tại các trường không theo lịch trình khối cho phép họ mở rộng số lượng các phần của lớp học và các chương trình giảng dạy.	\$1,141,748 LCFF Supp/Conc T.Nguyên: 0000 Đ.Tượng: 1000/3000	\$1,084,615 LCFF Supp/Conc T.Nguyên: 0000 Đ.Tượng: 1000/3000
HÀNH ĐỘNG 15e: Hỗ trợ việc thực hiện và đánh giá chương trình 1B của trường TH Phổ Thông Laguna Creek và Chương Trình 1B Nửa Năm (MYP). của Trường TH Cơ Sở Eddy Middle	\$65,000 LCFF Supp/Conc T.Nguyên: 0000 ĐT: 1000/3000/4000	\$26,522 LCFF Supp/Conc T.Nguyên: 0000 ĐT: 1000/3000/4000
Hỗ trợ việc quản lý và cải tiến liên tục các học viện đối tác không được nhà nước tài trợ với Nhân Sự Điều Phối Viên Học Viện. Các hoạt động phát triển đã được hoàn thành vào năm 2019-20 và các hoạt động/dịch vụ sẽ không tiếp tục vào năm 2020-21.	\$256,953 LCFF Supp/Conc T.Nguyên: 0000 Đ.Tượng: 1000/3000	\$207,592 LCFF Supp/Conc T.Nguyên: 0000 Đ.Tượng: 1000/3000
HÀNH ĐỘNG 17: Hỗ trợ việc phát triển hợp học CTE/Học Viện Đối Tác California (CPA) đang diễn ra và sự tham gia của học sinh các lớp học.	\$2,652,418 LCFF Supp/Conc T.Nguyên: 0000 Đ.Tượng: 1000/3000	\$3,054,439 LCFF Supp/Conc T.Nguyên: 0000 Đ.Tượng: 1000/3000
HÀNH ĐỘNG 18: Tiếp tục thực hiện sáng kiến Học Liên Kết, tài trợ thông qua Quỹ Tài Trợ các Khóa Chuyên Nghiệp CA (CCPT), để mở rộng hoạt động dựa trên học tập (WBL) các hoạt động và cơ hội đến nhận được Tín Dụng học tập. Các hoạt động phát triển đã được hoàn thành trong năm 2018-19. Hoạt động/Dịch Vụ không còn cần thiết cho năm 2019-20.	\$0 Tài Trợ CCPT T.Nguyên: 6382	\$0 Tài trợ CCPT T.Nguyên Duy trì hỗ trợ tư vấn trung học : 6382
	Đối Tượng: 1000/3000/4000/5000	Đối Tượng: 1000/3000/4000/5000

HÀNH ĐỘNG 19: Cung cấp nhân sự cho nuôi dưỡng thanh niên: Nhân Viên xã Hội (+2.0 FTE) và Kỹ Thuật Hướng dẫn (+2.0 FTE). Điều này cũng bao gồm các dịch vụ cho nuôi dưỡng thanh thiếu niên và học sinh bị bỏ rơi được cung cấp thông qua các quỹ bổ sung/tập trung và phân loại.	\$2,235,012 LCFF Supp/Conc (\$873,508) Title I (\$1,361,504) T.Nguyên: 0000/3010 Đối Tượng: 1000/2000/3000/4000/5000	\$1,979,368 LCFF Supp/Conc (\$802,812) Title I (\$1,176,556) T.Nguyên: 0000/3010 Đối Tượng: 1000/2000/3000/4000/5000
HÀNH ĐỘNG 20: Duy trì đội ngũ Kỹ Thuật Viên Tư Vấn học sinh vô gia cư.	\$156,548 LCFF Supp/Conc T.Nguyên: 0000 Đ.Tượng: 2000/3000	\$158,155 LCFF Supp/Conc T.Nguyên: 0000 Đ>Tượng: 2000/3000
HÀNH ĐỘNG 21a: Cung cấp các dịch vụ giáo dục công bằng tập trung vào EL, nuôi dưỡng thanh thiếu niên, học sinh vô gia cư, và học sinh/gia đình có thu nhập thấp.	\$284,510 LCFF Supp/Conc T.Nguyên: 0000 Đối Tượng: 1000/2000/3000/4000/5000	\$262,865 LCFF Supp/Conc T.Nguyên: 0000 Đối Tượng: 1000/2000/3000/4000/5000
HÀNH ĐỘNG 21b: Cung cấp chương trình sáng tạo, dịch vụ học thuật, và giáo dục văn hóa cho học sinh người Mỹ bản địa.	\$76,068 LCFF Supp/Conc T.Nguyên: 0000 Đối Tượng: 1000/2000/3000/4000/5000	\$53,936 LCFF Supp/Conc T.Nguyên: 0000 Đối Tượng: 1000/2000/3000/4000/5000
HÀNH ĐỘNG 22: Phát triển một tầm nhìn dài hạn cho Học Khu Thống Nhất Elk Grove (HKTNEG) chương trình giáo dục phổ thông với sự nhấn mạnh đặc biệt vào các trường thay thế trung học phổ thông với mục tiêu tổng thể tăng tỷ lệ học sinh tốt nghiệp.	\$468,633 ESSA: Cải Thiện Trường Học	\$34,223 ESSA: Cải Thiện trường Học
	T.Nguyên: 3185 Đối Tượng: 1000/3000/5000	T.Nguyên: 3185 Đối Tượng: 1000/3000/5000

Phân Tích Mục Tiêu

Mô tả cách sử dụng ngân sách dành cho các Hành động/Dịch Vụ không được thực hiện để hỗ trợ học sinh, gia đình, giáo viên và nhân viên.

Do COVID-19, nhiều Hành Động/Dịch Vụ Mục Tiêu 1 đã được điều chỉnh để cung cấp hỗ trợ cho học tập từ xa cho tất cả học sinh để đảm bảo rằng học sinh và gia đình ở trong Học Khu có thu nhập thấp, EL, nuôi dưỡng thanh thiếu niên, và học sinh vô gia cư và gia đình được kết nối và hỗ trợ trong việc học tập tại nhà theo môi trường của các em.

Sau khi các trường đóng cửa, Học Khu ngay lập tức khai triển, và trong vòng 4 tuần, chương trình giáo dục đào tạo từ xa được thực hiện đầy đủ. Các nhân viên của Chương trình Giảng Dạy và Học Tập Chuyên Nghiệp (CPL) đã chuyển hướng từ các khóa đào tạo giáo viên mùa Xuân theo kế hoạch của họ sang việc phát triển Hướng Dẫn Đào Tạo Từ Xa cho giáo viên PreK-12 và các khóa đào tạo mới về phương pháp sư phạm trực tuyến và các nền tảng kỹ thuật số. Các chuyên gia nội dung và huấn luyện viên hướng dẫn đã cung cấp hơn 50 cơ hội học tập chuyên nghiệp trong ba tuần trên 15 nền tảng kỹ thuật số; đã phát triển một trang mạng đào tạo từ xa chứa các tài nguyên như hướng dẫn trực tuyến. Câu hỏi thường gặp, FAQ, và hỗ trợ công nghệ, cung cấp giờ hành chính; và các cơ hội cộng tác theo lịch trình dành cho giáo viên.

Các nhu cầu của học sinh EL đã được đáp ứng thông qua nền tảng đào tạo từ xa. Bộ phận Dịch Vụ người Học Tiếng Anh (ELS) đã đóng góp vào tài liệu Hướng Dẫn Học Tập Từ Xa, bao gồm ELD được chỉ định và tích hợp, với các ví dụ thực hành tốt nhất được cập nhật thường xuyên, video đào tạo, và các tài liệu hỗ trợ khác. Đối với EL mới đến, ELS đã hợp tác với Văn Phòng Gia Đình và Cộng Đồng (FACE) để hỗ trợ các gia đình trong quá trình chuyển đổi sang đất nước và giúp giáo viên kết nối với các học sinh và gia đình mới đến. Huấn luyện viên giảng dạy EL cung cấp giáo viên check-ins, giờ văn phòng, cùng giảng dạy, trình diễn, và phát triển chuyên nghiệp.

Các Dịch Vụ Giáo Dục Đặc Biệt, ở mức độ cao nhất có thể, đã cung cấp phù hợp với kế hoạch giáo dục cá nhân của học sinh bằng cách sử dụng các nền tảng đào tạo từ xa được Học Khu phê duyệt. Học Khu đã phát triển các qui trình mới cho IEP, sự đồng ý, nhận dạng kép và đánh giá để phù hợp với các nền tảng học tập mới. Việc đào tạo và hỗ trợ liên tục đã được cung cấp cho các giáo viên giáo dục đặc biệt, các nhà cung cấp dịch vụ liên quan và các nhà quản lý về các thủ tục mới cũng như các nhiệm vụ pháp lý và cung cấp.

Hỗ trợ cho thanh thiếu niên được nuôi dưỡng và học sinh vô gia cư được tiếp tục thông qua các nhà quản lý hồ sơ giáo dục và nhân viên hỗ trợ như đánh giá nhu cầu, liên tục tiếp cận, giới thiệu và tiếp cận với các hỗ trợ sức khỏe tâm thần, và bao gồm các cuộc họp nhóm qua mạng, gia đình và cộng tác viên. Thanh thiếu niên được nuôi dưỡng và Học Sinh Vô Gia Cư cũng nhận được đủ thông tin chăm sóc chấn thương và quyền đào tạo giáo dục và tư vấn tốt nhất hỗ trợ các học sinh này khi có nhu cầu.

Các học sinh trung học được trao các cơ hội tham dự vào lớp học hệ chất lượng cao để phục hồi tín dụng và các lớp tăng tốc qua học tập từ xa. Những học sinh đã được xác nhận và tuyển dụng bởi các cố vấn trường học và phù hợp với các lớp học do các giáo viên có

đầy đủ chứng chỉ của môn học. Khóa học mùa Hè được kéo dài từ bốn tuần tới sáu tuần và những học sinh liên tục không hoàn thành tất cả các lớp mùa hè có thêm cơ hội hoàn thành các lớp học để có được tín chỉ vào mùa Thu

Đào tạo từ xa được thực hiện với lăng kính công bằng, giải quyết các nhu cầu học tập về giáo dục và tinh cảm xã hội khác nhau của học sinh (SEL). Văn phòng Giáo Dục Công Bằng đã phối hợp với các bộ phận khác nhau để bảo đảm và khẳng định tất cả các danh tính đều được chào đón trong định dạng mới.

Các thiết bị điện tử và điểm phát sóng đã được phân phát cho học sinh và nhân viên để tăng cường kết nối hiện có. Một nỗ lực phối hợp đã được thực hiện để tiếp cận và hỗ trợ những học sinh dễ bị tổn thương nhất của Học Khu sau đây như một sự đảm bảo về quyền tiếp cận của sự bình đẳng. Các quỹ Hỗ trợ Sau Giờ Học & An Toàn (ASES) đã được tận dụng để cung cấp các trung tâm học tập trực tiếp cho các học sinh ở 17 trường tiểu học tiếp cận đào tạo từ xa trong khuôn viên trường. Các học sinh được tuyển co các chương trình ASES ban ngày bao gồm các học sinh trải qua tình trạng vô gia cư, thanh thiếu niên được nuôi dưỡng, những học sinh đủ điều kiện là học sinh di cư, và những học sinh có sự kết nối khó khăn với học tập từ xa.

Một mô tả của những thành công và thách thức trong việc thực hiện các hành động/dịch vụ để đạt được các mục tiêu

HKTNEG tiếp tục tích cực phát triển và sử dụng các vòng phản hồi dữ liệu để hỗ trợ đánh giá hình thành chất lượng thực hiện các nỗ lực khác nhau, cũng như đánh giá chính xác các chương trình hành động/ dịch vụ giáo dục theo cách tổng kết. (mức độ ưu tiên này đã được chứng minh trong thực tế là nó là một phần của một trong bốn mục tiêu chiến lược của Học Khu (Mục Tiêu Chiến Lược 2).) Một bản tóm tắt của những thành công và thách thức chiến lược chủ yếu của Học Khu Mục Tiêu 1 chương trình/dịch vụ được ghi nhận phía dưới:

- Dịch Vụ Dành cho người Học Tiếng Anh (EL) – Các biện pháp thực hiện chương trình được ghi lại hàng năm và cho thấy những cải tiến so với thời gian. Mặc dù COVID-19 đã loại trừ nhiều hoạt động thu thập dữ liệu cần thiết để đưa ra biện pháp thực hiện cho giai đoạn 2019-20, nhưng dữ liệu trong quá khứ cho thấy những cải thiện ổn định theo thời gian. Trong năm học 2018-19, tỷ lệ thực hiện chương trình tăng trung bình trên toàn Học Khu khoảng 9% (từ 58.5% số trường đạt điểm nạp hồ sơ trở lên trong năm học 2017-18 lên 67.7% trong năm học 2018-19). Ngoài ra, dữ liệu trong quá khứ cho thấy mối quan hệ tích cực giữa việc thực hiện chương trình EL và cải thiện thành tích của học sinh. Ở cấp độ thành phần phụ của việc thực hiện chương trình, có mối quan hệ tích cực giữa chất lượng của việc thực hiện các chiến lược giảng dạy, các chương trình giảng dạy có cấu trúc tốt, sự quen thuộc của giáo viên về các chiến lược giảng dạy và nhận thức của giáo viên về kiến thức/kỹ năng với kết quả học tập của học sinh được cải thiện. Các ông cụ kỹ thuật số và hỗ trợ có mục tiêu, bổ sung cho chương trình giảng dạy và giao tiếp gia đình /trường học đã được kết hợp để hỗ trợ tất cả các cấp độ EL trong COVID-19. Dựa trên phản hồi từ gia đình, điểm trường và học sinh, nhân viên EL có thể điều chỉnh và thêm các cơ hội phát triển chuyên môn dành riêng cho Người Học Tiếng Anh thông qua nền tảng Zoom. Zoom và các nhu cầu nổi bật của học sinh và gia đình EL được phép tham dự phát triển chuyên môn cao hơn những năm trước.
- Học Tập Mở Rộng – Nghiên cứu cho thấy mối liên quan tích cực giữa can thiệp học tập và cơ hội làm giàu và sự gia tăng trong nhóm học sinh mục tiêu tham gia vào các lớp học GATE, Honors và AP/IB, và tỷ lệ tốt nghiệp. Tỷ lệ tốt nghiệp vẫn cao trên toàn Học Khu, ở mức 90% hoặc cao hơn, một phần có thể là do cơ hội học tập và việc lấy lại tín chỉ được mở rộng. Tỷ lệ tốt nghiệp nói chung tăng từ 90.0 tới 92.7, với tất cả các sắc tộc và tất cả các nhóm học sinh đều tăng. Một trong những thách thức trong việc đánh giá tác động của Học Khu của các nỗ lực chương trình đang nắm bắt được một thước đo về việc thực hiện các

công trình học tập mở rộng khác nhau vì các trường cung cấp một loạt các chương trình, với các trọng tâm chương trình khác nhau, với mục đích tác động đến các kết quả khác nhau của học sinh. Nhân viên Học Khu đang làm việc để chuẩn hoá các chương trình cung cấp trong khi tiếp tục đáp ứng các lợi ích của học sinh để có thể tiến hành đánh giá kỹ lưỡng hơn về các tác động của chương trình.

- Dịch Vụ Nuôi Dưỡng Thanh Niên (FYS) – Việc mở rộng các dịch vụ hỗ trợ đã mở rộng mạng lưới dịch vụ tổng thể được cung cấp để bồi dưỡng học sinh thanh niên, cũng như kiến thức về luật và thực tiễn nuôi dưỡng thanh thiếu niên. Dữ liệu khảo sát về luật dành cho nuôi dưỡng thanh thiếu niên cho thấy mức độ kiến thức cao (90% đến 100%) trong năm thứ ba liên tiếp, và kiến thức ban đầu về luật và thực tiễn xung quanh kế hoạch tốt nghiệp thay thế. Tỷ lệ người trả lời đúng câu hỏi của khảo sát đã tăng từ 44% trong năm 2016-17, sau đó giữ ở mức tương tự là 83% trong năm 2018-19 (số liệu mới nhất). Thành tích của học sinh Thanh Thiếu Niên được CAASPP đánh giá được cải thiện, chuyển từ màu đỏ sang màu cam trên cả hai chỉ số ELA và Bảng Điều Khiển Toán học trong năm 2018-19 (dữ liệu mới nhất). Các học sinh Thanh Thiếu Niên được nuôi dưỡng tham gia vào các can thiệp trực tuyến phù hợp với cá nhân đã cho thấy sự tiến bộ (33% học sinh được dạy kèm 3 tháng trở lên đạt được ít nhất 2 tháng tăng trưởng học tập mỗi tháng dạy kèm). Ngoài ra, Bản Điều Khiển Vắng Mặt Kinh Niên được cải thiện từ màu đỏ sang màu vàng vào năm 2018-19 (dữ liệu mới nhất), và kết quả hành vi được cải thiện (tỷ lệ đuổi học tạm thời được cải thiện từ 50.8 năm 2017-18 tới 48.0 năm 2018-19—dữ liệu đầy đủ của năm mới nhất), tỷ lệ bỏ học được cải thiện từ 20.5 năm 2018-19 tới 6.3 năm 2019-20, và tỷ lệ tt nghiệp tăng từ 59.1 năm 2018-19 tới 81.3 năm 2019-20.
- Học Tập Chuyên Nghiệp – HKTNEG sử dụng 4 mức độ đánh giá cho học tập chuyên nghiệp: áp dụng cho những người học, kiến thức/kỹ năng thu thập, sử dụng kiến thức/kỹ năng, và tăng trưởng thành quả. Thông tin phản hồi được thu thập và đánh giá sau mỗi buổi đào tạo. Dữ liệu cho thấy mức độ hài lòng của người tham gia cao, mức độ học tập cao, và mức độ thực hiện ở mức trung bình cao. Việc mua lại các tài liệu giảng dạy phù hợp với Tiêu Chuẩn Học Tập của CA và học tập chuyên môn liên quan đã nâng cao đáng kể khả năng của Học Khu trong việc hỗ trợ giảng dạy chất lượng cao. Học Khu đã khai triển Khung Hướng Dẫn Chất Lượng Cao (FHQL), tập trung vào thiết kế bài học và được hỗ trợ bởi các thành phần chính của hướng dẫn hiệu quả. Điều này sẽ cho phép Học Khu tiến sâu vào cấp độ bốn của việc đánh giá học tập chuyên nghiệp. Công việc của năm 2019-20 tập trung vào các nhà lãnh đạo tại trường và hiệu chính các quan sát. Để đo lường mức độ thứ tư về đánh giá về học tập chuyên nghiệp, cải thiện năng xuất, một hệ thống trực tuyến để thu thập, trình diễn, chia sẻ, và sử dụng dữ liệu một cách chính thức đã được phát triển để tu thập các quan sát trong lớp học. Hệ thống trực tuyến, Dụng Cụ Khung Theo Dõi và Ghi Điểm (FONT), đã được thử nghiệm với hai trang mạng tại hai trường, và sử dụng đầy đủ qua Học Khu được đẩy đến từ năm 2021-22 do COVID-19.
- Sức Khỏe/Hỗ trợ và Can Thiệp Hành Vi Tích Cực (PBIS)/Hệ Thống Đa Tầng của Hỗ Trợ (MTSS) – Tất cả các học sinh được liên tục tiếp cận với các dịch vụ sức khỏe tâm thần trong giai đoạn đóng cửa vì COVID-19, trong khi giáo viên đã được cung cấp những hướng dẫn về cách phản ứng đối với sức khỏe tinh thần mỗi quan tâm đối với giáo viên và môi trường học tập mới. Đánh giá chương trình được thiện để đo lường toàn diện việc thực hiện PBIS, theo dõi sự tiến bộ theo thời gian, và tiếp cận mối tương quan của nó với kết quả của học sinh. Trong khi COVID-19 loại trừ việc bắt đầu một biện pháp thực hiện 2019-20, dữ liệu chương trình trước đây đã cho thấy sự gia tăng trong việc thực hiện trên toàn học khu và mối quan hệ tích cực giữa các mục tiêu dịch vụ của học sinh được cung cấp theo PBIS/MTSS và sự giảm các hành vi có vấn đề của học sinh.
- Đại Học và Nghề Nghiệp – Với việc chỉ định Hỗ Trợ và Cải Thiện Toàn Diện (CSI) cho một số Chương Trình Thay Thế ở các trường của Học Khu, bộ phận Giáo Dục Trung Học đã thực hiện phân tích nguyên nhân chuyên sâu, sau đó tập trung nỗ lực vào việc đo lường và giám sát vào việc thực hiện các chương trình mới và hiện có để cải thiện tỷ lệ tốt nghiệp và tiến độ của Bảng Điều Khiển Chỉ Số Cao Đẳng/Nghề Nghiệp (CCI). Học Khu chú trọng vào chất lượng dữ liệu, AVID mở rộng, cải thiện cơ hội WBL, và thực hiện Sáng Kiến Hướng Dẫn Cao Đẳng California (CCGI) có khả năng đóng góp vào sự cải thiện tỷ số tốt nghiệp và các kết

quả của học sinh bao gồm Chỉ Số Cao Đẳng và Nghề Nghiệp. Sử dụng dữ liệu được công bố công khai trên HKTNEG và các trường trung học trong học khu để tính toán các giá trị của bảng Điều Khiển, Học Khu sẽ chuyển Thành Quả Màu Vàng năm 2019 trên Chỉ Số Tỷ Lệ Tốt Nghiệp sang mức độ Thành Quả màu Xanh năm 2020 nếu Bảng Điều Khiển năm 2020 được Tiểu Bang xuất bản. Tương tự, Học Khu sẽ chuyển Thành Quả Màu Cam năm 2019 trên Chỉ Số Cao Đẳng/Nghề Nghiệp sang Màu Xanh cho năm 2020.

- K-3 Sớm Biết Chữ/Con Số – Trong năm học 2019-20, Học Khu bắt đầu các quá trình chuyển đổi từ một chương trình được biết là Trên Cấp Lớp Đọc để Sớm Biết Chữ và Con Số, Khoa Học của Đọc. Dữ liệu đánh giá học tập chuyên nghiệp của chương trình trước là cực kỳ tích cực với rất nhiều giáo viên báo cáo kinh nghiệm học tập thuận lợi, với khoảng 78% giáo viên được khảo sát cho biết họ "rất có khả năng" triển khai các ý tưởng ở khóa đào tạo vào lớp học. Với kết quả từ bài kiểm tra, giáo viên với kiến thức về đọc viết sớm của giáo viên tiếp tục tăng lên theo thời gian. Phân tích sơ bộ về kiến thức của giáo viên và kết quả của học sinh lớp 3 cho thấy một mối tương quan tích cực nhỏ, đặc biệt là với kiến thức của giáo viên về sự phạm.
- Thực Hiện Bình Đẳng Giáo Dục – Trong năm học 2019-20, Học Khu đã đạt được tiến bộ trong việc thực hiện các dịch vụ nhằm tiếp tục các mục tiêu kế hoạch chiến lược bình đẳng giáo dục. Học Khu đã tham gia vào chín trường học trong một viện lãnh đạo công bằng chuyên sâu dẫn đến việc phát triển các kế hoạch công bằng trường học. Hội Đồng Công Bằng Học Sinh, một chương trình thu hút một nhóm học sinh đa dạng với tư cách là các bên liên quan chính trong việc ra quyết định dựa trên sự bình đẳng ở cấp trường và cấp học khu, đã được đưa ra ở tất cả các trường trung học phổ thông. Ngoài ra, một nhóm các bên liên quan khác đã được đưa ra bao gồm các nhà Giáo Dục cho Cộng Tác Công Bằng, các nhà lãnh đạo cho Cộng Tác Công Bằng và Liên Minh Công Bằng, một tập hợp của tất cả các bên liên quan quan tâm. Các cơ hội học tập chuyên nghiệp được cung cấp trên phương pháp giảng dạy đáp ứng văn hóa, nhận ra những thành kiến ngầm và áp dụng lăng kính công bằng vào thiết kế giảng dạy. Thách thức của việc xây dựng sự gắn kết trong một hệ thống lớn, đa dạng vẫn là một trở ngại cho việc thực hiện đầy đủ các dịch vụ công bằng. Phát triển một tầm nhìn thống nhất giữa lãnh đạo học khu và xây dựng hệ thống và qui trình để tạo điều kiện chuyển đổi mang tính hệ thống đã giúp di chuyển việc bình đẳng về phía trước.

Những hành động này có hiệu quả trong việc đạt được Mục Tiêu 1, mà tất cả học sinh sẽ có quyền truy cập đến các tiêu chuẩn phù hợp chương trình giảng dạy và nhận chất lượng lớp học cao hướng dẫn để thúc đẩy đại học, nghề nghiệp, và sẵn sàng cuộc sống và loại bỏ khoảng cách thành tích.

Mục Tiêu 2

Tất cả các học sinh sẽ được hưởng lợi tức từ sự hướng dẫn của kết quả đánh giá (hình thành, tạm thời, và tổng hợp) và đánh giá có lập trình liên tục.

Các ưu tiên của Tiểu Bang/hoặc Địa Phương được giải quyết bởi mục tiêu này:

Ưu Tiên Tiểu Bang: Dịch Vụ Cơ Bản, Thực Hiện của Tiểu Bang

Ưu Tiên Địa Phương: Không

Kết Quả Có Thể Đo Lường Hàng Năm

Kỳ Vọng	Thực Sự
<p>100% các chương trình sau được đánh giá: EL, Giáo Dục Đặc Biệt, Sức Khỏe, Học Tập Mở Rộng, Sáng Kiến Cải Thiện Chuyên Cần, Mô Hình Huấn Luyện Viên Hướng Dẫn, Giáo Dục Phòng Chống Sử Dụng Thuốc Lá (TUPE), IYT, An Toàn và An Ninh, OGLR, Nuôi Dưỡng Thanh Niên, vô gia cư, và FACE.</p>	<p>2019-20: 23%, 3 trong số 13 chương trình được đánh giá, 3 có một phần dữ liệu, các chương trình khác không có dữ liệu bắt buộc do COVID-19</p> <p>2018-19: 92%, 11 trong số 12 chương trình được đánh giá (đã lên lịch lại một lần đánh giá diễn ra vào năm 2018-19 thay vì 2017-18)</p> <p>2017-18: 100%, 11 trong số 11 chương trình được đánh giá (lên lịch lại một lần vào năm 2018-19)</p>
<p>Học sinh Học Khu đánh giá hệ thống sẽ được thực hiện.</p>	<p>2019-20: Không đạt mục tiêu. Hệ thống đánh giá không được triển khai do COVID-19. Công việc chuẩn bị cho việc triển khai và đào tạo vào cuối năm 2019-20 đã bị cản trở bởi COVID-19. Việc phổ biến trên toàn học khu và việc sử dụng tùy chọn sẽ diễn ra vào năm 2020-21, với việc sử dụng đầy đủ dự kiến vào năm 2021-22.</p> <p>2018-19: Lựa chọn hệ thống đánh giá xảy ra 2017-18: Lập kế hoạch hệ thống đánh giá xảy ra</p>
<p>95% người lao động sẽ bày tỏ sự hài lòng với việc thực hiện Hệ Thống Thông Tin Học Sinh Mới (SIS).</p> <p>100% báo cáo kỷ luật học sinh được hoàn thành và đi vào hoạt động</p>	<p>2019-20: Không khả dụng do COVID-19</p> <p>2018-19: 62%</p> <p>2017-18: 44%</p> <p>2019-20: 95%, Không đạt mục tiêu</p> <p>2018-19: N/A, biện pháp mới vào năm 2019-20</p> <p>2017-18: N/A, biện pháp mới vào năm 2019-20</p>
<p>Mốc thời gian cho việc xây dựng và thực hiện tất cả các dịch vụ giáo dục và báo cáo dữ liệu nhà trường sẽ được xây dựng, giám sát với mục tiêu là 100% tuân thủ mốc thời gian.</p>	<p>2019-20: Không đạt mục tiêu. Mốc thời gian không được thiết lập vì không có đủ nguồn lực cho công việc phá triển do việc thực hiện các hệ thống đánh giá và học tập chuyên nghiệp mới</p> <p>2018-19: N/A, biện pháp mới vào năm 2019-20</p> <p>2017-18: N/A, biện pháp mới vào năm 2019-20</p>

Hành Động/Dịch Vụ

Hành Động/Dịch Vụ Đã Lên Kế Hoạch	Ngân Sách Chi Tiêu	Chi Tiêu Thực Sự
--------------------------------------	-----------------------	------------------

HÀNH ĐỘNG 1: Phòng Nghiên Cứu và Đánh Giá (RED) quản lý và đánh giá dữ liệu chương trình và học sinh để hỗ trợ và hướng dẫn việc lập kế hoạch và ra quyết định cải tiến liên tục.	\$1,139,196 LCFF Cơ sở (\$854,397) LCFF Supp/Conc (\$284,799) T.Nguyên: 0000 Đ.Tượng: 2000/3000	\$1,107,353 LCFF Cơ sở (\$830,515) LCFF Supp/Conc (\$276,838) T.Nguyên: 0000 Đ.Tượng: 2000/3000
HÀNH ĐỘNG 2: Thực hiện hệ thống đánh giá học sinh của Học Khu (hỗ trợ bởi Synergy), và tiếp tục PL cho giáo viên và quản lý cụ thể để đánh giá khả năng đọc viết.	Coi Mục Tiêu 1, Khoản #4	

Phân Tích Mục Tiêu

Mô tả về cách sử dụng ngân sách dành cho các Hành Động/Dịch Vụ không được thực hiện để hỗ trợ học sinh, gia đình, giáo viên và nhân viên.

Do COVID-19, một số hoạt động đánh giá chương trình cuối năm đã bị cắt giảm và nhân viên nghiên cứu được chuyển hướng sang nghiên cứu khảo sát để theo dõi và hỗ trợ các nỗ lực đào tạo từ xa. Nhân viên chương trình và nghiên cứu đã tập trung nỗ lực để liên lạc và nhận được câu trả lời khảo sát từ những người có thu nhập thấp, EL, nuôi dưỡng thanh thiếu niên, và các học sinh và gia đình vô gia cư. Các câu hỏi khảo sát nhằm mục đích chủ yếu đảm bảo thông tin liên lạc và nỗ lực cung cấp thiết bị máy tính và truy cập internet đến được với các gia đình, cũng như nhận được phản hồi về mức độ hài lòng với đào tạo từ xa và cần hỗ trợ thêm. Đào tạo giáo viên và cách sử dụng hệ thống đánh giá mới của học khu, soi sáng, đã được cắt giảm và thay thế với việc đào tạo và hỗ trợ để triển khai ngay lập tức hình thức đào tạo từ xa.

Mô tả của những thành công và thách thức trong việc thực hiện các hành động/dịch vụ để đạt được các mục tiêu.

Mục Tiêu Chiến Lược 2, trong khi liên quan trực tiếp đến việc hỗ trợ học sinh, không được đo lường bằng dữ liệu học sinh. Việc phát triển một chương trình toàn diện và hệ thống đánh giá học sinh là điều tối quan trọng đối với khả năng của Học Khu trong việc liên tục nâng cao chất lượng các chương trình giáo dục của mình. Cả hai hệ thống đánh giá học sinh và chương trình đang được nhìn nhận qua lăng kính của thiết kế /phát triển, thực hiện, và đánh giá. Các chỉ số hiệu suất chính đã được xác định, bằng chứng về tiến độ được theo dõi và tiến độ được báo cáo cho các bên liên quan chính. Một tóm tắt phân tích của những thành công và thách thức của đánh giá và các nỗ lực đánh giá được mô tả dưới đây.

- **Đánh Giá Chương Trình Toàn Học Khu:** Học khu tiếp tục đạt được tiến bộ trong việc đưa đánh giá chương trình lên qui mô. Các chiến lược đánh giá cho các chương trình giáo dục có tác động cao được đưa ra. Hỗ trợ đánh giá chương trình tổng kết và xây dựng đang diễn ra dành cho những nỗ lực trong tất cả các lĩnh vực mục tiêu và hiện đã trở thành thông lệ. Học Khu tiếp tục đạt được tiến bộ lớn trong hiểu biết của các nhà lãnh đạo chương trình và hiệu trưởng về Mô Hình Ra Quyết Định, thiết lập mục tiêu, học tập liên tục, và chu trình cải tiến. Các phát triển của Chương Trình Thực Hiện Hệ Thống Liên Tục (PIC) hệ thống đánh giá cho những chương trình giáo dục lớn với sự hỗ trợ của các nhà lãnh đạo trường học trong việc giám sát các thành phần của chương trình và kỳ vọng về chất lượng của các chương trình tại trường của họ. Sau một mùa Thu thành công 2019 PIC ra mắt các nhà lãnh

địa điểm, ca nỗ lực thu thập dữ liệu cuối năm để đưa ra các biện pháp PIC cho năm 2019-20 đã bị hạn chế do COVID-19. Bên cạnh đó, việc đánh giá đại đa số học sinh được miễn bởi chính quyền liên bang và tiểu bang (đánh giá CAASPP và ELPAC) và các kết quả khác đã được thay đổi do điều chỉnh việc thiết lập các cơ chế giáo dục do COVID-19 gây ra (t.d., tỷ lệ đi học, tỷ lệ kỷ luật). Do đó, học Khu không thể đánh giá đầy đủ các mối quan hệ giữa chương trình thực hiện và kết quả của học sinh như mong muốn cho các năm 2019-20.

- **Lập Kế Hoạch và Đánh Giá Trường Học:** Các qui trình phát triển và đánh giá Kế Hoạch Cải Tiến Trường Học về Thành Tích của Học Sinh (SPSA) đã được áp dụng để tăng cường lập kế hoạch địa điểm, nỗ lực đánh giá và cá qui trình cải tiến. Nhân viên chương trình đã khai triển và đưa ra lịch trình cải tiến liên tục toàn diện hàng năm, được gọi là 12 MCI—hoặc 12 Cải Tiến Liên Tục—để hỗ trợ các hiệu trưởng theo kịp chu kỳ lập kế hoạch hàng năm của họ. Các nỗ lực khác của SPSA bao gồm sàng lọc và làm rõ cách đặt mục tiêu, phát triển các hành động liên quan, đo lường và giám sát đầu vào, đầu ra và kết quả để đánh giá nỗ lực của họ. Nhìn chung, những nỗ lực này đã giúp lãnh đạo cấp học khu và địa phương hiểu rõ hơn để có thể phát triển, giám sát và đánh giá mức độ thành công của các hành động cụ thể tốt hơn.
- **Hệ Thống Đánh Giá Học Sinh:** Sự phát triển chuyên môn xung quanh việc đánh giá chính thức, tạm thời và tổng kết được tiếp tục thông qua các ban chỉ đạo và thông báo liên quan thông qua các địa điểm khác nhau để xây dựng kiến thức và nhận thức về những lợi ích của hệ thống đánh giá của học khu. Ban Chỉ Đạo Đánh Giá K-12 đã lên kế hoạch triển khai toàn diện hệ thống đánh giá của mình, Illuminate. Illuminate đã được đưa ra và các bản đánh giá đã được tạo và/hoặc tải để chuẩn bị cho bản phát hành toàn học khu vào năm 2020-21. Thật không may, kế hoạch đào tạo vào mùa Xuân năm 2020 cho Illuminate đã bị hủy bỏ do COVID-19 và bị đẩy sang mùa Thu. Năm 2020-21 trở thành năm chuyển tiếp, không bắt buộc với các bài đánh giá của học khu trong Illuminate, và việc triển khai đầy đủ hệ thống đánh giá của Học Khu đã được đưa sang năm 2021-22.

Những hành động này đã có hiệu quả trong việc đạt được Mục Tiêu 2, rằng việc học sinh sẽ được hưởng lợi từ đánh giá theo chương Trình và đánh giá học sinh.

Mục Tiêu 3

Tất cả học sinh sẽ cơ hội đồng đều để học tập trong một môi trường văn hoá đáp ứng, lành mạnh về thể chất và an toàn.

Các ưu tiên của Tiểu Bang và/hoặc Địa Phương được giải quyết bởi mục tiêu này:

Ưu tiên Tiểu bang: Dịch Vụ Cơ Bản, Học sinh Tham Gia, Không Khi trường Học

Ưu tiên Địa Phương: Không

Kết Quả Có Thể Đo Lường Hàng Năm

Kỳ Vọng	Thực Tế
Tỷ lệ Đi Học tăng tới 96.3%.	2019-20: 95.8%, Không đạt mục tiêu 2018-19: 95.7% 2017-18: 95.8%
Tỷ lệ Vắng Mặt Kinh Niên giảm 10.2%.	2019-20: 10.2%, Đạt mục tiêu 2018-19: 10.8% 2017-18: 10.4%
Tỷ lệ học sinh trung học cơ sở bỏ học giảm 0.18%.	2019-20: 0.09%, Đạt mục tiêu 2018-19: 0.14% 2017-18: 0.05%
Tỷ lệ học sinh trung học phổ thông nhóm giảm 3.7%.	2019-20: 3.0%, Đạt mục tiêu 2018-19: 3.8% 2017-18: 3.7%
92.5% học sinh trung học phổ thông tốt nghiệp đúng thời hạn.	2019-20: 92.7%, Đạt mục tiêu 2018-19: 90.0% 2017-18: 91.2%
Tỷ lệ đuổi học tạm giảm 7.3%, và giảm sự chênh lệch giữa các nhóm học sinh xuống 10%.	2019-20: 4.1%, Đạt mục tiêu 2018-19: 7.3% 2017-18: 7.3% Mặc dù đã đạt mục tiêu về tỷ lệ đình chỉ học, nhưng học sinh đã phải học trong môi trường học từ xa trong quý 3 của năm học 2019-20, điều này đã giảm đáng kể các tình huống yêu cầu kỷ luật/đình chỉ học. Chênh lệch: Giảm 14% cho người Mỹ gốc Phi, giảm 21% cho người Hispanic, và giảm 5% cho người thu nhập thấp, Không đạt mục tiêu
Giảm tỷ lệ đình chỉ học xuống 0.01%, và giảm sự chênh lệch giữa cá nhóm 10%.	2019-20: 0.03%, N=19, Không đạt mục tiêu 2018-19: 0.05% 2017-18: 0.05% Chênh lệch: Giảm 89% cho người Mỹ gốc Phi, giảm 88% cho người Hispanic, tăng 19% cho người thu nhập thấp, Không đạt mục tiêu

<p>Cải thiện môi trường học tập như được báo cáo bởi học sinh, nhân viên nhà trường và phụ huynh.</p>	<p>Học sinh: 2019-20: 71% thuận lợi, Đạt mục tiêu 2018-19: 69% 2017-18: 66%</p> <p>Nhân viên trường học: 2019-20: 82% thuận lợi, Không đạt mục tiêu 2018-19: 84% 2017-18: 85%</p> <p>Phụ huynh: 2019-20: Không khả dụng do COVID-19 2018-19: 87% 2017-18: 86%</p>
<p>100% học sinh sẽ có cơ hội vật chất sạch sẽ, an toàn, và được bảo trì tốt như được đo lường bởi Cơ quan Khảo Sát Cơ Sở (FIT) Khảo Sát về Trường Học Lành Mạnh và Đánh Giá của Williams.</p>	<p>2019-20: 100%, Đạt mục tiêu 2018-19: 100% 2017-18: 100%</p>

Hành Động/Dịch Vụ

Hành Động/Dịch Vụ Đã Lên Kế Hoạch	Ngân Sách Chi Tiêu	Chi Tiêu Thực Tế
<p>HÀNH ĐỘNG 1: Tiếp tục cung cấp dịch vụ chuyên chở cho những học sinh có thu nhập thấp được xác định để cải thiện việc đi học .</p>	<p>\$4,335,169 LCFF Supp/Conc T.Nguyên: 0000 Đối Tượng: 2000/3000/4000</p>	<p>\$4,359,160 LCFF Supp/Conc T.Nguyên: 0000 Đối Tượng: 2000/3000/4000</p>
<p>HÀNH ĐỘNG 2: Duy trì việc tăng cường nhân viên và dịch vụ Văn phòng Cải Thiện việc Đi Học (AIO).</p>	<p>\$665,852 LCFF Supp/Conc T.Nguyên: 0000</p>	<p>\$638,834 LCFF Supp/Conc T.Nguyên: 0000</p>

	Đôi Tượng: 1000/2000/3000/5000	Đôi Tượng: 1000/2000/3000/5000
HÀNH ĐỘNG 3: Cung cấp các dịch vụ và tài nguyên để triển khai đầy đủ Hệ Thống Hỗ Trợ Đa Tầng (MTSS) tại các trường học, bao gồm cả các chương trình PBIS.	\$3,773,296 Qũ Sức Khỏe Tâm Thần GD Đặc Biệt T.Nguyên: 6512 Đôi Tượng: 1000/2000/3000/4000/ 5000	\$3,522,633 Qũ Sức Khỏe Tâm Thần GD Đặc Biệt T.Nguyên: 6512 Đôi Tượng: 1000/2000/3000/4000/ 5000
HÀNH ĐỘNG 4a: Hỗ trợ PBIS bổ sung chủ yếu hướng đến các học sinh mục tiêu, tập trung nhiều hơn vào việc chăm sóc các thông tin về chấn thương, điều chỉnh kỷ luật, sử dụng các phản ứng tiến bộ đối với kỷ luật, hướng dẫn của tiểu bang và các và các phương pháp hay nhất, (toàn LEA): 4a là một phần của Khoản Tài Trợ Khó Dành cho Học Sinh Thành Tích Thấp (LPSBG), khoản phân bổ địa điểm \$1,000 sẽ được thanh toán từ khoản tài trợ năm (2019-20 và 2020-21).	\$65,000 LCFF Supp/Conc T.Nguyên: 0000 Đôi Tượng: 1000/3000/4000/5000	\$31,827 LCFF Supp/Conc T.Nguyên: 0000 Đôi Tượng: 1000/3000/4000/5000
HÀNH ĐỘNG 4b: Nhân sự Điều Phối Viên Cấp Hai cho PBIS (2.3 FTE cgo các trường trung học cơ sở, 3.3 FTE cho các trường trung học phổ thông) để hỗ trợ quản lý việc triển khai PBIS (cho tất cả các trường trung học).	\$556,559 LCFF Supp/Conc T.Nguyên: 0000 Đ.Tượng: 1000/3000	\$569,597 LCFF Supp/Conc T.Nguyên: 0000 Đ.Tượng: 1000/3000
HÀNH ĐỘNG 4c: Qũ LPSBG sẽ được dùng cho: <ul style="list-style-type: none"> Hỗ trợ SEL và học văn hóa/khí hậu với 9.0 FTE cho các Nhân Viên Xã Hội Lâm Sàng có Chứng Chỉ (CLSW) (1 ngày trong khu vực trường học) để cung cấp hỗ trợ Tier 2 (dịch vụ cho nhóm nh và cá nhân) tại các trường thứ cấp. Việc bổ sung nhân viên xã hội ở cấp trung học sẽ cho phép tập trung các nhà Trị Liệu Tâm Thần (MHT) ở cấp tiểu học để cung cấp hỗ trợ học tập và huấn luyện giáo viên chuyên nghiệp SEL chủ yếu cấp trung học và các lớp K-3. Ngân quỹ cũng sẽ được cung cấp cho chương trình giảng dạy và đào tạo SEL, cũng như hỗ trợ các nỗ lực về văn hóa/khí hậu hiện tại tại các điểm trường. 	\$959,839 LPSBG T.Nguyên:7510 Đ.Tượng: 1000/3000 \$2,507,742 LCFF Supp/Conc T.Nguyên: 0000 Đ.Tượng: 2000/3000	\$844,717 LPSBG T.Nguyên: 7510 Đ.Tượng: 1000/3000 \$2,488,709 LCFF Supp/Conc T.Nguyên: 0000 Đ.Tượng: 2000/3000
HÀNH ĐỘNG 4d: Hội Nghị Trung Học Cơ Sở để hỗ trợ SEL và sức khỏe của học sinh (tất cả các trường trung học cấp hai).	\$15,030 LCFF Supp/Conc	\$11,904 LCFF Supp/Conc
	T.Nguyên: 0000 Đôi Tượng: 1000/3000/4000/5000	T.Nguyên: 0000 Đôi Tượng: 1000/3000/4000/5000

HÀNH ĐỘNG 5: Tiếp tục tăng cường kinh phí hoạt động của học sinh các trường có Title I để tăng số học sinh tham gia và kết nối với trường.	\$30,000 LCFF Supp/Conc T.Nguyên: 0000 Đ.Tượng: 4000	\$30,000 LCFF Supp/Conc T.Nguyên: 0000 Đ.Tượng: 4000
HÀNH ĐỘNG 6: Cung cấp sự giám sát để thúc đẩy sức khỏe, sự an toàn, và kỷ luật của học sinh (giám sát chương trình bữa sáng).	\$224,692 LCFF Supp/Conc T.Nguyên: 0000 Đ.Tượng: 2000/3000	\$224,692 LCFF Supp/Conc T.Nguyên: 0000 Đ.Tượng: 2000/3000
HÀNH ĐỘNG 7: Tiếp tục cung cấp các dịch vụ và nhân sự gia tăng cho các trường tiểu học có Title I và không Title có tập trung học sinh có thu nhập thấp để cho phép mở rộng cơ hội học tập và đảm bảo một môi trường học tập sạch sẽ và an toàn.	\$395,247 LCFF Supp/Conc Resource: 0000 Object: 2000/3000	\$292,525 LCFF Supp/Conc Resource: 0000 Object: 2000/3000
HÀNH ĐỘNG 8: Tiếp tục cung cấp dịch vụ, thiết bị và nhân sự để đảm bảo học sinh và nhân viên được tiếp cận với các cơ sở sạch sẽ, an toàn và cơ sở được duy trì. 2019-20 – Thêm 23 người chăm sóc cơ sở FTE	\$31,250,416 LCFF Cơ sở (\$18,065,441) RRM (\$13,184,975) T.Nguyên: 0000/8150 Đối Tượng: 2000/3000/4000/5000	\$34,194,067 LCFF Cơ sở(\$19,534,925) RRM (\$14,659,142) T.Nguyên: 0000/8150 Đối Tượng: 2000/3000/4000/5000

Phân Tích Mục Tiêu

Mô tả về cách sử dụng ngân quỹ dành cho các Hoạt Động/Dịch Vụ không được thực hiện để hỗ trợ cho học sinh, gia đình, giáo viên, và nhân viên.

Vào mùa Xuân 2020, do COVID-19, nhiều hành động/dịch vụ đã được điều chỉnh để đảm bảo rằng học sinh thu nhập thấp, EL, thanh thiếu niên được nuôi dưỡng, và gia đình vô gia cư được hỗ trợ trong môi trường học tập tại nhà của họ.

Trong thời gian trường đóng cửa, bộ phận Dịch Vụ Thực Phẩm và Dinh Dưỡng (FNS) của Học Khu đã điều chỉnh việc phân phối bữa sáng và bữa trưa của mình, phù hợp với các hướng dẫn và sức khỏe và an toàn của quận hạt và CDC. Nhân viên FNS ngay lập tức được huy động để cung cấp những bữa ăn cân bằng, đầy đủ chất dinh dưỡng. Khi nhu cầu bữa ăn tăng lên, khả năng phục vụ nhanh chóng tăng lên để đáp ứng nhu cầu của cộng đồng, bắt đầu từ dịch vụ bữa-ăn-lái-xe tại 13 trường học có nhu cầu cao nhất của Học Khu. Như nhu cầu tăng lên đến 39 trường học, khả năng phục vụ được tăng lên và 4 tuyến xe buýt đã được sử dụng để phục vụ các gia đình có nhu cầu cao sống tại các căn nhà ở chung cư, cách trường học một khoảng cách đáng kể.

Dịch vụ vận tải cho học sinh đã được cắt giảm ngay lập tức và đội ngũ nhân viên và các nguồn lực được tái triển để hỗ trợ các chương trình dịch vụ ăn uống đảm bảo rằng tất cả các học sinh những người không có khả năng tới lấy thực phẩm từ trường, được mang thực phẩm tới nơi họ cư trú.

Nhân viên bảo trì vẫn tiếp tục nghiệp vụ nhưng tập trung vào việc làm sạch sâu và khử trùng, cũng như chuẩn bị một các rất khác nhau, những môi trường chưa được biết cho các năm 2020-21.

Nhân viên của Văn phòng Cải Thiện sự Chuyên Cần tập trung vào việc tạo kết nối giữa gia đình và trường học nhất là các gia đình dễ bị tổn, đồng thời nhắn tin và theo dõi để bảo đảm học sinh tiếp tục đi học. Mặc dù tiểu bang đã miễn cho các Học khu khỏi các yêu cầu báo cáo đi học trung bình hàng ngày, điều quan trọng là phải tiếp tục ghi chép và theo dõi sự đi học của học sinh để đảm bảo tất cả học sinh đều được kết nối và tiếp tục học tập. Học khu đã khai triển một qui trình theo đó giao tiếp giữa học sinh và giáo viên thông qua Biểu mẫu Google sẽ không chỉ tạo ra thước đo chuyên cần mà còn là cơ hội hàng ngày để học sinh và giáo viên kiểm tra lẫn nhau. Các giáo viên đã có thể theo dõi học sinh tham dự như cũng như nhìn thấy các học sinh cảm nhận thế nào và nếu có thể giúp đỡ học sinh khi họ cần những gì.

Với những học sinh không nhập phòng học, giáo viên đã liên lạc với gia đình để đề nghị hỗ trợ. Nếu điều đó không hiệu quả, ban giám hiệu nhà trường, nhóm Tier 2 MTSS, và/hoặc Văn phòng Cải Thiện sự Chuyên Cần của Học Khu sẽ theo dõi để loại bỏ bất kỳ cản trở nào đối với việc đi học đều đặn và duy trì kết nối với trường.

Nhân viên Ban Hỗ Trợ và Can Thiệp Hành Vi Tích Cực (PBIS) điều chỉnh cách dịch vụ để cung cấp hỗ trợ cho học sinh và gia đình có trải qua những chấn thương phức tạp bởi cơn đại dịch.

Mô tả về những thành công và thách thức trong việc thực hiện các các hành động/dịch vụ để đạt được các mục tiêu.

Tóm tắt thành công và thách thức các chương trình/dịch vụ Mục Tiêu Chiến Lược 3 chính thức của Học Khu được ghi chú dưới đây:

- Chuyên Chở cho Giáo Dục Đặc Biệt – Việc cung cấp dịch vụ đưa đón học sinh khuyết tật đã hỗ trợ mức độ đi học cao, tương quan với thành công trong học tập. Tỷ lệ chuyên cần cho SWD đã duy trì ở mức 95%; điểm ELA và Toán học của SWD theo CAASPP tăng được 2 phần trăm trong năm 2017-18 tới 2018-19, năm gần đây nhất mà điểm số có sẵn.
- Văn Phòng Cải Thiện sự Chuyên Cần (AIO) – Một biện pháp định hướng về việc thực hiện các thủ tục cải thiện tình trạng đi học được đưa ra vào năm 2018-19 với mức độ thực hiện tương đối thấp. Năm 2019-20, thực hiện được cải thiện, nhưng vẫn còn tương đối thấp trên toàn Học Khu. Trong khi việc thực hiện tổng thể các biện pháp can thiệp là thực sự thấp, việc sử dụng các biện pháp can thiệp cải thiện việc đi học được phát hiện có liên quan đến việc cải thiện tình trạng đi học trong thời gian ngắn cho từng học sinh. Kiểm tra mối tương quan giữa kết quả thực hiện và đi học. Khi xem xét mối tương quan giữa việc thực hiện và kết quả đi

học, người ta thấy rằng việc thực hiện nhiều hơn có liên quan đến việc tăng tỷ lệ đi học và tỷ lệ vắng mặt kinh niên thấp hơn. Thay đổi tổ chức được lên kế hoạch diễn ra trong tháng 7 năm 2021 di chuyển đa chức năng từ Hỗ Trợ Học Sinh và Dịch Vụ Y tế (SSHS) qua văn phòng FACE. Với một chương trình mạnh mẽ hơn để kết nối phụ huynh, điều này sẽ phục để tăng cường thực hiện mức độ trung thực của việc thực hiện để cải thiện việc đánh giá chương trình.

- Các Can Thiệp và Hỗ Trợ Hành Vi Tích Cực – Trong Khi PBIS PIC, một phương pháp đánh giá có lập trình, không được đo lường đầy đủ vào cuối năm 2019-20, việc thực hiện các hoạt động PBIS toàn trường Cấp 1 của các trường đã được cải thiện trong vài năm. PBIS PIC 2018-19 cho thấy việc tăng cường thực hiện I PBIS Cấp 1 có liên quan tích cực đến việc cải thiện kỷ luật học sinh. Những học sinh đã nhận các dịch vụ MHT và những dịch vụ của nhà Hành Vi học cũng cho thấy sự cải thiện đáng kể về mặt thống kê trong việc đi học so với những học sinh tương tự không nhận được những dịch vụ này
- Tăng Cường Tài Trợ cho những Hoạt Động của Học Sinh – Những tài trợ này, nhằm mục tiêu đến các trường cấp hai có mật độ cao, dân số thu nhập thấp. Những khoản tiền này cung cấp khả năng lãnh đạo nâng cao, sự đoàn kết của học sinh và các cơ hội tiếp cận cộng đồng và các hoạt động.
- Tăng cường Giám Sát Nhà Ăn – Những nguồn lực này, nhằm mục tiêu đến các trường có mật độ cao, dân số thu nhập thấp, đã tác động trực tiếp và tích cực đến các chương trình bữa sáng phục vụ hàng ngàn học sinh tiểu học có thu nhập thấp của Học Khu. Duy trì một môi trường căng tin có trật tự, tôn trọng, an toàn, và nuôi dưỡng đã thúc đẩy sức khỏe và dinh dưỡng của học sinh, có mối tương quan đáng kể đến kết quả học tập và hành vi của học sinh.
- Dịch Vụ Thực Phẩm và Dinh Dưỡng – Việc cung cấp thực phẩm chất lượng cao và dịch vụ dinh dưỡng cho học sinh trong mật độ cao, thu nhập thấp nhà trường phát huy tích cực về sức khỏe và dinh dưỡng có một mối tương quan đáng kể tới kết quả học tập và hành vi của học sinh.
- Dịch Vụ Giữ Vệ Sinh – Tăng cường các dịch vụ giữ vệ sinh tại các trường có mật độ cao, quần thể học sinh thu nhập thấp bảo đảm sạch sẽ và duy trì tốt môi trường học tập, mở rộng các giờ mà ở đó trường có thể cung cấp giáo dục về dịch vụ. Chất lượng và tình trạng của các trường tiếp tục đáp ứng thành công hoặc vượt qua các yêu cầu tiêu chuẩn của tiểu bang như đã được Công Cụ Kiểm Tra Cơ Sở Vật Chất của CA thông qua

Những hành động này có hiệu quả trong việc đạt được Mục Tiêu 3: Tất cả học sinh sẽ có cơ hội bình đẳng để học tập trong một môi trường an toàn và lành mạnh về mặt văn hóa thích ứng, thể chất và tình cảm. Nhân viên Học Khu, trong nhiều trường hợp, được tái triển khai đáng kể từ vai trò trước đại dịch, đứng lên từ thách thức cung cấp khả năng tiếp cận công bằng cho việc học từ xa bằng cách đảm bảo các thiết bị máy tính, truy cập internet, bữa ăn, chuyên cần và hỗ trợ sức khỏe tâm thần được cung cấp cho học sinh trong một khoảng thời gian ngắn đáng kể, do lập kế hoạch hệ thống sáng tạo và thực thi chính xác.

Mục Tiêu 4

Tất cả học sinh sẽ được hưởng lợi từ các chương trình và dịch vụ được thiết kế để cung cấp thông tin và thu hút sự tham gia của các đối tác gia đình và cộng đồng.

Các Ưu Tiên của Tiểu Bang và/hoặc Địa Phương được giải quyết bởi mục tiêu này:

Ưu Tiên của Tiểu Bang: Phụ huynh Tham Gia

Ưu Tiên của Địa Phương: Không

Kết Quả Có Thể Đo Lường Hàng Năm

Kỳ Vọng	Thực Sự
82% phụ huynh sẽ chỉ ra việc cung cấp hiệu quả các cơ hội đóng góp ý kiến của phụ huynh cho việc đưa ra quyết định cho các trường học hoặc học khu	2019-20 Không khả dụng do COVID-19 2018-19 76% 2017-18 76%
88% phụ huynh sẽ chỉ ra việc cung cấp hiệu quả các cơ hội cho sự tham gia của phụ huynh hoặc giáo dục của phụ huynh, đặc biệt cho các học sinh không ở lại lớp hoặc các cá nhân có nhu cầu đặc biệt.	2019-20: Not available due to COVID-19 2018-19: 84% 2017-18: 85%

Hành Động/Dịch Vụ

Hành Động/Dịch Vụ Đã Lên Kế Hoạch	Ngân Sách Chi Tiêu	Chi Tiêu Thực sự
HÀNH ĐỘNG1: Duy Trì Giảng Dạy Song Ngữ (BTA) và cung cấp cho họ dụng cụ phát triển đặc biệt chuyên nghiệp để các chiến lược truyền thông hiệu quả nhằm tạo thuận lợi cho quan hệ đối tác chặt chẽ với các bậc phụ huynh và cộng tác với văn phòng FACE của HKTNEG.	\$1,403,608 LCFF Supp/Conc Tài Nguyên: 0000 Đ.Tượng: 2000/3000	\$978,109 LCFF Supp/Conc Tài Nguyên: 0000 Đ.Tượng: 2000/3000
HÀNH ĐỘNG 2: Hỗ Trợ An Toàn & Sức Khỏe Học Sinh bằng cách thuê 1.00 FTE Điều Phối Viên Quan Hệ Đối Tác để làm việc với Chuyên Gia Chương Trình FACE của chúng tôi để tiếp tục làm nhiều hơn nữa việc mở rộng với việc tiếp xúc với phụ huynh/gia đình. Nâng cao nhân viên bằng cách thuê 4.00 Giáo Viên Tài Nguyên FTE, 1.00 Nhà Giáo Dục Chương trình FTE và 1.00 Huấn Luyện Viên Hướng Dẫn FTE.	\$995,682 LCFF Supp/Conc \$544,180 Title IV \$451,502	\$867,089 LCFF Supp/Conc \$418,232 Title IV \$448,587

T. Nguyên: 0000

T. Nguyên: 0000

Đối Tượng:

Đối Tượng:

1000/2000/3000/4000/
5000

1000/2000/3000/4000/
5000

Phân Tích Mục Tiêu

Mô tả về cách sử dụng ngân quỹ dành cho các hành Động/Dịch Vụ không được thực hiện để hỗ trợ học sinh, gia đình, giáo viên, và nhân viên.

Do COVID-19, nhiều hành động/dịch vụ của Mục Tiêu 4 đã được điều chỉnh để đảm bảo rằng các học sinh và gia đình có thu nhập thấp, EL, thanh thiếu niên được nuôi dưỡng, và vô gia cư của chúng tôi được hỗ trợ trong môi trường học tập tại nhà của họ.

Các Trợ Giảng Song Ngữ ELS tiếp tục cung cấp dịch vụ biên dịch và phiên dịch cho các phòng ban và trường học của học khu, nhưng với khối lượng công việc tăng thêm từ các tài liệu học tập từ xa mới, thông tin liên lạc và các dịch vụ cần thiết cho tình huống thay đổi và duy nhất, bao gồm bản dịch video, cuộc gọi phụ huynh, ghi tên vào lớp học sinh và gia đình, bài học, thăm nhà qua trang mạng, và tài liệu Chương Trình Giáo Dục Cá Nhân cho học sinh khuyết tật.

Văn phòng FACE đã hỗ trợ phụ huynh trong quá trình chuyển đổi sang hình thức học tập từ xa, tận dụng tài sản, tài năng, và sở thích của gia đình để hỗ trợ học sinh học tập theo định dạng mới này. FACE phát triển và cung cấp các nguồn lực trên mạng, một dòng nguồn lực, học tập chuyên môn tập trung thông tin liên lạc và kết nối với gia đình, tiếp cận và hỗ trợ cho các gia đình dễ bị tổn thương nhất của Học Khu.

Để hỗ trợ các gia đình có dịch vụ chăm sóc trẻ em, Học khu tiếp tục hợp tác với các nhà cung cấp dịch vụ chăm sóc trẻ em hiện có cơ sở ở trong và gần các trường học, ưu tiên các gia đình làm việc trong các lãnh vực thiết yếu như hoạt động chăm sóc sức khỏe, các cơ quan cung cấp thực phẩm, nơi ở, an toàn và/hoặc các dịch vụ xã hội, và các gia đình gặp khó khăn về kinh tế. Học khu đã có thể cung cấp dịch vụ chăm sóc trẻ em tại 25 trong số 32 trường tiểu học, với các chương trình tập trung vào sức khỏe của trẻ em, bao gồm hỗ trợ tinh thần xã hội chăm sóc có thông tin về chấn thương, hỗ trợ các gia đình với các nguồn lực và giới thiệu dựa vào cộng đồng, và trực tiếp cung cấp cho các gia đình nhu yếu phẩm cơ bản nếu cần thiết. Học khu cung cấp các dịch vụ bữa sáng và bữa trưa cho các học sinh ở trong chương trình giữ trẻ.

Mô tả về những thành công và thách thức trong việc thực hiện các hành động/dịch vụ để đạt được các mục tiêu

Tổng kết về các thành công và các thách thức trong mục tiêu Chiến Lược Chính 4 của Học Khu về các chương trình/dịch vụ được ghi chú dưới đây:

- Các trường có BTA đã báo cáo sự tham gia của phụ huynh vào các sự kiện của trường ngày càng tăng, các cơ hội phản hồi, và tăng khả năng tiếp cận thông tin và hỗ trợ (ghi nhớ rằng tất cả chúng đều được chuyển sang nền tảng kỹ thuật số trong COVID-19). BTA đã nhận huấn luyện hàng tháng để cập các chủ đề như kỹ năng thông dịch, Tư Duy Hướng Ngoại, nhận thức liên văn

hoá, chào mừng đến trường học (qua văn phòng FACE), kinh nghiệm ty nạn, giáo dục công bằng (qua văn phòng Giáo Dục Công Bằng), học sinh mới tới, các học sinh được xác định và IEP, và Lộ Trình học Tiếng Anh của CA. Ngoài ra, các BTA đã được đào tạo về nền tảng kỹ thuật

số, cung cấp các dịch vụ thông dịch trong môi trường Zoom, và được đào tạo thêm về email và phần mềm máy tính và ứng dụng để hỗ trợ tốt hơn cho giáo viên và học sinh trong môi trường mạng. Các báo cáo và phản ảnh hàng tháng được nộp cho Quản Trị Viên Chương Trình ELS để được dùng cho các cuộc thảo luận và các cơ hội tăng trưởng và phát triển. Các Chuyên Gia của Chương Trình cũng tiến hành các chuyến thăm các trường (hầu như trong thời gian diễn ra COVID-19) để quan các BTA nhằm cung cấp hỗ trợ kịp thời và có mục tiêu. Có một vòng phản hồi đảm bảo các phản hồi của BTA ở các trường được hiệu trưởng và phó hiệu trưởng cung cấp để đảm bảo các BTA đang hoạt động ở mức cao nhất và hỗ trợ được cung cấp khi cần thiết. Điều này đặc biệt có giá trị do nhu cầu ngày càng cao đối với BTA để cung cấp thông tin liên lạc cho tất cả học sinh giáo dục phổ thông và giáo dục đặc biệt.

- Sau khi phổ biến hệ thống xếp hạng FACE PIC vào mùa Thu năm 2019, các hiệu trưởng tỏ ra rất quan tâm đến việc hiểu và tăng cường nỗ lực gắn kết gia đình của họ. Mỗi quan tâm quản trị dựa trên cơ bản tại trường tăng lên này cùng với sự mở rộng gần đây của nhân viên FACE, từ ba lên tám người, được tài trợ bằng cách tận dụng các quỹ Title IV, đã cho phép văn phòng FACE đáp ứng nhu cầu hỗ trợ ngày càng tăng đáng kể của phụ huynh do điều kiện đại dịch mang lại. Trong năm 2019-20, 154 nhân viên bổ sung được đào tạo về Chương Trình Khám Bệnh tại Nhà (HVP) ngoài 823 nhân viên đã được đào tạo năm học trước. Mặc dù đã chuyển sang hình thức đào tạo từ xa hoàn toàn, nhưng nhiều gia đình đã được đến thăm trong năm 2019-20 hơn năm trước (547 so với 515). Đến tháng Ba năm 2020, một phần ba số trường học đã tiến hành thăm nhà và 1,615 gia đình đã được đến thăm. We Both Read, một chương trình đọc sách khuyến khích và hỗ trợ phụ huynh và học sinh cùng đọc sách, được triển khai tại hai trường học và đào tạo được cung cấp cho các liên lạc viên phụ huynh để nâng cao khả năng của họ để hỗ trợ các chương trình Title I. Các hội thảo dành cho phụ huynh đã được tổ chức bao gồm nhiều chủ đề liên quan đến sức khỏe tâm thần và sức khỏe giáo dục gia đình, biết chữ sớm và hiểu các và hiểu biết quyền giáo dục của phụ huynh. Kết quả khảo sát của phụ huynh và cộng đồng cho thấy các chủ đề đào tạo có liên quan và nhiều thông tin, các thành viên cộng đồng đang yêu cầu thông tin liên lạc nhiều hơn về các sự kiện trong tương lai và yêu cầu các sự kiện được tổ chức tại địa điểm trường học của họ. Trong khi tác động của việc thăm nhà không thể được phân tích đầy đủ trong giai đoạn 2019-20 do COVID-19, năm trước cho thấy việc thăm nhà không phải lúc nào cũng liên quan đến việc cải thiện việc đi học của học sinh: 36% học sinh tăng tỷ lệ đi học trong 90 ngày sau khi lần đầu tiên đến thăm nhà, nhưng 38% đã giảm. Tuy nhiên, những học sinh được thăm nhà trong giai đoạn 2018-19 có tỷ lệ đi học chung trong năm cao hơn so với những học sinh không đi học: tỷ lệ 96.1% đi học sau khi thăm nhà cao hơn tỷ lệ đi học 95.5% của tất cả học sinh tại các trường có HVP được đào tạo nhân viên. Giáo viên và cán bộ nhân viên đã tiến hành thăm nhà tiếp tục giữ quan điểm tích cực về cách thăm nhà củng cố sự hiểu biết của học về học sinh và cải thiện sự tham gia của phụ huynh.

Những hành động này đã có hiệu quả trong việc đạt được Mục Tiêu 4: Tất cả học sinh sẽ được hưởng lợi từ các chương trình và dịch vụ được thiết kế để cung cấp thông tin và sự tham gia của các đối tác gia đình và cộng đồng. Sự tiếp cận trực tiếp cần thiết đối với phụ huynh/gia đình, đặc biệt là những gia đình mới nhập cư, tăng lên đáng kể do những biến chứng và các tình trạng liên quan đến COVID-19 gây ra. Các điều chỉnh theo chương trình và mối quan hệ đối tác chặt chẽ giữa văn phòng FACE và ELS đã giúp đáp ứng một cách hiệu quả và nhanh chóng để hỗ trợ tất cả các gia đình và đặc biệt là những gia đình có nhu cầu nhất. Bằng chứng hỗ trợ cho tuyên bố này được tìm thấy trong nhiều cuộc khảo sát được thực hiện kể từ tháng 4 năm 2020.

Cập Nhật Hàng Năm năm 2020–21 Học Tập Liên Tục và Kế Hoạch Chuyên Cần

Sau đây là phân tích của Cơ Quan Giáo Dục Địa Phương (LEA) về Kế Hoạch Chuyên Cần và Học Tập Liên Tục năm 2020-21

Cung Cấp Học Tập Trực Tiếp

Hành động Liên Quan đến Học Tập Trực Tiếp

Miêu Tả	Tổng Ngân Sách Được Cấp	Ước Tính Chi Tiêu Thực Tế	Đóng Góp
Chi phí học tập và thực hiện chuyên môn của hệ thống đánh giá học sinh (bao gồm cả đăng ký Illuminate)	\$2,050,000	\$2,050,000	Không
Đánh giá Giáo Dục Đặc Biệt	\$300,000	\$123,910	Không
Tấm lót máy tính bảng và bút, máy quét trăn điện thoại di động	\$383,000	\$386,135	Có
Xe di động để vận chuyển thực phẩm	\$41,000	\$30,166	Có
Dây chuyền đóng gói	\$135,000	\$0	Có
Xe tải thương mại	\$140,000	\$35,812	Có
Chi phí Lao Động cho Dịch Vụ Thực Phẩm và Dinh Dưỡng	\$2,100,000	\$2,100,000	Có
Phần mềm Thực Phẩm Đặt Trước	\$30,000	\$29,880	Có
Vật dụng làm sạch	\$150,000	\$200,000	Không
Máy phun khử trùng tĩnh điện cho từng trường học	\$120,000	\$154,092	Không
Thiết Bị Bảo Vệ Cá Nhân (PPE)	\$1,000,000	\$1,208,911	Không
Nhiệt Kế Tay cầm	\$7,000	\$6,895	Không
Bảo vệ hít hơi	\$82,000	\$78,048	Không
Hỗ trợ người Giữ vệ sinh	\$1,200,000	\$30,000	Không
Máy rút	\$30,000	\$252,827	Không
Bộ lọc Báo Cáo Giá Trị Hiệu Quả Tối Thiểu (MERV)	\$340,000	\$300,000	Không
Ca đêm chênh lệch cho người Giữ Vệ Sinh	\$30,000	\$5,000	Không

Bảng Chỉ Dẫn	\$26,000	\$380,153	Không
Nguồn cung cấp cho Tiểu Học	\$400,000	\$914,555	Không
Nguồn cung cấp cho Cấp Hai	\$235,000	\$346,887	Không
Tài liệu, thiết bị, hoặc sách của thư viện bị mất hoặc hư hỏng	\$4,840,000	\$4,840,000	Không
Các dịch vụ y tế bổ sung – Hỗ Trợ Điều Dưỡng có Chứng Nhận (CNAs), Hỗ trợ Y Tế, và Y Tá Dạy Nghề có Chứng Nhận (LVNs)	\$3,200,000	\$2,888,611	Không
Thử Nghiệm COVID-19 bổ sung (với hợp đồng của quận hạt)	\$1,000,000	\$0	Không

Mô tả về bất kỳ sự khác biệt nào giữa các hành động đã được lên kế hoạch và/hoặc chi ngân sách cho việc hướng dẫn trực tiếp và những gì đã được thực hiện và/hoặc chi phí cho các hành động.

Ban đầu Học Khu đã lên kế hoạch cho Một Mô Hình Chuyển Tiếp khi bắt đầu đi học để đưa học sinh trở lại học tập trực tiếp một phần trước khi mở cửa hoàn toàn các trường học, nhưng COVID-19 tăng đột biến vào mùa Hè, mùa thu, và mùa đông khiến các trường học ở trong tình trạng học tập từ xa trong nhiều năm học. Bắt đầu từ giữa tháng Ba đối với cấp tiểu học và đầu tháng Tư với cấp trung học, khoảng 30% học sinh của Học Khu đã chọn trở lại trường trong một Mô Hình Giảng Dạy Đồng Thời Trực Tiếp đã có thể làm như vậy. Sau khi trở lại lớp học hai ngày một tuần, các hướng dẫn về khoảng cách xã hội của CDC đã thay đổi và cho phép đi học trực tiếp bốn ngày mỗi tuần vào giữa tháng Tư. Khoảng 70% học sinh đã chọn ở lại học từ xa cho thời gian còn lại của năm học.

Các hạng mục sau đây hiện được ước tính là chưa sử dụng hết: dây chuyền đóng gói để hỗ trợ cả bữa sáng và bữa trưa đã bị hoãn lại do sự chậm trễ trong việc mua các thiết bị cần thiết. Chúng tôi dự tính sẽ mua hai chiếc xe tải thương mại để hỗ trợ việc cung cấp bữa ăn, tuy nhiên cuối cùng chúng tôi chỉ mua một chiếc. Các mức hỗ trợ người giữ vệ sinh đã được giảm đi rất nhiều kể từ khi trẻ em và nhân viên được làm việc trong mô hình đào tạo từ xa, loại bỏ sự cần thiết phải làm sạch và khử trùng trong phạm vi đó sẽ cần có người hướng dẫn tiếp tục. Giáo Dục Đặc Biệt được đánh giá là không có khả năng được hoàn thành do khoảng cách học tập. .

Cuối cùng không cần thử nghiệm COVID-19 (với hợp đồng của quận hạt) vì hỗ trợ được cung cấp miễn phí từ các đơn vị địa phương và thành phố. Các hạng mục sau đây vượt quá dự đoán ban đầu: Các đội chiến thuật lập kế hoạch cứu trợ COVID-19 được sử dụng nhiều hơn do thời gian học tập từ xa của học sinh kéo dài. Nhiều máy rút hơi đã được mua nhiều hơn dự định ban đầu để làm sạch và khử trùng trên toàn học khu. Liên quan đến bảng chỉ dẫn, chúng tôi đã mua những thiết bị này không có kế hoạch ban đầu để sản xuất bảng chỉ dẫn của riêng chúng tôi liên quan đến các quy định trực tiếp và đào tạo từ xa. Việc mua vật tư tiểu học vượt qua dự toán ban đầu do phải gửi nhiều tài liệu về nhà và vì thời gian học tập từ xa được mở rộng..

Phân Tích Cung Cấp Học Tập Trực Tiếp

Mô tả về những thành công và thách thức trong việc thực hiện học tập trực tiếp trong năm học 2020-21.

Ngay từ đầu của đại dịch, Học Khu đã luôn tôn trọng tiền đề cơ bản: cung cấp các dịch vụ giáo dục chất lượng cao cho tất cả học sinh trong khi tuân thủ nghiêm ngặt các hướng dẫn y tế của tiểu bang và quận hạt. Điều này đòi hỏi một quá trình lập kế hoạch có hệ thống nhằm đẩy nhanh quá trình ra quyết định, tăng cường trao đổi thông tin giữa các bộ phận và tối đa hoá tư duy tập thể. Tám đội chiến thuật và bảy đội hoạt động chuyên biệt đã được thành lập với một đội lập kế hoạch chiến lược hoạt động với vai trò giám sát. (bao gồm đại diện của tất cả các nhóm lao động, nhân viên cấp học khu và trường học, và hành chính). Kết quả của cấu trúc này là các kế hoạch, lịch trình và sản phẩm có thể phân phối linh hoạt và thích ứng.

Cấu trúc và qui trình lập kế hoạch này dẫn đến việc xây dựng và thực hiện *mô hình đồng thời trực tiếp* vào tháng 3 năm 2021. Cốt lõi của mô hình này là duy trì tính liên tục giữa giáo viên và học sinh. Bất kể tình trạng sức khỏe đang diễn ra liên tục, học sinh vẫn có thể ở lại với các giáo viên và các bạn cùng lớp của mình. Điều này đặc biệt quan trọng vì các mối quan hệ đã được phát triển trong khoảng cách học tập, giảm bớt sự chuyển tiếp cho học sinh lựa chọn người hướng dẫn trực tiếp. Khảo sát sở thích ở lại học từ xa đầy đủ hoặc trở lại học tập trực tiếp đã được quản lý và Học Khu đã thực hiện các bước cần thiết này để đảm bảo quá trình chuyển đổi thành công cho những người chọn quay lại học tập trực tiếp..

Sự hợp tác mạnh mẽ giữa tất cả nhân viên và hành chính trong suốt đại dịch đã là nguyên tắc hoạt động cốt lõi. Điều này thể hiện rất rõ khi các giáo viên đã chuẩn bị sẵn sàng cho việc thực hiện học tập đồng thời trực tiếp. Các lớp học đồng thời kiểu mẫu ở trường tiểu học, trung học cơ sở và trung học phổ thông được thành lập với sự cộng tác của hiệp hội giáo viên Học Khu bao gồm tất cả các khía cạnh của công nghệ giảng dạy, đồ đạc trong lớp học, và sức khỏe/vệ sinh. Nhân viên thực hành tạo điều kiện cho quá trình giảng dạy đồng thời để xác định nhu cầu trước mặt của học sinh.

Học sinh tham gia học trực tiếp/đồng thời hoặc từ xa được phép tham gia vào các hoạt động ngoại khóa. Những cơ hội được hỗ trợ sự phát triển tình cảm xã hội của học sinh trong thời gian này, và cung cấp các cơ hội đáng kể khác cho tất cả học sinh quay lại trường học.

Việc đào tạo và hỗ trợ giáo viên bắt đầu vào mùa xuân năm 2020 và liên tục được điều chỉnh để đáp ứng các điều kiện liên tục thay đổi một lần nữa được điều chỉnh để đáp ứng nhu cầu của giáo viên theo mô hình đồng thời trực tiếp. Phương pháp tiếp cận toàn diện để đào tạo giáo viên và các nguồn tài liệu học tập từ xa đi kèm phục vụ cho giáo viên của Học Khu cũng như học sinh bắt đầu quay trở lại lớp học. Khả năng thích ứng và sự tận tâm hỗ trợ học sinh và gia đình của các giáo viên, cán bộ quản lý và nhân viên phân loại của Học Khu thực sự đáng chú ý.

Những thành công đáng chú ý bao gồm: 100% học sinh tham gia vào lựa chọn giáo dục mà họ chọn (lưu ý: điều này liên quan đến hai lựa chọn được cung cấp đã nêu ở trên), hướng dẫn và đánh giá phù hợp với tiêu chuẩn được hỗ trợ bởi hệ thống đánh giá Illuminate dựa trên trang mạng của Học Khu để xác định học lực tiến độ, trình cảm và tình thần hỗ trợ y tế được cung cấp cho học sinh, gia đình và nhân viên, và một loạt các đồng/ngoại khóa cơ hội được cung cấp, trong khi tôn trọng tất cả các giao thức và hướng dẫn về sức khỏe và an toàn.

Vận Chuyển

Thách thức quan trọng nhất mà dịch vụ vận chuyển phải đối mặt là khả năng vận tải bị hạn chế do các hướng dẫn về cách xa xã hội của tiểu bang/quận hạt. Với khả năng hạn chế này, chỉ những học sinh Giáo Dục Đặc Biệt được ủy quyền mới có thể được chở.

Cập nhật liên tục lịch trình xe buýt và tuyến đường cũng là một thách thức đáng chú ý. Do các gia đình có quyền lựa chọn thay đổi sang hoặc chuyển sang giáo dục trực tiếp trong suốt phần sau của năm học, nên các điều chỉnh lặp lại là cần thiết. Những thay đổi về lộ trình và lịch trình thường mất hàng tuần để lập lại kế hoạch và điều phối phải được hoàn thành trong vài ngày. Nhân viên vận chuyển phải linh hoạt trong lịch trình làm việc và phân công tuyến đường của họ, trong khi nhân viên hỗ trợ làm việc không mệt mỏi để lập kế hoạch và điều phối các dịch vụ.

Một thách thức quan trọng khác là thách thức liên tục của Học Khu để giải quyết tình trạng thiếu tài xế xe buýt. Sở Giao Thông Vận tải, phối hợp với phòng Nhân Sự, đã làm việc liên tục trong suốt 15 tháng qua để tuyển dụng, đào tạo và thuê tài xế mới. Trong khi tình trạng thiếu tài xế vẫn còn, những nỗ lực đã thành công trong việc mua lại 14 tài xế xe buýt cho trường học mới. Việc bổ sung các tài xế này đã rất quan trọng trong việc thay thế những tài xế bị mất trong COVID-19.

Một thách thức khác là giải quyết vấn đề bảo trì xe buýt. Bởi vì xe buýt đã không được chạy mỗi ngày trong một năm, người lái xe cần phải đến và khởi động xe hàng ngày để xác định các vấn đề về bình điện và khởi động. Khi dịch vụ vận tải bắt đầu hoạt động trở lại, các xe buýt đã gặp sự cố, mặc dù may mắn thay, số sự cố xảy ra ít hơn dự kiến do xe buýt không hoạt động trong một năm. Các thợ máy của Học Khu đã hoàn thành xuất sắc việc bảo dưỡng và sửa chữa các phương tiện.

Dịch Vụ Thực Phẩm và Dinh Dưỡng

Nhân viên Dịch Vụ Thực Phẩm và Dinh Dưỡng (FNS) đã làm việc trực tiếp trong suốt các mô hình học tập từ xa và đồng thời. Họ đã đóng một vai trò quan trọng trong việc cung cấp thức ăn cho trẻ em trong toàn Học Khu trong thời gian xảy ra đại dịch. Các giao thức ăn toàn và cách xa xã hội đã tác động đến hiệu quả và năng suất của các hoạt động FNS và các điều chỉnh đáng kể đã được thực hiện để đảm bảo rằng việc tiếp xúc và bùng phát tiềm ẩn không dẫn đến việc bếp ăn trung tâm bị “đóng cửa” hoặc cô lập hàng loạt nhân viên, điều này sẽ ảnh hưởng đáng kể đến khả năng nuôi dưỡng trẻ em. Sự cam kết của các nhân viên FNS của Học Khu là không ai sánh kịp trong suốt trận đại dịch và những nỗ lực và sự sẵn sàng linh hoạt của họ chỉ đơn giản là xuất sắc. Sự linh hoạt và cam kết của nhân viên FNS cũng như tầm nhìn và sự cống hiến của bộ phận lãnh đạo nhóm nghiên cứu cho phép các bộ phận liên tục xoay trục để kịp thời phục vụ trẻ em và gia đình khi có nhu cầu.

Nhìn chung, nhóm FNS đã thành công trong việc cung cấp dịch vụ và bữa ăn cho trẻ em trong cộng đồng. Một trong những thành công lớn nhất là sự linh hoạt và cống hiến không ngừng của đội ngũ nhân viên FNS; các thành viên nhóm FNS đã cam kết và sẵn sàng làm bất cứ điều gì cần thiết để nuôi sống trẻ em của HKTNEG và cộng đồng của họ. Nhân viên FNS đã điều chỉnh lịch trình và địa điểm làm việc và thích nghi với các quy trình thay đổi liên tục cần thiết để cung cấp dịch vụ bữa ăn. Vì vậy, họ cũng tiếp tục làm việc mỗi ngày và đáng chú ý nhất là trong thời gian đầu đóng cửa liên quan tới COVID-19. Giờ đây những học sinh đang theo học trực tiếp, nhân viên FNS đã huy động và tìm ra những cách sáng tạo để phân phát bữa ăn và đưa ra nhiều mô hình giao hàng để đáp ứng nhiều nhu cầu khác nhau của trường.

Học tập trực tiếp đã mang lại một loạt thách thức mới từ lượng thức ăn mà học sinh có thể cần mang về nhà, nhu cầu cung cấp cả lựa chọn nóng và lạnh để giải quyết nhu cầu của học sinh, cũng như sự lãng phí. FNS cũng phải lưu ý tới hướng dẫn thực hành việc làm, giữ an toàn cho nhân viên và người tham gia, cũng như quản lý tình trạng thiếu nhân viên do COVID-19, điều này cũng có tác động đến việc phát triển thực đơn. Các nhóm FNS của các trường đã rất nhạy bén trong việc giải quyết nhiều chiến lược phân phối cần thiết để đáp ứng nhiều nhu cầu của các học sinh trở lại.

Bảo Trì và Vận Hành (M&O)

Bảo Trì và Vận Hành (Bảo Trì, Người Giữ Vệ Sinh và Mặt Đất) các thách thức quan trọng nhất trong các mô hình học tập từ xa và học tập đồng thời với sự hỗ trợ của người giữ vệ sinh làm sạch và khử trùng các trường học và các địa điểm hỗ trợ của Học Khu. Các nhu cầu thường xuyên để làm sạch sâu và khử trùng trong suốt cả ngày và buổi tối kết hợp với các trường hợp nghi ngờ và/hoặc được xác nhận đã ảnh hưởng đến các văn phòng. Tuy nhiên, bộ đã tăng chú ý để đáp ứng nhu cầu sức khỏe và an toàn của học sinh và nhân viên. Đảm bảo rằng các thành viên nhóm M&O phân lập và sau yêu cầu về khoảng cách xã hội đã là một thách thức, trong đó có những mong muốn cung cấp các phương tiện di chuyển cá nhân dành riêng cho từng nhân viên ở mức độ lớn nhất có thể..

Nhu cầu của các địa điểm về nguồn cung cấp và lưu trữ PPE, nước rửa tay, biển báo an toàn COVID-19 và những thay đổi liên tục về đồ đạc và thiết lập lớp học là rất đáng kể, nhưng một lần nữa bộ phận và nhân viên đã cố gắng để đáp ứng những thách thức. Các bộ phận cũng đã dành một số lượng đáng kể nâng cấp thời gian và điều chỉnh tất cả các hệ thống thông gió trong suốt học khu để đảm bảo không khí lưu thông đầy đủ và không khí tươi trong tất cả các lớp học và khu vực làm việc.

Mua Hàng và Kho Hàng

Bộ Mua Hàng và Kho Hàng là công cụ trong việc thu mua, lưu trữ, cung cấp và phân phối một lượng lớn các mặt hàng khác nhau PPE cũng như nước rửa tay và thuốc bảo vệ hắt hơi. Bộ phận này cũng đã phụ trách và thành công trong việc thiết kế, chế tạo và phân phối tốt hơn 60,000 loại biển báo an toàn COVID-19, bảo vệ chống hắt hơi cũng như thiết kế và chế tạo tất cả các tấm chắn che mặt trên địa bàn Học Khu. Thêm vào đó, một lượng khổng lồ khiếm dụng cụ công nghệ như máy Chromebook, các điểm nóng, loa, màn hình, webcams, và thiết bị ngoại vi máy tính khác được lưu trữ trong kho và sau đó phân phối, sử dụng đội ngũ nhân viên kho. Một trong những thách thức lớn nhất mà các nhân viên phải đối mặt ngoài việc tiếp nhận gắn thẻ tài sản, nhà ở và phân phối công nghệ bổ sung cần thiết, là lập kế hoạch cách dành thời gian và không gian để nhận, cung cấp và lưu trữ các tài liệu công nghệ cần thiết ở các trường học khác nhau và các bộ phận của các trường. Thực tế của COVID-19 liên quan đến việc mua một lượng đáng kể đồ dùng học tập cho các trường cụ thể để giải quyết các nhu cầu và tác động của COVID-19.

Hoạt Động Liên Quan đến Chương Trình Học Tập Từ Xa

Mô Tả	Tổng Ngân Sách Được Cấp	Ước Tính Chi Chi Tiêu Thực Tế	Đóng Góp
Màn Hình Máy Tính	\$200,000	\$657,620	Không
Hỗ Trợ Gia Đình Mở Rộng (FACE, ELS) – Dịch Vụ Dịch Thuật	\$40,000	\$40,000	Có
Phần Mềm Giáo Trình EL	\$1,100,000	\$3,275,000	Có
Hỗ Trợ Đánh Giá Trình Độ Thông Thạo Người Học Anh Ngữ California (ELPAC)	\$483,000	\$483,000	Có
Bổ Sung Nhân Viên Văn Phòng và Kỹ Thuật Viên Thư Viện	\$10,000	\$90,218	Không
Tạo các Bài Học Trực Tuyến được ghi lại	\$120,000	\$0	Không

Đào tạo LETRS cho các giáo viên K1 chọn lọc	\$300,000	\$300,000	Có
Phòng Thí Nghiệm Khoa Học Trực Tuyến	\$100,000	\$89,777	Không
Chương trình giảng dạy và ban chỉ đạo SEL	\$1,031,460	\$1,031,460	Không
Công nghệ bao gồm những thứ như webcams, đèn phát sáng, Zoom giấy phép hội thảo trên mạng, Chromebooks, máy tính xách tay, và các công cụ kỹ thuật số và chương trình giảng dạy trực tuyến	\$24,200,843	\$32,207,204	Không
Các đội chiến thuật Kế Hoạch cứu trợ COVID-19	\$10,000	\$125,681	Không
Phần mềm nhật ký điều khiển điện tử	\$30,000	\$0	Không
Điểm trao đổi hỗ trợ giao tiếp đa ngôn ngữ (bốn năm)	\$882,000	\$882,000	Có
STEM và VAPA bổ túc sau giờ học	\$75,000	\$71,500	Không
Học tập chuyên môn cho, bao gồm, nhưng không giới hạn: nền tảng công nghệ đang được sử dụng, đào tạo thăm nhà trực tuyến, đào tạo hỗ trợ EL/người mới đến, hỗ trợ phát triển và làm việc nhóm, hệ thống đánh giá học sinh chiếu sáng, và các chiến lược giảng dạy học tập từ xa hiệu quả	\$1,925,260	\$1,987,102	Có

Mô tả về bất kỳ sự khác biệt đáng kể nào giữa các hành động được lập kế hoạch và/hoặc các khoản chi ngân sách cho chương trình đào tạo từ xa và những gì đã được thực hiện và/hoặc chi phí cho các hành động.

Sự khác biệt giữa các hành động lập kế hoạch và các khoản chi ngân sách liên quan đến việc hỗ trợ các nhu cầu của học sinh và giáo viên trong quá trình đào tạo từ xa. Chi tiêu thực tế cao hơn ngân sách ban đầu cho màn hình máy tính và các công nghệ khác vì giáo viên biết rằng học có thể cung cấp chất lượng giảng dạy cao hơn bằng cách sử dụng hai màn hình, một màn hình để quan sát học sinh và một màn hình để chiếu bài học, cũng như các thiết bị chất lượng cao hơn và các sản phẩm trực tuyến cung cấp tính linh hoạt và bảo mật hơn.

Nhiều hơn đã được chi cho phần mềm chương trình EL để cung cấp nhiều lựa chọn hơn để hỗ trợ bổ sung cho những người mới học lớp 12 TK-12, những học sinh được chứng nhận chính xác, LTEL, và những học sinh RFEP đang gặp khó khăn. Sự hỗ trợ này sẽ được cung cấp cho nhiều năm để tiếp tục đẩy nhanh tiến độ EL kết quả và hỗ trợ họ tiếp cận với các lõi chương trình giảng dạy của Học Khu..

Nhiều hơn cũng được chi cho nhân viên văn phòng bổ sung và kỹ thuật viên thư viện. Cần có thêm thời gian để phân phát và thu thập sách thường xuyên cho học sinh và gia đình.

Chi phí không được chi cho việc tạo ra các bài học trực tuyến được ghi lại vì người ta xác định rằng những bài học này đã bao gồm trong các công cụ kỹ thuật số đã mua.

Phần mềm nhật ký lái xe điện tử không được mua vì Học Khu có thể sử dụng và mở rộng phần mềm giao thông hiện có để đạt được kết quả mong muốn.

Phân Tích Chương Trình Học Tập Từ Xa

Mô tả về những thành công và thách thức trong việc thực hiện của mỗi nguyên tố sau đây của chương trình học tập từ xa trong năm học 2020-21, có thể áp dụng: Tính liên tục của giáo dục, Truy cập đến các Thiết Bị và Kết Nối, Học Sinh Tham Gia và Tiến Bộ, Khai Triển Học Tập Chuyên Nghiệp Từ Xa, Vai Trò của Nhân Viên và Trách Nhiệm, và Hỗ Trợ cho Học Sinh với Nhu Cầu Độc Đáo .

Tiếp Tục của Giáo Dục

Để hỗ trợ tính liên tục của việc giảng dạy chất lượng cao, Sổ Tay Giáo Dục Đổi Mới đã được khai triển nhằm cung cấp cho các nhà giáo dục các nguồn tài liệu trình bày chi tiết các phương pháp hay nhất liên quan đến việc thiết lập và triển khai thành công một lớp học trực tuyến. Trọng tâm là xây dựng trên những kiến thức mà các nhà giáo dục đã sở hữu. Điều này bao gồm các chiến lược để xây dựng cộng đồng, ra quyết định giảng dạy, tham gia và đánh giá sự tiến bộ của học sinh. Các giáo viên đã nhanh chóng có thể áp dụng các công cụ và chiến lược để hỗ trợ một môi trường học tập từ xa và không kém phần quan trọng để thích ứng với nhu cầu cá nhân của học sinh. Thách thức chính là đáp ứng nhu cầu của các học sinh cần hỗ trợ trực tiếp chuyên biệt như học sinh khuyết tật mức độ trung bình/nặng, học sinh vô gia cư, thanh thiếu niên nuôi dưỡng, EL và người mới nhập cư.

Để tối đa hoá thời gian học tập đồng bộ, Tiêu chuẩn Ưu Tiên COVID-19 đã được phát triển và cung cấp cho các nhà giáo dục ở mọi cấp trong mọi lãnh vực nội dung. Các tiêu chuẩn ưu tiên cung cấp cho giáo viên hướng dẫn để đưa ra quyết định sáng suốt về biên bản giảng dạy của họ..

Phân tích dữ liệu kết nối của Zoom và Google Meet từ tháng 8 đến tháng 12, 2020 cho thấy trung bình, giáo viên học khu đáp ứng nhu cầu về số phút giảng dạy đồng bộ tối thiểu (theo Biên Bản Ghi Nhớ (MOU) giữa HKTNEG và Hiệp hội Giáo Dục Elk Grove (EGEA) trên 76% số ngày học đã lên lịch. Bằng cách phân đoạn, giáo viên tiểu học đạt giảng dạy số phút yêu cầu trên 93% của ngày trường, sau đó bằng 57% của giáo viên trung học cơ sở, và 54% của giáo viên trung học phổ thông.

Biên bản đồng bộ thứ cấp được phân chia giữa các phần “giờ học” và “thực hành có hướng dẫn”; trong khi giáo viên đáp ứng 95% số phút yêu cầu, trung bình, đối với giờ học, họ chỉ đáp ứng 68% số phút “thực hành có hướng dẫn” yêu cầu. Việc theo dõi bổ sung với học sinh và/hoặc hỗ trợ riêng sẽ diễn ra vào buổi chiều. Một phân tích về dữ liệu kết nối của Zoom và Google Meet từ tháng 8 đến tháng 12, 2020 cho thấy, trong số các giáo viên kết nối với các nền tảng trực tuyến vào buổi chiều để kết nối với học sinh và gia đình, các giáo viên đã dành khoảng 31 phút trung bình trên nền tảng này và gặp khoảng 11% học sinh của họ vào bất kỳ ngày nào. Những học sinh tham dự các nền tảng trực tuyến này vào buổi chiều để kết nối với giáo viên của họ đã dành khoảng 26 phút trung bình với giáo viên của họ.

Kết quả từ khảo sát Nhu Cầu Học Tập Từ Xa và LCAP (mùa thu 2020) cho thấy học sinh (91%), phụ huynh (92%), giáo viên (99%), và ban giám hiệu (99%) đồng ý rằng giáo viên đã cải thiện hướng dẫn học tập từ xa theo thời gian. Có rất ít sự khác biệt về chủ đề giữa các nhóm chủng tộc/dân tộc, cấp lớp, và các nhóm có lập trình. Trong số các nhóm kém hài lòng nhất trong Học Khu, học sinh trung học phổ thông, tối thiểu 85% đồng ý giáo viên cải thiện việc giảng dạy.

Sự cải thiện có liên quan đến năng suất trong quá khứ và không có nghĩa là bất kỳ loại tiêu chuẩn nào đã được đáp ứng. Để đo lường theo một tiêu chuẩn, những người được hỏi về sự hài lòng của họ với việc giảng dạy đồng bộ thông qua hình thức đào tạo từ xa.

Như với sự cải thiện, gần như có sự hài lòng phổ biến đối với việc cung cấp giáo dục đồng bộ từ học sinh (90%), phụ huynh (90%), giáo viên (91%), và ban giám hiệu (98%). Đã có sự thay đổi nhẹ nhàng hơn trong sự hài lòng giữa dân tộc/chủng tộc, cấp lớp và các nhóm có lập trình—phụ huynh đã từ chối cho biết sắc tộc đã cho thấy sự hài lòng cuối cùng là 81%.

Mặc dù phần lớn số người được hỏi bày tỏ sự hài lòng với hướng dẫn thông qua đào tạo từ xa, khi được hỏi không hài lòng về cách hướng dẫn học tập từ xa có thể được cải thiện, một số ít các gợi ý đã được chia sẻ ghi nhận sự cần thiết phải hoàn toàn sử dụng đồng bộ được phân bổ thời gian và cẩn thận với việc lạm dụng video.

Khi những người được hỏi họ nghĩ gì về lượng thời gian dành cho hướng dẫn trực tiếp thông qua đào tạo từ xa, ít nhất 2/3 số người được hỏi trong các nhóm cho biết thời gian dành cho trực tiếp là đúng. Trong số những người có kinh nghiệm giảng dạy trực tiếp nhiều nhất, học sinh và giáo viên, khoảng 30% nói rằng có quá nhiều thời gian. Chỉ có một thiểu số rất nhỏ (chủ yếu bao gồm phụ huynh) tin rằng đã không đủ thời gian trong học tập trực tiếp.

Quyền Truy Cập vào Thiết Bị và Khả Năng Kết Nối

Truy cập vào các thiết bị và kết nối là một thách thức. HKTNEG muốn đảm bảo rằng mọi học sinh cần thiết bị đều nhận được một. Hiện tại, khoảng 80% (49,000) học sinh HKTNEG đã được mượn Chromebook từ Học Khu. Năm nay Học Khu đã mua 45,000 Chromebooks do đại dịch. Học Khu không chỉ bổ sung các thiết bị mới, mà còn thay thế các thiết bị cũ và có tỷ lệ hư hỏng khoảng 15% trên toàn học khu Do chậm trễ kéo dài trên khắp cả nước như các nhà sản xuất không thể theo kịp với nhu cầu, HKTNEG đã may mắn đặt hàng từ sớm và đã nhận được các Chromebooks trước các học khu khác trong khu vực. Hai lô hàng thêm đã đặt hàng từ 6 tháng trước vẫn chưa nhận được khi viết văn bản này.

Kết nối học sinh đã được thực hiện thông qua các điểm truy cập nóng T-Mobile hotspots. Lúc đầu, Học khu không có các điểm nóng đủ nhanh để đáp ứng nhu cầu, nhưng khi các tháng mùa thu dần trôi qua, các điểm nóng đã thu thập một cách kịp thời hơn. Tính đến mùa xuân 2021, Học Khu đã có 6,000 điểm nóng, trong đó 5,000 đã phân phối cho học sinh. Học Khu cung cấp một biểu mẫu phát sóng trực tuyến đơn giản theo yêu cầu của phụ huynh, học sinh, và các nhân viên và điểm phát sóng được gửi đến trường học hoặc nhà của học sinh vào ngày hôm sau. Thách thức vẫn còn đối với một số học sinh sống ở khu vực nông thôn với khả năng kết nối di động và viễn thông của các công ty chưa thể cung cấp độ kết nối cao tốc.

Các trường đang làm việc với các gia đình này đến điểm trường và các công ty di động đang làm việc để mở rộng phạm vi phủ sóng của họ.

Học khu cũng mua gần 5,000 máy tính sách tay cho giáo viên và các nhà cung cấp dịch vụ liên quan khác làm việc với học sinh.. Nhiều máy tính trong lớp học không di động, cũng không đủ mạnh để đáp ứng mạnh mẽ các yêu cầu kỹ thuật về chất lượng âm thanh và hình ảnh rõ ràng và liền mạch cho học tập từ xa. Tính đến mùa xuân 2021, Học khu đã không nhận được những thiết bị do nhiều giáo viên “make do” với những máy tính hiện có tại chỗ.

Dựa trên kết quả Khảo Sát Nhu Cầu về Đào Tạo Từ Xa và LCAP (mùa thu 2020), có mức độ hài lòng cao từ tất cả các bên liên quan (học sinh (96%), phụ huynh (96%), giáo viên (94%), và ban giám hiệu (99%)) xung quanh các dịch vụ do Học Khu cung cấp liên quan đến thiết bị và kết nối. Khi những người trả lời không hài lòng được hỏi về cách các dịch vụ có thể được cải thiện xung quanh thiết bị và kết nối, những người được hỏi quan tâm nhất đến: thiết bị tốt hơn, truy cập thiết bị dễ dàng hơn, hỗ trợ kỹ thuật được cải thiện, và cải thiện kết nối trên mạng không dây của khuôn viên trường..

Sự Tham Gia và Tiến Bộ của Học Sinh

Ngày giảng dạy được tổ chức để đảm bảo có sự tham gia đầy đủ của học sinh để tạo điều kiện thuận lợi cho việc theo dõi tiến bộ. Trong mô hình đào tạo từ xa đầy đủ, học sinh tham gia vào việc giảng dạy đồng bộ 75% thời gian trong ngày của họ, nói chung là vào buổi sáng, và tham gia không đồng bộ đối với 25% còn lại, nói chung là vào buổi chiều. Thời gian đồng bộ bao gồm hướng dẫn tập trung và có hướng dẫn, làm việc hợp tác, can thiệp, đánh giá tổng kết và xây dựng, và thời gian ELD được chỉ định. Hướng dẫn không đồng bộ bao gồm công việc độc lập hàng ngày, các dự án và bài tập dài hạn, các đánh giá bổ sung. Lịch trình buổi chiều được thiết kế để cung cấp thêm thời gian cho việc đánh giá học sinh và/hoặc hỗ trợ học sinh cá nhân.

Để hỗ trợ giám sát tiến độ, một hệ thống đánh giá đã được mua và thông qua trước đại dịch. Kết quả tổng thể của các học sinh đối với các bài đánh giá của Học Khu trong hệ thống mới cho thấy sự tăng trưởng khiêm tốn khi so sánh các bài đánh giá tạm thời lần thứ nhất và thứ hai. Tỷ lệ học sinh trong hai loại thành tích cao nhất được cải thiện từ 55.8% lên 68.7%. Các bài đánh giá mới được tạo ra tập trung vào các tiêu chuẩn ưu tiên trong quá trình đào tạo từ xa COVID-19. Các giáo viên K-12 được cung cấp Tiêu Chuẩn Ưu Tiên COVID-19 nêu rõ các kỹ năng và nội dung cụ thể cần được nhấn mạnh trong suốt năm học. Việc thiếu tuân thủ phạm vi và trình tự của năm học có thể đã ảnh hưởng đến kết quả chung tại thời điểm của mỗi tạm thời.

Nó là quan trọng để lưu ý rằng mùa xuân và mùa hè của năm 2020 đã được dự định để có một khoảng thời gian của mục tiêu đào tạo cho giáo viên về Hệ Thống Đánh Giá Illuminate. Sáng kiến này đã bị trì hoãn khi đại dịch bùng phát. Các giáo viên đã được cung cấp một khóa đào tạo giới thiệu để giúp họ làm quen với quyền truy cập, các thao tác cơ bản và các chức năng báo cáo. Các cấp độ đào tạo nâng cao hơn đã được cung cấp cho các nhân viên quan tâm. Mức độ giảm thực hiện này dẫn đến mức độ sử dụng thấp hơn. Nhìn vào các đánh giá điểm chuẩn tạm thời của học khu trong ELA, 29% học sinh ghi danh đã được ghi nhận điểm vào mùa xuân năm 2021. Một số học sinh có thể đã được đánh giá bên ngoài hệ thống đánh giá điện tử của Học Khu và những điểm số đó sẽ không được đưa vào bảng tóm tắt này. Đối với những học sinh ghi được điểm, 77% đã thể hiện thành tích ở điểm chuẩn (mức 3 hoặc 4). Thành tích khác nhau tùy theo nhóm học sinh chủng tộc/dân tộc: Học sinh Philippines có thành tích cao nhất với 82% điểm chuẩn, trong khi học sinh Mỹ gốc Phi có thành tích thấp nhất là 60%. Tương đối ít học sinh—chỉ 15%—đã ghi điểm vào mùa xuân trong kỳ đánh giá điểm chuẩn giữa kỳ của học khu đối với môn Toán học.

Đối với những học sinh ghi được điểm, 64% đã thể hiện thành tích ở điểm chuẩn (mức độ 3 hoặc 4). Thành tích khác nhau tùy theo nhóm học sinh chủng tộc/dân tộc: Học sinh Philippines có thích cao nhất với 81% điểm chuẩn, trong khi học sinh người Mỹ gốc Phi cho thấy mức thấp nhất là 43%. Đối với các kỳ đánh giá cuối năm về ELA và Toán học, tất cả học sinh phải tham gia đánh giá điểm chuẩn của học khu mà CAASPP của tiểu bang không bao gồm (t.d., Mẫu Giáo, lớp 1-2, lớp 9-10).

Các giáo viên trung thành với các quy trình tham dự do học khu qui định giống như sẽ được thực hiện trong thời gian đi học trực tiếp nhưng cũng tạo điều kiện cho các học sinh/gia đình cá nhân dựa trên các nhu cầu riêng biệt mà đại dịch gây ra, chẳng hạn như cho phép học sinh đăng ký tham dự thông qua cuộc gọi điện thoại hoặc email liên lạc nếu phát sinh vấn đề kỹ thuật máy tính hoặc internet hoặc khó khăn cá nhân. Văn phòng Cải Thiện Đi Học, văn phòng FACE, và các nhân viên các trường tiếp tục công việc của họ trong việc theo dõi sự vắng mặt và làm cho các kết nối giữa gia đình và trường học cho các gia đình dễ bị tổn thương. Nỗ lực chung giữa AIO, FACE, và nhân viên các trường đã thành công khi sự chú ý tập trung dẫn đến nhiều hơn và tỷ lệ cá nhân cao hơn với học sinh/gia đình đã nghỉ học nhiều ngày so với năm học 2019-20 (tới ngày trong năm). Trong một cuộc kiểm tra của mùa thu học sinh đi học trong ba năm, việc đi học cao hơn trong mùa thu 2020-21 (96.6%) so với mùa thu 2019-20 (95.8%) hoặc mùa thu 2018-19 (95.6%). Sự cải thiện chuyên cần cho tất cả nhóm học sinh chủng tộc/dân tộc và lập trình ngoại trừ người Mỹ gốc Phi (giảm 0,5 từ

94.0% xuống 93.5%) và học sinh vô gia cư (giảm 5.2% từ 88.3% xuống 83.1%). Sự Vắng Mặt Thường Xuyên trong mùa thu cũng thấp hơn (8% học sinh) trong năm 2020-21 so với hai năm trước (10% cho cả hai năm 2019-20 và 2018-19). Tình trạng Vắng Mặt Kinh Niên được cải thiện cho tất cả các nhóm học sinh chủng tộc/dân tộc và có lập trình.

Mặc dù sự chuyên cần được cải thiện trong quá trình học từ xa, nhưng có ít sự tin tưởng rằng sự tham gia của học sinh được cải thiện. Mặc dù có sự cải thiện rõ rệt trong việc giảng dạy đào tạo từ xa kể từ mùa xuân 2020, sự tham dự của học sinh dường như không có mức độ tương tự. Từ Học Tập Từ Xa và Khảo Sát Nhu Cầu LCAP (mùa thu 2020), người ta ước tính rằng khoảng 69% học sinh được đánh giá cao trong việc tham gia học tập từ xa, chỉ tăng nhẹ từ 68% vào mùa xuân 2020. Khu vực thấp nhất cho sự tham gia của học sinh là cảm giác của kết nối giữa các đồng nghiệp, với chỉ 45% đồng ý rằng học được kết nối với các bạn cùng lớp. Mức độ tương tác thay đổi theo nhóm chủng tộc/dân tộc: Học sinh Châu Á báo cáo cao nhất (73%) trong khi người Mỹ gốc Phi báo cáo thấp nhất (63%). Sự tham gia cũng thay đổi theo các nhóm học sinh lập trình. Trong các nhóm học sinh, học sinh EL báo cáo cao nhất (81%) trong khi nhóm học sinh vô gia cư báo cáo thấp nhất (61%). Phụ huynh đánh giá mức độ tham gia của học sinh cao hơn so với học sinh (74%) và báo cáo mức độ tương tác cao hơn so với mùa xuân (64%). Trong cùng một cuộc khảo sát, những người trả lời được yêu cầu đánh giá sự tiến bộ học tập của học sinh. Học sinh hài lòng nhất với tiến bộ học tập của họ (76% đồng ý rằng họ hài lòng) tiếp theo là phụ huynh (74%), giáo viên (64%), và ban giám hiệu (52%).

Phát Triển Chuyên Nghiệp Học Từ Xa

Phát triển chuyên nghiệp cung cấp trong học tập từ xa tập trung vào việc cung cấp giáo dục với những kiến thức và kỹ năng cần thiết để truy cập vào một trường học tập trực tuyến đạt được các yêu cầu của học sinh HKTNEG. Các cơ hội đào tạo bao gồm việc sử dụng cơ bản cả Google Meet và Zoom làm nền tảng chính để tiến hành một lớp học trực tuyến. Các công cụ cụ thể do học khu mua để nâng cao khả năng ra quyết định sự phạm trực tuyến. Thông qua lớp học 2020-21, các nhà giáo dục và nhân viên có cơ hội liên tục nâng cao trình độ của họ với các chương trình dựa trên công nghệ và kiểm tra các yếu tố giảng dạy chất lượng cao trong môi trường trực tuyến. Tất cả các cơ hội đã được cung cấp thông qua nền tảng Zoom và được thêm vào để tăng hiệu quả của giáo viên đối với môi trường học tập kết hợp và từ xa. Học khu đã cung cấp 996 lớp học với trên 33,000 học viên ghi danh. CPL cung cấp 513 trong tổng số cơ hội đào tạo và có hơn 21,000 người tham gia. Phản hồi tích cực và người thuyết trình đã nhận đánh giá cao vì đáp được nhu cầu của người tham gia. Những thách thức đã trải qua là cố gắng duy trì các ưu tiên của học khu, đặc biệt với việc đào tạo các khái niệm về đọc viết và làm toán sớm. Cần phải xoay vòng nhanh chóng và chuyển từ một mô hình cung cấp cả ngày cho việc đào tạo giáo viên K-3 sang một mô hình tùy chọn và được cung cấp sau giờ họp đồng. Mặc dù không phải tất cả giáo viên K-3 đã đạt được như kế hoạch, học khu cung cấp sáu buổi huấn luyện lan rộng ra qua các lớp của năm được cung cấp cho tất cả giáo viên K-3 trong Học Khu và đã có hơn 2,000 tham dự

Vai Trò và Trách Nhiệm của Nhân Viên

Điều chỉnh để biến đổi vai trò và trách nhiệm như một kết quả của COVID-19 đã được thử thách cho tất cả nhân viên, nhưng nhân viên HKTNEG đã đáp ứng thành công những thách thức giảng dạy trực tuyến, cả trong khoảng cách học tập từ xa đầy đủ cho tất cả học sinh và khi học khu chuyển sang một mô hình đồng thời vào mùa xuân năm 2021. Đặc biệt, các giáo viên đã trải qua sự thay đổi sâu sắc trong thói quen làm việc hàng ngày và thích nghi một cách nhanh chóng và chuyên nghiệp. Các trách nhiệm mới bao gồm việc học và sử dụng các công cụ mới khác nhau cần thiết cho đào tạo từ xa, cũng như mở rộng phạm vi tiếp cận với học sinh và gia đình để giữ cho học sinh đi học chuyên cần, gắn bó, vui vẻ và khỏe mạnh. Các giáo viên đã học thành công nhiều nền tảng công nghệ như Zoom và Google Classroom, cũng như Illuminate, hệ thống đánh giá mới của học khu và kiểm tra tùy chọn từ xa của tiểu ban

Giáo viên cũng được điều chỉnh thành công trong quản lý lớp học của họ và kỹ thuật nghiệp vụ sư phạm tới giáo dục trực tuyến, thí dụ sử dụng công cụ công nghệ để xử lý các cá nhân học sinh người có thể làm ngăn trở lớp học.

Các giáo viên và chuyên gia giáo dục làm việc với học sinh khuyết tật đã điều chỉnh thành công, đảm nhận các vai trò và trách nhiệm mới liên quan đến các biểu mẫu và thủ tục SB98 IEP. Tất cả các đánh giá viên giáo dục đặc biệt đã được đào tạo và thực hiện thành công các giao thức an toàn mới để hoàn thành các đánh giá trực tiếp thiết yếu.

Mô Hình Huấn Luyện Viên Hướng Dẫn tập trung vào việc ảnh hưởng tích cực đến hành động, thực hành và niềm tin của một nhà giáo dục, đồng thời nuôi dưỡng và phát triển trái tim, khối óc và tài năng của tất cả những nhà giáo dục thông qua bối cảnh huấn luyện, tạo điều kiện và đào tạo. Để đối phó với đại dịch COVID-19, các huấn luyện viên đã phải học cách thực hiện tầm nhìn của Học Khu thông qua một môi trường trực tuyến. Điều này bao gồm việc học những công cụ kỹ thuật số đa dạng, nên tảng, và chiến lược đó bao la khác nhau từ cung cấp hỗ trợ trong môi trường gạch và vữa.. Thời gian xoay vòng để trở thành các chuyên gia có năng lực rất là hạn chế do nhu cầu đào tạo của các giáo viên và nhân viên Học Khu. Các huấn luyện viên hướng dẫn đã cung cấp các cơ hội đào tạo liên tục, giờ hành chính, và sử dụng các nền tảng Zoom và Google Meet để tiếp cận hầu như các đồng nghiệp của họ.

Y tá trường và các điều phối viên Sức Khỏe của Học Khu cũng đã có những thích ứng đáng kể vào các điều kiện của đại dịch. Trong thời gian qua, đội ngũ nhân viên dịch vụ y tế của học khu đã được tập trung vào sức khỏe học sinh. Nhân viên y tế của HKTNEG đã chuyển sang hỗ trợ các nhu cầu về sức khỏe của nhân viên bên cạnh nhu cầu của học sinh. Để đối phó với đại dịch COVID-19, nhân viên y tế của HKTNEG đã trở thành một thành phần không thể thiếu của Nhóm Phản Hồi Tình Huống COVID-19 (CCRT), tạo điều kiện thuận lợi cho việc thực hiện các biện pháp thích hợp khi địa điểm trường học hoặc khu vực văn phòng được thông báo có người đã kiểm tra bị dương tính với COVID-19 hoặc khi có nhân viên tiếp xúc gần với người đã có kết quả xét nghiệm dương tính với COVID-19.

Hỗ Trợ các Học Sinh có Nhu Cầu Riêng

EL gồm nhiều loại hình học từ những người mới đến tới LTELs tất cả với tài sản và nhu cầu cá nhân của họ. Học sinh EL, gia đình, và nhân viên hỗ trợ họ được hưởng lợi từ việc gia tăng cơ hội cộng tác và giao tiếp thông qua các nền tảng trực tuyến, tăng cường tiếp cận qua điện thoại và giờ làm việc bằng nhiều ngôn ngữ khác nhau, các Điểm Trao Đổi được dịch để liên lạc tại nhà/trường học, và sử dụng các công nghệ khác nhau cùng với các ứng dụng và công cụ. Tất cả học sinh EL từ TK-12 và học sinh được phân loại lại (RFEP) đang gặp khó khăn đều cho thấy sự tiến bộ trong việc tiếp thu ngôn ngữ thông qua việc sử dụng Học Tưởng Tượng, bổ sung cho hướng dẫn ELD được chỉ định và tích hợp. Hỗ trợ bổ sung ELPAC cho phép huấn luyện thêm, chuyên nghiệp phát triển, và giảng dạy tiếp theo bước dựa trên các ELPAC. Việc học chuyên môn bổ sung dành riêng cho việc tiếp thu ngôn ngữ, sử dụng các ứng dụng và công cụ khác nhau dành cho EL, người mới tới, và sự tham gia của gia đình đã làm tăng sự thành công của EL trong năm đầy sự thử thách này. Nỗ lực bổ sung đã được thực hiện để kết nối học sinh EL với Chromebooks, điểm phát sóng, và các phụ giáo hướng dẫn sử dụng các nền tảng bằng nhiều ngôn ngữ khác nhau. Những thách thức liên quan tới sự tham gia và tiến bộ của học sinh trong lớp học trực tuyến bao gồm khả năng tiếp cận cho học sinh mới nhập cư và tị nạn dựa trên khả năng tiếp thu ngôn ngữ, giảm điểm khi lần đầu tiên học từ xa, hỗ trợ cho nhu cầu vận động cho nhu cầu giảng dạy và xây dựng năng lực của giáo viên cốt cán trong chiến lược cung cấp quyền truy cập vào nội dung cho tất cả các kiểu học của EL. Phối hợp với

FYS, một nhóm đã cập nhật kế hoạch miễn tốt nghiệp cho người mới tới, để đảm bảo sự thống nhất trên toàn học khu. PD được phát triển để hỗ trợ giáo viên trên các nền tảng mới, đảm bảo việc giảng dạy ELD hỗ trợ và hấp dẫn.

Học sinh khuyết tật đã được hỗ trợ bởi giáo viên và các nhà cung cấp dịch vụ liên quan trong suốt thời gian đào tạo từ xa. Những thách thức, đặc biệt là đối với học sinh trung bình/nặng và đáng kể. Đối với những học sinh, trong điều kiện bình thường, thường nhận được sự hỗ trợ trực tiếp bằng tay, phương thức khoảng cách là một thách thức. Để bù đắp cho điều này, các dịch vụ trực tuyến được tăng cường bởi các điều khoản của gói vật liệu mà phụ huynh có thể nhận được. Các vật liệu ngoại khóa và hỗ trợ trị liệu trực tuyến đã mua và thực hiện. Sự chú ý chặt chẽ đã được chú ý để đảm bảo tất cả học sinh khuyết tật có công nghệ và kết nối cần thiết Tương tự, tất cả các nhân viên giảng dạy và các nhà cung cấp dịch vụ liên quan đều có tất cả các công nghệ hướng dẫn trị liệu trực tuyến cần thiết để hỗ trợ tối ưu cho học sinh và gia đình.

Đào tạo liên tục và rộng rãi đã được cung cấp cho tất cả các nhân viên giáo dục đặc biệt về nhiều chủ đề khác nhau bao gồm quản lý các nền tảng học tập trực tuyến, sử dụng công nghệ giảng dạy, chiến lược giao tiếp trong môi trường trực tuyến, thực hiện các cuộc họp IEP trực tuyến, và truy cập và triển khai các tài liệu ngoại khóa trực tuyến.

Những thách thức đáng chú ý nhất đối với giáo dục học sinh đặc biệt là không thể cung cấp lời nhắc trực tiếp, trực tiếp để hỗ trợ học sinh phát triển kỹ năng cụ thể và không có khả năng làm việc tối ưu cho các mục tiêu liên quan đến các kỹ năng xã hội và chức năng.

Các học sinh thanh niên được nuôi dưỡng đã được hỗ trợ thông qua cách dịch vụ quản lý trường hợp giáo dục bao gồm giới thiệu và truy cập vào các tài nguyên như bữa ăn, Chromebooks, Wi-Fi, hỗ trợ đi lại, hỗ trợ sức khỏe tâm thần, nhà ở, và dụng cụ học tập. Các quản lý trường hợp cá nhân của FYS đã được chỉ định cho từng học sinh được xác định trong dịch vụ chăm sóc nuôi dưỡng và tiến hành các cuộc họp qua điện thoại và/hoặc trực tuyến với học sinh trên cơ sở hai tuần một lần để theo dõi tình trạng sức khỏe của mỗi học sinh và khả năng tiếp cận đào tạo từ xa và các nguồn sẵn có khác. Thêm vào đó, FYS tập trung nhân viên hỗ trợ chuyển tiếp học sinh thông qua sự hỗ trợ với học sinh quốc tế chuyển giao hồ sơ nhà trường, thông báo cho các học khu liên lạc. Kế hoạch phát triển Miễn Tốt Nghiệp, và thư xác minh và Miễn Phí Đăng Ký cho Học Sinh được Cứu Trợ (FAFSA).

Ngoài ra, HKTNEG còn duy trì ba Trung Tâm Trao Quyền cho Học Sinh và Gia Đình (SAFE) đặt tại cả trường tiểu học David Reese, và Prairie, và trường trung học phổ thông Valley. Các Trung Tâm SAFE cung cấp dịch vụ quản lý cho các học sinh và gia đình đang phải đối mặt với những thách thức như khó khăn về kinh tế, vô gia cư, mất an ninh lương thực, các mối quan tâm về sức khỏe, nha khoa, thị lực, sức khỏe tâm thần và thiếu các nguồn tài nguyên.

Học sinh vô gia cư, hoặc những học sinh sống trong quá trình chuyển đổi, những người không có nơi ở thường xuyên, cố định, nơi ở đầy đủ về đêm, đã được văn phòng Liên Lạc Giáo Dục Vô Gia Cư và thông qua Trung Tâm SAFE hỗ trợ. Nhân viên Trung Tâm SAFE hỗ trợ học sinh vô gia cư tham gia vào trường học và gia đình bằng cách nhập hồ sơ dịch vụ quản lý vào Synergy; tạo, cập nhật, và duy trì danh sách tài nguyên cộng đồng; phân phối các nguồn lực theo yêu cầu của người quản lý hồ sơ, hợp tác với Dịch Vụ Thực Phẩm và Dinh Dưỡng (FNS) và Dịch Vụ Công Nghệ để đảm bảo học sinh đăng ký là người vô gia cư để nhận được bữa ăn miễn phí; thông báo cho nhân viên tư vấn của trường về việc học

sinh đủ điều kiện để được miễn tốt nghiệp, và cung cấp Giấy Xác Minh Tình Trạng Vô Gia Cư FAFSA cho các học sinh vô gia cư không người đi kèm ở lớp 12 đang chuẩn bị tốt nghiệp. Ban Liên Lạc Giáo Dục người Vô Gia Cư và Trung Tâm SAFE cung cấp thông tin và đào tạo liên tục cho giáo viên, nhân viên hỗ trợ và quản trị viên thông qua các phương tiện điện tử và dựa trên, (trang mạng của Học Khu, videos, hội nghị video, email, điện thoại) để định nghĩa vô gia cư, quyền giáo dục của học sinh, và làm thế nào để giới thiệu học sinh đến Chương Trình Giáo Dục người Vô Gia Cư. Nhân viên Trung Tâm SAFE cũng chỉ đạo giáo viên thông báo trực tiếp các nguồn tài nguyên để chia sẻ với học sinh và gia đình liên quan đến quyền giáo dục của họ trong khi trải qua tình trạng vô gia cư cũng như tiếp xúc thông tin cho các cơ quan Liên Lạc Giáo Dục Vô Gia Cư của Học Khu.

Học Khu ưu tiên phân phối công nghệ cho học sinh có thu nhập thấp cần công nghệ và kết nối và đã thành công trong việc đảm bảo rằng nhu cầu học tập của học sinh tiếp tục được đáp ứng thông qua các chương trình giáo dục trực tuyến hỗ trợ và hỗ trợ được thiết kế đặc biệt. Hầu hết điều này đã được tạo điều kiện thuận lợi bởi việc phân phối của cửa Chromebooks và thiết bị phát nóng không dây. Ngoài ra, các trường có tỷ lệ cao học sinh có thu nhập thấp đã có thể tận dụng các chương trình sau giờ học của họ để cung cấp các trại ngày trong giờ học mà gia đình cho phép để có một nhà trẻ lựa chọn trong khoảng cách và mô hình học tập đồng thời.

Học khu vẫn cam kết công bằng trong giáo dục. Bất chấp những thách thức về năng lực hạn chế của nhân viên và các trở ngại của các ưu tiên cạnh tranh trong năm học 2020-21. Học Khu tiếp tục gặp gỡ và xây dựng năng lực với các nhóm liên quan như Liên Minh Bình Đẳng, Tổ chức Hợp Tác Bình Đẳng hàng đầu, Hội Đồng Bình Đẳng Học Sinh, và Hợp Tác Bình Đẳng Cộng Đồng. Nhân viên và các bên liên quan đã tham gia vào các cơ hội phát triển nghề nghiệp và các hành động có mục tiêu

Từ Khảo Sát Nhu Học Tập Từ Xa và LCAP (mù thu năm 2020), chúng tôi đã hỏi sau sự hài lòng về các dịch vụ của học khu và trường học được cung cấp để đáp ứng nhu cầu học tập cụ thể của học sinh. Học sinh (89%) và phụ huynh (85%) bày tỏ mức độ hài lòng cao hơn so với giáo viên (83%) và quản trị viên trường học (76%). Sự hài lòng của học sinh đối với các dịch vụ đáp ứng nhu cầu học tập cụ thể của họ cho thấy có ít sự khác biệt giữa các nhóm dân tộc/chủng tộc của học sinh (cao là 95% đối với người dân Đảo Thái Bình Dương, thấp 86% đối với người Mỹ gốc Phi). Các bậc cha mẹ cho thấy sự khác biệt lớn hơn về mức độ hài lòng (cao 95% đối với người Philippines, thấp là 74% đối với người bị từ chối). Trong số các nhóm học sinh lập trình, học sinh EL cho thấy sự hài lòng cao về các nhu cầu học tập được đáp ứng (92%) so với học sinh không EL. Đối với một số nhóm học sinh có lập trình — thanh niên nuôi dưỡng, thu nhập thấp, Giáo Dục Đặc Biệt—có rất ít hoặc không có thay đổi. Học sinh vô gia cư bày tỏ mức độ hài lòng thấp nhất về các nhu cầu học tập được đáp ứng (77%) trong các nhóm học sinh có lập trình.

Học Sinh Mất Khả Năng Học tập

Các Hành Động Liên Quan Đến Học Sinh Mất Học

Miêu Tả	Tổng Kinh Phí Có Ngân Sách	Ước Tính Chi Tiêu Thực Tế	Đóng Góp
---------	----------------------------	---------------------------	----------

K-12 hỗ trợ bổ sung /tối T.Bảy (tất cả học sinh đặc biệt tập trung vào EL, thanh thiếu niên nuôi dưỡng, và Giáo Dục Đặc Biệt, hành vi, hỗ trợ SEL)	\$150,000	\$150,000	Không
Mô-đun MTSS cho Synergy	\$150,000	\$719,352	Không
Mở rộng chương trình cho người mới nhận tở/ nhập cư bao gồm hỗ trợ học thuật và tiếng Anh cho học sinh và phụ huynh	\$500,000	\$500,000	Có
Học Xen Kế EL ở các trường thời khóa biểu quanh năm	\$54,000	\$3,059	Có
Trường Mùa hè 2021	\$1,000,000	\$0	Không
Hệ Thống Đánh Giá Can Thiệp Hành Vi (BIMAS) SEL Sàng Lọc Phổ Quát (năm năm)	\$472,500	\$0	Không
Sự Khéo Léo	\$116,000	\$108,000	Không

Trại Ngày ASES (chương trình nội bộ-được cung cấp)	\$4,005,937	\$1,592,352	Có
Chương Trình Mở Rộng Cố Vấn PRO Thanh Niên và Gia Đình	\$105,000	\$108,560	Có

Mô tả về bất kỳ sự khác biệt cơ bản nào giữa các hành động được lập kế hoạch và/hoặc các khoản chi ngân sách để giải quyết tình trạng mất học tập của học sinh và những gì đã được thực hiện và/hoặc chi phí cho các hành động.

Nhiều quỹ được chi tiêu vào các mô hình MTSS cho Synergy vì các Học Khu trả cho 5 năm hợp đồng.

Xin lưu ý, kinh phí học Xen Kế cho EL bao gồm học Hè năm 2021 và năm học 2021-22. Người ta dự đoán tổng chi phí cho mùa Hè 2021 và năm học 2021-22 sẽ chặt chẽ hơn phù hợp với tổng ngân quỹ.

Việc lập kế hoạch cho khóa học Hè 2021 và chương trình thực tế cho học sinh sẽ được Quỹ Trợ Cấp Cơ Hội Mở Rộng (AB86) tài trợ.

Máy sàng lọc phổ cập BIMAS SEL không được mua và thực hiện vì nó sẽ đòi hỏi một nỗ lực đáng kể từ phía giáo viên để đánh giá từng học sinh vào thời điểm mà giáo viên đang điều hướng những thay đổi lớn trong công việc hàng ngày của họ và thời gian giảng dạy hạn chế với học sinh. Thay vào đó, nhân viên đã nghiên cứu những công cụ linh hoạt hơn như một công cụ mà học sinh lớn hơn có thể tự hoàn thành thay vì cần giáo viên thay mặt họ và một công cụ có thể được quản lý trong hệ thống đánh giá hiện có thay vì yêu cầu giáo viên học một hệ thống đánh giá khác. Thay vào đó, cán bộ học khu tiếp tục điều hành SEL hiện có và thêm một điều hành khác của các công cụ để cuối năm khảo sát kế hoạch.

Trại Ngày ASES được phủ từng phần bằng nguồn vốn tài trợ khác, và một số nhân viên kế hoạch bán nghiệp dư ban đầu đã không thể được thuê kết quả các chương trình hoạt động dưới công suất

Phân Tích Sự Mất Khả Năng Học Tập của Học Sinh

Bản mô tả những thành công và thách thức trong việc giải quyết tình trạng mất học tập của học sinh trong năm học 2020-21 và phân tích hiệu quả của những nỗ lực giải quyết tình trạng mất học tập của học sinh cho đến nay.

Đánh giá

Một yếu tố quan trọng để xác định mất học tập và nhu cầu học tập của học sinh là dữ liệu cụ thể của học sinh về mức độ mà họ hiểu các khái niệm chính và mức độ thành thạo của họ đối với các tiêu chuẩn nội dung. Vì vậy, một kế hoạch đánh giá toàn diện về ELA và Toán đã được cung cấp cho giáo viên K-12, bao gồm chẩn đoán và đánh giá tạm thời, để giúp giáo viên xác định điểm mạnh và nhu cầu của từng học sinh, xác định các bước tiếp theo tốt nhất để hướng dẫn và theo dõi sự tiến bộ trong suốt năm. Trong khi Học khu cung cấp những đánh giá mới này, thách thức chính đối với một học khu là không có một hệ thống đánh giá toàn diện trước đại dịch và đào tạo về hệ thống đánh giá mới này trong đại dịch (cũng được mô tả trong Sự tham gia và Tiến bộ của Học sinh).

Học khu đã thành công trong việc thực hiện đánh giá chung để tái phân loại EL. Các giáo viên được yêu cầu thực hiện các bài đánh giá chung cho toàn bộ lớp học để theo dõi sự tiến bộ của tất cả học sinh và cung cấp cơ sở thống kê từ đó có thể xác định điểm cắt cho việc phân loại lại EL. Ngoài ra, Học khu đã thành công trong việc thực hiện các đánh giá ban đầu và tổng kết của ELPAC cho các học sinh EL của chúng tôi. Với một vòng phản hồi liên tục về việc tham gia kiểm tra, sự chú ý và hỗ trợ có thể được hướng đến các trường đang gặp khó khăn trong việc đáp ứng yêu cầu kiểm tra này trong môi trường từ xa. Ban đầu gặp sự cố máy tính kỹ thuật, nhà cung cấp thử nghiệm của tiểu bang đã khắc phục sự cố máy ảnh và thử nghiệm đã chạy tương đối suôn sẻ sau đó.

Đối với các bài đánh giá bắt buộc của tiểu bang vào mùa xuân, Học Khu Thống Nhất Elk Grove đã đưa ra quyết định thực hiện các bài đánh giá ELA và Toán CAASPP cho học sinh từ lớp 3 đến lớp 8 và 11, thay vì các bài đánh giá của học khu đã được phép thông qua sự linh hoạt của tiểu bang và liên bang . Được phát triển bởi một hiệp hội đa bang, các bài đánh giá của Tổ chức Đánh giá Cân bằng Thông Minh Hơn (SBAC) đáp ứng các tiêu chuẩn khắt khe nhất về chất lượng về tính hợp lệ, độ tin cậy và tính công bằng. Ngay cả những đánh giá địa phương được thiết lập và xây dựng tốt nhất cũng sẽ không đáp ứng được các tiêu chuẩn này. HKTNEG cam kết : (1) cung cấp cho học sinh cơ hội tốt nhất để chứng minh những gì họ biết, (2) chịu trách nhiệm với tiêu chuẩn cao nhất về thành tích học tập của học sinh, và (3) đánh giá toàn bộ mức độ mất học tập trong học tập của học sinh HKTNEG để Học Khu có thể trả lời tương ứng. Vì tất cả những lý do này, người ta cảm thấy rằng cách tốt nhất là đánh giá các học sinh đủ tiêu chuẩn (lớp 3-8, 11) bằng các bài đánh giá CAASPP.

Ngoài ra, để đánh giá mức độ thông thạo của học sinh đối với các tiêu chuẩn ELA và Toán ở các cấp lớp mà các bài đánh giá CAASPP không có sẵn, các bài đánh giá điểm chuẩn cuối học kỳ được thực hiện vào gần cuối năm học ở các lớp K-2

về ELA và Toán, lớp 9 và lớp 10 trong ELA cho các lớp học mà là trong phần bài học, và Math I, II, và III lớp học ở trường trung học phổ thông.

Địa chỉ nhà

Học theo mô hình đồng thời hoặc từ xa có nhiều điểm trùng lặp với việc học trong một lớp học truyền thống, lớp học có gạch và vữa. Trong tất cả các mô hình, giáo viên phải chú ý đến các nguyên tắc giảng dạy chất lượng cao vì chúng liên quan đến việc ra quyết định sự phạm. Chìa khóa trong cách tiếp cận của chúng tôi trong COVID-19 là nhấn mạnh các nguyên tắc sự phạm là nền tảng chính để ngăn ngừa tình trạng mất học tập. Một thành công là khả năng nhanh chóng cung cấp một nguồn tài liệu toàn diện cho các nhà giáo dục của Học khu để phân tích các nguyên tắc giảng dạy chất lượng cao trong cả lớp học truyền thống và lớp học trực tuyến. Các nguyên tắc đều giống nhau; các phương pháp mà hướng dẫn sẽ được phân phối khác nhau.

Khả năng của giáo viên trong việc cung cấp hướng dẫn khắc phục cá nhân và nhóm nhỏ ngay khi được phát hiện là một yếu tố then chốt để giải quyết tình trạng mất học tập. Học tập mở rộng cũng cung cấp hướng dẫn bổ sung theo nhóm nhỏ cho những người học gặp khó khăn.

Trong một nỗ lực để giải quyết tình trạng mất học tập tiềm ẩn và thực tế trong suốt cả năm, Học Khu tiếp tục chương trình xen kẽ tại 12 trường tiểu học. Các chương trình xen kẽ hỗ trợ các nhóm nhỏ học sinh tập trung vào nhận thức ngữ âm với học sinh từ mẫu giáo đến lớp hai, và hỗ trợ Toán, đọc và EL cho học sinh lớp ba đến lớp sáu, tùy theo nhu cầu. Một mô hình được chứng minh là một trong những chương trình cấp tiểu học thành công nhất và cho thấy nhiều lợi ích nhất là mô hình dạy kèm 30 phút, làm việc với năm hoặc sáu nhóm nhỏ mỗi ngày, bốn ngày một tuần. Những học sinh theo học thường xuyên cho thấy sự phát triển nhất, như mong đợi. Một trong những thách thức đối với việc tham gia xen kẽ đối với cả giáo viên hướng dẫn và học sinh ở cấp tiểu học trong năm qua là số ngày bị giảm trong thời gian off-track. Thời gian off-track thường từ bốn đến năm tuần; tuy nhiên, kể từ khi các trường học thời khóa biểu quanh năm các trường bắt đầu trễ, những ngày bỏ lỡ được làm lên bởi cách giảm các số của off-track hạn chế sự quan tâm trong việc giảng dạy buổi học. Ngoài ra, cho đến gần đây, tất cả việc giảng dạy đầu là trực tuyến và nhiều gia đình đã chọn để các con của học “tạm nghỉ” với công nghệ, thay vì tham gia vào việc xen kẽ.

Đối với các trường học theo Thời Khóa Biểu Truyền Thống và Truyền Thống Sửa Đổi, các cơ hội học tập mở rộng được cung cấp dưới hình thức chương trình học hè. Trong khi chương trình mùa hè ở các trường tiểu học đã không xảy ra trong năm học 2020, các Học Khu dự kiến học sinh các lớp mẫu giáo và lớp 6 sắp tới sẽ có chương trình mùa hè vào năm 2021. Mỗi cơ sở sẽ cung cấp cho học sinh ở mỗi cấp cơ hội làm việc trong một nhóm nhỏ (tối ưu 10-12 học sinh), với mẫu giáo tới lớp hai tập trung và phát triển nền tảng kỹ năng và các lớp ba tới lớp sáu tập trung cả vào hỗ trợ học tập, cũng như SEL. Các chương trình ở các địa điểm sẽ được giới thiệu như một cơ hội học tập trong trại hè. Một trong những thách thức đối với việc tham gia là ghi danh học sinh tham gia và duy trì sự chuyên cần. Để chủ động giải quyết thách thức tiềm ẩn này, chương trình đang được tạo ra với trọng tâm là học thuật nhưng ở định dạng giống như ở trại, bao gồm SEL, các hoạt động chánh niệm và thời gian cho các hoạt động ngoài trời.

Học sinh trung học phổ thông đã có cơ hội để có các lớp học phục hồi tín dụng thông qua học tập từ xa vào mùa hè năm 2020. Một tổng cộng 4,077 lớp học đã được hoàn thành cho tín dụng với một tùy chọn bổ sung tiếp tục một lớp học còn dang dở dành cho học sinh hoàn thành ít nhất 60% lớp học trong mùa hè. Điều này thể hiện cả số lượng học sinh được phục vụ tăng lên và số lượng các lớp được hoàn thành trong mùa hè năm 2020 so với mùa hè năm 2019; tuy nhiên, tỷ lệ các lớp học hoàn thành vào năm 2020 so với các khóa học đã cố gắng là 11% thấp hơn so với năm trước.

Ngoài ra, Học Khu đã thực hiện thành công chương trình EL xen kẽ bao gồm các học sinh de EL lớp 3 tới lớp 6 từ trường tiểu học quanh năm từ tháng Giêng đến tháng 6. Tập trung vào LTELs, chương trình này cung cấp PD và huấn luyện liên tục cho giáo viên chuyên tiếp, đồng thời sử dụng dữ liệu trước / sau và phản hồi (từ giáo viên và học sinh) để theo dõi và điều chỉnh chương trình của họ. Thiết kế chương trình giảng dạy đã sử dụng các nền tảng và chiến lược từ Tác hại có thể sửa chữa được, Thiết kế Tiếp thu Ngôn ngữ Có Hướng dẫn (GLAD), Ngôn ngữ Học thuật Sơ cấp Sobrato (SEAL), Ngôn ngữ Cần thiết cho Giáo viên Đọc và Chính tả (LETRS), và các tiêu chuẩn ELD. Mười lăm chiến lược giảng dạy đã được đào tạo đã được sử dụng với đội ngũ giáo viên, những người đã thực hiện chúng trong lớp học ảo của họ. Đối với học sinh mới nhập học của Học khu tại các trường tiểu học, 12 giáo viên đã được đào tạo để cung cấp mười tuần giảng dạy cho 70 học sinh. Ngoài ra, các giáo viên có thể hỗ trợ thêm trong thời gian học đồng bộ của học sinh với giáo viên đứng lớp. Tất cả các giáo viên tham gia trong cả hai chương trình đều lưu ý rằng họ sẽ áp dụng các chiến lược đã học được trong lớp học điển hình của mình trong tương lai. Dựa trên dữ liệu từ cả các LTEL và người mới hỗ trợ, các huyện đang tìm kiếm để mở rộng đến thứ trang web.

Ngoài ra, Học khu có thể tiếp tục thành công các chương trình hỗ trợ chính cho học sinh khuyết tật, nuôi dưỡng thanh thiếu niên, học sinh vô gia cư và học sinh EL với các dịch vụ xã hội hỗ trợ, cũng như các dịch vụ giáo dục bổ sung như dịch vụ dạy kèm cho thanh thiếu niên nuôi dưỡng.

Đánh Giá

Không thể đánh giá một cách có hệ thống các chiến lược chống mất mát học tập được thực hiện như kế hoạch ban đầu vì không có dữ liệu để làm như vậy. Trở ngại lớn để có được cả dữ liệu đầu ra và kết quả cần thiết để thực hiện một đánh giá toàn diện là tác động tiêu cực có thể có của những nỗ lực thu thập dữ liệu như vậy đối với nhân viên giảng dạy và hành chính.

Để có được dữ liệu đầu ra, mục đích là ghi lại những gì đang xảy ra trong lớp học từ báo cáo sử dụng Zoom / Google và hệ thống FONT trực tuyến mới của EGUSD. Việc xem xét cẩn thận các báo cáo của Zoom / Google cho thấy tỷ lệ tham dự phiên không chính xác do thực hành đăng nhập không chuẩn, theo đó giáo viên và học sinh sử dụng các ID khác để đăng nhập vào các buổi hướng dẫn. Không thể yêu cầu thực hành đăng nhập tiêu chuẩn hóa. Linh hoạt phải được dành cho sinh viên và gia đình khi đăng nhập vào phiên giảng dạy, đặc biệt là khi kết nối được giảm và sinh viên đã cố gắng thay thế cách để tái tham gia phiên, ví dụ như sử dụng họ của cha mẹ các thiết bị hoặc thông tin đăng nhập. Trong Thêm vào đó, sự tiến bộ không thể được thực hiện với việc thực hiện các hệ thống FONT trực tuyến do sự thay đổi trong các ưu tiên cạnh tranh cho các tính chất liên tục của đại dịch. Hy vọng là sử dụng hệ thống này để đánh giá các quản trị viên chụp giảng dạy từ họ 'walkthrough', nhưng như là đã có quá nhiều thay đổi trong hệ thống, đã quyết định trì hoãn thực hiện trên diện rộng của FONT đến các 2021-22 năm.

Để có được dữ liệu về kết quả của học sinh, tất cả giáo viên sẽ được yêu cầu thực hiện các đánh giá chẩn đoán và / hoặc đánh giá hình thành cho học sinh ở tất cả các cấp lớp trong suốt năm học, một điều chưa bao giờ được bắt buộc trong Học khu. Yếu tố trong

đó việc đánh giá sẽ được quản lý thông qua một hệ thống đánh giá mới thương hiệu, và trong thời gian một năm đại dịch nơi hướng dẫn và kiểm tra được thực hiện thông qua một thiết lập từ xa, làm như vậy có thể đã trở nên áp đảo cho các toàn bộ hệ thống.

Học Khu phải rất ý thức về những gì được yêu cầu đối với giáo viên và ban giám hiệu để cho phép họ tập trung sức lực vào công việc giảng dạy đầy thử thách mà họ đã có trong năm nay. Người ta quyết định rằng bất kỳ thay đổi nào không cần thực hiện trong năm nay sẽ được trì hoãn cho đến năm sau. Học khu đã quyết tâm hỗ trợ giáo viên và ban giám hiệu của mình bằng cách lấy bất cứ thứ gì ra khỏi đĩa của họ để họ có thể tập trung vào học sinh.

Vào cuối năm, Học khu sẽ có điểm thành tích cuối năm của học sinh ở tất cả các cấp lớp và sẽ chịu trách nhiệm về những kết quả đó và giải quyết chúng. Có thể đánh giá sự mất mát trong học tập, nhu cầu học tập được giải quyết trong năm 2021-22 và khả năng phục hồi học tập có thể được xác định vào mùa xuân năm 2022.

Phân Tích Sức Khỏe Tâm Thần và Sức Khỏe Xã Hội và Tình Cảm

Mô tả những thành công và thách thức trong việc theo dõi và hỗ trợ sức khỏe tâm thần cũng như sức khỏe xã hội và tình cảm trong năm 2020-21.

SSHS đã phát triển Tài liệu Hướng dẫn PBIS để hỗ trợ các trường triển khai PBIS trong quá trình đào tạo từ xa và mô hình đồng thời Giáo viên và quản trị viên các cơ sở đã có thể sử dụng hướng dẫn để hỗ trợ học sinh. Các trường học đã sử dụng Yêu cầu Hỗ trợ (RFA) để giới thiệu học sinh đến nhóm Cấp 2 của các trường. Nhóm này đã sử dụng thông tin từ RFA để giúp họ xác định nhu cầu HKTNEG đã hỗ trợ trực tiếp cho học sinh (tư vấn nhóm và cá nhân, nhập lớp và ra lớp) và tư vấn cho giáo viên trong lĩnh vực SEL và can thiệp hành vi. Giáo viên nhận được thông tin nhận ra tự làm hại bản thân và xác định một số học sinh năm nay có nguy cơ tự gây hại cho bản thân. Học sinh đã được giới thiệu đến các dịch vụ thích hợp và được chăm sóc theo dõi với các nhà cung cấp dịch vụ chăm sóc sức khỏe tại chỗ. Các học khu được cung cấp liên tục tư vấn cho học sinh thông qua tư vấn qua điện thoại. Nhà Cung Cấp Dịch Vụ Chăm Sóc Sức Khỏe của HKTNEG đã phát triển hướng dẫn tư vấn qua điện thoại cho cả học sinh và nhóm cá nhân. Các nguyên tắc này cho phép các nhà cung cấp duy trì hỗ trợ chất lượng cao nhất quán trong suốt thời gian đại dịch. Các nhà cung cấp dịch vụ chăm sóc sức khỏe đã có thể cung cấp tư vấn nhóm thành công tập trung vào các năng lực SEL: tự nhận thức, quản lý bản thân, nhận thức xã hội, kỹ năng quan hệ và ra quyết định có trách nhiệm. SEL là trọng tâm chính của khóa học chuyên môn về bảo quản tháng 8 dành cho giáo viên, quản trị viên và các nhân viên khác. Nhân viên của trường được đào tạo bổ sung trong suốt năm học. Đó là một thách thức để cung cấp khóa đào tạo đến tất cả các điểm trường; tuy nhiên, 17 địa điểm đã được đào tạo SEL. Loạt SEL được cung cấp trong năm bao gồm Tổng quan về SEL, Chăm sóc có thông tin về chấn thương, Đáp ứng văn hóa Thực tiễn, SEL dành cho người lớn và Xây dựng mối quan hệ.

Để đánh giá và theo dõi các năng lực xã hội và tình cảm của học sinh như quản lý cảm xúc, thể hiện sự đồng cảm và đạt được các mục tiêu cá nhân, Học khu tổ chức một cuộc khảo sát học sinh hàng năm cho học sinh từ lớp 3-12. Kể từ mùa thu năm 2019, cuộc khảo sát đã được điều chỉnh cho phù hợp với các cấu trúc được phát triển bởi Tổ chức Hợp Tác vì Học Thuật, Xã Hội và Học Tập Cảm Xúc (CASEL). Tổng thể điểm SEL của Học Khu cho mùa thu 2020 là 77% so với 75% cho mùa thu năm 2019. Nhìn chung điểm SEL đã được cải thiện cho tất cả các nhóm học sinh/dân tộc trừ học sinh Philippines. Trong số các nhóm chủng tộc / dân tộc, điểm SEL mùa thu năm 2020 là cao nhất đối với học sinh da trắng (80%) và thấp nhất đối với học sinh Mỹ gốc Phi (72%). Tổng điểm SEL được cải thiện cho tất cả các nhóm học sinh theo chương trình. Trong số các nhóm học sinh theo chương trình, điểm SEL tổng thể cao nhất đối với học sinh có hoàn cảnh kinh tế - xã hội khó khăn (74%) và thấp nhất đối với học sinh khuyết tật (68%). Các kế hoạch cấp Học Khu cho học sinh khảo sát một lần nữa vào cuối năm học 2020-21 nhằm đánh giá tình hình và sau đó điều chỉnh kế hoạch địa chỉ khu vực của nhu cầu trong suốt năm 2021-22.

Từ Khảo sát nhu cầu về Học tập Từ xa và LCAP (mùa thu năm 2020), có nhiều mức độ hài lòng khác nhau về các dịch vụ do Học khu và trường học cung cấp để giải quyết các nhu cầu xã hội-tình cảm và sức khỏe tâm thần của học sinh. Trong khi nhân viên (85% giáo viên, 88% cơ quan quản lý và 81% nhà cung cấp dịch vụ) bày tỏ mức độ hài lòng cao, thì đây dường như là một lĩnh vực thách thức đối với học sinh (77%) và phụ huynh (68%). Có rất ít sự khác biệt theo phân nhóm chủng tộc / dân tộc trong số học sinh (thấp là 75% đối với người Mỹ gốc Phi, cao là 82% đối với người châu Á) nhưng có sự khác biệt lớn giữa các bậc cha mẹ (thấp là 57% đối với người da trắng, cao là 95% đối với người dân Đảo Thái Bình Dương). Học sinh vô gia cư bày tỏ mức độ hài lòng ít nhất đối với các dịch vụ SEL và sức khỏe tâm thần là 71%, trong khi học sinh EL và học sinh thanh niên được nuôi dưỡng nói chung hài lòng hơn so với các bạn cùng lứa tuổi không EL hoặc không được nuôi dưỡng. Sự hài lòng của học sinh về SEL và tinh thần dịch vụ y tế đã được tìm thấy giảm như cấp lớp tăng, rơi xuống từ 85% cho học sinh lớp 5 và 67% cho học sinh lớp 12.

Phân Tích sự Tham Gia và Tiếp Cận của Học Sinh và Gia Đình

Mô tả sự thành công và thách thức trong việc thực hiện sự tham gia và tiếp cận của học sinh và gia đình trong năm 2020-21

Văn phòng FACE của Học khu tiếp tục hỗ trợ cả gia đình và nhà trường trong suốt năm học 2020-21. Nhân viên FACE đã đưa ra nhiều cách để các gia đình luôn kết nối và tiếp tục phát triển với tư cách là cha mẹ. Bộ phận Sức Khỏe Gia Đình đã tổ chức một số hội thảo (thông qua nền tảng trực tiếp) tập trung vào việc giữ gìn sức khỏe thể chất và tinh thần trong thời kỳ đại dịch. Chương trình như Học Viện Lãnh Đạo Gia Đình của HKTNEG của, Liên Hiệp Gia Đình Học Sinh Da Đen (FBSU), và Latino Literacy tất cả ở lại hoạt động khi chuyển đến một nền tảng trực tuyến.

Nhân viên FACE tiếp tục cung cấp hỗ trợ và cơ hội học tập chuyên môn cho tất cả nhân viên của trường. Khóa đào tạo Home Visit được chuyển sang đào tạo Bridge Virtual Visit và các hội thảo học tập chuyên môn đã được cung cấp cho giáo viên và quản trị viên về cách tương tác và giao tiếp với các gia đình trong thời kỳ đại dịch. FACE cũng bắt đầu giám sát một công cụ giao tiếp hai chiều có tên Talking Points trong đó nhân viên FACE có thể để đào tạo và hỗ trợ triển khai các công cụ.

Với sự hợp tác của Phòng Truyền thông và ELS, một trang mạng mới đã được tạo ra có tên là Trang mạng Nguồn lực Gia đình. Trang mạng này được cập nhật thường xuyên với nguồn lực cộng đồng, ý tưởng học tập và cảm xúc xã hội ý , và video cho các bậc cha mẹ để dễ dàng truy cập.

Từ Khảo sát nhu cầu về đào tạo từ xa và LCAP (mùa thu năm 2020), kết quả cho thấy mức độ hài lòng cao từ học sinh (89%), phụ huynh (88%), giáo viên (77%) và quản lý (89%) về cơ hội kết nối giáo viên với học sinh và gia đình bên ngoài hướng dẫn bình thường. Gần như có sự đồng tình của học sinh (89%) và phụ huynh (90%) rằng “mọi người ở trường đang cố gắng hết sức để giúp đỡ tôi (và con tôi)”, tăng lên so với mùa xuân năm 2020 (80% cho cả hai nhóm). Khi được hỏi về mức độ đầy đủ của thông tin liên lạc, có mức độ hài lòng cao từ học sinh (86%) và phụ huynh (92%). Tương tự, kết quả cho thấy mức độ hài lòng cao về phản ứng của giáo viên từ cả học sinh (87%) và phụ huynh (91%) - về cơ bản không thay đổi kể từ mùa xuân năm 2020.

Phân Tích của Trường Dinh Dưỡng

Mô tả của những thành công và thách thức trong cung cấp dinh dưỡng cho trường trong năm 2020-21 school year.

Nhóm Dịch vụ Thực phẩm & Dinh dưỡng (FNS) đã tự hào cung cấp các dịch vụ cho trẻ em trong những tác động liên tục của COVID-19 kể từ tuần đầu tiên của tháng 3 năm 2020, khi COVID-19 lần đầu tiên tác động đến cộng đồng HKTNEG. Nhóm FNS đã linh hoạt trong việc nhanh chóng giải quyết các nhu cầu cần thiết của một “bình thường mới” luôn thay đổi. Tuy nhiên, với bất kỳ tình huống nhanh chóng và luôn thay đổi, có nhiều câu chuyện thành công cũng như những thách thức mà đã /đang nhiều khó khăn để vượt qua.

Nhìn chung, nhóm FNS đã thành công trong việc cung cấp dịch vụ bữa ăn cho học sinh của HKTNEG cũng như các trẻ em khác trong cộng đồng Elk Grove. Các miễn trừ do Bộ Nông nghiệp Hoa Kỳ cung cấp cho phép các khu học chánh có được sự linh hoạt cần thiết để cung cấp dịch vụ bữa ăn miễn phí cho bất kỳ trẻ em nào dưới 18 tuổi, cho dù có đăng ký học tại học khu cụ thể hay không. Khi các tác động của COVID-19 tiếp tục, các khoản miễn trừ bổ sung đã cung cấp cho các nhà điều hành dịch vụ ăn uống sự linh hoạt để đáp ứng nhu cầu của các cộng đồng cụ thể của họ. Phụ huynh và nhân viên FNS đánh giá cao việc cho phép phụ huynh nhận các bữa ăn trong khi con họ tham gia học từ xa và sắp xếp hợp lý các dịch vụ lề đường. Theo một Khảo Sát Dịch Vụ Bữa Ăn của HKTNEG người được hỏi cho biết một mức độ rất cao của sự hài lòng với bữa ăn nhận từ xe bán tải tại địa điểm (97%) và nhận bữa ăn theo tần số/thời gian (94%).

Một trong những thành công lớn nhất là sự linh hoạt và cống hiến không ngừng của đội ngũ nhân viên FNS; phần lớn các thành viên trong nhóm FNS đã cam kết ngay từ đầu và sẵn sàng làm bất cứ điều gì cần thiết để nuôi con của HKTNEK và cộng đồng của họ. Nhân viên FNS sẵn sàng điều chỉnh lịch trình và địa điểm làm việc cũng như thích ứng với các quy trình thay đổi liên tục cần thiết để cung cấp dịch vụ bữa ăn lề đường. Vì vậy, họ tiếp tục làm việc mỗi ngày và đáng chú ý nhất trong quá trình ngừng hoạt động sớm liên quan đến COVID-19. Thông qua tất cả, nhân viên FNS tiếp tục tập trung vào tầm quan trọng của việc ở đó vì cộng đồng. Ban đầu khi hướng dẫn cách ly trong nhà, nhiều gia đình chia sẻ rằng họ đánh giá cao sự bình thường và thói quen mà việc dọn dẹp bữa ăn đã tạo ra. Khi hướng dẫn thay đổi, các đơn đặt hàng ở nhà được dỡ bỏ và học sinh quay trở lại chương trình đào tạo từ xa có cấu trúc hơn, các ngày phục vụ được loại bỏ và các bữa ăn được cung cấp nhiều ngày. Các gia đình chia sẻ rằng họ đánh giá cao một hình dịch vụ được điều chỉnh, cho phép họ có nhiều thời gian hơn để hỗ trợ học sinh của họ và / hoặc sự linh hoạt mà nó cung cấp khi nhiều phụ huynh quay trở lại làm việc. Chín mươi bảy phần trăm (97%) người trả lời Khảo Sát Dịch Vụ Bữa ăn của HKTNEG cho biết họ hài lòng /rất hài lòng với dịch vụ khách hàng do nhân viên FNS cung cấp.

Thực đơn trong thời gian trường đóng cửa mang lại cả thành công và thách thức. Theo khảo sát về dịch vụ ăn uống, thực đơn (Đồ ăn ngon / lành mạnh) nhận được nhiều bình luận tích cực nhất trong tất cả các hạng mục. Nhiều người được hỏi đã đưa ra nhận xét về các lựa chọn cân bằng dinh dưỡng, chất lượng và số lượng thực phẩm được cung cấp, sự đa dạng được cung cấp và trái cây và rau tươi. Đa số các người được hỏi (88%) đánh giá chất lượng bữa ăn như hài lòng/rất hài lòng.

Tuy nhiên, khi những người được hỏi làm thế nào để cải thiện dịch vụ bữa ăn, thực đơn cũng đã được nói tới. Các gia đình chia sẻ rằng họ cảm thấy có quá nhiều thực phẩm “chéo biến sẵn”, thực đơn thiếu sự đa dạng và họ muốn có nhiều đồ cung cấp tươi hơn. Trong COVID- 19, thực đơn là một trong những thách thức hậu cần quan trọng hơn. Khi các lựa chọn dịch vụ bữa ăn thay đổi thành cung cấp nhiều bữa ăn cùng một lúc, FNS phải dựa vào các sản phẩm được đông lạnh, gói riêng và sẽ chịu được nhu cầu về số lượng bữa ăn luôn thay đổi. FNS cũng phải chú ý đến hướng dẫn cho các hoạt động lao động, giữ nhân viên và những người tham gia an toàn, cũng như quản lý nhân viên thiếu do để COVID-19, trong đó cũng có một tác động đối với sự phát triển về thực đơn.

Bộ phận FNS đã chuyển từ việc phục vụ hơn 40.000 bữa ăn mỗi ngày trong những thời điểm điển hình hơn, giảm xuống còn khoảng 12.000 vào giờ cao điểm, theo mô hình lẻ đường trong COVID-19. Với tư cách là một bộ phận, FNS đã có kế hoạch đặt hàng tồn kho và thực đơn cho đến cuối năm học. FNS đã phải nhanh chóng điều chỉnh để tận dụng lượng hàng tồn kho không có lợi cho mô hình lẻ đường và đang thừa do số lượng bữa ăn giảm xuống. Nhóm nghiên cứu FNS cũng phải được sáng tạo với đóng gói bữa ăn để duy trì chất lượng của các bữa ăn, loại bỏ đóng gói vật liệu, và tạo hiệu quả cho quá trình phân phối.

Khi học sinh trở lại học trực tiếp, có một loạt các rào cản hậu cần bổ sung mà nhân viên FNS phải vượt qua. Mặc dù những chướng ngại, một trong những lợi ích của học tập trực tiếp là có những học sinh gặp khó khăn trong việc đánh giá các bữa ăn lẻ đường bây giờ sẽ có thể nhận được bữa ăn khi họ rời khỏi khuôn viên trường. Một trong những thách thức lớn nhất trong quá trình đào tạo từ xa là một số gia đình không có khả năng đến điểm trường để tham gia dịch vụ bữa ăn lẻ đường. Bộ phận FNS, hợp tác với bộ Giao thông Vận Tải, đã cố gắng giải quyết mối quan tâm về tiếp cận bằng cách cung cấp các tuyến đường bữa ăn di động. Xe buýt trường học với nhân viên FNS giao bữa ăn đến căn hộ phức hợp và địa điểm cộng đồng nơi các gia đình đã trải qua những khó khăn khi phải đến trường nhận bữa ăn phân phối bên lẻ đường. Chương trình cung cấp bữa ăn di động đã được cung cấp ở một số cộng đồng có nhu cầu cao nhất của chúng tôi

Nhóm FNS đã điều chỉnh đối với nhiều thách thức do COVID-19 gây ra và sẽ tiếp tục linh hoạt và điều chỉnh khi cần thiết trong tương lai. Với mong muốn giúp tất cả học sinh HKTNEG nhận ra tiềm năng lớn nhất của mình, nhân viên FNS sẽ tiếp tục tập trung vào việc tìm cách cung cấp những bữa ăn chất lượng và dịch vụ khách hàng tuyệt vời.

Hành Động Bổ Sung và Kế Hoạch Yêu Cầu

Hành động bổ sung để thực hiện Kế Hoạch Học Tập Liên Tục

Phần	Miêu Tả	Tổng Chi Phí Phí có Ngân Sách	Chi Tiêu Thực Tế Ước Tính	Đóng Góp
N/A	N/A	N/A		N/A

Mô tả về bất kỳ sự khác biệt cơ bản nào giữa các hành động được lập kế hoạch và các khoản chi được lập ngân sách cho các yêu cầu kế hoạch bổ sung và những gì đã được thực hiện và chi tiêu cho các hành động

Phân Tích Tổng Thể

Giải Thích về cách học các bài học kinh nghiệm từ việc thực hiện các chương trình đào tạo trực tiếp và đào tạo từ xa trong giai đoạn 2020-21 đã cung cấp thông tin cho việc phát triển các mục tiêu và hành động trong LCAP 2021–24.

Bốn mục tiêu chiến lược của Học khu vẫn là trụ cột kế hoạch tập trung. Do không có bổ sung thêm/tập trung tài trợ các hoạt động/dịch vụ, trọng tâm là và đã được cải tiến liên tục

Mục tiêu chiến lược 1: Các lĩnh vực trọng tâm và cải tiến đáng chú ý bao gồm tận dụng việc nâng cao trình độ kiến thức và kỹ năng của giáo viên và các nhà cung cấp dịch vụ liên quan để mở rộng việc sử dụng các công nghệ giảng dạy và ngày càng tiếp cận / sử dụng các tài liệu và ứng dụng giảng dạy trực tuyến có sẵn và mới mua để hỗ trợ việc dạy và học. Điều này đang được sử dụng để thông báo các mục tiêu học tập chuyên môn của Học khu và các nỗ lực lập kế hoạch liên quan.

Mục tiêu Chiến lược 2: Nền tảng đánh giá học sinh trực tuyến của Học khu (Illuminate) được sử dụng ngày càng nhiều trong thời kỳ đại dịch. Đánh giá theo chương trình sẽ tiếp tục thông qua việc mở rộng phát triển PIC. Mục tiêu chiến lược 2 biện pháp phản ánh mục tiêu của K-12 đầy đủ ngụ ý ELA và Toán học và sự mở rộng phát triển PIC.

Mục tiêu chiến lược 3: Với tác động rõ rệt của SEL mà các điều kiện đại dịch đã gây ra đối với học sinh và gia đình, các nỗ lực của Học khu nhằm nâng cao mức độ trung thực của việc thực hiện và đo lường các quy trình và giao thức MTSS là ưu tiên hàng đầu với sự quan tâm chi tiết đến cả địa phương và học khu -các biện pháp cấp độ. Việc mở rộng và cải tiến các Trung tâm SAFE của Học khu là một ưu tiên khác để đảm bảo những gia đình khó khăn nhất trong cộng đồng được cung cấp thông tin và nguồn lực cần thiết. Các mục tiêu của học khu và khu vực phản ánh nhu cầu này.

Mục tiêu chiến lược 4: Kiến thức đáng kể về chương trình đã đạt được trong thời kỳ đại dịch đặc biệt để mở rộng và đa dạng hóa các phương pháp tiếp cận và hỗ trợ của phụ huynh . Chương trình “trước hiên nhà” và chương trình thăm nhà ảo là một chiến lược sáng tạo nhằm tạo mối liên hệ trực tiếp giữa nhân viên và gia đình tại nhà trong khi vẫn tuân thủ các nguyên tắc về sức khỏe và an toàn. Việc điều chỉnh chương trình thăm nhà thành công cao sẽ tiếp tục và là một phương pháp để làm cho những kết nối gia đình quý giá này ngày càng có sẵn cho các gia đình và nhân viên.

Mô tả về bất kỳ sự khác biệt cơ bản nào giữa mô tả về các hành động hoặc dịch vụ được xác định là góp phần đáp ứng yêu cầu dịch vụ gia tăng hoặc cải tiến và các hành động hoặc dịch vụ được thực hiện để đáp ứng yêu cầu dịch vụ gia tăng hoặc cải tiến

Các mô tả hành động/dịch vụ trong LCAP hiện có được viết dưới góc độ hướng dẫn và lập trình trực tiếp. Với điều kiện đại dịch và thời gian có hạn (quý 4 của năm học 2020-21), Học khu có thể cung cấp hướng dẫn trực tiếp đồng thời trong khi vẫn tuân thủ các hướng dẫn y tế của tiểu bang/quận hạt; các dịch vụ đã được chuyển mạnh mẽ từ phương thức trực tiếp sang phương thức từ xa .

Phân Tích Tổng Thể về LCAP 2019-20 và Kế Hoạch Liên Tục Học Tập và Chuyên Cần 2020-21

Mô tả cách phân tích và phản ảnh về kết quả của học sinh trong LCAP 2019-20 và Kế Hoạch Chuyên Cần và Liên Tục Học Tập 2020-21 đã thông báo sự phát triển LCAP từ 21-22 đến 23-24.

Bởi vì Học khu sử dụng một quy trình cải tiến liên tục được tiêu chuẩn hóa, Mô Hình Lập Quyết Định (DMM), và đo lường đầu vào, đầu ra và kết quả và tiến hành phân tích các mối quan hệ giữa chúng, nên được biết rằng việc thực hiện các chương trình giáo dục và các hành động hiện có hỗ trợ các mục tiêu chiến lược và có liên quan tích cực đến kết quả mong muốn của chúng tôi (Chỉ số LCAP). Kết quả của học sinh có thể được cải thiện khi việc thực hiện các hành động và nỗ lực hiện có được cải thiện; như vậy, HKTNEG sẽ tiếp tục với bốn mục tiêu chiến lược và các hành động liên quan.

HKTNEG sẽ tiếp tục với chiến lược Mục tiêu 1 và các phần lớn của hành động, nhưng sẽ củng cố chức năng tương tự như hành động và tập trung vào việc giải quyết các lĩnh vực cần được phản ánh trong Bảng Điều Khiển, kết quả Chỉ Số LCAP của HKTNEG, và các biện pháp địa phương. Học tập chuyên nghiệp sẽ tiếp tục tập trung cao chất lượng vào giảng dạy, gồm có công nghệ trong các lớp học và sử dụng các đánh giá để thông báo hướng dẫn. Các nguồn lực huấn luyện có tính hướng dẫn giữa các phòng ban và bộ phận sẽ được hợp nhất và triển khai một cách chiến lược để tạo điều kiện cho một triết lý nhất quán, thông điệp và các nỗ lực phối hợp.

Tất cả việc học tập chuyên môn và hỗ trợ học tập sẽ được nhìn nhận qua lăng kính công bằng. Kế hoạch này là để tiếp tục công việc của Liên Minh Công Bằng, Hợp Tác Công Bằng Hàng Đầu, Hội đồng Công Bằng Học Sinh, và Đội Tư Vấn Công Bằng và Chủng Tộc (REAT), và Cộng Đồng Công Bằng.

Các nhóm liên quan hợp tác. Ngoài ra, một chương trình đào tạo toàn diện về công bằng cho tất cả cán bộ cấp học khu sẽ được phát triển và thực hiện. Một mảng rộng các cơ hội học tập mở rộng bổ sung và tăng cường hỗ trợ cho học sinh học tập sẽ được cung cấp để tăng tốc học tập trong năm 2020-21 và để khắc phục bất kỳ tổn thất học do COVID-19, bao gồm hỗ trợ tín dụng thiếu học sinh để tốt nghiệp hoàn thành các yêu cầu và để tang/cải thiện khả năng đủ điều kiện vào đại học của học sinh.

HKTNEG sẽ tiếp tục với Mục tiêu Chiến lược 2 nhưng sẽ cập nhật các hành động để phản ánh những phát triển cho đến nay và các hành động bước tiếp theo để cải thiện hơn nữa khả năng đánh giá học sinh và chương trình của Học khu. Hành động 1 sẽ tiếp tục với sự phát triển hơn nữa các hệ thống đánh giá của Học khu, bao gồm PIC, đánh giá chương trình chính thức của RED để bao gồm các câu hỏi nghiên cứu cụ thể hoặc phân tích chuyên ngành, và thành phần đánh giá của SPSA; cũng như đào tạo với lãnh đạo cấp Học Khu và địa phương để hiểu sâu hơn. Hành động 2 sẽ tiếp tục với việc thực hiện hệ thống đánh giá học sinh của Học khu và cách sử dụng thích hợp. Để trang trải nhu cầu báo cáo liên quan với Hành Động 1 và 2, thêm Các báo cáo trên toàn hệ thống để hỗ trợ giám sát hình thành các nỗ lực và cung cấp thông tin cho việc ra quyết định sẽ tiếp tục được phát triển. Các báo cáo theo thời gian thực, hàng năm cung cấp cho việc giám sát trạng thái liên tục và cho phép điều chỉnh / sửa chữa giữa năm để có tác động thuận lợi đến kết quả cuối năm của Chỉ số LCAP và kết quả Bảng Điều Khiển. Các huyện sẽ điều tra cách để cải thiện báo cáo hiệu quả xây dựng, chẳng hạn như hợp đồng ra cho công việc phát triển để đáp ứng nhu cầu lành mạnh cho dữ liệu cho liên tục cải tiến.

HKTNEG sẽ tiếp tục với Mục tiêu Chiến lược 3 và các hành động liên quan đến việc triển khai mô hình MTSS, và sẽ chuyển các hành động liên quan đến việc tham gia vào Mục tiêu Chiến lược 4. Các hành động của Mục tiêu Chiến lược 3 sẽ tập trung vào việc thực hiện đầy đủ mô hình MTSS, bao gồm tăng cường triển khai PBIS (thành phần hành vi), tại tất cả các trường học để hỗ trợ hiệu quả và hiệu quả cho học sinh giải quyết các nhu cầu về sức khỏe, hành vi và học tập của xã hội-tình cảm. Mục đích là để tinh chỉnh và cải thiện các quy trình và thủ tục MTSS cấp học khu và đảm bảo việc thực hiện nhất quán giữa các địa điểm với sự hỗ trợ của các nhóm MTSS tại địa điểm và các nguồn lực của điều phối viên. Ngoài ra, các khả năng của phổ sàng lọc để có được một nhiều hơn chính xác đo lường của sinh viên nhu cầu sẽ được khám phá.

HKTNEG sẽ tiếp tục với Mục tiêu Chiến lược 4 và hai hành động của nó, nhưng sẽ chuyển các mục tiêu và hành động liên quan đến cải thiện tỷ lệ tham dự (hiện tại là Hành động 1 và 2 từ Mục tiêu chiến lược 3) sang Mục tiêu chiến lược 4 (xem Mục tiêu chiến lược 4, Hành động 1 và 2 vào năm 2021- 24 LCAP). Học khu sẽ không chỉ làm việc để cải thiện việc thực hiện các thủ tục và can thiệp theo dõi đi học, mà sẽ tận dụng các mối quan hệ tích cực với phụ huynh và gia đình để nhấn mạnh tầm quan trọng của việc đến lớp mỗi ngày. Các nỗ lực cải thiện việc chuyên cần sẽ được hỗ trợ và tích hợp với các hoạt động của văn phòng FACE, đồng thời chú ý thêm đến việc truyền thông chủ động và hỗ trợ, hội thảo giáo dục và đào tạo cho nhiều nhân viên của trường. Như đi học phù hợp chủ yếu chịu ảnh hưởng bởi gia đình và cha mẹ niềm tin và hành động, một chắt chẻ hơn hội nhập của các văn phòng FACE với tiểu học và trung học chia rẽ sẽ thúc đẩy các mối quan hệ hỗ trợ và hợp tác với các gia đình, mỗi trường học, giáo dục, và thành tích học tập. Một thành phần quan trọng là giúp các gia đình hiểu con họ đang học gì ở trường và những tác động tiêu cực của việc nghỉ học triền miên đến việc hiện thực hóa hy vọng và ước mơ của họ cho con cái họ. Văn phòng FACE sẽ tập trung vào việc truyền thông chủ động và hỗ trợ thông qua nhiều địa điểm, hội thảo giáo dục cho phụ huynh và gia đình, và đào tạo cho nhân viên trường học. Sẽ có một sự nhấn mạnh vào việc xây dựng các thói quen tham dự trong những năm đầu lớp để cung cấp ảnh hưởng lớn nhất đối với trẻ em của cơ hội của giáo dục thành công.

Hướng Dẫn: Hướng Dẫn

Mẫu Cập Nhật Hàng Năm cho Kế Hoạch Kiểm Tra Giải Trình Kế Toán của Địa Phương (LCAP) 2019-20 và Bản Cập Nhật Hàng Năm cho Kế Hoạch Liên Tục Học Tập và Chuyên Cần năm 2020–21 phải được hoàn thành như một phần phát triển LCAP 2021-22. Trong những năm tiếp theo các năm Cập Nhật sẽ được hoàn thành sử dụng mẫu LCAP và bảng chi tiêu thông qua bởi Hội Đồng Quản Trị Giáo Dục Tiểu Bang

Nếu có thêm câu hỏi hoặc hỗ trợ kỹ thuật liên quan đến việc hoàn thành mẫu LCAP, vui lòng liên lạc với COE địa phương, hoặc Văn phòng Hỗ Trợ Hệ Thống Đại Lý Địa Phương của Bộ Giáo Dục California (CDE) theo điện thoại số 916-319-0809 hoặc qua email lcff@cde.ca.gov.

Hướng Dẫn: Cập Nhật Hàng Năm cho Kế Hoạch Kiểm Tra Giải Trình Kế Toán Địa Phương năm 2019–20

Cập Nhật Hàng Năm

Các mục tiêu đã hoạch định, các ưu tiên tiểu bang và/hoặc địa phương, và kết quả dự kiến, các hành động/dịch vụ và các khoản chi ngân sách phải được sao chép nguyên văn từ Kế Hoạch Kiểm Tra Giải Trình Kế Toán của Địa Phương (LCAP) 2019-20 đã được phê duyệt. Các lỗi đánh máy nhỏ có thể được sửa chữa. Sao bảng Mục Tiêu, Kết Quả Có Thể Đo Lường Hàng Năm, Hành Động/Dịch Vụ và Bảng Phân Tích nếu cần.

Kết quả Có Thể Đo Lường Hàng Năm

Đối với mỗi mục tiêu trong giai đoạn 2019-20, xác định và xem xét các kết quả thực tế có thể đo lường được so với các kết quả có được xác định trong giai đoạn thể đo lường được hàng năm dự kiến được xác định trong giai đoạn 2019-20 cho mục tiêu. Nếu kết quả thực tế có thể đo lường không có sẵn do tác động của COVID-19, hãy cung cấp giải thích ngắn gọn về lý do tại sao không có kết quả thực tế có thể đo lường được. Nếu một số liệu khác được sử dụng để đo lường tiến bộ hướng tới mục tiêu, xác định các số liệu sử dụng và kết quả đo lường thực tế cho số liệu đó.

Hành Động/Dịch Vụ

Xác định các Hành Động/Dịch Vụ được lên kế hoạch, các khoản chi được lập ngân sách để thực hiện các hành động này nhằm đạt được mục tiêu đã mô tả và các khoản chi thực tế để thực hiện các hành động/dịch vụ.

Phân Tích Mục Tiêu

Sử dụng dữ liệu địa phương và tiểu bang có sẵn và đầu vào từ phụ huynh, học sinh, giáo viên và các bên liên quan khác, phản hồi các lời nhắc theo hướng dẫn..

- Nếu quỹ có ngân sách cho Hành Động/Dịch Vụ không được thực hiện đã được sử dụng cho các hành động và dịch vụ khác cho đến cuối năm học, hãy mô tả cách sử dụng quỹ để hỗ trợ học sinh, bao gồm học sinh có thu nhập thấp, học tiếng Anh, hoặc nuôi dưỡng thanh niên, gia đình, giáo viên và nhân viên. Sự mô tả này có thể bao gồm một mô tả các hành động /dịch vụ thực hiện để giảm thiểu những tác động của COVID-19 mà không là một phần của LCAP 2019-20.
- Mô tả những thành công và thách thức tổng thể trong việc thực hiện các hành động/dịch vụ. Là một phần của mô tả, hãy nêu rõ những hành động/dịch vụ nào không được triển khai do tác động của COVID-19, nếu có. Để mức độ thực tế, LEA được khuyến khích bao gồm một mô tả của các tổng thể hiệu quả của các hành động/dịch vụ để đạt được mục tiêu.

Hướng dẫn: Cập nhật Hàng Năm Kế Hoạch Học Tập Liên Tục và Chuyên Cần năm 2020-21

Cập Nhật hàng Năm

Các mô tả hành động và các khoản chi được lập ngân sách phải được sao chép nguyên văn từ Kế hoạch Học Tập Liên Tục và Chuyên Cần. Các lỗi đánh máy nhỏ có thể được sửa

Các mô tả hành động/dịch vụ trong LCAP hiện có được viết dưới góc độ hướng dẫn và lập trình trực tiếp. Với điều kiện đại dịch và thời gian có hạn (quý 4 của năm học 2020-21), Học khu có thể cung cấp hướng dẫn trực tiếp đồng thời trong khi vẫn tuân thủ các hướng dẫn y tế của tiểu bang/quận hạt; các dịch vụ đã được chuyển mạnh mẽ từ phương thức trực tiếp sang phương thức từ x

Hoạt Động liên quan đến Cung Cấp Học Tập Trực Tiếp

- Trong bảng, xác định các hành động đã lên kế hoạch và các khoản chi được lập ngân sách để thực hiện các hành động liên quan đến học tập trực tiếp và các khoản chi tiêu thực tế ước tính để thực hiện các hành động. Thêm các hàng bổ sung vào bảng nếu cần.
- Mô tả bất kỳ sự khác biệt nội dung giữa các hành động kế hoạch và/hoặc chi ngân sách để được hướng dẫn trực tiếp và những gì đã được thực hiện và/hoặc chi tiêu vào các hoạt động, như áp dụng.

Phân tích các Cung Cấp Học Tập Trực Tiếp

- Sử dụng dữ liệu có sẵn của tiểu bang và / hoặc địa phương và phản hồi từ các bên liên quan, bao gồm phụ huynh, học sinh, giáo viên và nhân viên, mô tả những thành công và thách thức đã trải qua khi thực hiện hướng dẫn trực tiếp trong năm học 2020-21, nếu có. Nếu trong- hướng dẫn người được không cung cấp cho bất kỳ sinh viên trong 2020-21, hài lòng trạng thái như vậy.

Hoạt động liên quan đến Chương Trình Đào Tạo Từ Xa

- Trong các bảng, xác định các kế hoạch hành động và các ngân sách chi để thực hiện các hoạt động liên quan đến khoảng cách các chương trình học tập và các ước tính thực tế chi phí để thực hiện các hành động. Thêm hàng để bổ sung vào bảng nếu cần.
- Mô tả bất kỳ sự khác biệt cơ bản nào giữa các hành động được lập kế hoạch và/hoặc chi tiêu có ngân sách cho Chương trình đào tạo từ xa và những gì đã được thực hiện và/hoặc chi phí cho các hành động nếu có

Phân Tích Chương Trình Học Tập Từ Xa

- Sử dụng dữ liệu sẵn có của tiểu bang và/hoặc địa phương và phản hồi từ các bên liên quan, bao gồm phụ huynh, học sinh, giáo viên và nhân viên, mô tả những thành công và thách thức đã trải qua khi triển khai đào tạo từ xa trong năm học 2020-21 trong từng lĩnh vực sau, nếu có:
 - Sự liên tục của Chỉ dẫn,
 - Quyền truy cập vào thiết bị và khả năng kết nối,
 - Sự tham gia và tiến bộ của học sinh ,
 - Học từ xa Phát triển Chuyên nghiệp ,
 - Vai trò và Trách nhiệm của Nhân viên , và

- Hỗ trợ cho học sinh với nhu cầu độc đáo, bao gồm cả những người học tiếng Anh, học sinh có nhu cầu đặc biệt phục vụ trên toàn liên tục của các vị trí, học sinh trong nuôi chăm sóc, và học sinh đang trải qua vô gia cư

Trong phạm vi có thể thực hiện được, LEA được khuyến khích đưa vào phân tích hiệu quả của chương trình đào tạo từ xa cho đến nay. Nếu khoảng cách học tập đã không cung cấp cho bất kỳ học sinh trong 2020-21, vui lòng nói như vậy.

Các Hành Động liên quan đến Mất Học Tập của Học Sinh

- Trong bảng, xác định các hành động được lập kế hoạch và các khoản chi được ngân sách để thực hiện các hành động liên quan đến giải quyết tình trạng mất học tập của học sinh và các khoản chi thực tế ước tính để thực hiện các hành động. Thêm các hàng bổ sung vào bảng nếu cần.
- Mô tả bất kỳ sự khác biệt cơ bản nào giữa các hành động được lập kế hoạch và / hoặc các khoản chi ngân sách để giải quyết tình trạng mất học tập của học sinh và những gì đã được thực hiện và / hoặc chi phí cho các hành động, nếu có.

Phân tích sự Mất Học Tập của Học Sinh

- Sử dụng dữ liệu có sẵn của tiểu bang và / hoặc địa phương và phản hồi từ các bên liên quan, bao gồm phụ huynh, học sinh, giáo viên và nhân viên, mô tả những thành công và thách thức đã trải qua trong việc giải quyết tình trạng mất học tập của học sinh trong năm học 2020-21, nếu có. Trong phạm vi có thể thực hiện được, hãy bao gồm phân tích về hiệu quả của những nỗ lực nhằm giải quyết tình trạng mất học tập của học sinh, bao gồm cả đối với học sinh học tiếng Anh; thu nhập thấp; thanh thiếu niên nuôi dưỡng; học sinh có nhu cầu đặc biệt; và học sinh đang gặp vô gia cư, như áp dụng.

Phân Tích của Sức Khỏe Tâm Thần và Xã Hội và Tình cảm

- Sử dụng dữ liệu sẵn có của tiểu bang và / hoặc địa phương và phản hồi từ các bên liên quan, bao gồm phụ huynh, học sinh, giáo viên và nhân viên, mô tả những thành công và thách thức đã trải qua trong việc theo dõi và hỗ trợ Sức khỏe Tâm thần, Sức khỏe Xã hội và Tình cảm của cả học sinh và nhân viên trong năm 2020- 21, như áp dụng.

Phân Tích sự Tham Gia và Tiếp Cận của Học Sinh và Gia Đình

- Sử dụng dữ liệu nhà nước và / hoặc địa phương có sẵn và thông tin phản hồi từ các bên liên quan, kể cả cha mẹ, sinh viên, giáo viên và nhân viên, mô tả những thành công và thách thức liên quan đến sự tham gia của học sinh và

tiếp cận cộng đồng trong năm học 2020-21, bao gồm các chiến lược tương tác theo cấp độ triển khai cho học sinh người đã vắng mặt từ khoảng cách học tập và các nỗ lực của các LEA liên hệ với học sinh và cha mẹ và người giám hộ của các em khi học sinh không đạt yêu cầu giáo dục bắt buộc về tham học tập, như áp dụng

Phân Tích Trường Dinh Dưỡng

- Sử dụng dữ liệu có sẵn của tiểu bang và / hoặc địa phương và phản hồi từ các bên liên quan, bao gồm phụ huynh, học sinh, giáo viên và nhân viên, mô tả những thành công và thách thức đã trải qua trong việc cung cấp bữa ăn đầy đủ dinh dưỡng cho tất cả học sinh trong năm học 2020-21, cho dù tham gia học tập trực tiếp hoặc học từ xa, như áp dụng.

Phân Tích Hành Động Bổ Sung để Thực hiện Kế Hoạch Học Tập Liên Tục

- Trong bảng, xác định các phần, các hành động theo kế hoạch và các khoản chi ngân sách cho các hoạt động bổ sung và các ước tính thực tế chi phí để thực hiện các hành động, như áp dụng. Thêm các hàng bổ sung vào bảng nếu cần.
- Mô tả bất kỳ sự khác biệt cơ bản nào giữa các hành động đã được lên kế hoạch và / hoặc chi ngân sách cho các hành động bổ sung để thực hiện kế hoạch học tập liên tục và những gì đã được thực hiện và / hoặc chi phí cho các hành động, nếu có.

Phân Tích Tổng Thể Kế Hoạch Học Tập Từ Xa và Chuyên Cần của năm 2020-21

Nhìn chung Phân tích nhắc nhở là để được trả lời để chỉ một lần, sau một phân tích của các học liên tục và tham dự Chương trình.

- Cung cấp một lời giải thích của cách các bài học học được từ việc thực hiện ở người và khoảng cách học tập các chương trình trong 2020-21 đã thông báo cho các phát triển của mục tiêu và hành động trong các 2021-24 LCAP.
 - Là một phần của phân tích này, các LEA được khuyến khích xem xét phản ứng liên tục của họ đối với đại dịch COVID-19 đã thông báo cho sự phát triển của các mục tiêu và hành động trong LCAP 2021–24, chẳng hạn như cân nhắc về sức khỏe và an toàn, đào tạo từ xa , giám sát và hỗ trợ tinh thần sức khỏe và tình cảm xã hội hạnh phúc và hấp dẫn học sinh và gia đình.
- Cung cấp một giải thích về cách mất học tập học sinh tiếp tục được đánh giá và giải quyết trong 2021-24 LCAP, đặc biệt đối với học sinh có nhu cầu đặc biệt (bao gồm cả sinh viên có thu nhập thấp, những người học tiếng Anh, học sinh khuyết tật phục vụ trên toàn liên tục của các vị trí, học sinh trong nuôi chăm sóc và học sinh đang trải qua tình trạng vô gia cư).

- Mô tả bất kỳ sự khác biệt cơ bản nào giữa các hành động và / hoặc dịch vụ được xác định là góp phần đáp ứng yêu cầu dịch vụ gia tăng hoặc cải thiện, theo *Bộ luật Quy định của California*, Mục 15496 của Title 5 (5 CCR) và các hành động và / hoặc dịch vụ mà LEA đã thực hiện để đáp ứng yêu cầu dịch vụ gia tăng hoặc cải tiến. Nếu LEA đã cung cấp mô tả về sự khác biệt đáng kể vào những hành động và / hoặc dịch vụ được xác định là góp phần vào đáp ứng các yêu cầu dịch vụ tăng hoặc được cải thiện trong Học Tập Trực Tiếp, Chương trình Đào Tạo Từ Xa, Mất Mát trong Học tập, hoặc Hành Động Bổ Sung phần trong Cập nhật Hàng Năm của LEA không bắt buộc bao gồm những mô tả đó như một phần của mô tả này.

Phân Tích Tổng Thể LCAP 2019-20 và Kế Hoạch Học Tập Liên Tục và Chuyên Cần năm 2020-21

Lời nhắc Phân tích Nói chung là cần được giải quyết chỉ một lần, sau khi phân tích cả 2019-20 LCAP và 2020-21 Học liên tục và tham dự Chương trình.

- Mô tả cách thức phân tích và phản ánh liên quan đến sinh viên các kết quả trong 2019-20 LCAP và 2020-21 Học liên tục và tham dự kế hoạch đã thông báo sự phát triển của các 21-22 qua 23-24 LCAP, như áp dụng.

Bộ Giáo Dục California Tháng 1, 2021

Kế Hoạch Phát Triển và Trách Nhiệm Giải Trình Địa Phương

Hướng Dẫn Hoàn Thành Kế Hoạch Phát Triển và Trách Nhiệm Giải Trình Địa Phương (LCAP) theo mẫu.

Tên Cơ Quan Giáo Dục Địa Phương (LEA)	Tên người Liên Lạc và Chức Vụ	Email và Điện Thoại
Học Khu Thống Nhất Elk Grove	Mark Cerutti, Phụ Tá Tổng Giám Đốc, Dịch Vụ Giáo Dục & Trường Học	mcerutti@egusd.net (916) 686-7784

Tóm Tắt Kế Hoạch 2020-21

Thông Tin Chung

Mô Tả LEA, trường học, và học sinh của nó.

Học Khu Thống Nhất Elk Grove (HKTNEG), tọa lạc tại một trong những khu vực đa dạng nhất của California, là một Học Khu đoạt giải thưởng nổi tiếng với cam kết của mình về học tập xuất sắc và học tập cho tất cả học sinh. Học Khu là học khu thứ năm lớn nhất trong các học khu tại California và miền Bắc California, phục vụ khoảng 63.000 học sinh với 129 ngôn ngữ nói khác nhau. Học Khu có 67 trường học (42 trường tiểu học, 9 trường trung học cơ sở, 9 trường trung học phổ thông, 4 trường học thay thế bao gồm một chương trình trực tuyến K-8 trên mạng, 1 trường bán công, 1 trường giáo dục đặc biệt, một trường cho người lớn, và cung cấp một chương trình giáo dục mầm non tại 15 trường tiểu học và 1 trung học phổ thông). Học Khu bao gồm 320 dặm vuông trong Thành phố Elk Grove, Thành phố Sacramento, Thành phố Rancho Cordova, và khu vực chưa hợp nhất của Quận Sacramento. Cung cấp vô số chương trình giáo dục, bao gồm hơn 60 học viện, trường chuyên môn và chương trình theo chủ đề nghề nghiệp trong 13 lĩnh vực công nghiệp, HKTNEG chuẩn bị cho học sinh của mình vào đại học, nghề nghiệp và cuộc sống, hỗ trợ họ phương tiện để trở thành những người giải quyết vấn đề một cách sáng tạo, tự giác, tự chủ, rèn luyện kỷ luật; hiểu biết về kỹ thuật; tuyên truyền viên và cộng tác viên hiệu quả; và tham gia vào cộng đồng với tư cách là những cá nhân liêm chính. Các học thuật nghiêm túc được tích hợp với việc học tập dựa trên nghề nghiệp và trải nghiệm nơi làm việc thực tế và đảm bảo rằng mọi học sinh đều đang học, trong mọi lớp học, trong mọi môn học, mỗi ngày để chuẩn bị tốt nghiệp đại học, nghề nghiệp và sẵn sàng cho cuộc sống.

Phản Xạ: Những Thành Công

Mô tả về những thành công và/hoặc tiến bộ dựa trên đánh giá về Trang Tổng Quan của Trường California (Dashboard) và dữ liệu địa phương.

Học Khu tiếp tục đạt được tiến bộ nhất quán, gia tăng trong kết quả học tập, đi học, sử dụng công nghệ của giáo viên trong lớp, và hỗ trợ các nhóm học sinh khác nhau qua việc tập trung vào công bằng

Kết Quả Học Tập

- Điểm số môn Toán và Ngữ văn bằng tiếng Anh CAASPP của HKTNEG cho thấy sự cải thiện liên tục về tỷ lệ phần trăm đạt được hoặc vượt tiêu chuẩn, xuốt năm 2019 (dữ liệu mới nhất cho đến nay).
- CAASPP ELA cải thiện từ 1 điểm phần trăm so với năm trước từ 55% lên 56% đạt hoặc vượt tiêu chuẩn. Hầu hết tất cả các nhóm học sinh đều cải thiện ELA từ mùa xuân 2018 đến mùa xuân 2019. Học sinh Thái Bình Dương cải thiện 5 điểm phần trăm từ 41% lên 46%. Học sinh Mỹ gốc Phi tăng 2 điểm phần trăm từ 33% lên 35%. Hai hoặc Hơn tăng 2 điểm phần trăm từ 61% lên 63%. Thanh thiếu niên Nuôi Dưỡng tăng 2 điểm phần trăm từ 19% lên 21%. Học sinh thu nhập thấp tăng 2 điểm phần trăm từ 42% lên 44%. Học sinh Philippines tăng 1 điểm phần trăm từ 74% lên 75%. Học sinh vô gia cư tăng 1 điểm phần trăm từ 25% lên 26%. SWD tăng 1 điểm phần trăm từ 13% lên 14%. Học sinh gốc Da Đỏ, Á Châu, Mễ, Da Trắng giữ như cũ tại 43%, 65%, 44%, và 66% tương ứng. Học sinh EL giảm 1 điểm phần trăm từ 16% xuống 15%. Học sinh RFEP tăng từ 70% lên 71%
- CAASPP Toán học cũng được cải thiện tổng thể (dưới 1 điểm phần trăm) và cho nhiều nhóm học sinh. Học sinh Philippines cải thiện 3 điểm phần trăm từ 63% lên 66%. Thanh niên được nuôi dưỡng cải thiện 2 điểm phần trăm từ 14% lên 16%. Sinh viên có thu nhập thấp cải thiện 2 điểm phần trăm từ 31% lên 33%. SWD cải thiện 2 điểm phần trăm từ 10% lên 12%. Học sinh châu Á cải thiện 1 điểm phần trăm từ 58% lên 59%. Học sinh của Pacific Islander đã cải thiện 1 điểm phần trăm từ 33% lên 34%. Phi Mỹ, Tây Ban Nha, hai hoặc hơn, và vô gia cư sinh viên vẫn là cùng một lúc 21%, 31%, 50%, và 18%, tương ứng. Sinh viên Mỹ da đỏ giảm 3 điểm phần trăm từ 35% xuống 32%. Học sinh da trắng giảm 1 điểm phần trăm từ 56% xuống 55%. Học sinh EL giảm 1 điểm phần trăm từ 17% xuống 16%. Học sinh RFEP cải thiện từ 54% lên 56%.
- Màu của Bảng Điều Khiển của Học khu cho chỉ số học thuật ELA là “xanh lá cây” và chỉ báo bảng điều khiển học thuật Toán học là “màu vàng”, phản ánh mức trạng thái “cao” và sự thay đổi “tăng lên” đối với ELA và “duy trì” đối với môn Toán. Thanh niên Nuôi Dưỡng và nhóm học sinh SWD chuyển ra từ màu Đỏ và hiện Học khu không có nhóm học sinh nào trong thể loại “đỏ”.
- Để xây dựng cơ sở này, trong năm 2021-22 đến 2023-24 HKTNEG có kế hoạch tiếp tục hỗ trợ giáo viên phát triển chuyên môn nghiệp vụ của họ trong giảng dạy; hỗ trợ các nhà quản lý trong việc phát triển chuyên môn của họ trong việc hướng dẫn, đánh giá, quan sát lớp học, giám sát và đánh giá nhân viên; và phát triển và đánh giá các chương trình giáo dục.

AG

- Tỷ lệ hoàn thành chương trình AG của Lớp năm 2020 là 54%, là một sự cải thiện so với tỷ lệ 51% của Lớp năm 2019. Các cải tiến đã được thực hiện cho tất cả các nhóm học sinh, ngoại trừ Hai hoặc Nhiều hơn. Thanh Thiếu Niên Nuôi Dưỡng cho
- thấy sự cải thiện nhất từ 8% cho Lớp 2019 tới 28% cho các lớp của năm 2020.
- Để xây dựng cơ sở này, trong năm 2021-22 đến 2023-24 HKTNEG có kế hoạch triển khai đầy đủ hệ thống Sáng Kiến Hướng Dẫn Đại học California (CCGI) sẽ giúp lập kế hoạch cho khóa học trung học phổ thông, làm việc để hỗ trợ học sinh tham gia và thành công trong khóa học Danh dự và AP cũng như tiếp tục xác định những học sinh gần đáp ứng được các yêu cầu của AG để các cố vấn có thể gặp gỡ các em nhằm đảm bảo các em luôn đi đúng hướng để đạt được A-G.

Tỷ Lệ Tốt Nghiệp

- Trong khi tiểu bang không công bố Kết quả Bảng điều khiển năm 2020, nhân viên học khu đã sử dụng dữ liệu và phương pháp luận đã xuất bản của CDE để lấy kết quả Bảng Điều Khiển năm 2020 cho Chỉ số Tỷ lệ Tốt nghiệp và CCI. Các kết quả Bảng Điều Khiển mô phỏng này cho thấy Tỷ lệ Tốt nghiệp của HKTNEG vào năm 2020 là Cao (93,0%) và Tăng (+ 2,3%) so với năm 2019, dẫn đến hiệu suất tổng thể “xanh”, đây là một sự cải thiện so với mức hiệu suất “vàng” vào năm 2019. Tại cấp học khu, trong số 12 nhóm học sinh có thể có, 9 nhận được “xanh lam” / “xanh lá cây”, 3 nhận được “vàng” và 0 nhận được thành tích “cam” / “đỏ”. Trước đây, trong số 12 nhóm học sinh có thể có, 1 nhóm nhận được “xanh lam” / “xanh lá cây”, 3 nhận được “màu vàng” và 8 nhóm nhận được thành tích “cam” / “đỏ”. Tất cả các trường trung học phổ thông tổng hợp của học khu đều nhận được thành tích “xanh lam” hoặc “xanh lá cây”. Của huyện tiếp tục / thay thế trường học: 3 nhận “xanh” / “xanh” hiệu suất, 1 “vàng” và 1 “màu da cam”/”đỏ”.
- Để xây dựng dựa trên điều này, từ năm 2021-22 tới 2023-24 HKTNEG có kế hoạch tiếp tục làm việc với những học sinh có thể đủ điều kiện cho các yêu cầu tốt nghiệp thay thế và mở rộng các lựa chọn để lấy lại tín chỉ. Ngoài ra, các hoạt động CCGI và các lớp học có kế hoạch giúp học sinh lập kế hoạch cho nguyện vọng đại học và nghề nghiệp trong tương lai của họ, điều này cũng sẽ tác động đến tỷ lệ tốt nghiệp.

Chỉ số Cao đẳng / Nghề nghiệp

- Kết quả Bảng điều khiển mô phỏng cho thấy hiệu suất Đại học / Nghề nghiệp của KHTNEG vào năm 2020 là Trung bình (51,8%) và Tăng (+ 6,1%) so với năm 2019, dẫn đến hiệu suất tổng thể “xanh”, tức là cải thiện hai cấp so với mức hiệu suất “cam” vào năm 2019. Ở cấp học khu, trong số 12 nhóm học sinh có thể đạt được, 7 nhóm nhận được “xanh lam” / “xanh lá cây”, 3 nhận được “vàng” và 2 nhận được thành tích “cam” / “đỏ”. Trước đây, trong số 12 nhóm học sinh có thể có, 0 nhận được “xanh lam” / “xanh lá cây”, 3 nhận được “vàng” và 9 nhận được thành tích “cam” / “đỏ”. Trong số các trường trung học phổ thông tổng hợp của huyện: 7 nhận được thành tích “xanh lam” / “xanh lá cây” và 2 nhận được “màu vàng”. Của sự tiếp nối huyện / trường thay thế: 1 nhận được “vàng” hiệu suất và 4 nhận “cam” /”đỏ”.
- Các nỗ lực đã được thực hiện để tăng khả năng tiếp cận tín chỉ đại học sớm của học sinh trong tất cả các lớp chuyên môn và học viện của Giáo dục Kỹ thuật Nghề nghiệp (CTE). Bất chấp những thách thức do đại dịch gây ra, hơn 1.200 học sinh đã có được tín chỉ đại học sớm thông qua các thỏa thuận liên kết với các trường Cao đẳng Cộng đồng Los Rios trong năm học 2020-21. Ba trường trung học của HKTNEG đã thí điểm một lộ trình mới và quy trình tuyển chọn và tuyển chọn học viện để đảm bảo các nỗ lực tiếp thị được thực hiện nhằm khuyến khích tất cả học sinh tham gia vào các cơ hội CTE. Các cơ hội của WBL đã thay đổi và tiếp tục thông qua đại dịch để đảm bảo học sinh được tiếp cận với thông tin đầu vào từ các đối tác trong ngành và các kết nối kinh doanh. Thông qua chuyến tham quan nơi làm việc trực tuyến, diễn giả khách mời, nhà xưởng, học sinh có thể nhận được thông tin có giá trị về nghề nghiệp mà họ quan tâm và xem việc học của họ ở trường trung học áp dụng thế nào vào thế giới thực.
- Để xây dựng dựa trên điều này, trong năm 2020-21 đến 2023-24, chúng tôi có kế hoạch tiếp tục phát triển hơn nữa các trung tâm dạy nghề và học viện CTE và mở rộng tuyển dụng học sinh. Ngoài ra những nỗ lực được mô tả ở trên cho năm 2021-22 về Thành Tích Học Tập, A-G, và Tốt Nghiệp sẽ cải thiện mức độ sẵn sàng cho đại học/ Nghề nghiệp và tác động đến Chỉ Số Cao Đẳng/Nghề Nghiệp.

Tỷ Lệ Bỏ Học

- Trong khi số học sinh bỏ học trên toàn học khu khá thấp trong Học khu (9 học sinh trung học cơ sở và 189 học sinh trung học phổ thông), tỷ lệ học sinh bỏ học trung học cơ sở và trung học phổ thông đã giảm từ năm 2018-19 đến năm 2019-20. Tỷ lệ học sinh bỏ học trung học cơ sở giảm từ 0,14% xuống 0,09% và tỷ lệ học sinh trung học phổ thông bỏ học từ 3,8% xuống còn 3,0% trong năm 2019-20. Tỷ lệ bỏ học trung học phổ thông của thanh niên được nuôi dưỡng giảm đáng kể, từ 20,5% xuống còn 6,3%. Tương tự như vậy, những học sinh vô gia cư sinh viên bỏ học tỷ lệ giảm từ 15,0% đến 10,1%, và tỷ lệ SWD giảm từ 9,1% đến 5,9%.
- Để xây dựng cơ sở này, trong năm 2021-22 đến 2023-24 HKNEG có kế hoạch mở rộng các dịch vụ và hỗ trợ MTSS, sẽ cải thiện hoặc mở rộng việc quản lý trường hợp cho thanh thiếu niên nuôi dưỡng, người vô gia cư và các học sinh khác đang gặp thử thách.

Đi học và Vắng Mặt Kinh Niên

Trong khi tỷ lệ đi học của hai năm gần đây không thể so sánh trực tiếp do năm học 2019-20 được rút ngắn và hình thức đào tạo từ xa cho phần lớn năm học 2020-21, tỷ lệ đi học vẫn tương đối cao, gần 96%. AIO, văn phòng FACE và nhân viên địa điểm tiếp tục công việc của họ khi họ vắng mặt và tạo kết nối giữa gia đình và trường học cho các gia đình dễ bị tổn thương. Những nỗ lực chung đã thành công khi sự tập trung chú ý của họ dẫn đến sự gia tăng (so với trước năm) trong số lượng và chất lượng của hơn so với các khoảng thời gian tương đương trong năm 2019-20 (95,5%) hoặc 2018-19 (95,6%) và được cải thiện cho tất cả các nhóm sinh viên chủng tộc / dân tộc và lập trình ngoại trừ người Mỹ gốc Phi (giảm 1,4, từ 93,9% xuống 92,5%), thanh niên nuôi dưỡng (giảm 0,8, từ 91,9% xuống 91,1%), sinh viên vô gia cư (giảm 5,9% từ 87,7% xuống 81,8%) và học sinh thu nhập thấp (giảm 0,1, từ 94,9% xuống 94,8%). Tình trạng vắng mặt thường xuyên trong quý 3 cũng cho thấy sự cải thiện. Tỷ lệ này thấp hơn (8,9% sinh viên) trong năm 2020-21 so với hai năm trước cho đến quý thứ ba (10,2% trong năm 2019-20 và 10,4% trong năm 2018-19) và nó được cải thiện đối với tất cả học sinh chủng tộc / dân tộc và lập trình. các nhóm, ngoại trừ học sinh người Mỹ gốc Phi (tăng 1,6 từ 17,4% lên 19,0%), học sinh thu nhập thấp (tăng 0,2 từ 13,4% lên 13,6%), thanh niên nuôi dưỡng (tăng 2,1 từ 21,2% lên 23,3%) và học sinh vô gia cư (tăng 4,5 từ 38,4% đến 42,9%).

- Để xây dựng thành công này, vào năm 2021-22 đến 2023-24, một sự điều chỉnh về tổ chức sẽ được thực hiện để kết hợp AIO vào văn phòng FACE . Việc này sẽ phục vụ để chuyển các dịch vụ mô hình từ thông báo của cha mẹ chịu trách nhiệm cho toàn diện gia đình hỗ trợ.

Sử dụng các Công Nghệ trong Giảng Dạy

- Đã có sự gia tăng đáng kể việc sử dụng công nghệ và truy cập và sử dụng nội dung chương trình giảng dạy kỹ thuật số của giáo viên và quản trị viên trong năm vừa qua của COVID-19 và đào tạo từ xa. Ngoài ra, các nhà cung cấp dịch vụ liên quan cũng mở rộng việc sử dụng công nghệ của họ và có thể cung cấp các dịch vụ xã hội-tình cảm, sức khỏe tâm thần và

các dịch vụ liên quan hầu như ở định dạng trực tuyến. Điều này đã mở rộng đáng kể khả năng của Học khu để phục vụ học sinh thông qua các điểm truy cập khác nhau.

- Để xây dựng dựa trên việc học và sử dụng mới này, trong năm 2021-22 đến 2023-24 HKTNEG sẽ tiếp tục và mở rộng việc sử dụng công nghệ trong giảng dạy với học tập chuyên nghiệp và thiết bị bổ sung trong nhiều lớp học.

Người học tiếng Anh

- ELS đã hợp tác với văn phòng FACE để phát triển Chương trình dành cho người mới học để hỗ trợ các gia đình trong quá trình chuyển đổi sang đất nước và giúp giáo viên kết nối với các học sinh và gia đình mới đến. Học sinh EL, gia đình và nhân viên hỗ trợ họ được hưởng lợi từ việc gia tăng cơ hội cộng tác và giao tiếp thông qua các nền tảng trực tuyến, tăng cường tiếp cận qua điện thoại và giờ làm việc bằng nhiều ngôn ngữ khác nhau cũng như sử dụng các ứng dụng và công cụ công nghệ khác nhau. Việc học chuyên môn bổ sung dành riêng cho việc tiếp thu ngôn ngữ, sử dụng các ứng dụng và công cụ khác nhau dành cho học sinh EL, những người mới đến, ELD Tích hợp (đặc biệt là trong các lớp chính Trung học), kết nối với Tiêu chuẩn ELD, và sự tham gia của gia đình đã làm tăng sự thành công của học sinh EL trong năm đầy thử thách này. Điểm Dữ Liệu được sử dụng để đánh giá bao gồm số lượng học sinh EL đã tăng lớp học từ ngày kết thúc năm học 2019 đến đầu năm 2020 (đặc biệt là với dân số mới), Huấn Luyện Viên Giảng Dạy EL quan sát, và giáo viên phản hồi.

Chương Trình Thực Hiện EL Hàng Năm Liên Tục (PIC) bị hạn chế do COVID-19, nhưng sẽ hoạt động trở lại với cấu trúc chương trình, sự chuẩn bị của giáo viên và các chiến lược giảng dạy cho năm 2020-21. Với sự vắng mặt kết quả đánh giá của tiểu bang, cán bộ chương trình thúc đẩy và hỗ trợ đánh giá thử nghiệm ELPAC học khu nhằm cung cấp nhiều cơ hội cho học sinh EL để phân loại lại việc nói tiếng Anh thông thạo trong đại dịch.

- Để xây dựng dựa trên điều này, trong năm 2021-22 đến 2023-24 HKTNEG có kế hoạch cung cấp một loạt các chương trình phát triển chuyên môn cho tất cả giáo viên K-12 cụ thể cho ELD được chỉ định (dựa trên Nguyên tắc 2 của Chính sách Lộ trình EL California) để đảm bảo tính nhất quán và liên kết tốt nhất thực hành hướng dẫn và tiếp thu ngôn ngữ. Tất cả sự phát triển chuyên môn sẽ được theo sau bằng quan sát, phản hồi và huấn luyện. Việc dạy kèm bổ sung cho các dạng học sinh EL khác nhau sẽ được cung cấp trong suốt năm học. Lộ trình khóa học và hỗ trợ bổ sung cho các kiểu học khác nhau của EL sẽ cung cấp các cơ hội khác nhau để tốt nghiệp, xóa mù chữ và vào đại học. Việc huấn luyện hướng dẫn EL có mục tiêu ở tất cả các địa điểm sẽ tiếp tục.

Thanh Niên Nuôi Dưỡng

- Thanh niên nuôi dưỡng tiếp tục tiến bộ. Như đã đề cập ở trên, nhóm thanh niên nuôi dưỡng đã chuyển ra khỏi trạng thái “đỏ” cho cả chỉ số học thuật ELA và Toán học trên Bảng Điều Khiển năm 2019. Thanh niên nuôi dưỡng cũng cải thiện hai cấp độ từ “đỏ” sang “vàng” trên các chỉ số vắng mặt kinh niên và CCI. Dữ liệu gần đây hơn cho thấy tỷ lệ hoàn thành AG tăng từ 8% đối với Lớp năm 2019 lên 28% đối với Lớp năm 2020. Thanh niên nuôi dưỡng cũng cho thấy tỷ lệ tốt nghiệp tăng mạnh từ 52,1% cho Lớp năm 2018, lên 63,2% cho Lớp năm 2019, lên 81,3% đối với Lớp năm 2020; và tỷ lệ học sinh bỏ học trung học giảm tương ứng từ 21,8% xuống 20,5% xuống 6,3% cho Lớp năm 2020. Tỷ lệ đình chỉ học cũng giảm đáng kể từ 52,3 xuống 27,2 (tính tất cả các trường hợp đình chỉ) vào năm 2019-20, và tỷ lệ phần trăm của nuôi trẻ bị đình chỉ từ 20,9% đến 14,0% trong

2019-20 (mặc dù 2019-20 là một năm không đầy đủ).

- Để xây dựng cơ sở này, trong năm 2021-22 đến 2023-24 HKTNEG có kế hoạch bổ sung Giáo Viên Can Thiệp trong Học Tập (AIT) ở cấp tiểu học và trung học, tiếp tục hỗ trợ dạy kèm thông qua các nhà phụ tá giáo dục và các dịch vụ dạy kèm, tăng cường hỗ trợ quản lý trường hợp cho học sinh và làm việc với dựa trên trang mạng MTSS nhóm Tier 2 để kết nối học sinh phù hợp hỗ trợ, và tiếp tục với Thực Hành Thông Báo Chấn Thương chuyên nghiệp phát triển cho nhân viên HKTNEG.

Học sinh có Thu Nhập Thấp

- Học sinh có thu nhập thấp đã đạt được tiến bộ trong học tập về CAASPP trong ELA từ 42% đạt tiêu chuẩn năm 2017-18 lên 44% đạt tiêu chuẩn trong năm 2018-19 và trong môn Toán từ 31% trong năm 2017-18 lên 33% đạt tiêu chuẩn vào năm 2018-19. Ngoài ra, học sinh có thu nhập thấp ở lớp 11 cho thấy sự tiến bộ trong việc thể hiện khả năng chuẩn bị vào đại học trong ELA từ 46% trong năm học 2017-18 lên 52% trong năm 2018-19 và trong môn Toán từ 23% trong năm học 2017-18 lên 28% trong năm học 2018-19. Học sinh có thu nhập thấp cũng cho thấy sự cải thiện trong hoàn thành AG, từ 42% cho Lớp 2019-46% cho các Lớp của năm 2020, và tăng tỷ lệ tốt nghiệp từ 89,2% cho Lớp 2.019-91,1% cho các lớp của năm 2020.
- Để xây dựng dựa trên điều này, trong năm 2021-22 đến 2023-24, công việc được mô tả ở trên cho Kết quả học tập, AG và Tốt nghiệp sẽ hỗ trợ kết quả của học sinh có thu nhập thấp .

Sự Tham Gia của Gia Đình

- Văn phòng FACE của Học khu đã cung cấp nhiều hỗ trợ cần thiết cho phụ huynh trong suốt đại dịch này, giúp họ duy trì kết nối với trường học, đồng thời hỗ trợ họ trong việc duy trì sức khỏe thể chất và tinh thần cũng như hạnh phúc của họ. FACE cũng hỗ trợ hiệu quả cho các giáo viên và quản trị viên trong thời gian đầy thử thách này, cung cấp sự phát triển chuyên môn theo nhiều cách để tiếp cận, gắn kết và giao tiếp với các gia đình. Dữ liệu khảo sát từ mùa thu năm 2020 cho thấy mức độ hài lòng cao từ học sinh (89%), phụ huynh (88%), giáo viên (77%) và ban giám hiệu (89%) về cơ hội để giáo viên kết nối với học sinh và gia đình ngoài giờ học bình thường. Gần như có sự đồng tình của học sinh (89%) và phụ huynh (90%) rằng “mọi người ở trường đang cố gắng hết sức để giúp đỡ tôi (và con tôi)”, tăng lên so với mùa xuân năm 2020 (80% cho cả hai nhóm). Khi được hỏi về mức độ đầy đủ của thông tin liên lạc, có mức độ hài lòng cao từ học sinh (86%) và phụ huynh (92%), cũng như mức độ hài lòng cao về phản ứng của giáo viên từ cả học sinh (87%) và phụ huynh (91%) .
- Để xây dựng dựa trên điều này, trong năm 2021-22 đến 2023-24 HKTNEG có kế hoạch mở rộng phạm vi tiếp cận với các gia đình và cộng đồng. Tổ Chức Sức Khỏe Gia Đình sẽ mở rộng để tổ chức các buổi hội thảo bằng các ngôn ngữ khác và các chủ đề khác dựa trên phản hồi của phụ huynh. Việc phát triển chuyên môn cho nhân viên của trường sẽ tập trung vào cách tiếp tục hỗ trợ việc học ở nhà sau đại dịch. Học Khu sẽ vẫn tập trung vào giao tiếp với cha mẹ sử dụng phương thức khác nhau và sẽ tiếp tục để đào tạo học viên để sử dụng hai chiều thông tin liên lạc Talking Points. HKTNEG cũng tiếp tục mở rộng hỗ trợ bằng cách cung cấp nhiều nguồn nguyên liệu và công cụ cho các gia đình mới ở nước Mỹ.

Đánh Giá Học Sinh

- Học khu tiếp tục đạt được tiến bộ đáng chú ý trong việc nâng cao hơn nữa công việc và hiểu biết về hệ thống đánh giá cân bằng của Học khu bao gồm hệ thống đánh giá Illuminate trực tuyến. Đã có một sự tiến bộ từ nhận thức về đánh giá; hiểu mối quan hệ giữa hướng dẫn và đánh giá, để sử dụng các thực hành đánh giá hình thành và năm qua đã được tập trung vào việc thực hiện Illuminate. Các Chuyên gia của Chương trình là công cụ trong việc phát triển các bài đánh giá tạm thời về ELA và Toán cho tất cả các cấp lớp với sự cộng tác của các ban chỉ đạo để sử dụng trong hệ thống Illuminate. Tất cả giáo viên và cán bộ quản lý đã được đào tạo về cách truy cập và sử dụng hệ thống. Với tư cách là một học khu, EGUSD đã cam kết thực hiện các bài đánh giá cuối năm cho học sinh ở các cấp lớp K-2 và 9-10, cùng với các bài đánh giá CAASPP sẽ cung cấp một bức tranh toàn cảnh về tình trạng học tập của học sinh, từ năm 2021 đến 22 công việc sẽ tập trung để giải quyết nhu cầu phục hồi học tập.
- Để xây dựng dựa trên điều này, trong các năm 2021-22 đến 2023-24 EGUSD có kế hoạch mở rộng việc sử dụng các bài đánh giá điểm chuẩn về Toán và ELA do Học khu thiết kế ở các lớp K-12. Cũng sẽ có một sáng kiến đào tạo tập trung trong các lĩnh vực đánh giá khả năng đọc viết của học sinh, phụ huynh và nhân viên.

Công Bằng Giáo Dục

- Bất chấp điều kiện của đại dịch, đã có nhiều tiến bộ trong năm học 2020-21. Bằng chứng về điều này bao gồm sự hình thành của Liên Minh công Bằng, Tổ Chức Bình đẳng Hàng Đầu, Hội Đồng Bình Đẳng cho học sinh ở tất cả các trường trung học, REAT và Cộng Tác Bình Đẳng Cộng Đồng. Các bên liên quan từ nhiều nhóm bình đẳng khác nhau đã hỗ trợ việc phát triển một kế hoạch hành động bình đẳng giáo dục tập trung vào việc thúc đẩy công bằng chủng tộc. Do đó, cả các hành động bình đẳng chung cho toàn học khu và các hành động bình đẳng có mục tiêu tập trung vào các phân nhóm ưu tiên đã được thiết kế và thực hiện. Ví dụ về các hoạt động phổ biến bao gồm việc phát triển các nguồn tài nguyên đa dạng tôn vinh di sản và bài tường thuật của các nhóm bị thiệt thòi về mặt lịch sử, mở rộng tiếng nói của học sinh trong lãnh đạo công bằng việc thông qua Hội đồng Công Bằng Học Sinh bao gồm dự thảo Tuyên Ngôn Nhân Quyền của Học Sinh, tích hợp giáo dục bình đẳng kỹ năng vào Chương trình SEL, thu hút sự tham gia của các hiệu trưởng trong một loạt bài lãnh đạo chống chủ nghĩa phân biệt chủng tộc và cung cấp các cơ hội phát triển chuyên môn về việc áp dụng tư duy bình đẳng, nhận ra những thành kiến ngầm và lên tiếng chống lại sự phân biệt chủng tộc. Chúng tôi cũng tham gia vào các hành động có mục tiêu cho sinh viên người Mỹ Da Đen/người Mỹ gốc Phi của chúng tôi, bao gồm hỗ trợ sự hợp tác giữa các Hiệp Hội Học Sinh Da Đen (BSU) trên toàn học khu, phát triển báo cáo dữ liệu về sự chênh lệch cho nhóm người Mỹ gốc Phi và nhóm vận động thành lập Hội Gia Đình Học Sinh Da Đen (FBSU).
- Để xây dựng cơ sở này, trong năm 2021-22 đến 2023-24 HKTNEG có kế hoạch tiếp tục công việc quan trọng của Liên minh Công bằng, Dẫn đầu về Hợp tác Công bằng, Hội Đồng Công Bằng Học Sinh, REAT và các nhóm liên quan Hợp Tác Công Bằng Cộng Đồng. Ngoài ra, Học khu đang phát triển một chương trình đào tạo toàn diện về công bằng cho tất cả nhân viên và đang điều tra các lựa chọn để có thêm nguồn nhân lực giúp Văn phòng Công Bằng Giáo Dục mở rộng công việc của mình, cung cấp đào tạo và thực hiện các hành động được khuyến nghị từ các nhóm bên liên quan.

Cải Tiến Liên Tục

- Học khu tiếp tục thể hiện sự tăng trưởng bền vững trong các lĩnh vực cải tiến liên tục và nâng cao năng lực đánh giá. Liên tục cải

thiện được định nghĩa và kết hợp vào dự án và sáng kiến qua các tổ chức. Các học khu sử dụng một tiêu chuẩn phương pháp luận cải tiến liên tục bao gồm phân tích dữ liệu đầu vào, đầu ra và kết quả, phân tích khoảng cách và nguyên nhân, lựa chọn can thiệp, đảm bảo thành công khi thực hiện, chiến lược đánh giá, quá trình và thời gian theo dõi tiến độ và báo cáo. Sự phát triển chuyên môn của quản trị viên của Học khu nhấn mạnh, và tất cả công việc được xem xét dưới khía cạnh, quá trình cải tiến liên tục của Học khu, Mô hình Ra Quyết định (DMM). HKTNEG tiếp tục cải thiện chất lượng của các LCAP của trường học bằng cách cung cấp đào tạo, hỗ trợ và hiệu chỉnh tất cả những người đánh giá LCAP của trường (xem phần “Hỗ Trợ cho Trường được Xác Định” để có mô tả đầy đủ). Học khu tiếp tục đạt được thành công trong công việc mà các nhân viên lãnh đạo tham gia để tạo ra và duy trì các quy trình tổ chức tổng thể tạo thành thói quen đánh giá chương trình. Quá trình cải tiến liên tục được đào sâu và cải thiện bằng cách tiến hành đánh giá chương trình về những nỗ lực lớn, chính thức xem xét chương trình với nhân viên lãnh đạo và thực hiện các điều chỉnh chương trình kịp thời. Học khu đã xây dựng dựa trên thành công này bằng cách thể chế hóa niềm tin rằng việc thực hiện chương trình có tương quan với kết quả của học sinh. Lý thuyết hành động của HKTNEG — nếu việc thực hiện đầu ra (chương trình) được đo lường một cách có hệ thống, thì việc thực hiện đầu ra có thể được cải thiện một cách đo lường, điều này sẽ dẫn đến kết quả của học sinh được cải thiện, đóng vai trò định hướng cho các nỗ lực của Học khu. Để đạt được mục tiêu này, các nhân viên lãnh đạo đã và đang phát triển các biện pháp PIC cho các chương trình giáo dục. Các khái niệm PIC và trang mạng đã được phát hành đến các hiệu trưởng vào năm 2019-20 với bốn chương trình: EL, PBIS, FACE, và CTE. Hiệu trưởng chấp nhận khái niệm này và đang làm việc để cải thiện các biện pháp thực hiện ở trường kết hợp với Bốn chương trình này, và nghiên cứu và chương trình tiếp tục dẫn công việc phát triển thêm trên chín chương trình.

- Để xây dựng cơ sở này, trong năm 2021-22 đến 2023-24 HKTNEG có kế hoạch cung cấp nhân viên phân tích dữ liệu và đánh giá chương trình và hỗ trợ để hướng dẫn lập kế hoạch cải tiến liên tục và ra quyết định, đồng thời phát triển các báo cáo dữ liệu tổng hợp và hình thành chính cho nhân viên cấp học khu và địa phương để theo dõi tiến độ, thông báo cho việc ra quyết định, điều chỉnh quá trình và hỗ trợ cải tiến liên tục (Mục tiêu chiến lược 2, Hành động 1 và 2).

Suy Ngẫm: Nhu Cầu được Xác Nhận

Mô tả về bất kỳ khu vực nào cần cải thiện dựa trên hiệu suất đánh giá của Dashboard và dữ liệu địa phương, bao gồm bất kỳ khu vực nào có hiệu suất thấp và khoảng cách hiệu quả đáng kể giữa các nhóm học sinh trên các Chỉ Số của Bảng Điều Khiển và bất kỳ bước nào được thực hiện để giải quyết các lĩnh vực này.

Trong Bảng điều khiển mùa thu năm 2019, Học khu đã nhận được mức hiệu suất tổng thể là “màu cam” cho Tỷ Lệ Đình Chỉ, Vắng Mặt Kinh Niên và các chỉ số Đại học / Nghề nghiệp. Học khu không nhận được bất kỳ chỉ định "đỏ" nào và các chỉ số địa phương của học khu hiện được báo cáo là "đạt".

Đối với các chỉ số tỷ lệ tốt nghiệp, thanh thiếu niên nuôi dưỡng và SWD là hai thực hiện mức (“đỏ”) bên dưới các “tất cả học sinh” hiệu suất (“vàng”). Không có chỉ số nào khác trong đó các nhóm học sinh thấp hơn hai cấp độ trở lên so với thành tích “tất cả học sinh”. Mặc dù dữ liệu Bảng điều khiển gần đây hơn không có sẵn do đại dịch, Học khu cho thấy đã đạt được tiến bộ trong các biện pháp Nghỉ học mãn tính và Đại học / Nghề nghiệp (được mô tả ở trên) dựa trên dữ liệu địa phương của chúng tôi. Mặc dù tiến bộ ngày càng tăng đã được thực hiện trên

nhiều lĩnh vực chỉ số học tập, khoảng cách thành tích vẫn tồn tại. Bên cạnh đó, trong khi tiến trình được hiển thị tổng thể tỷ lệ nghỉ học tạm thời, HKTNEG đã không thực hiện được đầy đủ tiến bộ cho tất cả học sinh các nhóm, đặc biệt là đối với học sinh của màu sắc.

Giải Quyết Tình Trạng Mất Học Tập và Hỗ trợ Học Sinh kém Thành Tích

Trọng tâm công việc của HKTNEG trong những năm tới sẽ là giải quyết những mất mát trong học tập của học sinh do đại dịch, và thu hẹp khoảng cách thành tích có thể sẽ tăng lên trong thời gian đại dịch. Trong khi mức độ thành tích đang dần cải thiện, Khoảng cách thành tích của Học Khu đã liên tục thể hiện trên tất cả các chỉ số thành tích. Học sinh gốc Phi Châu, gốc Da Đỏ, Hispanic, Thái Bình Dương, EL, Thanh thiếu niên nuôi dưỡng, vô gia cư, thu nhập thấp và SWD của học khu liên tục ghi điểm thấp hơn nhóm học sinh Á Châu, Philippines, và Trắng, Giải quyết tình trạng này Học Khu sẽ cung cấp, hoặc triển khai những điều này.

- Đánh giá đầy đủ sự mất mát trong học tập và khoảng cách thành tích - Trong đại dịch, giáo viên và trường học đã tiến hành các cuộc đánh giá theo hình thức và tạm thời để theo dõi sự tiến bộ và giải quyết các nhu cầu, nhưng một thước đo thành tích thống nhất trên toàn học khu sẽ không có sẵn cho đến cuối năm học 2020-21. Điểm số CAASPP và đánh giá của học khu đối với các cấp lớp không được CAASPP đánh giá sẽ cung cấp thước đo tốt nhất để hiểu đầy đủ về tác động học tập của đại dịch. Với điểm số của CAASPP, chúng có thể được so sánh với điểm của tiểu bang, các học khu khác, giữa các trường EGUSD và theo nhóm học sinh. Điểm số cũng có thể được so sánh với những năm trước để xem mức độ mà điểm số phản ánh các nhóm học sinh trước đó theo cấp lớp và để xác định mức độ mà đại dịch đã mở rộng khoảng cách thành tích.

Cung cấp các chương trình học tập mở rộng - Học khu sẽ tăng cường các cơ hội học tập mở rộng và tăng cường hỗ trợ học tập trong năm học 2021-22 để đẩy nhanh việc học, hỗ trợ phát triển tình cảm xã hội và khắc phục bất kỳ tình trạng mất học tập nào do COVID-19 gây ra. Các cơ hội học tập mở rộng, bao gồm các chương trình học hè, các chương trình trước và sau giờ học, và chuyển tiếp sẽ dành cho học sinh tiểu học, trung học cơ sở và trung học phổ thông và sẽ bao gồm các dịch vụ hỗ trợ, can thiệp và bổ sung học thuật. Bổ sung tín dụng phục hồi tùy chọn sẽ được tiếp cận cho sinh viên người là tín dụng thiếu hoặc mong muốn để tang/cải thiện đại học đủ điều kiện

Người học tiếng Anh

- Các chương trình hè EL tiểu học bổ sung trong khu vực cung cấp hướng dẫn có mục tiêu, theo nhóm nhỏ, đồng thời nâng cao năng lực giáo viên với sự phát triển chuyên môn liên tục và huấn luyện trực tiếp. Tại các trường trung học cơ sở và trung học phổ thông, có thêm cơ hội cho EL để lấy lại tín chỉ, làm giàu và thăng tiến, với sự hỗ trợ ngôn ngữ chính. Tất cả các chương trình hè K-12 EL bao gồm hỗ trợ học tập và SEL.
- Công việc cụ thể và tập trung vào học sinh mới nhập học của chúng tôi bao gồm tạo khóa học mới (để tăng tốc độ tiếp cận với cốt lõi), dạy kèm môn đọc nền tảng bổ sung (và phát triển chuyên môn cho giáo viên K-12), và các hệ thống hỗ trợ tiếp nhận và bao quát cho toàn bộ học sinh mới nhập cư/tị nạn.

Việc dạy kèm trong thời gian chuyển tiếp cho Học viên Anh ngữ Dài hạn (LTEL) trong các môi trường nhóm nhỏ sẽ được mở rộng để bao gồm cả cấp trung học cơ sở và trung học phổ thông. Một trường trung học cơ sở đang thí điểm một môn tự chọn AVID cụ thể để hỗ trợ các LTEL trong việc tiếp thu ngôn ngữ và thành công ở trường đại học,

Thanh Niên Nuôi Dưỡng

- Học khu sẽ mở rộng Chương trình Sống Độc lập (ILP) để nuôi dưỡng thanh thiếu niên trong suốt mùa hè. Một nhân viên xã hội dành cho thanh thiếu niên sẽ tiến hành các lớp ILP trong suốt mùa hè và theo dõi từng học sinh. Trọng tâm của chương trình mùa hè sẽ là để giải quyết các xã hội tinh thần nhu cầu của nuôi trẻ sinh viên và xây dựng cộng đồng và kết nối đến trường.
- Thanh niên nuôi dưỡng sẽ tiếp tục được hỗ trợ với các bổ sung của một AIT để hỗ trợ nhu cầu học và phục hồi tín dụng tùy chọn.

Học Sinh Vô Gia Cư

- Sinh viên vô gia cư sẽ được cung cấp nhiều dịch vụ trực tiếp hơn và quản lý trường hợp. Các nhân viên bổ sung sẽ làm việc với các địa điểm để nâng cao nhận thức của cộng đồng về trình độ của các dịch vụ hỗ trợ, vì các tiêu chí lập pháp cụ thể khá rộng và thường bị nhầm lẫn khi được định nghĩa hẹp. Như vậy công việc có thể làm tăng sự của Quận vô gia cư xác định, nhưng sẽ cho phép học khu và nhân viên cơ sở của nhân viên tiếp cận được nhiều học sinh cần hỗ trợ hơn. Với việc tăng cường quản lý trường hợp nhân viên từ Trung Tâm Trao Quyền cho Học Sinh và Gia Đình (SAFE) sẽ có thể xác định nhu cầu học tập, tình cảm xã hội và hành vi cá nhân của thanh niên vô gia cư. Các nhân viên sẽ liên lạc với nhóm MTSS để cung cấp hỗ trợ cần thiết.
- Vô gia cư trẻ sẽ được cung cấp với dạy kèm dịch vụ.
- Nhân viên của Trung tâm SAFE đang hợp tác với Cao đẳng Cosumnes River để chuẩn bị cho thanh niên vô gia cư vào đại học.
- Những người thực hiện dự án sẽ tạo điều kiện tiếp cận với sinh viên và gia đình để nâng cao nhận thức và tham gia vào các chương trình sẵn sàng cho đại học, nghề nghiệp và cuộc sống, bao gồm lập kế hoạch và tạo điều kiện cho các chuyến đi thực tế đến các trường cao đẳng trong khu vực.

Học Sinh có Thu Nhập Thấp

- Các trường có tài trợ Title I sẽ nhận được Hệ thống Công nghệ Giảng dạy Extron. Hệ thống này sẽ nâng cao chu trình dạy và học bằng cách cung cấp sự chuyển đổi liền mạch cho giáo viên trên lớp khi sử dụng các công cụ công nghệ và nội dung đa phương tiện. Các trường có chương trình Title I giờ đây sẽ có quyền truy cập vào nội dung phong phú nhất, cách phân phối hấp dẫn và các chiến lược nâng cao về mặt nhận thức hiện có. Học có thể đẩy nhanh tiến độ và can thiệp có thể được cung cấp một cách năng động hơn như học từ các cộng đồng thu nhập thấp được cung cấp quyền truy cập vào các nhất up-to-date đại học và sự nghiệp sẵn sàng công nghệ cơ sở hạ tầng.

- Tất cả các khu vực có tài trợ Title I đang mở rộng chương trình AVID từ các trường trung học phổ thông và trung học cơ sở đến các trường tiểu học của họ. Chương trình này bắt đầu với việc gửi các giáo viên và nhà quản lý đến Viện Summer AVID, với sau lên phát triển chuyên môn trong các năm tập trung vào nhu cầu của học sinh và trường học.
- Tất cả các trường có tài trợ Title I đã sử dụng quỹ bổ sung dưới hình thức Title I và Tập trung bổ sung để đầu tư vào đội ngũ giảng viên có hợp đồng cung cấp các dịch vụ can thiệp học tập. Trọng tâm của các dịch vụ này là cải thiện khả năng đọc viết và tính toán toán học cho các học sinh chưa đạt cấp lớp. Những dịch vụ này đã được bổ sung thêm bằng cách thêm AITs cung cấp nhiều hỗ trợ trên bảng chấm công trên một như cần thiết cơ bản.

Học Sinh với Khuyết Tật

- Giáo Dục Đặc Biệt đang kéo dài Năm Học Mở Rộng (ESY), tích hợp chương trình với Chương Trình Học Tập Mở Rộng của Học Khu để tạo cơ hội bổ túc cho các học sinh khuyết tật từ trung bình đến nặng. Các chương trình sẽ bao gồm học tập về cảm xúc xã hội và các cơ hội để thực hành các kỹ năng liên quan đến các mục tiêu IEP.
- Trí liệu Tiếng Nói sẽ cung cấp thêm ngôn ngữ / kỹ năng xã hội nhóm ăn sáng/ ăn trưa trong suốt năm học để hỗ trợ sự mất mát của ngôn ngữ và kỹ năng xã hội như một kết quả của đào tạo từ xa.
- Các nhà tâm lý học bổ sung đang được thuê bằng cách sử dụng số tiền cứu trợ COVID-19 để giải quyết các nhu cầu đánh giá không thể giải quyết thông qua các phương thức khoảng cách.
- Học sinh sẽ được cung cấp cơ hội khác để tiếp tục xây dựng các kỹ năng đào tạo nghề vào mùa thu thông qua cơ hội làm việc của học khu trong lãnh vực gìn giữ vệ sinh (như công việc hiện tại Câu lạc bộ học sinh). Điều này sẽ được giám sát với một huấn luyện viên việc làm của học khu.
- Để giải quyết tình trạng chậm phát triển tăng cao do sự cô lập của đại dịch, sẽ có sự mở rộng của các nhóm xã hội, đóng vai, và các cơ hội học tập theo nhóm và cảm xúc xã hội.
- Hướng dẫn trực tiếp có mục tiêu sẽ được cung cấp cho học sinh nhẹ / trung bình trong cả ELA và Toán.

Danh hiệu và AP IB / Khóa học Taking và Thành Tích AP/IB

- Sau khi ổn định tăng đến năm 2016-17 (lên đến 52%), tỷ lệ học sinh đã tham gia các khóa học Danh dự hoặc cấp tốc trong những năm trung học cơ sở của họ đã giảm trong ba năm qua từ 50% trong năm 2017-18, xuống còn 49% trong năm 2018-19, lên 47% trong năm 2019-20. Ở cấp trung học, Danh dự và AP / IB đã bị đình trệ. Sau khi tăng đều, tỷ lệ học sinh trung học đăng ký các khóa học Danh dự và AP hoặc IB vẫn giữ nguyên ở mức 47% trong năm năm qua. Ngoài ra, tỷ lệ học sinh tốt nghiệp vượt qua kỳ thi AP / IB vào năm cuối cấp của họ vẫn ở mức 29% trong bốn năm qua. Trong các nhóm học sinh, chưa đạt được tiến bộ đầy đủ khi thu hẹp khoảng cách về cơ hội và thành tích.
- Đáp lại, các nỗ lực công bằng của học khu bao gồm việc khởi xướng Lực lượng Đặc nhiệm về Đại diện trong Các Bài tập Nâng cao để thúc đẩy khả năng tiếp cận, tham gia và thành công trong các khóa học Danh dự, AB và IB. Các lực lượng

đặc nhiệm đã bắt đầu học tháng 5 năm 2021 với mục đích xác định các loại thực hoặc nhận thức rào cản giữa các nhóm học sinh khác nhau, điều tra cho dù tất cả các sinh viên đều được trao cơ hội như nhau để tham gia vào các khóa học, và nếu họ đang được trao đủ chuẩn bị và hỗ trợ đồng thời cần thiết để thành công trong các khóa học nâng cao. Lực lượng đặc nhiệm sẽ tiếp tục công việc của mình từ năm 2021 đến 22. Bên cạnh đó, HKTNEG sẽ làm sâu sắc thêm thực hiện của các chương trình AVID và mở rộng nó trên các trường tiểu học.

Chuẩn bị cho Đại học và Nghề nghiệp

- Trong khi tiến bộ đã được thực hiện trên tỷ lệ tốt nghiệp, hoàn thành AG, và các biện pháp CCI, vẫn còn có nhiều công việc để đảm bảo rằng tất cả con đường của học sinh đại học trong tương lai và nguyện vọng nghề nghiệp được hỗ trợ. Kết quả EAP tăng lên theo thời gian, nhưng chỉ 63% học sinh chuẩn bị cho tiếng Anh trình độ đại học và chỉ 40% chuẩn bị cho môn Toán.
- Bị cản trở bởi đại dịch, CCGI của Học khu sẽ trở lại đúng hướng để được thực hiện đầy đủ. Công cụ này hỗ trợ học sinh trong việc phát triển kế hoạch nghề nghiệp và đại học trong 4 năm, thu hẹp các mối quan tâm lựa chọn nghề nghiệp thông qua việc sử dụng các bản kiểm kê nghề nghiệp, đồng thời hợp lý hóa các đơn đăng ký đại học và cao đẳng California và FAFSA cho học sinh cuối cấp. Ngoài ra, các lộ trình và học viện CTE sẽ tiếp tục được phát triển và mở rộng với việc tuyển dụng học sinh một cách công bằng. Ngoài ra, những nỗ lực được mô tả trong “Reflections: Successes” ở trên trong giai đoạn 2021-22 đến 2023-24 về Kết quả học tập, AG và Tốt nghiệp sẽ cải thiện sự sẵn sàng vào đại học/ngành nghề nghiệp của học sinh.

Giải Quyết các Thực Tiễn Loại Trừ Không Tương Xứng

- Trong khi tỷ lệ đình chỉ học trên toàn học khu (# đình chỉ học trên 100 học sinh ghi danh) đã giảm trong nhiều năm, trong ba năm qua, tỷ lệ này vẫn tương đối không đổi, dao động quanh mức 7,5. Các biện pháp nội bộ cho thấy mức giảm xuống 7,5 vào năm 2015-16, tiếp theo là 7,9 trong năm 2016-17, xuống 7,3 trong năm 2017-18 và 2018-19. Cải tiến đáng kể với nuôi trẻ (66,1, đến 55,3, đến 52,3 bởi 2018-19), học sinh vô gia cư (35,0, 33,6, 29,5 đến bởi 2018-19), và SWD (24,0, đến 21,9, 20,2 bởi 2018-19), mặc dù những cải thiện tương ứng không được thực hiện với học sinh có thu nhập thấp và học sinh da màu, cụ thể tỷ lệ đình chỉ của học sinh thu nhập thấp là 11,6, 10,3 và 10,4 vào năm 2018-19; Tỷ lệ đình chỉ của người Mỹ gốc Phi là 24,5, 23,3 và 24,7 vào năm 2018-19; và tỷ lệ đình chỉ người Tây Ban Nha là 8,3, 7,9 và 7,6 vào năm 2018-19. Tỷ lệ tạm dừng từ dữ liệu 2019-20 cũng có vẻ khả quan. Mặc dù năm học kết thúc sớm do COVID-19, các so sánh từ đầu năm đến nay trong cùng khoảng thời gian (tháng 8 đến tháng 3) trong những năm qua cho thấy sự cải thiện: 5,1% đến tháng 3 năm 2018, 4,7% đến tháng 3 năm 2019 và 4,0% đến tháng 3 năm 2020 (tính đến tháng 3 năm 2021 là không thể so sánh được vì phần lớn của giai đoạn 2020-21 là đảo tạo từ xa). Tỷ lệ đình chỉ từ tháng 3 đến nay đã được cải thiện đối với người Mỹ gốc Phi, thanh niên nuôi dưỡng, học sinh có thu nhập thấp và SWD. Công khai báo cáo tỷ lệ nghỉ học tạm thời trên các chương trình Bảng điều khiển của tiểu bang giảm trong cải thiện vì Học Khu nộp có sai sót dữ liệu mà báo cáo đầy đủ hệ thống treo để CDE trong 2017-18 (và đã không cho phép để sửa chữa các dữ liệu), và sau đó gửi đi dữ liệu chính xác trong năm 2018-19. Vì vậy, có vẻ như tỷ lệ tạm ngưng trong năm 2018-19 cao hơn so với năm 2017-18 trên Dashboard. Trong thực tế, các học khu đã trải qua một ổn định giảm tỷ lệ đình chỉ, hoặc một ổn định cải thiện trong quá khứ 10 năm.

- Trong khi các chính sách tiến bộ mới của Hội Đồng Quản Trị được thực hiện về kỷ luật loại trừ và vai trò cụ thể và hạn chế của cảnh sát trong các cơ sở của HKTNEG trong năm 2018-19, công việc vẫn chưa được thực hiện. Người ta tin rằng việc tiếp tục đào tạo về chăm sóc chấn thương được thông báo, kỷ luật được điều chỉnh, phản ứng tiến bộ với kỷ luật, và thực hành phục hồi đã góp phần và sẽ tiếp tục góp phần giảm đình chỉ. Học Khu phải làm việc để thực hiện tất cả các chương trình và các lựa chọn thay thế cho việc đình chỉ một cách trung thực và thống nhất trong toàn học khu. Ngoài ra, từ năm 2021-22 đến 2023-24, có kế hoạch tiến hành hiệu chỉnh các mục tiêu giải quyết sự không tương xứng, xem xét báo cáo đình chỉ hàng tháng, cung cấp sự phát triển chuyên môn cho các quản trị viên và yêu cầu phê duyệt chính về việc đình chỉ thanh niên da màu. HKTNEG cũng có kế hoạch nhấn mạnh vai trò của môi trường học đường đối với sự thành công của học sinh và trải nghiệm tích cực ở trường học, đồng thời khuyến khích các trường học thúc đẩy môi trường học đường tích cực cho tất cả học sinh bằng cách thúc đẩy sự kết nối thông qua các mối quan hệ có ý nghĩa và cung cấp một môi trường phù hợp với nhu cầu của học sinh. REAT của Học khu sẽ cung cấp hỗ trợ tư vấn cho việc phát triển, thực hiện và đánh giá các hành động / dịch vụ được nhắm mục tiêu của Học khu để giải quyết việc áp dụng kỷ luật loại trừ đối với học sinh Mỹ gốc Phi / Da đen và các nhóm khác được ưu tiên bởi các thành viên REAT

Điểm Nổi Bật của LCAP

Một tóm tắt tổng quan của LCAP, bao gồm bất kỳ chìa khóa tính năng mà cần được nhấn mạnh.

Chìa khóa tính năng của các LCAP HKTNEG bao gồm:

Các Mục tiêu Chiến lược của HKTNEG: Các mục tiêu chiến lược của Học khu duy trì trọng tâm và sự gắn kết giữa các chương trình và dịch vụ giáo dục của Học khu. Tất cả LCFF bổ sung/nồng độ các quỹ được sử dụng trong sự liên kết với của Bốn chiến lược mục tiêu của Học Khu.

Mục tiêu 1: Chương trình giảng dạy & Lớp học Chất lượng cao - Tất cả học sinh sẽ nhận được chương trình giảng dạy và giảng dạy trong lớp học chất lượng cao để thúc đẩy sự sẵn sàng vào đại học và nghề nghiệp cũng như thu hẹp khoảng cách thành tích.

Mục tiêu 2: Đánh giá Học sinh và Đánh giá Chương trình - Tất cả học sinh sẽ được hưởng lợi từ việc giảng dạy được hướng dẫn bởi các kết quả đánh giá (đánh giá chính thức, tạm thời và tổng kết) và đánh giá theo chương trình liên tục.

Mục tiêu 3: Sức khỏe - Tất cả học sinh sẽ có cơ hội bình đẳng để học tập trong một môi trường an toàn, lành mạnh về mặt văn hóa, thể chất và tình cảm.

Mục tiêu 4: Gắn kết Gia đình & Cộng đồng - Tất cả học sinh sẽ được hưởng lợi từ các chương trình và dịch vụ được thiết kế để cung cấp thông tin và thu hút sự tham gia của các đối tác gia đình và cộng đồng

Hỗ Trợ và Cải Tiến Toàn Diện

Một LEA với một trường hoặc trường đủ điều kiện cho toàn diện hỗ trợ và cải thiện phải đáp ứng các sau nhắc nhở sau.

Trường Học Đã được Xác Định

Một danh sách của các trường học trong các LEA đó là đủ điều kiện cho toàn diện hỗ trợ và cải thiện.

Trong năm 2019-20 và 2020-21, đã được CSI xác định:

- Trường Tiểu Học Mary Tsukamoto – chỉ báo tất cả màu đỏ và màu
- Trường TH Cơ Sở James Rutter – chỉ báo tất cả màu đỏ và màu vàng
- Trường TH Phổ Thông Calvine High School – 5 hoặc nhiều chỉ báo trong đó chính là màu đỏ
- Trường TH Phổ Thông William Daylor – tỷ lệ tốt nghiệp thấp hơn 67% (và tất cả chỉ báo màu đỏ). Đây là năm thứ hai trường Daylor được CSI xác định căn cứ trên tỷ lệ tốt nghiệp.
- Trường TH Phổ Thông Rio Cazadero – tỷ lệ tốt nghiệp thấp hơn 67% (và tất cả chỉ báo màu đỏ). Đây là năm thứ hai trường Daylor được CSI xác định căn cứ trên tỷ lệ tốt nghiệp

Hỗ Trợ các Trường Được Xác Định

Mô tả cách LEA có hoặc sẽ hỗ trợ trường đủ điều kiện trong phát triển toàn diện hỗ trợ và cải thiện kế hoạch.

Học Khu Hỗ trợ trường phát triển theo LCAP

Đối với mỗi trường được CSI xác định, Học khu hỗ trợ việc phát triển các kế hoạch CSI như một thành phần tích hợp của SPSA của địa điểm, hoặc địa điểm của LCAP. HKTNEG đã đổi tên thương hiệu cho SPSA một cách chiến lược và sử dụng thuật ngữ “Cơ sở LCAP” để điều chỉnh SPSA với LCAP của Học khu. Học khu chỉ định và hỗ trợ quy trình phát triển LCAP tại địa điểm bao gồm các thực tiễn tốt nhất cho sự tham gia của các bên liên quan và cải tiến liên tục dựa trên bằng chứng, cũng như tất cả các yêu cầu kế hoạch SPSA và CSI của liên bang và tiểu bang. Trong năm vừa qua, cán bộ học khu tiếp tục nhấn mạnh tầm quan trọng của đo lường kết quả đầu ra chương trình trong một nhu cầu đánh giá và nỗ lực đánh giá của họ.

Trong năm 2020-21, một khóa đào tạo đã được tổ chức cho các quản trị viên và hiệu trưởng của học khu trong SPSA theo ba cách. Khóa đào tạo đầu tiên tập trung vào Phổ cập Mục tiêu và được thực hiện với sự phối hợp của Văn phòng Công bằng Giáo dục. Kết nối với cơ sở LCAP đã được tìm thấy trong các tầm quan trọng của sử dụng dữ liệu để xác định nhóm học sinh trong nhu cầu của các hầu hết các hỗ trợ và sau đó thiết kế các can thiệp cho những học sinh. Khóa đào tạo thứ hai tập trung vào việc sử dụng giao diện công nghệ đã được sửa đổi cho địa điểm của LCAP. Khóa đào tạo cuối cùng tập trung vào nhiều nguồn ngân sách có sẵn cho các quản trị viên và cách tận dụng những nguồn lực đó để hỗ trợ học sinh.

Kế hoạch cho năm học 2021-22 sẽ tiếp tục tập trung vào việc xác định các nhóm học sinh mục tiêu chính cần được hỗ trợ. Tuy

nhiên, có một kế hoạch bổ sung đào tạo cho yếu tố này của địa điểm LCAP và tập trung vào cách đo lường các hành động và dịch vụ. Học khu tin rằng nó cần phải cải thiện trong việc đo lường những gì hiệu quả và những gì không, để có thể xác định các chiến lược sẽ thực sự tạo ra sự khác biệt cho những học sinh cần được hỗ trợ nhiều nhất.

Tất cả các trường học bắt đầu hàng năm tại địa điểm của LCAP phát triển 12 tháng trước khi khởi đầu năm học mới bằng việc phân tích dữ liệu gần đây nhất của năm. Năm nay, trong khi một số khảo sát cuối năm hàng năm đã bị hủy bỏ do sự tác động của COVID-19, việc xem xét dữ liệu ban đầu vào cuối mùa hè bao gồm kết quả khảo sát hàng năm từ năm học trước trên SEL về văn hóa/khí hậu của học sinh và nhân viên, cũng như dữ liệu mới bộ sưu tập được thiết kế để thu thập thông tin phản hồi về việc học tác động và nhu cầu do để COVID-19 như là Khảo Sát Kết Nối và Truyền Thông (được thực hiện vào tháng 4 năm 2020). Phản Ảnh Học Tập Từ Xa (được thực hiện vào tháng 5 năm 2020) Khảo Sát Đầu Vào và Sở Thích của Phụ Huynh (thực hiện vào tháng 6 năm 2020), các cuộc khảo sát về đơn vị thương lượng khác nhau (được thực hiện từ tháng 6 đến tháng 7 năm 2020), và phản hồi được thu thập cho sự phát triển của Kế Hoạch Tiếp Tục Học Tập và Chăm Học (LCP, thực hiện vào tháng 8 năm 2020).

Vào mùa thu, các trường triệu tập Hội đồng Điểm Trường (SSC), Ủy ban Tư vấn Người học Tiếng Anh (ELAC), và các nhóm lãnh đạo địa điểm. Trong năm 2020-21, các địa điểm được triệu tập thông qua Zoom. Nhân viên địa điểm tích cực đến các bên liên quan trong việc xem xét các biện pháp PIC (đầu ra) và số liệu địa điểm LCAP (bao gồm nhiều kết quả của học sinh như là điểm CAASPP, điểm số ELPAC, và tỷ lệ đuổi tạm và tốt nghiệp) từ các năm trước, mặc dù một số biện pháp đã không có sẵn cho mùa xuân 2020 do các tác động của COVID-19.

Vào mùa đông, các trường học thường tiếp tục đánh giá của họ với các bên liên quan bằng cách phân tích Khảo sát Nhu cầu LCAP (trong năm 2020-21, học khu đã thực hiện Khảo sát về Học tập và Nhu cầu LCP/LCAP của Học khu) và dữ liệu Bảng điều khiển Tiểu bang California (trong năm 2020-21, chỉ tỷ lệ tốt nghiệp và Các thước đo chỉ số Cao đẳng / Nghề nghiệp là hợp lệ). Thông thường trong đợt đánh giá mùa đông này, các trường CSI được xác định (trong năm 2020-21, các chỉ định tiếp tục từ 2019-20). Các trường tập trung sự chú ý của họ và lập kế hoạch về những khoảng trống cụ thể trong thành tích của học sinh đã gây ra chỉ định CSI. Các trường lập kế hoạch các hành động có mục tiêu để cải thiện kết quả của học sinh, xác định bất kỳ sự bất bình đẳng nào về nguồn lực và phân bổ lại các nguồn lực để giải quyết nhu cầu.

Vào mùa xuân, các trường hoàn thành việc đánh giá LCAP của địa điểm năm hiện tại và gửi bản thảo đầu tiên về LCAP của địa điểm năm tới cho văn phòng trung tâm để xem xét và phê duyệt bởi các giám đốc chương trình khác nhau (Dịch vụ Người học Tiếng Anh, Nuôi dưỡng Thanh thiếu niên, Chương trình Giảng Dạy và Học tập Chuyên nghiệp, Tiểu học hoặc Giáo dục Trung học, Cao đẳng và Kết nối Nghề nghiệp (CCC), PBIS, Gia đình và Cộng đồng, và Dịch vụ Hỗ Trợ Học tập) và văn phòng Ngân sách. Các địa điểm LCAP không được chấp thuận cho đến khi tất cả các giám đốc chương trình xác nhận rằng các kế hoạch bao gồm các hành động và dịch vụ cho các nhóm học sinh thực hiện chỉ định CSI và được đảm bảo rằng các phương pháp tiếp cận dựa trên nghiên cứu phù hợp đã được lên kế hoạch đầy đủ để thực hiện.

Các địa điểm của LCAP được SSC xem xét, sửa đổi và phê duyệt vào cuối năm học trước khi bắt đầu năm học tiếp theo. Các kế hoạch tiếp tục được sửa đổi và cập nhật trong suốt mùa hè và được các nhóm liên quan xem xét vào đầu năm học. Ngoài ra, khi ngân sách CSI được công bố, giám đốc tiểu học và trung học làm việc với hiệu trưởng để điều chỉnh và thanh lọc lại kế hoạch địa điểm dựa trên phân bổ thực tế.

Hoạt Động Hỗ Trợ của Học Khu LCP/LCAP Hoạt Động Cơ Sở LCAP

Ở cấp học khu, các nhà lãnh đạo xác định nhu cầu trên toàn hệ thống và sự bất bình đẳng về nguồn lực dựa trên các chỉ số LCAP, Bảng điều khiển California, các điều kiện do đại dịch COVID-19 mang lại, cũng như phản hồi mới nhất từ các bên liên quan. Do COVID-19, nhiều cuộc khảo sát mới đã được thực hiện trong các năm học 2019-20 và 2020-21. Như tài liệu trong LCP của Học Khu, nguồn lực và thời gian nhân viên đã được ưu tiên để cung cấp hỗ trợ cho giáo viên trong khi họ chuyển tới học tập khoảng cách và một biến đổi trở lại để trong người hướng dẫn. Nhiều giao tiếp và tiếp cận hơn đang diễn ra với lịch sử khó tiếp cận với các bậc cha mẹ, cũng như những người nuôi dưỡng thanh thiếu niên, học sinh vô gia cư và gia đình EL, để hỗ trợ họ vượt qua những quá trình chuyển đổi này. Ngoài ra, Học khu đang hỗ trợ nhiều hơn cho sức khỏe tâm thần và xã hội và tình cảm. SEL là trọng tâm của khóa học chuyên môn về bảo quản hàng năm vào mùa thu năm 2020 dành cho giáo viên, quản trị viên và các nhân viên khác. Các giáo viên tiếp tục được đào tạo liên tục về SEL và chăm sóc theo thông tin về chấn thương với một số lượng lớn các cơ hội phát triển nghề nghiệp được lên kế hoạch cho năm 2020-21. Những học khu hành động trong phản ứng để COVID-19 được hỗ trợ học CSI kế hoạch bằng cách cung cấp hỗ trợ hệ thống cho những nỗ lực của họ, như cũng như dữ liệu thu thập và hệ thống báo cáo cơ sở để theo dõi sự tiến bộ của học sinh và đánh giá và điều chỉnh nỗ lực.

Theo Dõi và Đánh Giá Hiệu Quả

Mô tả của cách các LEA sẽ giám sát và đánh giá các kế hoạch để hỗ trợ sinh viên và học cải thiện.

Học Khu đang tiến hành Giám sát các nỗ lực thực hiện địa điểm

Giám đốc và lãnh đạo nhà trường sẽ giám sát việc thực hiện các thành phần chính của chương trình, đánh giá chính thức hiệu quả trong suốt năm học và điều chỉnh khi cần thiết để đảm bảo chương trình tác động đến kết quả. Để tạo điều kiện thuận lợi cho việc này, các giám đốc tiểu học và trung học gặp nhau thường xuyên trong các cuộc họp hàng tháng được sắp xếp theo lịch trình với các nhóm quản trị địa điểm. Các mục trong chương trình nghị sự thường trực bao gồm:

1. Thực hiện các hành động kế hoạch từ trang web LCAPs - Bằng chứng và biện pháp của thi sẽ được chia sẻ.
2. Tiến bộ về thực hành giảng dạy chất lượng cao - Phát triển chuyên môn về SEL và các chiến lược giảng dạy đáp ứng văn hóa,

đánh giá các tài liệu được sử dụng, sự tham gia của nhân viên trong các cơ hội phát triển nghề nghiệp, quan sát lớp học (Phóng to hoặc trực tiếp) và các hướng dẫn đã hiệu chỉnh, với dữ liệu quan sát tổng hợp về thực hành giảng dạy và sự tham gia của sinh viên.

3. Hỗ trợ học tập được nhắm mục tiêu cho học sinh - Phần trăm học sinh được nhắm mục tiêu nhận dịch vụ, đánh giá hình thành hoặc theo dõi sự tiến bộ của học sinh, phân tích các biện pháp học tập và thảo luận về các bước tiếp theo để hỗ trợ giảng dạy. (Đối với tiểu học: Academic Intervention Team thực hiện và tiến bộ của 6-8 tuần nhỏ nhóm. Mô hình can thiệp)
4. Tham dự và mãn tính vắng mặt tiến bộ - Lý do cho sự vắng mặt, gia đình tiếp cận cộng đồng, và thông tin liên lạc.
5. Các hạng mục giáo dục trung học bổ sung - Các hành động xung quanh việc cải tiến chương trình tư vấn, phát triển chương trình CTE và điều chỉnh khóa học, và nỗ lực của cố vấn với việc chuyển tiếp, cải thiện tỷ lệ A-G và tỷ lệ tốt nghiệp.

Trường học đánh giá nỗ lực

Là một phần của chu trình cải tiến liên tục của Học khu, các trường phải thường xuyên đánh giá kế hoạch cải tiến của mình. Một thành phần bắt buộc của LCAP trang web của EGUSD là tiến hành và lập hồ sơ Đánh giá Hàng năm về các hành động và dịch vụ của trường học. Nhân viên địa điểm phải đánh giá mức độ mà hành động đã được thực hiện, xác định các rào cản đối với việc thực hiện như mong đợi, ghi lại các kết quả cụ thể, đánh giá xem các hành động có dẫn đến kết quả dự kiến cho tất cả hoặc các nhóm học sinh mục tiêu cụ thể hay không, sau đó đưa ra các khuyến nghị để tiếp tục, sửa đổi, hoặc ngừng các hành động trong tương lai. Nhân viên của học khu đã và sẽ tiếp tục đào tạo và hỗ trợ cá nhân cho các nhóm lãnh đạo của trường để tiến hành đánh giá này. Nhân viên của học khu sẽ xem xét và xác nhận rằng một cuộc đánh giá chất lượng cao được tiến hành.

Chiến lược Cải tiến Liên tục của Học khu

Tương tự như các chương trình học khu có mức độ ưu tiên cao, có tác động cao khác, lãnh đạo học khu sẽ đo lường, giám sát và đánh giá hiệu quả của các thành phần chính trong kế hoạch CSI của các trường học. EGUSD của lý thuyết của hành động cho tất cả các bằng chứng dựa trên giáo dục chương trình được dựa trên sự tin tưởng rằng việc thực hiện chương trình có tương quan với kết quả của học sinh. Các nhà lãnh đạo chương trình liên tục kiểm tra lý thuyết này bằng cách phân tích các mẫu mối quan hệ giữa việc triển khai (và các thành phần phụ của việc triển khai) và các thước đo kết quả khác nhau. Điều này không chỉ giúp các đầu mối dự án xác định xem lý thuyết về hành động của Học khu có đúng hay không, mà còn kiểm tra xem các thành phần khác nhau của việc thực hiện và các biện pháp có hợp lệ hay không. Chương trình bắt buộc này dẫn đến việc liên tục xem xét việc triển khai tác động như thế nào đến kết quả, cách cải thiện và tăng cường thực hiện cũng như cách cải thiện khả năng đo lường việc thực hiện, đặc biệt là các biện pháp và quy trình thu thập dữ liệu trong các vòng phản hồi tức thì, có hình thức để được sử dụng cho các hành động cải tiến, khắc phục kịp thời. Tất cả công việc này được

ghi lại và hiển thị trong một hệ thống phân tích đồ họa được gọi là Chương trình thực hiện liên tục (PIC). Hệ thống PIC bao gồm các biện pháp thực hiện ở cấp trường đối với các chương trình và thành phần chương trình khác nhau, và cho thấy mối quan hệ trong toàn học khu giữa việc thực hiện và kết quả.

Học khu đã phát triển thành công PIC cho các chương trình chính khác nhau trong học khu bao gồm Dịch vụ Học viên Tiếng Anh, Sự Tham gia của Gia đình và Cộng đồng, Hỗ trợ Can thiệp Hành vi Tích cực, Cải thiện việc chuyên cần, Biết chữ sớm và các chương trình Giáo dục Kỹ thuật Nghề nghiệp. Các PIC bổ sung sẽ được phát triển cho các thành phần của Tiêu đề I (các nỗ lực ban đầu tập trung vào Giáo viên Can thiệp trong Học tập) và các chương trình Giáo dục Đặc biệt (các nỗ lực ban đầu tập trung vào việc hòa nhập), cũng như Khung Hướng dẫn Chất lượng Cao. Các nỗ lực của CSI và LCAP của địa điểm phù hợp với các chương trình đang được đánh giá trên toàn học khu này. Học khu sẽ sử dụng các biện pháp PIC này về việc thực hiện của trường và phân tích kết quả của họ kết hợp với các nỗ lực đánh giá tại địa điểm của các trường CSI để đánh giá việc thực hiện và hiệu quả của việc cải thiện học sinh và nhà trường. Việc đánh giá này sẽ được đưa trở lại vào chu kỳ cải tiến để không ngừng tăng cường thực hiện và nâng cao chất lượng của các chương trình giáo dục.

Tham Gia của các Bên Liên Quan

Một bản tóm tắt của các bên liên quan tiến trình và cách thức các bên liên quan tham gia được coi trước khi hoàn thiện các LCAP.

Với những điều kiện chưa từng có do đại dịch COVID-19 tạo ra, nhiều điều về quy trình Kế hoạch Giải trình Kiểm soát Địa phương (LCAP) đã bị thay đổi đáng kể. Đáng chú ý là quá trình phát triển LCAP đã được hòa quyện vào nhau với quá trình Kế hoạch Học Tập Liên Tục và Đi Học (LCP), lập kế hoạch cho việc sử dụng các COVID-19 quỹ cứu trợ, và những nỗ lực thông tin phản hồi liên tục các học khu tham gia vào các phản hồi Gọi ra trên các đầy đủ mô hình học từ xa và mô hình học tập đồng thời tại chỗ được sử dụng trong năm học 2020-21.

Điều nhất quán là cam kết của Học khu về việc thu hút có ý nghĩa nhân viên, học sinh, phụ huynh và các bên liên quan trong cộng đồng vào các quá trình lập kế hoạch. Bất chấp những thách thức do điều kiện sức khỏe của đại dịch gây ra, việc sử dụng công nghệ và các cuộc họp ảo đã mở rộng và nâng cao cơ hội để thu hút trực tiếp nhân viên, học sinh, gia đình và cộng đồng. Cải tiến này sẽ trở thành một phần trong nỗ lực tham gia không ngừng của HKTNEG.

Các phản hồi và ý kiến thu thập được thay đổi theo tiến trình của năm. Vào mùa xuân năm 2020, học khu đã bắt đầu bằng cách gọi ý thông tin phản hồi từ các gia đình và nhân viên cụ thể để công nghệ và khả năng kết nối như nó chuyển tới học tập từ xa đầy đủ.

Hoạt động, ngày, và số của người tham gia / trả lời

- Khảo sát về Kết nối và Truyền thông tới phụ huynh, học sinh và nhân viên; Ngày 16 tháng 4 năm 2020 Cha mẹ = 7.286, Học sinh = 10.014, Nhân viên = 1.505
- Khảo sát Phản ánh về Đào tạo Từ xa (DL) tới phụ huynh, học sinh và nhân viên; Ngày 17 tháng 5 năm 2020 Cha mẹ = 4,928, Học sinh = 12,978, Nhân viên = 1,700
- Khảo sát Phản hồi về Kế hoạch Tiếp tục Học tập và Đi học(LCP) cho gia đình, học sinh và nhân viên; Ngày 3 tháng 8 năm 2020 Cha mẹ = 9,718, Học sinh = 21 (Chỉ dành cho Hội đồng Cố vấn và Công bằng), Nhân viên = 1,566
- Học Tập Từ Xa / Chương trình Học tập liên tục và đi học / Kế hoạch Kiểm Soát và Trách nhiệm Giải Trình của Địa Phương (DL / LCP / LCAP) Nhu Cầu Khảo Sát để học sinh, phụ huynh, giáo viên, nhà quản lý và dịch vụ cung cấp; Tháng 11 năm 2020 Phụ huynh = 5,049, Học sinh = 17,314, Nhân viên = 2,227
- Phản hồi kế hoạch an toàn COVID cho công chúng; Ngày 17 tháng 2 năm 2021 Cha mẹ = 2.102, Học sinh = 121, Nhân viên = 2003
- Quy trình phân tích nhu cầu LCAP của HKTNEG; Tháng 2 đến tháng 3 năm 2021 Cha mẹ = 10,282, Học sinh = 21,407, Nhân viên = 2,699
- Nhóm Tư vấn Phụ huynh (PAT); Ngày 21 đến ngày 22 tháng 4 năm 2021, ngày 19 tháng 5 năm 2021 Cha mẹ = 206 (từ ngày 21 đến ngày 22 tháng 4), 70 (ngày 19 tháng 5)
- Nhóm Tư vấn Mô hình Giáo dục (EMAT); Ngày 29 tháng 4 năm 2021, ngày 20 tháng 5 năm 2021 Đại diện trung học = 10 (29 tháng 4), 3 (20 tháng 5)
- Ủy ban Tư Vấn Học Khu (DAC); Ngày 20 tháng 5 năm 2021, ngày 17 tháng 6 năm 2021 Phụ Huynh (20 Tháng 5) = 43, Nhân viên (20 Tháng 5) = 34
- Ủy Ban Tư Vấn người Học Anh Ngữ Học Khu (DELAC); 20 Tháng 5, 2021, 17 Tháng 6, 2021
- Ủy Ban Tư Vấn Cộng Đồng (CAC—nhóm Giáo Dục Đặc Biệt Học Khu); 27 Tháng 5, 2021
- Quy Trình LCAP của Trường (tất cả các trường); Tháng Ba – Tháng 5

Ủy Ban Địa Điểm Trường, Ủy Ban Tư Vấn Người Học Anh Ngữ, nhân viên và học sinh trường tham gia vào diễn tiến khai triển LCAP tại trường 67 trường của Học Khu.

- Đối Tác Lao Động; 25 Tháng Hai, 2021, 12, 19, 26 Tháng Tư, 2021, 10 Tháng Năm, 20, 2021, 10 Tháng Sáu, 2021
- Điều Trần; 15 Tháng Sáu, 2021
- Hội Đồng Giáo Dục chấp thuận; 25 Tháng Sáu, 2021 (tiếp tục buổi họp 22 Tháng Sáu, 2021)

Một bản tóm tắt của các thông tin phản hồi được cung cấp bởi cụ thể các nhóm bên liên quan.

Các Ưu tiên đã Xác định của Nhóm Tư vấn Phụ huynh (PAT)

- Kết nối trường học và gắn kết
- Sự tôn vinh, sự đánh giá cao, sự thừa nhận và sự đồng cảm
- Tốt nghiệp và thăng tiến
- Giảng dạy và trở về với khuôn viên
- Sức khỏe, sức khỏe và sự an toàn
- Xã hội hóa
- Can thiệp học tập
- Công nghệ
- SEL và hỗ trợ học sinh
- Hướng dẫn, các khóa học và các phần
- Can Thiệp Học Tập, dạy kèm và hướng dẫn nhóm nhỏ
- Vận chuyển
- Tùy chọn Trực Tuyến
- Lớp Xen Kẽ
- Ý kiến của Phụ huynh Học Sinh
- Trường hè học Trực Tiếp
- Thu hồi tín dụng
- Đánh Giá và Giám Sát Tiến Độ

LCAP HKTNEG Nhu Cầu Phân Tích Quá Trình Ưu Tiên

- Mở lại hoàn toàn trường học
- Vật tư trường, lĩnh vực các chuyến đi, thiết bị sân chơi thiết bị, giải lao, và vui vẻ
- An toàn và sạch sẽ
- Sức khỏe tinh thần
- Hỗ trợ học tập
- Công nghệ

- Các môn thể thao
- Các cuộc biểu tình, khiêu vũ, sự kiện và ngoại khóa
- Nghệ thuật Hội Họa và Biểu Diễn
- Đào tạo từ xa
- Quy mô lớp học nhỏ
- Ăn trưa, giải lao và nghỉ giải lao
- Chromebook
- Kỹ năng cảm xúc xã hội, sự tham gia và niềm vui
- Môn tự chọn
- Nhân viên hỗ trợ
- Hỗ trợ học sinh thu nhập thấp
- Trường mới và cơ sở vật chất
- Nước phun uống và phòng tắm

Các ưu tiên đã xác định trong cuộc khảo sát về dịch vụ ăn uống

- Thức ăn lành mạnh / ngon / tươi
- Thời gian và địa điểm nhận thức ăn thuận tiện
- Nhân viên hữu ích
- Nhiều loại thực phẩm
- Giảm bao bì lãng phí
- Làm rõ về hướng dẫn chuẩn bị/nấu thức ăn

Kế Hoạch An Toàn COVID Khảo Sát Các Ưu Tiên Xác Định

- Kiểm tra / Sàng lọc
- Quy trình giao tiếp tiếp xúc COVID-19
- Thông gió / HVAC
- Làm rõ các chi tiết về mô hình đồng thời
- Sự phù hợp của kế hoạch với các hướng dẫn của liên bang/ tiểu bang / địa phương
- Rửa tay / vệ sinh
- Mối quan tâm về mặt nạ

- Kế Hoạch Hậu Cần
- Mong muốn được trở lại Học Tập Trực Tiếp đầy đủ
- Mong muốn được duy trì Học tập Từ Xa
- Học sinh cần tương tác xã hội
- Mọi quan tâm về sức khỏe tâm thần

Học Tập Từ Xa và Xác Định các Nhu Cầu Ưu Tiên LCAP

- Học Tập trực Tiếp
- Cơ hội cho các kết nối giữa giáo viên và gia đình
- Đáp ứng nhu cầu học tập của học sinh
- Cung cấp Chromebook và các hotspots cho học tập từ xa
- Đáp ứng nhu cầu xã hội - tình cảm của học sinh

Kế Hoạch Học Tập Liên Tục và Chuyên Cần (LCP) Khảo sát Xác Định Ưu Cải Thiện Học Tập Trực Tiếp:

- Ưu tiên sức khỏe và an toàn của nhân viên và học sinh (phụ huynh, cán bộ, học sinh)
- Sửa đổi các khoảng cách của chương trình giảng dạy để giúp giảm bớt sự chuyển tiếp Học Tập Từ Xa sang Học Tập Trực Tiếp (Học sinh)
- Cung cấp đào tạo công bằng và giảm huấn luyện cho giáo viên (học sinh)
- Cung cấp bổ sung hỗ trợ để giải quyết khoảng cách học tập và sức khỏe cảm xúc xã hội (Nhân viên)
- Cung cấp đào tạo liên tục cho giáo viên (Nhân viên)
- Duy trì giao tiếp cởi mở với học sinh và gia đình (Phụ huynh, Nhân viên)

Cải thiện Học Tập Từ Xa:

- Cung cấp chất lượng, cơ hội phát triển học tập chuyên môn đáp ứng cho nhu cầu nhân viên (Nhân viên, Học sinh)
- Mua đầy đủ phiên bản của ứng dụng và chương trình hỗ trợ giảng dạy và học tập (Nhân viên)
- Giảm giờ giảng dạy đồng bộ đồng bộ (phụ huynh, cán bộ, học sinh)
- Đồng cảm và hỗ trợ cho các hạn chế / nhu cầu của các bậc cha mẹ và giáo viên (phụ huynh, nhân viên)
- Cung cấp các bài học, mẫu hoặc tài liệu trên toàn học khu để giảm thiểu các nỗ lực trùng lặp và nâng cao hiệu quả của giáo viên (Nhân viên)
- Cung cấp trực tiếp giảng dạy và học sinh tham gia bao gồm cơ hội cho tương tác giữa các học sinh(phụ huynh)
- Tạo cơ hội thường xuyên cho học sinh và thêm sự giúp đỡ từ giáo viên hoặc để hỏi câu hỏi (phụ huynh)

- Đặt kỳ vọng rõ ràng cho học sinh và duy trì liên lạc kịp thời với cả học sinh và gia đình (Phụ huynh)

Đánh Giá và Khoảng Cách Học Tập

Những người được hỏi "Học khu nên đánh giá việc học của học sinh như thế nào và giải quyết những thiếu sót trong học tập liên quan đến đại dịch COVID-19?" Các đề xuất trước đây bao gồm:

- Sử dụng các bài đánh giá để đánh giá việc học của học sinh (Phụ huynh, Nhân viên, học sinh)
- Lên lịch các cuộc họp cá nhân, thường xuyên giữa giáo viên và học sinh để đánh giá (Phụ huynh, Nhân viên)
- Sử dụng các bài tập và dự án để đánh giá mức độ hiểu nội dung của học sinh (Phụ huynh, Nhân viên)
- Hỗ trợ thêm và dạy kèm cho học sinh (Phụ huynh, Nhân viên, Học sinh)
- Cung cấp đầy đủ WiFi và dịch vụ thông dịch ngôn ngữ cho gia đình (Nhân viên)
- Mở rộng năm học để giúp đỡ chặt chẽ các khoảng trống học tập (phụ huynh, nhân viên)
- Đảm bảo học sinh có đủ công nghệ để hỗ trợ học tập (Học sinh)

Xã hội-Tình cảm và Sức khỏe Tâm thần

Trả lời người hỏi "Làm thế nào các học khu có thể hỗ trợ sức khỏe tinh thần và cảm xúc xã hội của học sinh?" Các đề xuất trước đây bao gồm:

- Thuê và đào tạo thêm các cố vấn và chuyên gia sức khỏe tâm thần (Nhân viên, Sinh viên)
- Màn hình học sinh về sức khỏe tinh thần tại các lớp học trình độ (bậc phụ huynh, nhân viên)
- Đưa sức khỏe tâm thần và năng lực cảm xúc xã hội vào giảng dạy (Phụ huynh, Nhân viên)
- Sửa đổi hướng dẫn và lớp học để giảm bớt sự lo lắng của học sinh (Nhân viên, Học sinh)
- Xây dựng SEL và năng lực sức khỏe tâm thần với gia đình học sinh (Nhân viên)
- Xây dựng năng lực SEL với nhân viên (Nhân viên)
- Thích nghi ngoại khoá và bồi dưỡng các chương trình đào tạo từ xa (Phụ huynh, Học sinh)
- Kết nối học sinh với cố vấn hoặc bác sĩ sức khỏe tâm thần thông qua Zoom (Phụ huynh)
- Tạo cửa hàng cho học sinh để dễ dàng giao lưu trực tuyến với xã hội, trong hoặc sau giờ học (phụ huynh, sinh viên)
- Quảng bá các nguồn tài nguyên trực tuyến, các chương trình của học khu và / hoặc các dịch vụ hỗ trợ bên ngoài cho sức khỏe tâm thần (Phụ huynh)

Sự Tham Gia của Học Sinh

Trả lời người hỏi "Học khu có thể cải thiện sự tham gia của học sinh bằng cách nào thông qua chương trình đào tạo từ xa?" Các đề xuất trước đây bao gồm:

- Cung cấp thêm các khóa đào tạo về sự tham gia của học sinh (Nhân viên)
- Cung cấp các hoạt động vui nhộn và phần thưởng cho học sinh (Phụ huynh, Nhân viên)
- Thiết lập mối quan hệ với gia đình và giữ trách nhiệm để cha mẹ/người giám hộ để học sinh tham gia (Nhân viên)
- Dạy học sinh trong các nhóm nhỏ hơn (Phụ huynh, Nhân viên)
- Giảm các khoản về thời gian trên Zoom hoặc kết hợp nghỉ nhiều hơn (phụ huynh, nhân viên)
- Mở rộng các dịch vụ ứng dụng có thể giúp tăng học sinh tăng tham gia (Nhân viên)
- Giảm sĩ số lớp (Phụ huynh)
- Cung cấp thông tin phản hồi thường xuyên và kịp thời về công việc của học sinh (Phụ huynh)
- Yêu cầu máy ảnh của học sinh được bật trong khi học tập (Học sinh)

Xác Định Ưu Tiên Khảo Sát Phản Ảnh Học Từ Xa

- Các tương tác trực tiếp giữa giáo viên và học sinh qua zoom là một thành phần có giá trị học tập từ xa..
- Lịch trình học tập linh hoạt, có nhịp độ tự chủ đã dẫn đến sự phát triển của các kỹ năng quản lý thời gian và tự điều chỉnh, giúp nâng cao hiểu biết sâu hơn về nội dung và thành công của học sinh
- Sự cam kết liên tục của giáo viên trong việc đáp ứng các nhu cầu của học sinh và gia đình đã cải thiện mối liên hệ với gia đình.
- Sự tham gia của phụ huynh vào việc học của học sinh đã tăng lên.
- Giáo viên đã đạt được sự tự tin trong sử dụng kỹ thuật số công cụ cho giảng dạy.
- Học sinh đã có thể có được nhiều giờ ngủ hơn và nhiều thời gian với gia đình.
- Duy trì sự tập trung và sự tham gia của học sinh đã là một cuộc đấu tranh.
- Với cá nhân hoặc thời gian thực tương tác đang cần để hỗ trợ các giảng dạy và học tập kinh nghiệm.
- Các vấn đề tiếp tục xảy ra với công nghệ và kết nối.
- Việc cân bằng khối lượng công việc liên quan đến kinh nghiệm đào tạo từ xa là rất khó.
- Một số học sinh và gia đình là không đáp ứng hoặc tham gia trong học tập từ xa.
- Giáo viên đang phải vật lộn để đánh giá học sinh học tập

Khảo sát về Kết nối và Giao tiếp trong Học tập Từ Xa

- Đi học
- Lòng trắc ẩn / sự hiểu biết

- Tương tác và giao tiếp giữa học sinh và giáo viên
- Giao diện nhất quán
- Khối lượng công việc nặng nề của học sinh
- Hỗ trợ công nghệ
- Nhu cầu phần cứng
- Kỳ vọng học tập từ xa

Mô tả các khía cạnh của LCAP bị ảnh hưởng bởi ý kiến cụ thể của các bên liên quan.

Bởi vì hầu hết thông tin phản hồi của các bên liên quan được thu thập trong năm quá khứ xảy ra khi học sinh đã ở học tập từ xa hoặc học tập đồng thời, đại đa số ý kiến tập trung vào học tập từ xa, và hỗ trợ công nghệ, với nỗ lực tăng cường để học sinh trở lại lớp học, và các cơ hội học tập mới hoặc mở rộng để giải quyết tình trạng mất học tập và chuẩn bị cho học sinh quay trở lại toàn thời, cho trường học trực tiếp dự kiến cho mùa thu 2021.

Giảm Sĩ Số Lớp Học (Mục Tiêu Chiến Lược 1, Hành Động 1)

Giảm sĩ số lớp học là một chủ đề quan trọng của phản hồi của phụ huynh và nhân viên nhận được thông qua quá trình Phân tích nhu cầu LCAP và khảo sát LCP. Phản hồi nhận được qua COVID-19 khảo sát Kế Hoạch An Toàn cũng đề cập đến tầm quan trọng của quy mô lớp học nhỏ hơn trong bối cảnh những lo ngại liên quan đến các đại dịch.

Học Tập Chuyên Nghiệp (Mục Tiêu Chiến Lược 1, Hành Động 2)

Phản hồi nhận được thông qua các khảo sát LCP và các quá trình Phân Tích Nhu cầu LCAP cho thấy rằng, trong tổng quát, chuyên nghiệp học tập vẫn là một ưu tiên đối với nhân viên. Phụ huynh và học sinh nói riêng đã nêu bật mong muốn học tập chuyên môn của giáo viên liên quan đến công bằng và các mối quan tâm tình cảm xã hội. Thêm vào đó, thông tin phản hồi LCP các bên liên quan cho thấy một nhu cầu từ nhân viên và học sinh để cung cấp phát triển chuyên nghiệp có liên quan đến nhu cầu nhân viên nỗ lực không ngừng để giải quyết tình trạng mất học tập và tạo điều kiện để trở lại học tập trực tuyến hoàn toàn.

Chương trình Giảng Dạy/ Chuyên Gia Chương Trình và Huấn Luyện Viên Hướng Dẫn (Mục Tiêu Chiến Lược 1, Hành Động 3)

Thông qua quá trình Phân tích Nhu Cầu LCAP, nhân viên đã xác định nhu cầu hỗ trợ học sinh EL thông qua việc tăng cường nhân sự, hướng dẫn có mục tiêu và các dịch vụ bổ sung.

Hỗ trợ hướng dẫn SWD (Mục tiêu chiến lược 1, Hành động 4)

Phản hồi của các bên liên quan thông qua các cuộc điều tra LCP và quá trình Phân tích nhu cầu LCAP đều cho thấy cần tiếp tục ưu tiên các dịch vụ cho học sinh có nhu cầu đặc biệt, bao gồm hỗ trợ của phụ huynh, tăng nhân viên (ví dụ, huấn luyện viên), dịch vụ và tài liệu. Quá trình Phân tích nhu cầu LCAP cho thấy sự hỗ trợ về các nguồn lực bổ sung và các dịch vụ trọn gói dành cho học sinh nghèo (vô gia cư, nuôi dưỡng, thu nhập thấp, giáo dục đặc biệt, v.v.)

Hỗ trợ hướng dẫn không thu nhập thấp cho IEP Mục tiêu chiến lược 1, Hành động 5)

Phản hồi của các bên liên quan thông qua các cuộc khảo sát LCP và quá trình Phân tích nhu cầu LCAP đều cho thấy cần phải tiếp tục ưu tiên các dịch vụ cho học sinh có nhu cầu đặc biệt, bao gồm các phương án khôi phục tín chỉ trong thời gian học hè. gồm hỗ trợ của phụ huynh, tăng cường nhân sự (ví dụ, huấn luyện viên), dịch vụ và tài liệu.

Học tập mở rộng (Mục tiêu chiến lược 1, Hành động 6)

Các bên liên quan thông tin phản hồi là rõ ràng trong đó cải thiện sự chất lượng và nhân vật của hướng dẫn sẽ được đủ để địa chỉ nhận thêm hụt ngân sách trong sinh viên học tập do thời gian đại dịch-giảng dạy sẽ cần phải được mở rộng để cung cấp thêm cơ hội cho sinh viên để học hỏi, tham gia với giáo viên, và họ bạn bè đồng trang lứa. Quá trình Phân tích Nhu cầu LCAP cho thấy sự hỗ trợ chung cho các điều chỉnh và dịch vụ cần thiết để giúp học sinh khắc phục các tín chỉ còn thiếu bao gồm nhưng không giới hạn ở trường hè. Phản hồi từ các cuộc họp PAT cũng nêu rõ sự cần thiết của

- Trường hè - Các cuộc họp PAT thảo luận về nhu cầu học hè. Chủ đề nổi bật nhất trong các cuộc thảo luận của họ xoay quanh nhu cầu giải quyết các nhu cầu xã hội-tình cảm của học sinh, cải thiện sự tham gia của học sinh và giải quyết sự lo lắng xung quanh việc quay trở lại trường và chuyển đổi sang cơ sở mới. Các chủ đề phổ biến thứ hai đề cập đến nhu cầu hỗ trợ học tập cho sinh viên, bao gồm dạy kèm, hướng dẫn nhóm nhỏ và nhân viên bổ sung để hỗ trợ sinh viên có nhu cầu đặc biệt, và khôi phục tín chỉ. Phản hồi thu được thông qua thảo luận với học sinh thông qua EMAT nhấn mạnh tầm quan trọng của các khóa học tăng tốc thông qua trường hè và hỗ trợ học tập bổ sung cho các khóa học nâng cao.
- Học tập mở rộng - Phản hồi từ cả quá trình Phân tích nhu cầu PAT và LCAP cho thấy mong muốn mạnh mẽ về các cơ hội học tập bổ sung ngoài khóa học hè, bao gồm: các khóa học xen kẽ, GATE, AVID và nâng cao. Phản hồi bổ sung về tầm quan trọng của đại học và sự nghiệp hỗ trợ, hướng dẫn chặt chẽ và có liên quan, và hỗ trợ học tập cho lấy khóa học nâng cao được thu được thông qua các cuộc thảo luận với các sinh viên thông qua các EMAT.
- Hình ảnh và Nghệ Thuật Biểu Diễn - Các LCAP Nhu cầu phân tích quá trình xác định tăng hỗ trợ cho VAPA chương trình như một nhu cầu trên của riêng công đức và như một cách để thúc đẩy hơn thường áp dụng sáng tạo tư tưởng kỹ năng trong khi cũng tăng cường sinh viên tham gia với nhà trường.

Các hỗ trợ học tập bổ sung như chương trình hướng dẫn và can thiệp nhóm nhỏ được hỗ trợ bởi quy trình Phân tích nhu cầu LCAP, phản hồi PAT và đầu vào LCP. Phản hồi liên quan từ các nguồn này cũng hỗ trợ cập nhật thư viện, chương trình giảng dạy và hướng dẫn để tăng sự tham gia của học sinh.

Chương trình CTE / CPA Phát triển khóa học (Mục tiêu chiến lược 1, Hành động 7)

Nhiều học sinh, phụ huynh, và nhân viên người đóng góp thông qua các LCAP Phân tích nhu cầu quá trình thảo luận các tầm quan trọng của CTE và các nhu cầu để dành nhiều nhân sự và nguồn lực để các chương trình. Ý kiến được chủ yếu hướng về phía cải thiện học sinh truy cập vào các khóa học và các lộ trình và nâng cao nhận thức của cộng đồng về các chương trình. Sự cần thiết của định hướng dịch vụ giáo dục đối với trường đại học và sẵn sàng nghề nghiệp và hỗ trợ cho các ứng dụng và quá trình chuyển đổi sang sau trung học cuộc sống cất trên nhiều trong những chủ đề mà nổi lên trong phản hồi nhận được thông qua các LCAP Nhu cầu quá trình phân tích. Hỗ trợ Người nuôi dưỡng và Người vô gia cư (Mục tiêu Chiến lược 1, Hành động 8)

Quá trình Phân tích Nhu cầu LCAP cho thấy sự hỗ trợ về các nguồn lực bổ sung và các dịch vụ trọn gói cho các học sinh nghèo (vô gia cư, thanh niên nuôi dưỡng, thu nhập thấp).

Công bằng (Mục tiêu chiến lược 1, Hành động 9)

Quá trình Phân tích nhu cầu LCAP cho thấy phản hồi đáng kể của các bên liên quan nhằm hỗ trợ tăng cường tập trung vào công bằng nói chung và liên quan đến hướng dẫn, môi trường và đại diện đáp ứng về mặt văn hóa. Thông tin phản hồi từ học sinh LCP nhấn mạnh sự cần thiết của công bằng trong bối cảnh của kỷ luật và giảm leo thang đào tạo.

Hỗ Trợ Đánh Giá (Mục tiêu chiến lược 2, Hành động 1)

Ý kiến nhận được thông qua các LCAP Nhu cầu phân tích quá trình nhấn mạnh sự cần thiết cho trách nhiệm giải trình và tính minh bạch trong các phân phối giáo dục dịch vụ.

Hỗ Trợ Đánh Giá (Mục tiêu chiến lược 2, Hành động 2)

Cả nhân viên và phụ huynh đã gửi nhận xét thông qua quá trình Phân Tích Nhu Cầu LCAP về tầm quan trọng của các đánh giá đối với việc giám sát tiến độ và hướng dẫn hiệu quả. Nhiều người tham dự các cuộc họp PAT cũng thảo luận về tầm quan trọng và việc sử dụng các đánh giá học sinh.

Triển khai MTSS / PBIS (Mục tiêu chiến lược 3, Hành động 1)

Từ quy trình Phân tích nhu cầu LCAP và các cuộc họp PAT, hỗ trợ sức khỏe tinh thần và xã hội-tình cảm của học sinh nổi lên như hai trong số những mối quan tâm phổ biến nhất đối với phụ huynh, học sinh và nhân viên. Những người được hỏi cũng nêu bật tầm quan trọng của khí hậu trường học tích cực, những lo ngại xung quanh nạn bắt nạt, và đưa ra các yêu cầu cụ thể về các nguồn bổ sung cho PBIS toàn trường. Quá trình Phân tích nhu cầu LCAP cho thấy nhân viên và phụ huynh ủng hộ mạnh mẽ việc tăng nhân viên y tá trường học, cộng với hỗ trợ thêm các nguồn lực (nhân sự và dịch vụ) trong khuôn viên trường để cải thiện an toàn thể chất của học sinh, cả về biện pháp phòng ngừa COVID-19 và an toàn thể chất truyền thống.

Biên báo PBIS và Sự Công Nhận của Học sinh (Mục tiêu Chiến lược 3, Hành động 2)

Phản hồi nhận được thông qua các Nhu Cầu LCAP phân tích quá trình nhấn mạnh sự quan trọng của môi trường học tích cực và những lo ngại xung quanh bắt nạt. Những người được hỏi đã đưa ra các yêu cầu cụ thể về các nguồn bổ sung cho PBIS toàn trường và sự công nhận / phần thưởng cho hành vi tích cực của học sinh.

Hỗ trợ và Đào tạo về Sức khỏe Tâm thần / SEL (Mục tiêu Chiến lược 3, Hành động 3)

Từ quy trình Phân tích nhu cầu LCAP và các cuộc họp PAT, hỗ trợ sức khỏe tinh thần và xã hội-tình cảm của học sinh nổi lên như hai trong số những mối quan tâm phổ biến nhất đối với phụ huynh, học sinh và nhân viên. Phản hồi thu thập được thông qua EMAT cũng giải quyết nhu cầu hỗ trợ xã hội-tình thần cho học sinh.

Dịch vụ Giữ Vệ Sinh (Mục tiêu chiến lược 3, Hành động 4)

Tầm quan trọng của sạch sẽ và vệ sinh trong trường học của chúng ta đã trở thành một chủ đề thông qua gần như tất cả các cuộc khảo sát và nỗ lực thu thập phản hồi trong năm qua (Phân tích nhu cầu LCAP, họp PAT, Khảo sát kế hoạch an toàn COVID, khảo sát LCP) nói chung và liên quan đến các mối quan tâm về an toàn liên quan đến các đại dịch.

Hỗ Trợ Đi Học: Vận chuyển (Mục tiêu chiến lược 4, Hành động 1)

Phản hồi nhận được thông qua quá trình Phân tích nhu cầu LCAP đã tán thành tầm quan trọng của việc vận chuyển đối với các dịch vụ. Các ý kiến từ những người được hỏi đã lên tiếng ủng hộ việc nhắm mục tiêu phương tiện đi lại cho những học sinh khó khăn nhất và dễ bị tổn thương nhất.

Hỗ Trợ Đi Học: AIO (Mục tiêu chiến lược 4, Hành động 2)

Nhận xét của nhân viên được cung cấp thông qua quá trình Phân tích nhu cầu LCAP đã lên tiếng ủng hộ các nguồn lực bổ sung để cải thiện việc đi học. Nói rộng hơn, phản hồi nhận được thông qua phân tích Nhu cầu LCAP, các cuộc họp PAT và khảo sát LCP nêu bật tầm quan trọng của việc cải thiện sự đi học của học sinh.

Hiệp Hội Giảng Dạy Song Ngữ (Mục tiêu chiến lược 4, Hành động 3)

Thông qua quá trình Phân tích nhu cầu LCAP, nhân viên đã xác định được nhu cầu hỗ trợ học sinh EL thông qua việc tăng cường nhân sự, hướng dẫn có mục tiêu và các dịch vụ bổ sung. Thêm vào đó, thông tin phản hồi LCP các bên liên quan cho thấy một nhu cầu từ nhân viên và học sinh để cung cấp chuyên nghiệp phát triển có liên quan đến nhu cầu nhân viên trong không ngừng nỗ lực để tình trạng mất học tập và trong điều kiện trở lại học tập trực tiếp đầy đủ.

Sự tham gia của gia đình và cộng đồng (FACE) (Mục tiêu chiến lược 4, Hành động 4)

Thông qua quá trình Phân tích nhu cầu LCAP, Học khu đã nhận được nhiều ý kiến mô tả tầm quan trọng của giao tiếp, sự đồng cảm, sự tham gia của gia đình, ý kiến đóng góp của phụ huynh và kết nối các gia đình với thông tin và dịch vụ quan trọng

Mục Tiêu và Hành Động

Mục Tiêu

Mục Tiêu #	Mô Tả
1	Chương trình giảng dạy chất lượng cao & Học Tập: Tất cả học sinh sẽ được tiếp cận với chương trình giảng dạy phù hợp với tiêu chuẩn và nhận được sự giảng dạy trong lớp học chất lượng cao lên đại học, nghề nghiệp, và cuộc sống sẵn sàng và loại bỏ những thành tích chèn lệch.

Lời giải thích của lý do tại sao các LEA đã phát triển mục tiêu này.

- Các học khu phân công gần 100% giáo viên thích hợp và 100% truy cập vật liệu giảng dạy và các khóa học cần thiết cho tốt nghiệp. Mặc dù gần như tất cả các thước đo kết quả học sinh trên toàn học khu đều thuận lợi và được cải thiện theo thời gian, sự phân chia theo nhóm học sinh, đặc biệt là người Mỹ Da Đỏ, người Mỹ gốc Phi, người Hispanic, SWD, thanh niên nuôi dưỡng và học sinh vô gia cư cho thấy sự chênh lệch.
- Để đảm bảo tất cả học sinh thể hiện sự thành thạo/làm chủ về SCS, cần có sự phát triển chuyên môn liên tục là cần thiết cho cả nhân viên chuyên nghiệp và phân loại. Ý kiến từ nhân viên cho thấy cần phải học tập chuyên môn để tăng cường kết nối giữa SCS, phương pháp sư phạm và các công cụ công nghệ thích hợp. Các lĩnh vực bổ sung bao gồm thực hành đánh giá toàn diện, chiến lược giảng dạy ELD dựa trên nghiên cứu, đọc viết và làm toán sớm K-2, và tích hợp SEL vào thực hành giảng dạy.
- Để đảm bảo tất cả học sinh thể hiện sự thành thạo/làm chủ SCS, các tài liệu và nguồn lực phù hợp với tiêu chuẩn phải có sẵn cho tất cả học sinh. Kế hoạch Tiếp thu Chương trình Toàn diện của HKTNEG, được điều chỉnh phù hợp với Kế hoạch Chiến lược SCS của Học khu, nhằm mục tiêu và ưu tiên các nhu cầu về chương trình học. Các lĩnh vực cần bao gồm, nhưng không giới hạn, K-12 Toán, K-6 VAPA, giáo dục sức khỏe tình dục toàn diện từ 5-8, và AP (Toán, Khoa học và Khoa học Xã hội).
- Các chương trình mục tiêu là cần thiết để nâng cao thành tích của tất cả học sinh trong khi giảm bớt sự chênh lệch giữa các nhóm học sinh, đặc biệt là học sinh thanh niên nuôi dưỡng

Đo Lường và Báo Cáo Kết Quả

Số Liệu	Đường Cơ Sở	Kết Quả Năm 1	Kết Quả Năm 2	Kết Quả Năm 3	Kết Quả Mong Muốn năm 2023–24
Phân công giáo viên : Phần trăm giáo viên thích hợp được phân công đầy đủ chứng chỉ chuyên nghiệp/chứng nhận trong các lãnh vực chủ đề họ dạy. Vật liệu Giảng Dạy Phần trăm học sinh :có quyền truy cập tài liệu hướng dẫn tiêu chuẩn	99% năm 2019-20 100% năm 2019-20 100% năm 2020-21				100% giáo viên thích hợp phân công đầy đủ chứng chỉ chuyên nghiệp/ chứng nhận trong các lãnh vực chủ đề họ dạy 100% học sinh có quyền truy cập tài liệu hướng dẫn tiêu chuẩn
Thực hiện Tiêu chuẩn Nội dung: Tỷ lệ phần trăm giáo viên báo cáo việc thực hiện đầy đủ SCS trong ELA, Toán học, ELD, Khoa học, Lịch sử / Khoa	66% năm 2018-19 N/A năm 2019-20				80% giáo viên báo cáo thực hiện đầy đủ SCS

học xã hội, Thể dục, Sức khỏe, Thư viện trường học, CTE, VAPA và Ngôn ngữ thế giới Một quá trình nghiên cứu rộng rãi sẽ được đo lường bằng:					
Tỷ lệ học sinh tiểu học cung cấp tiếng Anh, Toán học, Khoa học Xã Hội Khoa học/Sức Khỏe, VAPA và Thể Dục	82% năm 2018-19 83% năm 2019-20				100% học sinh tiểu học được cung cấp Tiếng Anh, Khoa học, Xã hội/Khoa Học, Sức Khỏe VAPA và Thể Dục
Tỷ lệ phần trăm học sinh trung học cơ sở đã học một lớp Honors/ Tăng Tốc hoặc AVID khi lên Trung Học Phổ Thông	57% năm 2019-20 56% năm 2020-21 (sơ bộ)				65% học sinh Trung học cơ sở đã học một lớp Honors/Tăng Tốc hoặc AVID khi lên Trung Học Phổ Thông
Phần trăm học sinh trung học phổ thông ghi danh lớp Honors và AP/IB	47% năm 2019-2020				60% trung học phổ thông ghi danh các lớp Honors và AP/IB
CAASPP ELA: Khoảng cách từ tiêu chuẩn (DFS) trong ELA được đo bằng CAASPP	7.6 DFS 2018-19 N / A năm 2019-20 N / A năm 2020-21				18 DFS trong ELA được đo bằng CAASPP
CAASPP Toán Học: DFS trong Toán học được đo bằng CAASPP	-19,6 DFS trong 2018-19 N / A năm 2019-20 N / A năm 2020-21				-9 DFS trong Toán học được đo bằng CAASPP
CAASPP Khoa học: DFS trong Khoa học được đo bằng CAASPP	-13 DFS năm 2018-19 N / A năm 2019-20 N / A năm 2020-21				-3 DFS trong Khoa học được đo bằng
EAP trong ELA: Tỷ lệ phần trăm học sinh chứng tỏ khả năng chuẩn bị vào đại học (có điều kiện và không có điều kiện) được đo bằng CAASPP ELA Lớp 11	63% năm 2018-19 N / A năm 2019-20 N / A năm 2020-21				70% học sinh chứng tỏ khả năng chuẩn bị vào đại học (có điều kiện và không có điều kiện) được đo bằng ELA CAASPP Lớp 11

EAP trong Toán: Tỷ lệ phần trăm học sinh thể hiện khả năng chuẩn bị vào đại học (có điều kiện và không có điều kiện) được đo bằng CAASPP Toán lớp 11	40% trong 2018-19 N/A năm 2019-20 N/A năm 2020-21				50% học sinh thể hiện khả năng chuẩn bị vào đại học (có điều kiện và không có điều kiện) được đo bằng CAASPP Toán lớp 11
---	---	--	--	--	--

Số Liệu	Đường Cơ Sở	Kết Quả Năm 1	Kết Quả Năm 2	Kết Quả Năm 3	Kết Quả Mong Muốn năm 2023–24
Tiến tới Thông Thạo Anh ngữ: Tỷ lệ phần trăm học sinh EL tiến bộ về thông thạo Anh ngữ được đo bằng cấp độ ELPI	48,7% năm 2018-19 N / A năm 2019-20 N / A năm 2020-21				55% học sinh EL tiến bộ về thông thạo Anh ngữ được đo bằng ELPI
Phân loại lại: Tỷ lệ phần trăm của EL phân loại lại	9% năm 2018-19, báo cáo năm 2019 1% năm 2019-20, báo năm 2020 (bi ảnh hưởng COVID- 19)				Duy trì ít nhất 15% trong số EL được phân loại lại

Hoàn thành AG : Phần trăm học sinh đáp ứng yêu cầu A-G khi tốt nghiệp	54% năm 2019-20 (Lớp năm 2020)				58% học sinh đáp ứng yêu cầu A-G tốt nghiệp
Phần trăm học sinh hoàn thành trình tự CTE khi tốt nghiệp	16% năm 2019-20				25% học sinh hoàn thành trình tự CTE khi tốt nghiệp
Hoàn thành trình tự AG hoặc CTE: Phần trăm học sinh đáp ứng yêu cầu A-G hoàn thành trình	58% trong 2019-20				65% học sinh Đáp ứng yêu cầu A-G hoặc hoàn thành trình

Hành Động

Hành Động	Tiêu Đề	Mô tả	Tổng Tài Khoản	Đóng góp
-----------	---------	-------	----------------	----------

#				
1	Giảm Sĩ Số Lớp	Duy trì mức giảm sĩ số trong lớp để cho phép tập trung nhiều hơn vào các học sinh mục tiêu và tăng thành tích học tập.	\$332,962,87	Có
2	Học Tập Chuyên Nghiệp	Cung cấp đào tạo liên tục trong lĩnh vực nội dung chính khác nhau (ELD, NGSS, Lịch sử/Khoa học xã hội) và các chiến lược hướng dẫn và tư duy (ví dụ: Tư duy hướng ngoại (Arbinger), quan tâm đến công bằng, năng lực văn hóa) để hỗ trợ EL/RFEP có thu nhập thấp, nuôi dưỡng thanh niên, và học sinh / gia đình vô gia cư .	\$ 4,206,317	Có
3	Giáo trình/Chuyên gia Chương trình/ và Huấn luyện viên Giảng dạy	Cung cấp huấn luyện viên hướng dẫn, chuyên gia chương trình, và hỗ trợ hướng dẫn hành chính để triển khai sâu hơn SCS trong ELA /Toán học, ELD và NGSS; chú trọng đến khả năng đọc viết sớm và Kế hoạch Chiến lược cho Người học Tiếng Anh.	\$ 10,953.104	Có
4	Hỗ Trợ Hướng Dẫn SWD	Cung cấp hỗ trợ hướng dẫn SWD và các nguồn lực để thúc đẩy thành tích học tập phù hợp bổ sung cho IEP của mỗi học sinh. Các hoạt động tập trung/bổ sung giáo dục đặc biệt là các hỗ trợ và dịch vụ không thuộc IEP chủ yếu hướng đến học sinh có thu nhập thấp.	\$ 21.337.087	Có
5	Hỗ Trợ Hướng Dẫn cho IEP không có thu nhập thấp	Cung cấp hỗ trợ giảng dạy SWD thu nhập không thấp và các nguồn lực để thúc đẩy học tập thành tích trong phù hợp với nhu cầu IEP.	\$ 130.259.002	Không
6	Học Tập Mở Rộng	Cung cấp nhân sự, đào tạo, hỗ trợ hành chính và cung cấp các cơ hội học tập mở rộng cho học sinh, chẳng hạn như học hè, chuyển tiếp, GATE, các khóa học bổ sung cho AVID, Honors, AP, IB, MYP, tư vấn / hướng dẫn.	\$ 17.238.900	Có
7	Chương trình CTE / CPA Phát Triển Lớp Học.	Cung cấp nhân sự và hỗ trợ cho việc phát triển khóa học CTE và CPA liên tục và sự tham gia của học sinh trong các lớp học.	\$ 3,502.608	Có
8	Hỗ trợ Người nuôi dưỡng và Người vô gia cư	Cung cấp nhân viên chuyên nghiệp và hỗ trợ cho thanh thiếu niên nuôi dưỡng, học sinh vô gia cư và bị bỏ rơi, như nhân viên xã hội, kỹ thuật viên hướng dẫn và kỹ thuật viên tư vấn .	2.444.907 USD	Có
9	Công bằng	Thực hiện Kế hoạch Chiến lược Công bằng Giáo dục để hỗ trợ thu nhập thấp, EL/RFEP, thanh thiếu niên nuôi dưỡng/người vô gia cư, người Mỹ gốc Phi và gốc Hispanic, và các chương trình/dịch vụ đánh giá .	\$ 309.157	Có

Phân Tích Mục Tiêu 2021-22

Phân tích mục tiêu này được thực hiện như thế nào trong các trước năm.

Mô tả về bất kỳ sự khác biệt cơ bản nào trong các hành động đã lên kế hoạch và việc thực hiện thực tế các hành động này.

Phân tích các mục tiêu 2021-22 sẽ xảy ra chu kỳ cập nhật 2022-23.

Giải thích về sự khác biệt trọng yếu giữa Chi Tiêu được Ngân Sách và Chi Phí Thực Tế Ước Tính

Phân tích các mục tiêu 2021-22 sẽ xảy ra chu kỳ cập nhật 2022-23

Giải thích về mức độ hiệu quả của các hành động cụ thể trong việc tiến tới mục tiêu

Phân tích các mục tiêu 2021-22 sẽ xảy ra chu kỳ cập nhật 2022-23

Mô tả về bất kỳ thay đổi nào được thực hiện đối với mục tiêu, chỉ số, kết quả mong muốn hoặc hành động đã lập kế hoạch cho năm tới do phản ảnh về thực tiễn trước đó

Phân tích các mục tiêu 2021-22 sẽ xảy ra chu kỳ cập nhật 2022-23

Mục Tiêu #	Mô tả
2	Đánh giá Học sinh và Đánh giá Chương trình: Tất cả học sinh sẽ được hưởng lợi từ việc giảng dạy được hướng dẫn bởi các kết quả đánh giá (đánh giá chính thức, tạm thời và tổng kết) và đánh giá theo chương trình liên tục.

Lời giải thích lý do tại sao các LEA đã phát triển mục tiêu này.

- Hệ thống phản hồi dữ liệu được cải tiến là cần thiết để đánh giá các hành động và dịch vụ theo chương trình chính xác và kịp thời.
- Cần có một hệ thống đánh giá học sinh được cải thiện bao gồm các phương pháp đánh giá chính thức, tạm thời và tổng kết và các nguồn lực cho cả chức năng học tập và sức khỏe.
- Cần có một hệ thống thông tin học sinh được cải thiện để hỗ trợ việc báo cáo thường xuyên và cải tiến hơn về dữ liệu khí hậu học tập, xã hội và cảm xúc và văn hóa của sinh viên.

Đo Lường và Báo Cáo Kết Quả

Số Liệu	Đường Cơ Sở	Kết Quả Năm 1	Kết Quả Năm 2	Kết Quả Năm 3	Kết Quả Mong Muốn năm 2023–24
<p>Đánh giá Dữ Liệu và Chương Trình : Số lượng các biện pháp PIC đã xác định được phát triển và vận hành (trong số 12 chương trình)</p> <p>Chương Trình: PBIS, EL, FACE, CTE, Giáo Dục Đặc Biệt, Cải thiện Đi Học, Thanh niên, người nuôi dưỡng, vô gia cư, MTSS, Công bằng, Huấn luyện viên hướng dẫn, Dạy và Học</p>	2 chương trình trong năm 2019- 20 (bị ảnh hưởng bởi COVID- 19)				12 biện pháp PIC được phát triển và vận hành
Hệ thống Đánh giá: Tỷ lệ tham gia kiểm tra trong các kỳ thi đánh giá toàn học khu	67% của K-1 năm 2018- 19 N/A năm 2019-20				Tỷ lệ tham gia kiểm tra 95% trong các kỳ thi đánh giá toàn học khu
Báo cáo dữ liệu: Tỷ lệ phần trăm các báo cáo đã xác định được phát triển và hoạt động	5% năm 2019-20 5% năm 2020-21				100% các báo cáo đã xác định được phát triển và vận hành

Hành Động

Hành Động #	Tiêu Đề	Mô tả	Tổng Tài Khoản	Đóng góp
1	Hỗ Trợ Đánh Giá	Cung cấp phân tích dữ liệu và đánh giá chương trình và hỗ trợ để hướng dẫn lập kế hoạch cải tiến liên tục và ra quyết định.	\$ 301.961	Có

2	Hỗ Trợ Đánh Giá	Tăng cường triển khai hệ thống đánh giá học sinh của Học khu thông qua việc học tập chuyên môn liên tục cho giáo viên và cán bộ quản lý về đánh giá khả năng đọc viết và được sử dụng như một công cụ giảng dạy.	Xem Mục tiêu 1, Hành động 2	Có
---	-----------------	--	-----------------------------	----

Phân Tích Mục Tiêu 2021-22

Phân tích mục tiêu này được thực hiện như thế nào trong các trước năm.

Mô tả về bất kỳ sự khác biệt cơ bản nào trong các hành động đã lên kế hoạch và việc thực hiện thực tế các hành động này.

Phân tích các mục tiêu 2021-22 sẽ xảy ra chu kỳ cập nhật 2022-23.

Giải thích về sự khác biệt trọng yếu giữa Chi Tiêu được Ngân Sách và Chi Phí Thực Tế Ước Tính

Phân tích các mục tiêu 2021-22 sẽ xảy ra chu kỳ cập nhật 2022-23

Giải thích về mức độ hiệu quả của các hành động cụ thể trong việc tiến tới mục tiêu

Phân tích các mục tiêu 2021-22 sẽ xảy ra chu kỳ cập nhật 2022-23

Mô tả về bất kỳ thay đổi nào được thực hiện đối với mục tiêu, chỉ số, kết quả mong muốn hoặc hành động đã lập kế hoạch cho năm tới do phản ảnh về thực tiễn trước đó

Phân tích các mục tiêu 2021-22 sẽ xảy ra chu kỳ cập nhật 2022-23

Mục Tiêu #	Mô tả
3	Sức khỏe: Tất cả học sinh sẽ có cơ hội bình đẳng để học tập trong một môi trường an toàn , lành mạnh về mặt văn hóa, thể chất và tinh cảm ..

Lời giải thích lý do tại sao các LEA đã phát triển mục tiêu này.

Xu hướng dữ liệu của học khu cho thấy sự gia tăng về tổng thể tốt nghiệp trung học phổ thông, môi trường học, và giảm số trường hợp đình chỉ / đuổi học và học sinh trung học cơ sở và trung học bỏ học. Có sự chênh lệch giữa các nhóm sinh viên cụ thể (thanh niên nuôi dưỡng, vô gia cư, thu nhập thấp, EL, SWD, người Mỹ gốc Phi, người Tây Ban Nha và người Mỹ bản địa / Alaska bản địa). Các lĩnh vực cần thiết cụ thể bao gồm:

- Tiếp tục phát triển các quy trình và chương trình MTSS.
- Tiếp sử dụng của các PBIS khuôn khổ để hướng dẫn và biện pháp phát triển và thực hiện các MTSS
- Tiếp tục sử dụng của CASEL khuôn khổ để hướng dẫn và phát triển xã hội tinh thần học tập trong vòng MTSS.
- Mở rộng FYS.
- Tiếp tục và mở rộng cơ sở vật chất bảo trì.

Đo Lường và Báo Cáo Kết Qua

Số Liệu	Đường Cơ Sở	Kết Quả Năm 1	Kết Quả Năm 2	Kết Quả Năm 3	Kết Quả Mong Muốn năm 2023–24
Tỷ lệ bỏ học Trường Trung Học Cơ Sở	0,14% năm 2018-29 0,09% năm 2019-20 (COVID-19 bị ảnh hưởng)				Duy trì 0,2% hoặc tốt hơn tỷ lệ bỏ học trường Trung Học Cơ Sở
Tỷ lệ bỏ học trung học Phổ thông	3,8% trong 2018-19 3,0% năm 2019-20 (COVID-19 bị ảnh hưởng)				Tỷ lệ bỏ học 2.0% trung học phổ thông
Tỷ lệ tốt nghiệp : Tỷ lệ tốt nghiệp Nhóm thuần kết hợp Tỷ lệ tốt nghiệp toàn diện và 1 năm cho thay thế/tiếp tục	90,5% năm 2018-29 93,1% năm 2019-20 (COVID-19 bị ảnh hưởng)				Tỷ lệ tốt nghiệp 95%
Đình chỉ: Phần trăm học sinh bị đình chỉ	5,0% trong 2018-19 3,1% năm 2019-20 (COVID-19 bị ảnh hưởng)				3,5% của sinh viên bị đình chỉ
Trục xuất: Phần trăm học sinh bị trục xuất	0,05% năm 2018-19 0,03% năm 2019-20 (COVID-19 bị ảnh hưởng)				Duy trì 0,03% hoặc tốt hơn học sinh bị trục xuất

Số Liệu	Đường Cơ Sở	Kết Quả Năm 1	Kết Quả Năm 2	Kết Quả Năm 3	Kết Quả Mong Muốn năm 2023–24
Khí hậu trường học: Xếp hạng mức độ ưa thích trung bình của					

Học sinh	71% trong 2019-20				80% đánh giá khí hậu thuận lợi trung bình từ học sinh
----------	-------------------	--	--	--	---

Phụ huynh	87% trong 2018-19 Không áp dụng năm 2019-20 do COVID-19				95% đánh giá khí hậu thuận lợi trung bình từ phụ huynh
Nhân viên	82% năm 2019-20				90% đánh giá khí hậu thuận lợi trung bình từ nhân viên
Học Cảm Xúc Xã Hội (SEL): Tỷ lệ Ưa Thích Trung bình đo SEL của HKTNEG khảo sát, trong đó bao gồm Bốn cấu trúc: 1) Trường Sự kết nối/Cảm giác thân thuộc 2) Môi trường hỗ trợ cho việc học tập 3) Kiến thức và Công bằng về Kỷ luật, Quy tắc và Chuẩn mực 4) An toàn	75% năm 2019-20 77% mùa thu năm 2020				90% xếp hạng mức độ ưa thích trung bình do SEL của EGUSD khảo sát

Số Liệu	Đường Cơ Sở	Kết Quả Năm 1	Kết Quả Năm 2	Kết Quả Năm 3	Kết Quả Mong Muốn năm 2023–24
Cơ sở vật chất: Phần trăm học sinh, an toàn, Cơ sở vật chất duy trì tốt do FIT đánh giá Trường học lành mạnh Khảo sát và Williams Nhận xét	100% vào năm 2020-21				100% của sinh viên với sạch, an toàn, và Cơ sở vật chất duy trì tốt do FIT đánh giá Trường học lành mạnh Khảo sát và Williams Nhận xét

Hành Động

Hành Động	Tiêu Đề	Mô tả	Tổng Tài Khoản	Đóng góp
-----------	---------	-------	----------------	----------

#				
1	Triển khai MTSS/PBIS	Cung cấp dịch vụ và nguồn lực để thực hiện đầy đủ đa tầng hệ thống ủng hộ ở tất cả các trường học, trong đó có chương trình PBIS.	\$ 4,611,986	Có
2	Bảng chỉ dẫn PBIS và Nhận dạng Học sinh	Cung cấp quỹ cho cơ sở bảng chỉ dẫn để truyền đạt và nhấn mạnh các kỳ vọng về hành vi, cũng như tài liệu để học sinh nhận biết để thực hiện PBIS.	\$ 65,000	Có
3	Hỗ trợ và Đào tạo về Sức Khỏe Tâm Thần / SEL	MHT và Chuyên gia hỗ trợ Hành vi, phát triển chuyên môn SEL, chương trình giảng dạy SEL và PBIS tập trung đào tạo về chăm sóc chấn thương được thông báo, hiệu chỉnh kỷ luật và phản ứng tiến bộ với kỷ luật.	\$ 2,689,041	Có
4	Dịch vụ Giữ Vệ sinh	Cung cấp đủ nhân viên giữ vệ sinh để đảm bảo trường học sạch sẽ và an toàn.	\$ 32,704,900	Không

Phân Tích Mục Tiêu 2021-22

Phân tích mục tiêu này được thực hiện như thế nào trong các trước năm.

Mô tả về bất kỳ sự khác biệt cơ bản nào trong các hành động đã lên kế hoạch và việc thực hiện thực tế các hành động này.

Phân tích các mục tiêu 2021-22 sẽ xảy ra chu kỳ cập nhật 2022-23.

Giải thích về sự khác biệt trọng yếu giữa Chi Tiêu được Ngân Sách và Chi Phí Thực Tế Ước Tính

Phân tích các mục tiêu 2021-22 sẽ xảy ra chu kỳ cập nhật 2022-23

Giải thích về mức độ hiệu quả của các hành động cụ thể trong việc tiến tới mục tiêu

Phân tích các mục tiêu 2021-22 sẽ xảy ra chu kỳ cập nhật 2022-23

Mô tả về bất kỳ thay đổi nào được thực hiện đối với mục tiêu, chỉ số, kết quả mong muốn hoặc hành động đã lập kế hoạch cho năm tới do phản ảnh về thực tiễn trước đó

Phân tích các mục tiêu 2021-22 sẽ xảy ra chu kỳ cập nhật 2022-23.

Mục Tiêu #	Mô tả
4	Sự tham dự của Gia Đình và Cộng Đồng. Tất cả học sinh sẽ được hưởng lợi từ những chương trình và dịch vụ được thiết kế để thông báo và thu hút sự tham gia của các đối tác gia đình và cộng đồng.

Giải thích tại sao LEA đã khai triển mục tiêu này.

- Xu hướng dữ liệu của học khu cho thấy sự gia tăng về tỷ lệ đi học của học sinh nói chung và giảm tỷ lệ nghỉ học kinh niên, mặc dù có sự chênh lệch giữa các nhóm học sinh cụ thể (thanh niên nuôi dưỡng, người vô gia cư, thu nhập thấp, EL, SWD, người Mỹ gốc Phi, người Tây Ban Nha, người Đảo Thái Bình Dương và người Mỹ bản địa/Alaska bản địa).

- Phản hồi từ phụ huynh và các thành viên cộng đồng cho thấy cần phải tập trung vào các chiến lược để tăng cơ hội cho phụ huynh tham gia tích cực và có ý nghĩa vào việc học tập của con em họ, về tình cảm xã hội của chúng, trong việc lập kế hoạch và ra quyết định ở cả nhà trường và cấp học khu. Phản hồi cũng cho thấy sự cần thiết phải làm về sự phức tạp của các trường học và học khu lớn lớn trở nên đơn giản hơn để hiểu.
- Một định nghĩa rõ ràng mô hình có hiệu quả phụ huynh, gia đình, và cộng đồng quan hệ đối tác là ở chỗ và sẽ được thực hiện. Các mô hình sẽ được đi cùng bởi một đoạn ngắn/dài dao động kế hoạch chiến lược đó bao gồm các chiến lược đánh giá và chỉ số đã xác định

Đo Lường và Báo Cáo Kết Quả

Số Liệu	Đường Cơ Sở	Kết Quả Năm 1	Kết Quả Năm 2	Kết Quả Năm 3	Kết Quả Mong Muốn năm 2023–24
Tỷ lệ Đi Học	95,8% năm 2019-20				Duy trì 95% hoặc tốt hơn tỷ lệ đi học
Vắng Mặt Mãn Tính	10,2% năm 2019-20				8,0% tỷ lệ vắng mặt kinh niên
Mối quan hệ giữa nhân viên nhà trường và gia đình: Tỷ lệ phụ huynh cho thấy môi trường học đường tôn trọng và thân thiện	93% trong 2018-19 Không áp dụng năm 2019-20 do COVID-19				98% của các phụ huynh cho thấy một môi trường tôn trọng và chào đón.
Hợp tác vì thành quả của học sinh: Tỷ lệ phần trăm phụ huynh cho biết cơ hội hiệu quả để phụ huynh tham gia hoặc giáo dục phụ huynh	84% trong 2018-19 Không áp dụng trong năm 2019-20 do COVID-19				88% phụ huynh cho biết cơ hội hiệu quả để phụ huynh tham gia hoặc giáo dục phụ huynh
Ý kiến khi lập kế hoạch: Tỷ lệ phần trăm phụ huynh cho biết cơ hội hiệu quả để phụ huynh đưa ý kiến khi lập kế hoạch ở trường hay ở học khu	76% trong 2018-19 Không áp dụng trong năm 2019-20 do COVID-19				82% phụ huynh cho biết cơ hội hiệu quả để phụ huynh đưa ý kiến khi lập kế hoạch ở trường hay học khu.

Hành Động

Hành Động #	Tiêu Đề	Mô tả	Tổng Tài Khoản	Đóng góp
1	Hỗ trợ Đi Học: Vận chuyển	Cung cấp dịch vụ vận chuyển cho những học sinh có thu nhập thấp được xác định để cải thiện việc đi học	\$ 4,537,803	Có
2	Hỗ trợ Đi Học: AIO	Cung cấp nhân sự cho AIO để hỗ trợ các địa điểm, học sinh và phụ huynh để hỗ trợ học sinh đi học thường xuyên	\$724,158	Có
3	Hiệp Hội Giảng Dạy Song Ngữ	Cung cấp nhân viên và đào tạo của Hiệp Hội Giảng Dạy Song Ngữ (BTA) để giao tiếp hiệu quả với phụ huynh.	\$1,465,594	Có
4	Sự Tham Dực của Gia Đình và Cộng Đồng (FACE)	Cung cấp nhân sự cho văn phòng FACE để tiếp cận các gia đình, đào tạo và xây dựng mối quan hệ hợp tác bền chặt với phụ huynh	\$982,480	Có

Phân Tích Mục Tiêu 2021-22

Phân tích mục tiêu này được thực hiện như thế nào trong các năm trước.

Mô tả về bất kỳ sự khác biệt cơ bản nào trong các hành động đã lên kế hoạch và việc thực hiện thực tế các hành động này.

Phân tích các mục tiêu 2021-22 sẽ xảy ra chu kỳ cập nhật 2022-23.

Giải thích về sự khác biệt trọng yếu giữa Chi Tiêu được Ngân Sách và Chi Phí Thực Tế Ước Tính

Phân tích các mục tiêu 2021-22 sẽ xảy ra chu kỳ cập nhật 2022-23

Giải thích về mức độ hiệu quả của các hành động cụ thể trong việc tiến tới mục tiêu

Phân tích các mục tiêu 2021-22 sẽ xảy ra chu kỳ cập nhật 2022-23

Mô tả về bất kỳ thay đổi nào được thực hiện đối với mục tiêu, chỉ số, kết quả mong muốn hoặc hành động đã lập kế hoạch cho năm tới do phản ảnh về thực tiễn trước đó

Phân tích các mục tiêu 2021-22 sẽ xảy ra chu kỳ cập nhật 2022-23

Có thể tìm thấy Báo Cáo về Chi Tiêu Thực Tế Ước Tính cho các hoạt động của năm ngoài trong Bảng Chi Tiêu Cập Nhật Hàng Năm.

Dịch Vụ Gia Tăng hoặc Cải Tiến cho Thanh Thiếu Niên, người học Anh Ngữ, và Học Sinh Thu Nhập Thấp năm 2021-2022

Tỷ lệ Phần trăm để Tăng hoặc Nâng cao Dịch vụ	Tỷ lệ gia tăng dựa trên việc ghi danh Thanh niên nuôi dưỡng, Người học tiếng Anh và học sinh có thu nhập thấp
11,12% (Xác định tỷ lệ phần trăm mà các dịch vụ dành cho học sinh không trùng lặp phải được tăng lên hoặc cải thiện so với các dịch vụ được cung cấp cho tất cả học sinh trong năm LCAP như được tính theo 5 CCR Mục 15496 (a) (7))	61.274.821 USD (Ghi rõ các ước tính số tiền của quỹ phân bổ trên cơ sở số lượng và nồng độ không trùng lặp học sinh cho các năm LCAP)

Ngân Sách Chi Tiêu cho các Hành Động được xác định là Đóng Góp có thể tìm thấy trong Bảng Dịch vụ Chi Tiêu Gia tăng hoặc Cải Thiện .

Mô Tả Bắt Buộc

Đối với mỗi hành động được cung cấp cho toàn bộ trường học, hoặc trên toàn bộ học khu hoặc văn phòng giáo dục quận hạt (COE), giải thích về (1) nhu cầu của thanh thiếu niên nuôi dưỡng, người học tiếng Anh và học sinh có thu nhập thấp được xem xét đầu tiên như thế nào, và (2) những hành động này có hiệu quả như thế nào trong việc đáp ứng các mục tiêu cho những học sinh này .

Hành động Mục tiêu Chiến lược 1

Sau khi đánh giá nhu cầu, điều kiện và hoàn cảnh của học sinh EL, thanh niên nuôi dưỡng, và học sinh có thu nhập thấp, có vẻ như cần tiếp tục cải thiện học thuật ELA và Toán. Trong khi điểm số được cải thiện dần, khoảng cách thành tích vẫn còn: 15%, 21% và 44% học sinh EL, thanh thiếu niên nuôi dưỡng và thu nhập thấp đạt tiêu chuẩn ELA tương ứng, trong khi 56% tổng số học sinh đạt tiêu chuẩn ELA. Tương tự, lần lượt có 16%, 16% và 33% học sinh EL, thanh niên nuôi dưỡng, và học sinh có thu nhập thấp đạt tiêu chuẩn Toán học, trong khi 45% tổng số học sinh đạt tiêu chuẩn Toán học .

Để giải quyết tình trạng này của học sinh EL, thanh thiếu niên và học sinh có thu nhập thấp, việc giảm quy mô được cung cấp để cho phép tập trung nhiều hơn vào các học sinh mục tiêu (Mục tiêu chiến lược 1, Hành động 1), cũng như học tập chuyên môn cho giáo viên và hỗ trợ từ các chuyên gia về chương trình giảng dạy và các huấn luyện viên hướng dẫn (Mục tiêu Chiến lược 1, Hành động 2 và 3). Ngoài ra, học sinh khuyết tật có thu nhập thấp được cung cấp các hoạt động bổ sung ngoài IEP (Mục tiêu Chiến lược 1, Hành động 4). Những điều này được thiết kế để nâng cao chất lượng dạy và học. Ngoài ra, để giải quyết EL, thanh thiếu niên và học sinh có thu nhập thấp, mở rộng cơ hội học tập để học bổ sung và học bổ túc (Chiến lược Mục tiêu 1, Hành động 6), cũng như các chương trình CTE (Chiến lược 1, Hành động 7) cung cấp chương trình thay thế sẽ giúp học sinh tham gia vào giáo dục của họ và cải thiện học tập. Thanh

niên được nuôi dưỡng và học sinh vô gia cư cũng được hỗ trợ trực tiếp thông qua các nhân viên xã hội, cũng như hỗ trợ tư vấn hướng dẫn bổ sung (Mục tiêu Chiến lược 1, Hành động 8). Bên cạnh đó, thông qua các hoạt động của Văn phòng Giáo dục Công Bằng và việc thực hiện Kế hoạch giáo dục Công Bằng chiến lược (Strategic Mục tiêu 1, Action 9), nhu cầu sinh viên đang được khám phá, nguyên nhân của thành tựu những khoảng trống được điều tra, và bất kỳ hành động mà có một không công bằng tác động đang được giải quyết.

Những hoạt động này đang được thực hiện trên cơ sở toàn LEA và kỳ vọng là tất cả học sinh sẽ được hưởng lợi từ việc giảng dạy chất lượng cao và các cơ hội học tập mở rộng và CTE, đặc biệt là những học sinh đang gặp khó khăn trong học tập. Tuy nhiên, do mức độ thành tích của NCT thấp hơn đáng kể, học sinh nuôi dưỡng và học sinh có thu nhập thấp, và vì các hành động đáp ứng nhu cầu hầu hết liên quan đến những căng thẳng mãn tính và trải nghiệm của tình trạng kinh tế xã hội khó khăn trong đó nhiều NCT và học sinh được nuôi dưỡng. là một phần của, Học khu hy vọng rằng các mức độ thành tích đối với NCT, người nuôi dưỡng thanh thiếu niên, và thu nhập thấp sinh viên sẽ tăng đáng kể hơn so với các trung bình đạt mức tất cả các học sinh khác

Những nỗ lực trong quá khứ với các hành động tương tự dành cho thanh niên nuôi dưỡng (và học sinh vô gia cư) đã mở rộng và cải thiện mạng lưới dịch vụ tổng thể cung cấp cho các học sinh mục tiêu, cũng như kiến thức về luật và thực hành của thanh niên nuôi dưỡng (và học sinh vô gia cư). Dữ liệu khảo sát về luật dành cho thanh niên nuôi dưỡng cho thấy mức độ kiến thức cao (90% đến 100%) trong năm thứ ba liên tiếp, và kiến thức ban đầu về luật và thực tiễn xung quanh kế hoạch tốt nghiệp thay thế đã tăng lên đáng kể. Tỷ lệ số người được hỏi trả lời câu hỏi kiểm tra tăng một cách chính xác từ 44% trong 2016-17, đến 84% trong 2017-18, sau đó vẫn ở khoảng các cùng cấp tại 83% trong 2018-19 (dữ liệu mới nhất).

Những nỗ lực trong quá khứ với các hành động tương tự đã cho thấy kết quả thành công với các nhóm trẻ được nuôi dưỡng, EL và các nhóm học sinh có thu nhập thấp như được mô tả dưới đây trong Hiệu quả của các Hành động

Hành động Mục tiêu Chiến lược 2

Sau khi đánh giá nhu cầu, điều kiện và hoàn cảnh của thanh niên, người cao tuổi và học sinh có thu nhập thấp được nuôi dưỡng, chúng tôi xác định rằng cách tốt nhất để đánh giá những nỗ lực và tác động của học khu đối với học sinh mục tiêu là áp dụng hệ thống giám sát và đánh giá mạnh mẽ. Để tiếp tục hỗ trợ các học sinh mục tiêu của chúng tôi, những người luôn có kết quả kém thuận lợi hơn tất cả học sinh, kế hoạch là tiếp tục cung cấp nhân viên phân tích dữ liệu và đánh giá chương trình và hỗ trợ để hướng dẫn lập kế hoạch cải tiến liên tục và ra quyết định bằng cách phát triển các biện pháp PIC cho các chương trình giáo dục (Mục tiêu chiến lược 2, Hành động 1). Ngoài ra, các báo cáo dữ liệu tổng hợp và hình thành quan trọng sẽ được phát triển cho nhân viên cấp học khu và cơ sở để theo dõi tiến độ, thông báo cho quá trình ra quyết định, điều chỉnh lộ trình và hỗ trợ cải tiến liên tục (Mục tiêu Chiến lược 2, Hành động 2). Các sử dụng đánh giá của hình thành và tạm thời sẽ được quyết định trong các khả năng điều chỉnh hướng dẫn hoặc làm giữa quá trình điều chỉnh, và thực hiện đầy đủ các hệ thống đánh giá

Illuminate, cùng với sự tham gia trong các đánh giá toàn học khu và học tập chuyên nghiệp về sử dụng các đánh giá dữ liệu trong giảng dạy (chiến lược Mục tiêu 2, Hành động 2) sẽ hỗ trợ sự cải tiến liên tục và đạt được thành tích cao hơn của học sinh

Những hành động này đang được cung cấp trên cơ sở toàn LEA và Học khu kỳ vọng/hy vọng rằng tất cả học sinh sẽ được hưởng lợi và thể hiện sự cải thiện đối với tất cả các biện pháp kết quả của học sinh. Tuy nhiên, do những kết quả kém thuận lợi hơn đáng kể đối với thanh niên, được nuôi dưỡng, EL, học sinh có thu nhập thấp, và vì các hành động đáp ứng nhu cầu hầu hết gắn với trải nghiệm của tình trạng khó khăn về kinh tế - xã hội, người ta hy vọng rằng tác động tích cực sẽ lớn hơn đối với học sinh mục tiêu trên tất cả các thước đo thành quả của học sinh.

Những nỗ lực trước đây với các hành động đánh giá chương trình đã cho thấy việc thực hiện tốt hơn quá trình cải tiến liên tục của Học khu, Mô hình Ra Quyết định (DMM). Quá trình cải tiến liên tục được cải thiện và đi sâu hơn bằng cách tiến hành đánh giá chương trình về những nỗ lực lớn, chính thức xem xét các chương trình với cán bộ lãnh đạo cấp huyện và thực hiện các điều chỉnh chương trình kịp thời. Tiếp tục có sự thành công trong công việc mà các nhân viên cấp học khu tham gia để tạo ra và duy trì các quy trình tổ chức tổng thể tạo thành thói quen đánh giá chương trình. Để đạt được mục tiêu này, các nhân viên lãnh đạo đã và đang phát triển các biện pháp PIC cho các chương trình giáo dục. Khái niệm PIC và trang mạng cơ sở đã được phổ biến đến các hiệu trưởng năm 2019-20 với bốn chương trình: Học tiếng Anh, PBIS, FACE, và CTE. Các hiệu trưởng chấp nhận khái niệm này và đang làm việc để cải thiện các biện pháp với bốn chương trình này, và nghiên cứu và dẫn chương trình tiếp tục phát triển làm việc trên các chương trình bổ sung.

Những nỗ lực trước đây với các hành động kết hợp với hệ thống đánh giá toàn học khu đã cho thấy những tiến bộ tích cực, mặc dù việc triển khai chậm hơn dự kiến, chủ yếu là do COVID-19. Việc phát triển chuyên môn xung quanh đánh giá chính thức, tạm thời và tổng kết thông qua các ban chỉ đạo và thông báo liên quan thông qua các địa điểm khác nhau đã xây dựng kiến thức và nhận thức về những lợi ích của hệ thống đánh giá cấp học khu. Ban Chỉ đạo Đánh giá K-12 đã lập kế hoạch thành công việc triển khai hệ thống đánh giá Illuminate trên toàn học khu. Illuminate đã được đưa ra và các bản đánh giá đã được tạo và /hoặc tải để chuẩn bị cho bản phát hành toàn học khu 2020-21. Thật không may, do COVID-19, năm 2020-21 đã trở thành một chuyển tiếp, năm tùy chọn cho đánh giá của học khu trong Illuminate, và thực hiện đầy đủ các hệ thống đánh giá của học khu đã được đẩy đến 2021-22.

Nỗ lực trong quá khứ với những hành động đánh giá chương trình và hệ thống đánh giá tương tự cho thấy kết quả thành công với thanh thiếu niên nuôi dưỡng, EL, và nhóm học sinh thu nhập thấp như mô tả dưới đây trong Hiệu Quả của hành Động

Mục tiêu chiến lược 3

Hành động từ việc theo dõi nhu cầu, điều kiện và hoàn cảnh của học sinh, người ta biết rằng tỷ lệ tốt nghiệp thấp hơn đối với EL, thanh niên nuôi dưỡng và sinh viên có thu nhập thấp (cũng như học sinh Mỹ gốc Phi, học sinh vô gia cư và SWD). Tỷ lệ học sinh EL

là 82,4%, thấp hơn 10,7 điểm phần trăm so với tất cả học sinh (93,1%). Tỷ lệ tốt nghiệp của học sinh nuôi dưỡng là 81,3%, thấp hơn 11,8 điểm phần trăm so với tất cả học sinh và tỷ lệ tốt nghiệp của học sinh thu nhập thấp là 91,1%, thấp hơn 2 điểm phần trăm so với tất cả học sinh. Ngoài ra, tỷ lệ đình chỉ cho thanh niên nuôi dưỡng và học sinh có thu nhập thấp (cũng như học sinh người Mỹ gốc Phi, học sinh vô gia cư, và SWD). 14% học sinh nuôi dưỡng và 12,4% học sinh vô gia cư bị đình chỉ học trong năm 2019-20, cao hơn lần lượt 10,9 và 9,8 điểm phần trăm so với tất cả học sinh (3,1%). 4,2% của thấp thu nhập và 9,0% của châu Phi Mỹ học sinh bị đình chỉ, mà là cao hơn lần lượt 5,9 và 1,1 điểm phần trăm so với tất cả học sinh. Người ta cũng biết rằng môi trường học đường được thanh niên nuôi dưỡng (65%) (và học sinh người Mỹ gốc Phi là 66%) cho là kém thuận lợi hơn tất cả học sinh 71%, và điểm tự xếp hạng SEL của học sinh thấp hơn đối với EL (66%), thanh niên nuôi dưỡng 68%, và thu nhập thấp (73%) hơn tất cả học sinh 75%.

Để đáp ứng nhu cầu của EL, thanh niên nuôi dưỡng và học sinh có thu nhập thấp, một chương trình PBIS và chương trình MTSS đang được phát triển và sẽ được thực hiện để hỗ trợ các kỳ vọng về hành vi trong môi trường lớp học và cung cấp hành vi hỗ trợ, tình cảm xã hội và tinh thần các can thiệp sức khỏe khi học sinh cần tăng cường độ (Mục tiêu Chiến lược 3, Hành động 1). Các quỹ bổ sung được cung cấp để nhấn mạnh các kỳ vọng về hành vi, cũng như cung cấp cho sự công nhận của học sinh (Mục tiêu Chiến lược 3, Hành động 2). Để hỗ trợ sức khỏe tâm thần của học sinh và cải thiện SEL, nhân viên hỗ trợ và đào tạo về SEL, chăm sóc chấn thương được thông báo, điều chỉnh kỷ luật và phản ứng tiến bộ đối với kỷ luật được cung cấp (Mục tiêu chiến lược 3, Hành động 3).

Những hoạt động này đang được thực hiện trên cơ sở toàn LEA và kỳ vọng là tất cả học sinh sẽ được hưởng lợi từ một MTSS được thực hiện nhất quán và đào tạo để giải quyết các nhu cầu của học sinh và cải thiện môi trường học và SEL. Tuy nhiên, do tỷ lệ tốt nghiệp thấp hơn đáng kể và tỷ lệ đình chỉ học cao hơn đối với EL, thanh niên nuôi dưỡng và học sinh có thu nhập thấp, và vì các hành động đáp ứng nhu cầu hầu hết liên quan đến những căng thẳng mãn tính và trải nghiệm của một tình trạng kinh tế xã hội khó khăn, người ta dự đoán rằng tỷ lệ tốt nghiệp và hệ thống đình chỉ cho EL, thanh niên nuôi dưỡng, và học sinh thu nhập thấp sẽ cải thiện đáng kể hơn của tất cả các học sinh khác.

Những nỗ lực trước đây với những nỗ lực tương tự cho thấy việc triển khai PBIS, MTSS Cấp 1 tăng lên và mối quan hệ giữa việc thực hiện và kết quả. Mặc dù PBIS PIC không được đo lường đầy đủ và cuối cùng vào cuối năm học 2019-20, việc thực hiện các hoạt động PBIS trên toàn trường Cấp I của các trường đã được cải thiện trong vài năm. PBIS PIC 2018-19 cho thấy việc tăng cường thực hiện PBIS Cấp I có liên quan tích cực đến việc cải thiện kỷ luật học sinh. Những học sinh đã nhận các dịch vụ MHT và các nhà hành vi học cho thấy mức độ đình chỉ học tại nhà giảm rõ rệt và có ý nghĩa thống kê so với những học sinh tương tự không nhận các dịch vụ. Những học sinh đã nhận được các dịch vụ của nhà hành vi học cũng cho thấy sự cải thiện đáng kể về mặt thống kê trong việc tham dự so với những học sinh tương tự không nhận được dịch vụ. Điểm số SEL tổng thể của Học khu mùa thu năm 2020 là 77% so với 75% vào mùa thu năm 2019. Điểm số SEL tổng thể đã được cải thiện cho tất cả học sinh và các nhóm dân tộc ngoại trừ học sinh Philippines. Điểm số SEL tổng thể đã được cải thiện đối với thanh niên nuôi dưỡng (từ 68% lên 69%), EL (từ 68% lên 69%), và học sinh có thu nhập thấp (từ 73% lên 74%). Kế hoạch học khu khảo sát học sinh một lần nữa vào cuối năm học 2020-21 trong trật tự để đánh giá tình trạng và sau đó điều chỉnh kế hoạch để địa chỉ những nơi cần suốt năm học 2021-22.

Qua những nỗ lực cũng cho thấy thêm thành công kết quả với thanh niên nuôi dưỡng, EL, và nhóm học sinh thu nhập thấp như

mô tả dưới đây trong Hiệu Quả Hành Động.

Hành Động Mục Tiêu Chiến Lược 4

Từ việc theo dõi nhu cầu, điều kiện và hoàn cảnh của học sinh, người ta biết rằng tỷ lệ nghỉ học kinh niên cao đối với thanh thiếu niên nuôi dưỡng và học sinh có thu nhập thấp (cũng như học sinh người Mỹ gốc Phi, học sinh người Mỹ Da Đỏ, học sinh vô gia cư và SWD). Tỷ lệ cho thanh niên được nuôi dưỡng là 20,1%, cao hơn 9,9 điểm phần trăm so với tất cả học sinh. Tỷ lệ học sinh có thu nhập thấp là 13,4%, cao hơn 3,2 điểm phần trăm so với tất cả học sinh.

Để giải quyết tình trạng này của thanh thiếu niên và học sinh có thu nhập thấp, HKTNEG đã khai triển và sẽ tiếp tục hỗ trợ việc đi học thông qua AIO được thiết kế để làm việc với các gia đình nhằm giải quyết các rào cản đối với việc đi học bằng việc giới thiệu đến các dịch vụ hỗ trợ (Mục tiêu chiến lược 4, Hành động 2), cũng như cung cấp dịch vụ vận chuyển cho các học sinh có thu nhập thấp được xác định để cải thiện việc đi học (Mục tiêu Chiến lược 4, Hành động 1). Ngoài ra, văn phòng FACE cung cấp chương trình tiếp cận và giáo dục cho các gia đình (Mục tiêu Chiến lược 4, Hành động 4), bao gồm đào tạo về lợi ích của tỷ lệ đi học cao. Một thành phần quan trọng là giúp các gia đình hiểu những gì con cái của họ đang học trong trường và các ảnh hưởng tiêu cực của vắng mặt kinh niên trên nhận thức của họ hy vọng và ước mơ của con em họ.

Những hoạt động này đang được cung cấp trên cơ sở toàn LEA và người ta hy vọng rằng tất cả học sinh có vấn đề về nghỉ học kinh niên sẽ được hưởng lợi. Tuy nhiên, do tỷ lệ vắng mặt kinh niên của thanh niên nuôi dưỡng và học sinh có thu nhập thấp cao hơn, và do các hành động đáp ứng nhu cầu hầu hết gắn với kinh nghiệm của một thanh niên được nuôi dưỡng và tình trạng khó khăn về kinh tế - xã hội, nên có thể dự đoán rằng tỷ lệ vắng mặt kinh niên đối với thanh niên được nuôi dưỡng và học sinh thu nhập thấp sẽ cải thiện đáng kể hơn so với tất cả học sinh khác.

Những nỗ lực trước đây với những nỗ lực cải thiện tình trạng đi học tương tự cho thấy việc thực hiện được cải thiện. Một biện pháp định lượng về việc thực hiện các thủ tục cải thiện tình trạng đi học được đưa ra vào năm 2018-19 với mức độ thực hiện tương đối thấp. Trong giai đoạn 2019-20, việc thực hiện đã được cải thiện, nhưng vẫn ở mức tương đối thấp trên toàn học khu. Mặc dù việc thực hiện các biện pháp can thiệp nói chung là tương đối thấp, việc sử dụng các biện pháp can thiệp cải thiện việc đi học được phát hiện có liên quan đến việc cải thiện tình trạng đi học trong thời gian ngắn của từng học sinh. Trong khảo sát mối tương quan giữa thực hiện và kết quả đi học, nó đã được tìm thấy rằng việc thực hiện lớn hơn có liên quan đến gia tăng tỷ lệ đi học và giảm với tỷ lệ nghỉ học thường xuyên. Sự tăng hợp tác giữa các AIO, văn phòng FACE, và nhân viên trường đã thành công như khi họ chú ý tập trung nhiều hơn, và một tỷ lệ cao hơn, tiếp xúc cá nhân với học sinh / gia đình những người đã bỏ lỡ nhiều ngày của trường. Trong một kỳ thi của mùa thu của học kỳ 2020 học sinh đi học qua các năm, đi học mùa thu 2020-21 cao 96.6% trong khi mùa thu 2019-20 95.8% hoặc mùa thu 2018-19 là 95.6% . Tất cả các nhóm học sinh chủng tộc/dân tộc và lập trình ngoại trừ người Mỹ gốc Phi (giảm 0,5, từ 94,0% xuống 93,5%) và học sinh vô gia cư (giảm 5,2% từ 88,3% xuống 83,1%). Tỷ lệ vắng mặt thường xuyên trong mùa thu cũng thấp hơn (8% học sinh) trong năm 2020-21 so với hai năm trước (10% cho cả hai năm 2019-20 và 2018-19). Tình trạng vắng mặt kinh niên được

cải thiện cho tất cả các nhóm học sinh chủng tộc / dân tộc và có lập trình.

Các nỗ lực tham gia của gia đình và cộng đồng trong quá khứ cho thấy sự quan tâm ngày càng tăng trong việc cải thiện việc thực hiện. Sau khi phát hành hệ thống xếp hạng FACE PIC vào mùa thu năm 2019, các hiệu trưởng tỏ ra rất quan tâm đến việc hiểu và tăng cường nỗ lực gắn kết gia đình của họ. Cùng với sự mở rộng gần đây của nhân viên FACE lên tám người, các thành viên trong nhóm đã có thể đáp ứng nhu cầu ngày càng tăng này với sự hỗ trợ ngày càng tăng cho các trường học và cộng đồng phụ huynh. Trong năm 2019-20, bổ sung 154 cán bộ được đào tạo trên HVP trên 823 cán bộ đã được đào tạo của năm học trước. Trong khi tác động của việc thăm nhà không thể được phân tích đầy đủ trong giai đoạn 2019-20 do COVID-19, năm trước đó cho thấy rằng việc thăm nhà không phải lúc nào cũng liên quan đến việc học sinh đi học được cải thiện: 36% học sinh tăng tỷ lệ đi học trong 90 ngày sau khi lần đầu tiên đến thăm nhà, nhưng 38% đã giảm. Tuy nhiên, những học sinh được thăm nhà trong giai đoạn 2018-19 có tỷ lệ đi học chung trong năm cao hơn so với những học sinh không đi học: tỷ lệ 96,1% đi học sau khi thăm nhà cao hơn tỷ lệ đi học 95,5% của tất cả học sinh tại các trường có HVP được đào tạo Nhân Viên. Ngoài ra, không thể đo FACE PIC 2019-20 do COVID-19 để đo lường định lượng tác động đến việc triển khai, nhưng sẽ có FACE PIC 2020-21. Từ Khảo sát nhu cầu về đào tạo từ xa và LCAP (mùa thu năm 2020), nó cho thấy mức độ hài lòng cao từ học sinh (89%), phụ huynh (88%), giáo viên (77%) và quản lý (89%) về cơ hội kết nối với giáo viên học sinh và gia đình bên ngoài hướng dẫn bình thường. Gần như có sự đồng tình của học sinh (89%) và phụ huynh (90%) rằng “mọi người ở trường đang cố gắng hết sức để giúp đỡ tôi (và con tôi)”, tăng lên so với mùa xuân năm 2020 (80% cho cả hai nhóm). Khi hỏi về mức độ thông tin liên lạc, có mức độ hài lòng cao từ học sinh (86%) và phụ huynh (92%).

Những nỗ lực trong quá khứ cũng cho thấy kết quả thành công với thanh niên nuôi dưỡng, EL, và nhóm học sinh thu nhập thấp như mô tả dưới đây trong Hiệu Quả Hành Động

Hiệu quả của các Hành Động Trong Quá Khứ

Kết hợp với nhau, những nỗ lực trước đây với các hành động tương tự được cung cấp trên toàn học khu đã có hiệu quả như mong đợi đối với các nhóm học sinh mục tiêu là thanh niên nuôi dưỡng, học sinh EL và học sinh có thu nhập thấp, như được minh chứng dưới đây. Hy vọng rằng những nỗ lực trong tương lai với hành động tương tự sẽ cung cấp sâu hơn và nhiều hơn nữa phù hợp thực hiện trên khắp các học khu và tiếp tục cải thiện trong kết quả học tập.

Thanh Niên Nuôi Dưỡng

Các học sinh thanh niên nuôi dưỡng tiếp tục tiến bộ. Nhóm học sinh thanh niên được nuôi dưỡng đã chuyển ra khỏi trạng thái “đỏ” cho cả chỉ số học tập ELA và Toán học trên Bảng Điều Khiển năm 2019. Thanh niên được nuôi dưỡng cũng cải thiện hai cấp độ từ “đỏ” sang “vàng” trên các chỉ số vắng mặt kinh niên và CCI. Dữ liệu gần đây hơn cho thấy mức tăng hoàn thành AG từ 8% đối với Lớp năm 2019 lên 28% đối với Lớp năm 2020. Thanh niên được nuôi dưỡng cũng cho thấy tỷ lệ tốt nghiệp tăng mạnh từ 52,1% cho Lớp năm 2018, lên 63,2% cho Lớp năm 2019, lên 81,3% đối với Lớp năm 2020; và giảm tương ứng ở học sinh trung học bỏ học từ 21,8% xuống 20,5%, xuống 6,3% cho Lớp năm 2020. Cũng có sự giảm mạnh về tỷ lệ đình chỉ học từ 52,3 xuống 27,2 (tính tất cả các trường hợp đình chỉ) vào năm 2019-20, và tỷ lệ phần trăm của thanh niên nuôi dưỡng bị đình chỉ từ 20,9% đến 14,0% trong 2019-20 (mặc dù 2019-20 là không một đầy đủ năm).

Người học tiếng Anh

Các biện pháp EL PIC được thu thập mỗi năm và cho thấy sự cải thiện theo thời gian. Mặc dù COVID-19 đã loại trừ nhiều hoạt động thu thập

dữ liệu cần thiết để đưa ra biện pháp thực hiện cho giai đoạn 2019-20, nhưng dữ liệu trong quá khứ cho thấy những cải thiện ổn định theo thời gian. Trong năm học 2018-2019, tỷ lệ thực hiện chương trình tăng bình quân trên toàn học khu khoảng 9% (từ 58,5% số trường đạt điểm nộp hồ sơ trở lên trong năm học 2017-18 lên 67,7% trong năm học 2018-19). Ngoài ra, dữ liệu trong quá khứ cho thấy mối quan hệ tích cực giữa việc thực hiện chương trình EL và cải thiện thành tích của học sinh. Ở cấp độ thành phần phụ của việc thực hiện chương trình, có mối quan hệ tích cực giữa chất lượng của việc thực hiện các chiến lược giảng dạy, các chương trình giảng dạy có cấu trúc tốt, sự quen thuộc của giáo viên về các chiến lược giảng dạy và nhận thức của giáo viên về kiến thức / kỹ năng với kết quả học tập được cải thiện.

Học Sinh có Thu Nhập Thấp

Học sinh có thu nhập thấp đã đạt được tiến bộ trong học tập về CAASPP trong ELA từ 42% đạt tiêu chuẩn năm 2017-18 lên 44% đạt tiêu chuẩn trong năm 2018-19 và trong môn Toán từ 31% trong năm 2017-18 lên 33% đạt tiêu chuẩn vào năm 2018-19. Ngoài ra, học sinh có thu nhập thấp ở lớp 11 cho thấy sự tiến bộ trong việc thể hiện khả năng chuẩn bị vào đại học trong ELA từ 46% trong năm học 2017-18 lên 52% trong năm 2018-19 và trong môn Toán từ 23% trong năm học 2017-18 lên 28% trong năm học 2018-19. Học sinh có thu nhập thấp cũng cho thấy sự cải thiện trong hoàn thành AG, từ 42% cho Lớp 2019-46% cho các lớp của năm 2020, và tăng trong tỷ lệ tốt nghiệp từ 89,2% cho các lớp của 2019 để 91,1% cho các lớp của năm 2020.

Việc cung cấp dịch vụ vận chuyển cho học sinh Giáo dục Đặc biệt có thu nhập thấp đã hỗ trợ mức độ đi học cao, tương quan với sự thành công trong học tập. Tỷ lệ chuyên cần của học sinh có thu nhập thấp và SWD lần lượt duy trì ở mức 95% và 94%; ELA và Toán CAASPP điểm tăng 2 điểm phần trăm cho các học sinh có thu nhập thấp và SWD 2017-18 đến 2018-19, năm gần đây nhất mà điểm là có sẵn.

Mô tả về cách các dịch vụ dành cho Thanh Thiếu Niên Nuôi Dưỡng, người học Anh Ngữ, và học sinh thu nhập thấp đang được tăng lên hoặc cải thiện theo tỷ lệ phần trăm yêu cầu.

Do không có thêm các hành động / dịch vụ được tài trợ bổ sung / tập trung, trọng tâm là và đang được cải tiến liên tục. Bốn mục tiêu chiến lược của học khu tiếp tục là trụ cột kế hoạch tập trung và các hành động liên quan là những phương tiện mà qua đó nó được dự kiến sẽ dẫn đến sự cải thiện trong các dịch vụ và sẽ chủ yếu ảnh hưởng đến thanh thiếu niên nuôi dưỡng, EL, và thu nhập thấp.

Vì việc thực hiện có thể được đo lường định lượng và sự cải thiện được ghi lại bằng văn bản về mức độ hoặc chất lượng thực hiện các chương trình và dịch vụ giáo dục chính và có bằng chứng về mối quan hệ tích cực giữa việc thực hiện chương trình và kết quả học tập, hành vi và tinh cảm xã hội của học sinh, nên có thể đảm bảo rằng những nỗ lực và hành động liên tục sẽ cải thiện hơn nữa kết quả của học sinh, đặc biệt là đối với những học sinh đang được nuôi dưỡng, EL và những học sinh có thu nhập thấp cho thấy nhiều tiềm năng để cải thiện hơn.

Học khu đã thể hiện sự tăng trưởng bền vững trong các lĩnh vực cải tiến liên tục và nâng cao năng lực đánh giá. Cải tiến liên tục được xác định rõ ràng và gắn liền với các dự án và sáng kiến trong toàn tổ chức. Học khu sẽ làm sâu sắc thêm và nâng cao quá trình cải tiến liên tục, nâng cao chất lượng chương trình giáo dục và nâng cao học tập, hành vi và-xã hội cảm xúc thành quả của học sinh của mình

Kế Hoạch Kiểm Tra và Trách Nhiệm Giải Trình của Địa Phương (LCAP) Mẫu Bảng Chi Tiêu

Triển Khai bởi Bộ Giáo Dục California, Tháng Giêng, 2020

Bảng Tổng Chi Tiêu

Totals	LCFF Funds	Other State Funds	Local Funds	Federal Funds	Total Funds	Total Personnel	Total Non-personnel
Totals	\$ 518,850,643	\$ 39,350,201	\$ -	\$ 13,096,018	571,296,862	\$ 533,825,597	\$ 29,432,532

Goal #	Action #	Action Title	Student Group(s)	LCFF Funds	Other State Funds	Local Funds	Federal Funds	Total Funds
1	1	Class Size Reduction (Grades TK)	All	\$ 86,984,049	\$ -	\$ -	\$ -	\$ 86,984,049
1	1	All Site Personnel (Grades 4-12)	All	\$ 239,861,239	\$ -	\$ -	\$ -	\$ 239,861,239
1	1	Non-Instructional FTE	All	\$ 2,853,137	\$ -	\$ -	\$ -	\$ 2,853,137
1	1	Staffing for At Risk Students	All	\$ 3,264,432	\$ -	\$ -	\$ -	\$ 3,264,432
1	2	Professional Learning	All	\$ 2,634,983	\$ -	\$ -	\$ -	\$ 2,634,983
1	2	Professional Learning (PreService)	All	\$ 1,571,334	\$ -	\$ -	\$ -	\$ 1,571,334
1	3	Instructional Coaches	All	\$ 3,169,664	\$ -	\$ -	\$ -	\$ 3,169,664
1	3	Early Literacy	All	\$ 1,250,000	\$ -	\$ -	\$ -	\$ 1,250,000
1	3	English Learner Strategic Plan	EL	\$ 5,046,987	\$ -	\$ -	\$ 1,486,453	\$ 6,533,440
1	4	SWD Instructional Support	SWD	\$ 21,337,087	\$ -	\$ -	\$ -	\$ 21,337,087
1	5	Non-SED Instructional Support for SWD	SWD	\$ 84,684,073	\$ 35,325,012	\$ -	\$ 10,249,917	\$ 130,259,002
1	6	Expanded Learning	All	\$ 17,238,900	\$ -	\$ -	\$ -	\$ 17,238,900
1	7	CTE/CPA Program Course Development	All	\$ 3,502,608	\$ -	\$ -	\$ -	\$ 3,502,608
1	8	Foster and Homeless Support	FY, Homeless	\$ 1,085,259	\$ -	\$ -	\$ 1,359,648	\$ 2,444,907
1	9	Equity	All	\$ 309,157	\$ -	\$ -	\$ -	\$ 309,157
2	1	Evaluation Support	All	\$ 301,961	\$ -	\$ -	\$ -	\$ 301,961
3	1	MTSS/PBIS Implementation	All	\$ -	\$ 4,025,189	\$ -	\$ -	\$ 4,025,189
3	1	PBIS Coordination	All	\$ 586,797	\$ -	\$ -	\$ -	\$ 586,797
3	2	PBIS Signage and Student Recognition	All	\$ 65,000	\$ -	\$ -	\$ -	\$ 65,000
3	3	Mental Health/SEL Support and Training	All	\$ 2,689,041	\$ -	\$ -	\$ -	\$ 2,689,041
3	4	Custodial Services	All	\$ 32,704,900	\$ -	\$ -	\$ -	\$ 32,704,900
4	1	Attendance Support: Transportation	All	\$ 4,537,803	\$ -	\$ -	\$ -	\$ 4,537,803
4	2	Attendance Support: AIO	All	\$ 724,158	\$ -	\$ -	\$ -	\$ 724,158
4	3	Bilingual Teaching Associates	EL	\$ 1,465,594	\$ -	\$ -	\$ -	\$ 1,465,594
4	4	Family and Community Engagement (FACE)	All	\$ 982,480	\$ -	\$ -	\$ -	\$ 982,480
								\$ -
								\$ -

Bảng Đóng Góp Chi Tiêu

Totals by Type	Total LCFF Funds	Total Funds
Total:	\$ 74,616,382	\$ 77,462,483
LEA-wide Total:	\$ 63,159,408	\$ 66,005,509
Limited Total:	\$ -	\$ -
Schoolwide Total:	\$ 11,456,974	\$ 11,456,974

Goal #	Action #	Action Title	Scope	Unduplicated Student Group(s)	Location	LCFF Funds	Total Funds
1	1	Non-Instructional FTE	Schoolwide	All	Secondary Schools	\$ 2,853,137	\$ 2,853,137
1	1	Staffing for At Risk Students	Schoolwide	All	Secondary Schools	\$ 3,264,432	\$ 3,264,432
1	2	Professional Learning	LEA-wide	All	All	\$ 2,634,983	\$ 2,634,983
1	2	Professional Learning (PreService)	LEA-wide	All	All	\$ 1,571,334	\$ 1,571,334
1	3	Instructional Coaches	LEA-wide	All	All	\$ 3,169,664	\$ 3,169,664
1	3	Early Literacy	Schoolwide	All	Elementary Schools	\$ 1,250,000	\$ 1,250,000
1	3	English Learner Strategic Plan	LEA-wide	All	All	\$ 5,046,987	\$ 6,533,440
1	4	SWD Instructional Support	LEA-wide	All	All	\$ 21,337,087	\$ 21,337,087
1	6	Expanded Learning	LEA-wide	All	All	\$ 17,238,900	\$ 17,238,900
1	7	CTE/CPA Program Course Development	Schoolwide	All	Secondary Schools	\$ 3,502,608	\$ 3,502,608
1	8	Foster and Homeless Support	LEA-wide	FY, Homeless	Limited	\$ 1,085,259	\$ 2,444,907
1	9	Equity	LEA-wide	All	All	\$ 309,157	\$ 309,157
2	1	Evaluation Support	LEA-wide	All	All	\$ 301,961	\$ 301,961
3	1	PBIS Coordination	Schoolwide	All	Secondary Schools	\$ 586,797	\$ 586,797
3	2	PBIS Signage and Student Recognition	LEA-wide	All	All	\$ 65,000	\$ 65,000
3	3	Mental Health/SEL Support and Training	LEA-wide	All	All	\$ 2,689,041	\$ 2,689,041
4	1	Attendance Support: Transportation	LEA-wide	All	All	\$ 4,537,803	\$ 4,537,803
4	2	Attendance Support: AIO	LEA-wide	All	All	\$ 724,158	\$ 724,158
4	3	Bilingual Teaching Associates	LEA-wide	All	All	\$ 1,465,594	\$ 1,465,594
4	4	Family and Community Engagement (FACE	LEA-wide	All	All	\$ 982,480	\$ 982,480

Hướng Dẫn

[Tóm Tắt Kế Hoạch](#)

[Tham Gia của các Bên Liên Hệ](#)

[Mục Tiêu và Hành Động](#)

[Dịch Vụ Gia Tăng hoặc Cải Tiến cho Học Sinh Thanh Niên Nuôi Dưỡng, Học Anh Ngữ, và Thu Nhập Thấp](#)

Đối với câu hỏi bổ sung hoặc hỗ trợ kỹ thuật liên quan đến việc hoàn thành các mẫu LCAP, xin vui lòng liên hệ với COE địa phương, hoặc Bộ Giáo Dục California (CDE) Văn phòng Hỗ Trợ Hệ Thống Cơ Quan Địa Phương số điện thoại tại 916-319-0809 hoặc bằng email tại lcff@CDE.ca.gov.

Hướng Dẫn và Hướng Dẫn

Phương Thức Kiểm Tra Ngân Sách Địa Phương (LCFF) yêu cầu các LEA thu hút các bên liên quan tại địa phương của học tham gia vào quá trình lập kế hoạch hàng năm để đánh giá tiến độ của họ trong tám lĩnh vực ưu tiên của tiểu bang bao gồm tất cả các chỉ số theo luật định (COE có mười ưu tiên của tiểu bang). LEA dẫn chứng kết quả của việc này lên quá trình Kế Hoạch Kiểm Tra và Trách Nhiệm Giải Trình Địa Phương (LCAP) sử dụng các mẫu thông qua bởi Hội Đồng Giáo Dục Tiểu Bang.

LCAP khai triển ba quá trình phục vụ khác nhau, nhưng có liên quan đến chức năng:

- **Hoạch định Chiến lược Toàn diện:** Quá trình phát triển và cập nhật LCAP hàng năm hỗ trợ việc lập kế hoạch chiến lược toàn diện (*Bộ luật Giáo dục California [EC] 52064 (e) (1)*). Lập kế hoạch chiến lược toàn diện kết nối các quyết định ngân sách với dữ liệu hiệu suất giảng dạy và học tập. Các cơ quan giáo dục địa phương (LEA) nên liên tục đánh giá những lựa chọn khó khăn mà họ đưa ra về việc sử dụng các nguồn lực hạn chế để đáp ứng nhu cầu của học sinh và cộng đồng để đảm bảo các cơ hội và kết quả được cải thiện cho tất cả học sinh.
- **Ý nghĩa các bên liên quan tham gia:** Các LCAP phát triển quá trình nên kết quả trong một LCAP rằng phản ánh quyết định làm thông qua sự tham gia của các bên liên quan có ý nghĩa (*EC 52.064 (e) (1)*). Các bên liên quan tại địa phương

có quan điểm và hiểu biết có giá trị về các chương trình và dịch vụ của LEA . Hoạch định chiến lược có hiệu quả sẽ kết hợp những quan điểm và hiểu biết sâu sắc để xác định mục tiêu tiềm năng và hành động để được bao gồm trong các LCAP.

- **Trách nhiệm Giải trình và Tuân thủ:** LCAP phục vụ một chức năng trách nhiệm giải trình quan trọng vì các khía cạnh của khuôn mẫu LCAP yêu cầu các LEA phải cho thấy rằng họ đã tuân thủ các yêu cầu khác nhau được quy định trong các quy chế và quy định của LCFF , đáng chú ý nhất là:
 - Chứng minh rằng LEA đang gia tăng hoặc cải thiện các dịch vụ cho thanh niên nuôi dưỡng, người học tiếng Anh và học sinh có thu nhập thấp tương ứng với số tiền tài trợ bổ sung mà những học sinh đó tạo ra theo LCFF (EC 52064 (b) (4-6))
 - Thiết lập các mục tiêu, được hỗ trợ bởi các hành động và chi tiêu liên quan, giải quyết các lĩnh vực ưu tiên theo luật định và các chỉ số theo luật định (EC 52064 (b) (1) & (2)).
 - Định kỳ hàng năm rà soát và cập nhật các LCAP để phản ánh sự tiến bộ hướng tới các mục tiêu (EC 52.064 (b) (7)).

Mẫu LCAP, giống như LCAP được thông qua cuối cùng của LEA, là một tài liệu, không phải là một quy trình. LEA phải sử dụng mẫu để ghi nhớ kết quả của quá trình phát triển LCAP của họ, mà phải: (a) phản ánh kế hoạch chiến lược toàn diện (b) thông qua sự tham gia có ý nghĩa với các bên liên quan (c) đáp ứng các yêu cầu pháp lý, như được phản ánh trong LCAP cuối cùng được thông qua. Các phần bao gồm trong mẫu LCAP làm không và không thể phản ánh sự đầy đủ sự phát triển quá trình, chỉ như những bản thân mẫu LCAP không có ý định như là một công cụ của bên liên quan tham gia.

Nếu một giám sát quận hạt của trường có thẩm quyền đối với một học khu duy nhất, hội đồng quản trị giáo dục quận hạt và hội đồng quản trị của học khu nhà trường có thể thông qua và lập hồ sơ để xem xét và phê duyệt một LCAP đơn phù hợp với các yêu cầu trong EC phần 52.060, 52.062, 52.066, 52068 và 52070. LCAP phải trình bày rõ ràng với ngân sách của tổ chức nào (học khu hoặc giám đốc quận của các trường học) tất cả các khoản chi ngân sách và chi tiêu thực tế đều phù hợp với nhau.

Mẫu LCAP sửa đổi cho các năm học 2021–22, 2022–23 và 2023–24 phản ánh những thay đổi theo luật định được thực hiện thông qua Dự luật Hội đồng 1840 (Ủy ban Ngân sách), Chương 243, Quy chế năm 2018. Những thay đổi theo luật này nâng cao tính minh bạch liên quan đến chi tiêu cho các hoạt động bao gồm trong LCAP, bao gồm các hành động góp phần đáp ứng yêu cầu để tăng hoặc cải thiện dịch vụ cho thanh niên nuôi dưỡng, tiếng Anh người học, và học sinh có thu nhập thấp, và để sắp xếp các thông tin trình bày trong LCAP để làm LCAP được thông qua để tiếp cận hơn cho các bên liên quan và các công cộng.

Về cơ bản, LCAP được thông qua phải cố gắng chắc chắn không chỉ những gì LEA đang làm mà còn cho phép các bên liên quan hiểu tại sao và liệu những chiến lược đó có dẫn đến cơ hội và thành quả được cải thiện cho học sinh hay không. LEA được khuyến khích sử dụng ngôn ngữ và một mức độ của chi tiết trong LCAP thông qua nhằm mục đích có ý nghĩa và dễ tiếp cận đối với các bên liên quan đa dạng của LEA và các bên liên quan và các rộng công cộng.

Trong quá trình phát triển và hoàn thiện LCAP để áp dụng, các LEA được khuyến khích duy trì khung bao quát sau đây ở vị trí hàng đầu trong việc lập kế hoạch chiến lược và các chức năng tham gia của các bên liên quan :

Với thành quả hiện tại trên các ưu tiên của tiểu bang và trên các chỉ số trong Bảng Điều Khiển của Trường Học California, LEA sử dụng các nguồn ngân sách của mình như thế nào để đáp ứng nhu cầu của học sinh và cộng đồng, đồng thời giải quyết bất kỳ khoảng cách thành quả nào, bao gồm cách đáp ứng nghĩa vụ tăng hoặc cải thiện các dịch vụ cho người nuôi dưỡng thanh niên, người học tiếng Anh và học sinh có thu nhập thấp?

LEA được khuyến khích tập trung vào một tập hợp các số liệu hoặc một tập hợp các hành động mà LEA tin, dựa trên ý kiến thu thập được từ các bên liên quan, nghiên cứu, và kinh nghiệm, sẽ có ảnh hưởng lớn nhất trên danh nghĩa học sinh của nó.

Các hướng dẫn này giải quyết các yêu cầu đối với từng phần của LCAP, nhưng có thể bao gồm thông tin về các thực hành hiệu quả khi phát triển LCAP và hoàn thành chính LCAP. Ngoài ra, thông tin được bao gồm ở đầu mỗi phần nhấn mạnh mục đích mà mỗi phần phục vụ.

Tóm Tắt Kế Hoạch

Mục đích

Phần Tóm tắt Kế hoạch được phát triển tốt cung cấp một bối cảnh có ý nghĩa cho LCAP. Phần này cung cấp thông tin về cộng đồng của LEA cũng như thông tin liên quan về nhu cầu và thành quả của học sinh. Để cung cấp một bối cảnh có ý nghĩa đối với phần còn lại của LCAP, các nội dung của phần này nên được rõ ràng và có ý nghĩa liên quan đến các nội dung bao gồm trong các phần tiếp theo của LCAP.

Yêu Cầu và Hướng Dẫn

Thông Tin Chung - Mô tả ngắn gọn về học sinh và cộng đồng. Ví dụ, thông tin về một LEA về mặt địa lý, tuyển sinh, hoặc việc làm, số lượng và kích thước của trường cụ thể, thách thức cộng đồng gần đây, và các thông tin khác như một LEA mong muốn để bao gồm có thể cho phép một người đọc dễ hiểu đầy đủ hơn về LCAP của LEA.

Phản ánh: Thành công - Dựa trên việc đánh giá thành quả trên các chỉ số tiểu bang và chỉ số thành quả địa phương có trong Bảng điều khiển, tiến độ hướng tới các mục tiêu LCAP, công cụ tự đánh giá tại địa phương, thông tin các ý kiến của các bên liên quan và bất kỳ thông tin nào khác, LEA tự hào nhất về tiến độ nào và LEA có kế hoạch như thế nào để duy trì hoặc xây dựng dựa trên thành công đó? Điều này có thể bao gồm việc xác định các ví dụ cụ thể về cách những gia tăng hoặc cải tiến trong quá khứ trong các dịch vụ dành cho thanh thiếu niên nuôi dưỡng, người học tiếng Anh và học sinh có thu nhập thấp đã dẫn đến cải thiện thành tích cho những học sinh này .

Phản ánh: Nhu Cầu đã Xác Định - Tham khảo Dashboard, xác định: (a) bất kỳ chỉ báo trạng thái nào cho hiệu suất tổng thể thuộc danh mục hiệu suất “Đỏ” hoặc “Cam” hoặc bất kỳ chỉ báo cục bộ nào mà LEA nhận được “Không đạt” hoặc “Không Đạt được xếp hạng trong Hai năm trở lên ” VÀ (b) bất kỳ chỉ báo tiểu bang nào mà thành tích của bất kỳ nhóm học sinh nào thấp hơn hai hoặc nhiều hơn mức thành tích của “tất cả học sinh”. LEA dự định thực hiện những bước nào để giải quyết các khu vực có hiệu suất thấp và khoảng cách hiệu suất này? Các nhu cầu khác có thể được xác định bằng cách sử dụng dữ liệu được thu thập tại địa phương bao gồm dữ liệu được thu thập để thông báo cho các công cụ tự phản ánh và báo cáo các chỉ số địa phương trên Dashboard.

LCAP Nội Bộ - Xác định và tóm tắt ngắn gọn các tính năng chính này của năm LCAP này.

Hỗ Trợ Toàn Diện và Cải thiện – Mô tả cách LEA đã hoặc sẽ hỗ trợ các trường xác định trong việc phát triển các kế hoạch CSI bao gồm đánh giá nhu cầu cấp trường, các biện pháp can thiệp dựa trên bằng chứng và xác định bất kỳ bất bình đẳng về nguồn lực cần được giải quyết thông qua việc thực hiện kế hoạch CSI. dưới sự Mỗi Sinh viên Thành Công Đạo luật phải đáp ứng các sau nhắc nhở

- **Trường xác định:** Xác định các trường trong các LEA đã được xác định cho CSI.

- **Hỗ trợ cho các trường xác định là** : Mô tả cách LEA sẽ giám sát và đánh giá nhu cầu cấp trường đã được xác định, các biện pháp can thiệp dựa trên bằng chứng và xác định bất kỳ sự bất bình đẳng nào về nguồn lực cần được giải quyết thông qua việc thực hiện kế hoạch CSI.
- **Giám sát và Đánh giá Hiệu quả** : Mô tả cách LEA sẽ giám sát và đánh giá việc thực hiện và hiệu quả của kế hoạch CSI để hỗ trợ các chương trình cải thiện của học sinh và trường học.

Các Bên Liên Quan Tham Gia

Mục đích

Sự tham gia có mục đích và đáng kể của phụ huynh, học sinh, nhà giáo dục và các bên liên quan khác, bao gồm cả những người đại diện cho các nhóm học sinh được LCFF xác định, là rất quan trọng đối với sự phát triển của LCAP và quy trình ngân sách. Phù hợp với quy chế, sự tham gia của các bên liên quan như vậy cần hỗ trợ lập kế hoạch chiến lược toàn diện, trách nhiệm giải trình và cải tiến các ưu tiên của nhà nước và các ưu tiên được xác định tại địa phương (EC 52064 (e) (1)). Sự tham gia của các bên liên quan là một quá trình liên tục, hàng năm.

Phần này được thiết kế để phản ánh mức độ ảnh hưởng của sự tham gia của các bên liên quan đến các quyết định được phản ánh trong LCAP được thông qua. Mục tiêu là cho phép các bên liên quan đã tham gia vào quá trình phát triển LCAP và rộng rãi hơn là công chúng hiểu cách LEA thu hút các bên liên quan và tác động của việc tham gia đó. LEA được khuyến khích để giữ này mục tiêu trong đầu khi hoàn thành này phần.

Quy chế và quy định nêu rõ các nhóm bên liên quan mà các học khu và COE phải tham khảo khi xây dựng LCAP: giáo viên, hiệu trưởng, ban giám hiệu, các nhân viên khác của trường, các đơn vị thương lượng địa phương của LEA, phụ huynh và học sinh. Trước khi áp dụng LCAP, các học khu và COE phải chia sẻ nó với Ủy ban Tư vấn Phụ huynh và, nếu có, với Ủy ban Tư vấn Phụ huynh Học sinh Học tiếng Anh của nó. Theo quy chế, tổng giám đốc được yêu cầu phải trả lời bằng văn bản về các nhận xét nhận được từ các ủy ban này. Các học khu và COE cũng phải tham khảo ý kiến với (các) quản trị viên khu vực kế hoạch giáo dục đặc biệt của địa phương khi phát triển LCAP. Quy chế yêu cầu các trường bán công phải tham khảo ý kiến của giáo viên, hiệu trưởng, ban giám hiệu, các nhân viên khác của trường, phụ huynh và học sinh trong việc phát triển LCAP. LCAP cũng nên được chia sẻ và LEA nên yêu cầu ý kiến từ các nhóm tư vấn cấp trường, nếu có (ví dụ: hội đồng trường học, Hội đồng tư vấn cho người học tiếng Anh, nhóm tư vấn học sinh, v.v.), để tạo điều kiện thuận lợi cho sự liên kết giữa trường học và học khu- các mục tiêu và hành động cấp.

Thông tin và các nguồn lực hỗ trợ sự tham gia của các bên liên quan có hiệu quả, xác định tư vấn học viên, và cung cấp các yêu cầu về tư vấn nhóm thành phần, có thể được tìm thấy tại các Nguồn Tài Nguyên trên các trang mạng của CDE: <https://www.cde.ca.gov/re/lc/>.

Yêu Cầu và Hướng Dẫn

Dưới đây là phần trích dẫn từ *Hướng dẫn Kiểm toán Hàng năm 2018–19 của Cơ quan Giáo dục Địa phương và Báo cáo Tuân thủ của Tiểu bang*, được cung cấp để làm nổi bật các yêu cầu pháp lý đối với sự tham gia của các bên liên quan trong quá trình phát triển LCAP :

Kế Hoạch Kiểm Tra và Trách Nhiệm Địa Phương:

Đối với văn phòng giáo dục quận và học khu chỉ, xác minh các LEA:

- a) Trình bày kế hoạch kiểm soát và trách nhiệm của địa phương cho ủy ban cố vấn phụ huynh theo Bộ luật Giáo dục, phần 52062 (a) (1) hoặc 52068 (a) (1), nếu thích hợp.
- b) Nếu có thể, hãy trình bày kế hoạch kiểm soát và trách nhiệm của địa phương cho ủy ban tư vấn phụ huynh học tiếng Anh, theo Bộ luật Giáo dục, phần 52062 (a) (2) hoặc 52068 (a) (2), nếu thích hợp.
- c) Các thành viên được thông báo của công chúng có cơ hội gửi ý kiến về các hành động và chi tiêu cụ thể được đề xuất đưa vào kế hoạch kiểm soát và trách nhiệm giải trình của địa phương theo Bộ luật Giáo dục mục 52062 (a) (3) hoặc 52068 (a) (3), như phù hợp.
- d) Tổ chức tại ít nhất một buổi điều trần phù hợp với Mã Giáo Dục phần 52.062 (b) (1) hoặc 52.068 (b) (1), như thích hợp.
- e) Thông qua kế hoạch kiểm soát và trách nhiệm giải trình của địa phương trong một cuộc họp công khai theo Bộ luật Giáo Dục, phần 52062 (b) (2) hoặc 52068 (b) (2), nếu thích hợp.

Lời Nhắc 1: “Một bản tóm tắt của các bên liên quan tiến trình và cách thức các bên liên quan tham gia được coi trước khi hoàn thiện các LCAP.”

Mô tả quy trình tham gia của các bên liên quan được LEA sử dụng để lôi kéo các bên liên quan tham gia vào quá trình phát triển LCAP, bao gồm, ở mức tối thiểu, mô tả cách LEA đáp ứng nghĩa vụ tham vấn với tất cả các nhóm bên liên quan được yêu cầu theo luật định khi áp dụng cho loại LEA. Phản hồi đầy đủ đối với lời nhắc này phải bao gồm thông tin chung về tiến trình của quá trình và các cuộc họp hoặc các chiến lược tham gia khác với các bên liên quan. Một phản ứng có thể cũng bao gồm thông tin về một phương pháp triết học LEA để các bên liên quan tham gia.

Lời Nhắc 2: “Một bản tóm tắt của các thông tin phản hồi được cung cấp cụ thể bởi một nhóm các bên liên quan ”

Mô tả và tóm tắt phản hồi của các bên liên quan được cung cấp bởi các bên liên quan cụ thể. Một câu trả lời đầy đủ cho nhắc nhở này cho thấy ý tưởng, xu hướng, hoặc ý kiến nổi lên từ sự phân tích các phản hồi nhận được từ các bên liên quan.

Lời Nhắc 3: “Mô tả của các khía cạnh của LCAP bị ảnh hưởng cụ thể bởi ý kiến của các bên liên quan.”

Phản hồi đầy đủ đối với lời nhắc này sẽ cung cấp cho các bên liên quan và công chúng thông tin rõ ràng, cụ thể về quá trình tham

gia của các bên liên quan ảnh hưởng như thế nào đến sự phát triển của LCAP. Phản hồi phải mô tả các khía cạnh của LCAP chịu ảnh hưởng hoặc được phát triển để đáp lại phản hồi của bên liên quan được mô tả trong phản hồi của Lời nhắc 2. Điều này có thể bao gồm mô tả về cách LEA yêu cầu các bên liên quan được ưu tiên trong bối cảnh nguồn ngân sách có sẵn hoặc được ưu tiên các lĩnh vực trọng tâm trong LCAP. Theo mục đích của việc nhắc nhở này, “khía cạnh” của một LCAP rằng có thể đã bị ảnh hưởng bởi ý kiến các bên liên quan có thể bao gồm, nhưng không nhất thiết phải giới hạn:

- Bao gồm mục tiêu hoặc quyết định theo đuổi Mục Tiêu Trọng Tâm (như mô tả dưới đây)
- Bao gồm các chỉ số khác với các chỉ số bắt buộc theo luật định
- Xác định các kết quả mong muốn trên một hoặc nhiều số liệu
- Bao gồm hoạt động của một hoặc nhiều nhóm học sinh trong tiểu mục Đo Lường và Báo Cáo Kết Quả
- Bao gồm các hành động (s) hoặc một nhóm các hành động
- Loại bỏ các hành động (s) hoặc nhóm các hành động
- Thay đổi để các cấp độ của đề xuất chi phí cho một hoặc nhiều hành động
- Bao gồm các hành động (s) như góp phần để tăng hoặc cải thiện các dịch vụ cho không trùng lặp dịch vụ
- Xác của tính hiệu quả của các cụ hành động để đạt được các mục tiêu
- Xác định chênh lệch trọng yếu trong chi tiêu
- Xác của những thay đổi đạt được mục tiêu cho năm LCAP tiếp theo dựa quá trình nâng cấp hàng năm.
- Xác định các thách thức hoặc những thành công trong sự thực hiện của hành động

Mục Tiêu và Hành Động

Mục đích

Các mục tiêu được phát triển tốt sẽ thông báo rõ ràng cho các bên liên quan biết LEA có kế hoạch hoàn thành gì, LEA dự định làm gì để hoàn thành mục tiêu và LEA sẽ biết khi nào LEA đã hoàn thành mục tiêu. Tuyên bố mục tiêu, các chỉ số liên quan và kết quả mong đợi, và các hành động bao gồm trong mục tiêu phải phù hợp với nhau. Việc giải thích tại sao LEA bao gồm một mục tiêu là cơ hội để LEA truyền đạt rõ ràng cho các bên liên quan và công chúng tại sao, trong số các điểm mạnh và lĩnh vực cải tiến khác nhau được đánh dấu bằng dữ liệu hiệu suất và các chiến lược và hành động có thể được theo đuổi, LEA quyết định theo đuổi mục tiêu này và các chỉ số liên quan, kết quả mong đợi, hành động và chi tiêu.

Một mục tiêu được phát triển tốt có thể được tập trung vào hiệu suất so với một số liệu hoặc các chỉ số cho tất cả học sinh, các nhóm học sinh cụ thể, thu hẹp khoảng cách hiệu suất hoặc thực hiện các chương trình hoặc chiến lược dự kiến sẽ tác động đến kết quả. LEA nên đánh giá thành tích của các nhóm học sinh của họ khi phát triển các mục tiêu và các hành động liên quan để đạt được các mục tiêu đó.

Yêu Cầu và Hướng Dẫn

Các LEA nên ưu tiên các mục tiêu, các hành động cụ thể và các chi tiêu liên quan được bao gồm trong LCAP trong một hoặc nhiều ưu tiên của tiểu bang. Các LEA nên xem xét hiệu suất trên các chỉ số của tiểu bang và địa phương, bao gồm dữ liệu được thu thập và báo cáo tại địa phương của họ đối với các chỉ số địa phương được đưa vào Bảng Điều Khiển để xác định liệu và cách ưu tiên các mục tiêu của mình trong LCAP.

Trong trật tự để hỗ trợ ưu tiên của mục tiêu, các mẫu LCAP cung cấp LEA với các tùy chọn của việc phát triển ba loại khác nhau các mục tiêu:

- **Mục tiêu Trọng Tâm:** Mục tiêu Trọng tâm tương đối tập trung hơn về phạm vi và có thể tập trung vào một số chỉ số ít hơn để đo lường sự cải thiện. Một tuyên bố Mục Tiêu Trọng Tâm sẽ là thời gian ràng buộc và làm rõ mục tiêu được đo lường như thế nào.
- **Mục Tiêu Rộng:** Mục tiêu rộng tương đối ít tập trung hơn trong phạm vi của nó và có thể tập trung vào việc cải thiện hiệu suất trên nhiều số liệu.
- **Duy trì mục tiêu Tiến Độ:** Duy Trì Mục Tiêu Tiến Độ bao gồm các hành động có thể được liên tục mà không thay đổi đáng kể và cho phép LEA theo dõi hiệu suất trên bất kỳ số liệu không đề cập đến trong các mục tiêu khác của LCAP.

Ở mức tối thiểu, các LCAP phải giải quyết tất cả ưu tiên LCFF và các số liệu liên quan.

Mục tiêu Trọng tâm

Mô tả Mục Tiêu: Mô tả được cung cấp cho Mục tiêu Trọng tâm phải cụ thể, có thể đo lường và có giới hạn thời gian. LEA phát triển Mục tiêu Trọng tâm để giải quyết các lĩnh vực cần thiết có thể đòi hỏi hoặc được hưởng lợi từ cách tiếp cận chuyên sâu và cụ thể hơn. Mục Tiêu trọng Tâm có thể tham khảo một cách rõ ràng các số liệu bởi thành tích của các mục tiêu sẽ được đo và theo các khung thời gian để LEA hy vọng đạt được các mục tiêu.

Giải thích tại sao LEA đã phát triển mục tiêu này: Giải thích tại sao LEA lại chọn ưu tiên cho mục tiêu này. Giải thích phải dựa trên dữ liệu Dashboard hoặc dữ liệu được thu thập cục bộ khác. LEA phải mô tả cách LEA xác định được mục tiêu này cho sự chú ý tập trung, trong đó có liên quan tham khảo ý kiến với các bên liên quan. LEA được khuyến khích thúc đẩy tính minh bạch và sự hiểu biết xung quanh các quyết định để theo đuổi một mục tiêu trọng tâm.

Mục Tiêu Rộng

Mô tả Mục tiêu: Mô tả những gì LEA có kế hoạch đạt được thông qua các hành động bao gồm trong mục tiêu. Mô tả về một mục tiêu rộng sẽ được điều chỉnh rõ ràng với các kết quả dự kiến có thể đo lường được bao gồm cho mục tiêu. Bản mô tả mục tiêu tổ chức các hành động và kết quả mong đợi một cách gắn kết và nhất quán. Mô tả mục tiêu đủ cụ thể để có thể đo lường được bằng cả định lượng hoặc định tính. Mục tiêu rộng không cụ thể bằng mục tiêu trọng tâm. Mặc dù nó đủ cụ thể để có thể đo lường, nhưng có nhiều số liệu khác nhau để đo lường tiến độ đạt được mục tiêu.

Giải thích về lý do tại sao LEA đã phát triển được mục tiêu này: Hãy giải thích tại sao LEA phát triển mục tiêu này và làm thế nào những hành động và số liệu được nhóm lại với nhau sẽ giúp đạt được các mục tiêu.

Duy trì Mục Tiêu Tiến Độ

Mô tả Mục tiêu: Mô tả cách LEA dự định duy trì tiến độ đạt được trong các Ưu tiên Tiểu bang LCFF mà các mục tiêu khác trong LCAP không đề cập đến. Sử dụng loại mục tiêu này để giải quyết các ưu tiên của tiểu bang và các chỉ số áp dụng không được đề cập trong các mục tiêu khác trong LCAP. Các ưu tiên và thước đo của tiểu bang sẽ được đề cập trong phần này là những ưu tiên mà LEA, với sự tham vấn của các bên liên quan, đã xác định để duy trì các hành động và giám sát tiến độ trong khi tập trung nỗ lực thực hiện vào các hành động được đề cập bởi các mục tiêu khác trong LCAP.

Giải thích của lý do tại sao các LEA đã phát triển này mục tiêu : Giải thích thế nào là hành động sẽ duy trì sự tiến bộ minh họa bởi những liên quan số liệu.

Đo Lường và Báo Cáo Kết Quả

Đối với mỗi năm LCAP, hãy xác định các số liệu mà LEA sẽ sử dụng để theo dõi tiến trình đạt được kết quả mong đợi. Các LEA được khuyến khích xác định các số liệu cho các nhóm học sinh cụ thể, nếu thích hợp, bao gồm cả các kết quả mong đợi sẽ phản ánh việc thu hẹp bất kỳ khoảng cách hiệu suất hiện có nào.

Đưa vào cột cơ sở dữ liệu gần đây nhất được liên kết với số liệu này có sẵn tại thời điểm tùy chọn của LCAP cho năm đầu tiên của kế hoạch ba năm. LEA có thể sử dụng dữ liệu theo báo cáo trên Dashboard năm 2019 đối với các cơ sở của một thước đo duy nhất, nếu dữ liệu đại diện cho hầu hết số liệu có sẵn gần đây. (ví dụ tỷ lệ tốt nghiệp trung học phổ thông cao).

Sử dụng hầu hết các số liệu gần đây khả dụng có thể liên quan đến việc xem xét dữ liệu LEA đang chuẩn bị để trình Hệ Thống Dữ Liệu Thành Tựu Học Sinh theo Chiều Dọc của California (CALPADS) hoặc dữ liệu mà các LEA đã vừa gửi đến CALPADS. Vì kết quả cuối cùng của giai đoạn 2020–2021 đối với một số số liệu có thể không được tính toán tại các thời gian các 2021-24 LCAP được áp dụng (ví dụ tỷ lệ tốt nghiệp, tỷ lệ tạm nghỉ), các dữ liệu sẵn có thể gần đây bao gồm một điểm trong thời gian tính toán được thực hiện mỗi năm trên cùng một ngày cho việc so sánh các mục đích.

Dữ liệu cơ sở sẽ không thay đổi trong suốt ba năm LCAP.

Hoàn thành bảng như sau:

- **Số liệu:** Nêu cách tiến bộ được đo bằng một thước đo.
- **Đường cơ sở:** Nhập đường cơ sở khi hoàn thành LCAP cho giai đoạn 2021–22. Như đã mô tả ở trên, đường cơ sở là dữ liệu gần đây nhất được liên kết với một số liệu. Nêu các trường năm tới mà dữ liệu được áp dụng, phù hợp với hướng dẫn trên.
- **Kết quả Năm 1:** Khi hoàn thành LCAP 2022–23, hãy nhập dữ liệu gần đây nhất có sẵn. Cho biết năm học áp dụng dữ liệu, phù hợp với hướng dẫn ở trên.
- **Kết quả Năm 2:** Khi hoàn thành LCAP 2023–24, hãy nhập dữ liệu gần đây nhất có sẵn. Cho biết năm học áp dụng dữ liệu, phù hợp với hướng dẫn ở trên.
- **Kết quả Năm 3:** Khi hoàn thành LCAP 2024–25, hãy nhập dữ liệu gần đây nhất có sẵn. Cho biết năm học áp dụng dữ liệu, phù hợp với hướng dẫn ở trên. LCAP 2024–25 sẽ là năm đầu tiên trong chu kỳ ba năm tiếp theo. Hoàn thiện cột này sẽ là một phần của Cập nhật hàng năm cho năm đó.
- **Mong Muốn Kết quả cho 2023-24:** Khi hoàn thành các năm thứ nhất của LCAP, nhập các mong muốn kết quả cho các số liệu liên quan LEA hy vọng đạt được vào cuối năm 2023-24.

Mốc thời gian để hoàn thành các “ **Đo Lường và Báo Cáo kết Quả** ” một phần của các Mục Tiêu.

Số Liệu	Đường cơ sở	Kết quả năm 1	Kết quả năm 2	Kết quả năm 3	Kết quả mong muốn cho Năm 3 (2023-24)
Nhập thông tin vào ô này khi hoàn thành LCAP cho năm 2021–22 .	Nhập thông tin vào ô này khi hoàn thành LCAP cho năm 2021–22 .	Nhập thông tin vào ô này khi hoàn thành LCAP cho 2022–23 . Để trống cho đến khi đó.	Nhập thông tin vào ô này khi hoàn thành LCAP cho năm 2023–24 . Để trống cho đến khi đó.	Nhập thông tin vào ô này khi hoàn thành LCAP cho 2024–25 . Để trống cho đến khi đó.	Nhập thông tin vào ô này khi hoàn thành LCAP cho năm 2021–22 .

Các số liệu có thể là định lượng hoặc định tính; nhưng tối thiểu, LCAP của LEA phải bao gồm các mục tiêu được đo lường bằng cách sử dụng tất cả các số liệu hiện hành cho các ưu tiên liên quan của tiểu bang, trong mỗi năm LCAP áp dụng cho loại LEA. Trong phạm vi mức độ ưu tiên của tiểu bang không chỉ định một hoặc nhiều số liệu (ví dụ: việc thực hiện nội dung học tập của tiểu bang và các tiêu chuẩn hoạt động), LEA phải xác định một số liệu để sử dụng trong LCAP. Đối với những ưu tiên này của tiểu bang, LEA được khuyến khích sử dụng các số liệu dựa trên báo cáo hoặc thông qua các công cụ tự phản ánh liên quan cho địa phương chỉ trong vòng các Dashboard.

Hành động : Nhập số hành động. Cung cấp tiêu đề ngắn gọn cho hành động. Tiêu đề này cũng sẽ xuất hiện trong các bảng chi tiêu. Cung cấp mô tả về hành động. Nhập tổng số tiền chi tiêu liên quan đến hành động này. Các khoản chi ngân sách từ các nguồn quỹ cụ thể sẽ được cung cấp trong bảng tổng hợp chi tiêu. Cho biết liệu hành động có góp phần đáp ứng yêu cầu dịch vụ gia tăng hoặc cải tiến như được mô tả trong phần Dịch vụ gia tăng hoặc cải tiến hay không bằng cách sử dụng “Có” cho Có hoặc “Không” cho Không (Lưu ý: đối với mỗi hành động như vậy được cung cấp trên toàn LEA hoặc cơ sở toàn trường, LEA sẽ cần phải cung cấp thêm thông tin trong tăng hoặc cải thiện, Phần Tóm tắt để giải quyết các yêu cầu trong *Mã Quy Chế California*, đề 5 [5 CCR] Mục 15.496 (b) trong các tăng hoặc cải tiến dịch vụ mục của các LCAP).

Hành động dành cho Người học tiếng Anh: Các học khu, COE và các trường bán công có nhóm học sinh học tiếng Anh đáng kể phải bao gồm các hành động cụ thể trong LCAP tối thiểu liên quan đến các chương trình tiếp thu ngôn ngữ, như được định nghĩa trong Mục 306 của *EC*, được cung cấp cho học sinh và các hoạt động phát triển nghề nghiệp dành riêng cho người học tiếng Anh.

Hoạt động cho Thanh niên nuôi dưỡng: Các học khu, COE, và trường bán công mà có một số lượng đáng kể nhóm học sinh Thanh niên nuôi dưỡng được khuyến khích bao gồm các hành động cụ thể trong LCAP được thiết kế để đáp ứng nhu cầu cụ thể cho học sinh Thanh Niên nuôi dưỡng.

Phân tích mục tiêu:

Nhập những năm LCAP

Sử dụng dữ liệu kết quả đo lường hàng năm thực tế, bao gồm dữ liệu từ Bảng điều khiển, phân tích xem các hành động kế hoạch có hiệu quả trong việc đạt được các mục tiêu. Đáp ứng cho các hướng dẫn theo hướng dẫn.

- Mô tả việc thực hiện tổng thể các hành động để đạt được mục tiêu rõ ràng. Bao gồm thảo luận về những thách thức liên quan và thành công đã trải qua trong quá trình thực hiện. Điều này phải bao gồm bất kỳ trường hợp mà LEA đã không thực hiện một kế hoạch hành động hoặc thực hiện một hành động được lên kế hoạch trong một cách mà khác với substantively từ cách nó được mô tả trong các nuôi LCAP.
- Giải thích sự khác biệt trọng yếu giữa Chi tiêu được ngân sách và Chi phí thực tế ước tính. Tiểu phương sai trong các khoản chi không cần phải được giải quyết, và một đồng USD cho đô la kế toán là không cần thiết.
- Mô tả hiệu quả của các hành động cụ thể để đạt được mục tiêu rõ ràng như được đo lường bởi LEA. Trong một số trường hợp, không phải tất cả các hành động trong một mục tiêu sẽ nhằm cải thiện hiệu suất trên tất cả các chỉ số liên quan đến mục tiêu. Khi phản hồi lời nhắc này, LEA có thể đánh giá hiệu quả của một hành động hoặc nhóm hành động trong mục tiêu trong bối cảnh hiệu suất trên một chỉ số hoặc một nhóm chỉ số cụ thể trong mục tiêu có thể áp dụng cho (các) hành động. Nhóm các hành động với các chỉ số sẽ cho phép phân tích mạnh mẽ hơn về việc liệu chiến lược mà LEA đang sử dụng để tác động đến một tập hợp các chỉ số cụ thể có hoạt động hay không và tăng tính minh bạch cho các bên liên quan. Các LEA được khuyến khích sử dụng cách tiếp cận như vậy khi các mục tiêu bao gồm nhiều hành động và số liệu không được liên kết chặt chẽ với nhau.
- Mô tả bất kỳ thay đổi nào được mục tiêu này, kết quả mong đợi, số liệu, hoặc hành động để đạt được mục tiêu này là kết quả của phân tích này và phân tích các dữ liệu được cung cấp trong Bảng điều khiển hoặc khác địa phương dữ liệu, có thể áp dụng.

Tăng Cường hoặc Cải Thiện Dịch Vụ cho Học Sinh Thanh Niên Nuôi Dưỡng, Học Anh Ngữ, và Thu Nhập Thấp

Mục Đích

Phần Dịch vụ Gia tăng hoặc Cải tiến được viết tốt cung cấp cho các bên liên quan mô tả toàn diện, trong một phần dành riêng, về cách LEA có kế hoạch tăng hoặc cải thiện các dịch vụ cho học sinh không trùng lặp của mình so với tất cả học sinh và cách các hành động của LEA hoặc toàn trường được xác định cho mục đích này đáp ứng các yêu cầu quy định. Các mô tả được cung cấp phải bao gồm đầy đủ chi tiết nhưng đủ ngắn gọn để thúc đẩy sự hiểu biết rộng rãi hơn về các bên liên quan để tạo điều kiện cho khả năng cung cấp đầu vào của họ. Mô tả của một LEA trong này phần phải phù hợp với các hoạt động có trong các mục tiêu và hành động phần như đóng góp.

Yêu Cầu và Hướng Dẫn

Đây phần phải được hoàn thành cho mỗi LCAP năm.

Khi phát triển LCAP trong năm 2 hoặc năm 3, hãy sao chép phần “Dịch vụ gia tăng hoặc cải tiến” và nhập năm LCAP thích hợp. Sử dụng bản sao của phần này, hãy hoàn thành phần theo yêu cầu cho năm LCAP có liên quan. Giữ lại tất cả các phần của năm trước cho mỗi ba năm trong LCAP.

Tỷ lệ phần trăm để Tăng hoặc Nâng cao Dịch vụ: Xác định tỷ lệ phần trăm mà các dịch vụ cho học sinh không trùng lặp phải được tăng hoặc cải thiện như so với các dịch vụ được cung cấp để tất cả sinh viên trong các LCAP năm như tính toán theo đến 5 CCR Mục 15.496 (a) (7).

Tăng Phân bổ dựa trên ghi danh của Thanh niên Nuôi Dưỡng, học tiếng Anh, và Học sinh thu nhập thấp: Xác định ước tính của số lượng các quỹ phân bổ trên cơ sở của các số và nồng độ của không trùng lặp học sinh cho các năm LCAP.

Mô tả Bắt buộc:

Cho mỗi hành động được cung cấp cho toàn trường học, hoặc trên toàn bộ học khu hoặc văn phòng giáo dục quận (COE), giải thích về (1) cách thức các nhu cầu của học sinh thanh niên được nuôi dưỡng, người học Anh Ngữ, và thu nhập thấp được coi là thứ nhất, và (2) những hành động này có hiệu quả như thế nào trong việc đáp ứng các mục tiêu của những học sinh này.

Đối với mỗi hành động được bao gồm trong phần Mục tiêu và Hành động góp phần vào việc tăng cường hoặc cải thiện yêu cầu

dịch vụ cho học sinh không trùng lặp và được cung cấp trên cơ sở toàn LEA hoặc toàn trường, LEA phải bao gồm giải thích phù hợp với 5 CCR Mục 15496 (b). Đối với bất kỳ như vậy hành động tiếp tục vào các 2021-24 LCAP từ các 2017-2020 LCAP, các LEA phải xác định liệu hay không các hành động đã có hiệu quả như mong đợi, và này quyết tâm phải phản ánh bằng chứng của kết quả dữ liệu hoặc thực tế thực hiện để cập nhật.

Các Nguyên Tắc được Chỉ Đạo và Hiệu Quả: Một LEA chứng minh làm thế nào một hành động được chủ yếu hướng về và có hiệu quả trong việc đáp ứng của LEA mục tiêu cho học sinh không trùng lặp khi các LEA giải thích như thế nào:

- Nó xem xét các nhu cầu, điều kiện, hoặc hoàn cảnh của học sinh không trùng lặp của mình;
- Hành động hoặc (các) khía cạnh của hành động (bao gồm, ví dụ, thiết kế, nội dung, phương pháp hoặc vị trí của nó), dựa trên những cân nhắc này; và
- Các hành động được thiết kế để giúp đạt được một dự đoán kết quả đo lường được của các mục tiêu liên quan.

Như vậy, các phản ứng cung cấp trong phần này có thể dựa trên một nhu cầu đánh giá của học sinh không trùng lặp.

Các tuyên bố kết luận rằng một dịch vụ sẽ giúp đạt được kết quả mong đợi cho mục tiêu, mà không có kết nối rõ ràng hoặc giải thích thêm về cách thức, là không đủ. Hơn nữa, chỉ đơn giản nói rằng một LEA có tỷ lệ tuyển sinh cao của một nhóm học sinh hoặc nhóm cụ thể nào không đáp ứng sự gia tăng hay cải thiện các dịch vụ tiêu chuẩn vì tuyển sinh là không những tương tự như phục vụ học sinh.

Ví dụ, nếu một LEA xác định rằng học sinh có thu nhập thấp có tỷ lệ tham gia thấp hơn đáng kể so với tỷ lệ tham dự cho tất cả học sinh, nó có thể biện minh cho LEA-rộng hoặc toàn trường hành động để giải quyết các lĩnh vực này của nhu cầu trong các cách sau:

Sau khi đánh giá nhu cầu, điều kiện, và hoàn cảnh của học sinh có thu nhập thấp, chúng tôi biết rằng tỷ lệ đi học của học sinh thu nhập thấp của chúng tôi là 7% thấp hơn với tỷ lệ đi học của tất cả học sinh khác. (Nhu cầu, Điều kiện, Hoàn cảnh [chỉ đạo chủ yếu])

Để giải quyết tình trạng này của các học sinh có thu nhập thấp, chúng tôi sẽ phát triển và thực hiện một chương trình đi học mới được thiết kế để giải quyết một số nguyên nhân chính của việc nghỉ học, bao gồm thiếu phương tiện đi lại và thực phẩm đáng tin cậy, cũng như môi trường học không nhấn mạnh tầm quan trọng của việc tham dự. Mục tiêu N, Hoạt động X, Y, và Z cung cấp thêm nguồn lực vận chuyển và dinh dưỡng cũng như một chiến dịch toàn học khu về lợi ích của tỷ lệ đi học cao. (các hành động đóng góp)

Những hoạt động này đang được thực hiện trên cơ sở toàn LEA và chúng tôi kỳ vọng/hy vọng rằng tất cả học sinh có tỷ lệ đi học dưới 100% sẽ được hưởng lợi. Tuy nhiên, do tỷ lệ đi học của học sinh thu nhập thấp thấp hơn đáng kể và do các hành động đáp ứng nhu cầu hầu hết liên quan đến những căng thẳng kinh niên và trải nghiệm của tình trạng kinh tế xã hội khó

khăn, chúng tôi kỳ vọng rằng tỷ lệ đi học của học sinh có thu nhập thấp sẽ tăng nhiều hơn đáng kể so với tỷ lệ chuyên cần trung bình của tất cả các học sinh khác. (Kết quả có thể đo lường [Có hiệu lực])

COE và Trường Bán công: Mô tả cách thức các hành động góp phần đáp ứng yêu cầu dịch vụ gia tăng hoặc cải thiện trên toàn LEA được hướng đến và hiệu quả về cơ bản trong việc đáp ứng các mục tiêu của nó đối với học sinh không trùng lặp trong tiểu bang và bất kỳ ưu tiên nào của địa phương như đã mô tả ở trên. Trong trường hợp của COE và trường Bán Công, toàn trường và toàn LEA được coi là được đồng nghĩa.

Chỉ Dành cho Học Khu:

Hoạt Động Cung Cấp Trên Cơ Sở LEA:

Không Trùng Lặp Tỷ lệ > 55%: Đối với các học khu với một tỷ lệ phần trăm học sinh không trùng lặp 55% trở lên, mô tả cách những hành động được chủ yếu chỉ đạo để và hiệu quả trong đáp ứng không trùng lặp của nó cho học sinh trong tiểu bang và bất kỳ ưu tiên địa phương như đã mô tả ở trên.

Tỷ lệ không trùng lặp <55%: Đối với các học khu có tỷ lệ học sinh không trùng lặp dưới 55%, hãy mô tả cách thức các hành động này hướng đến chủ yếu và hiệu quả trong việc đáp ứng các mục tiêu của nó đối với học sinh không trùng lặp trong tiểu bang và bất kỳ ưu tiên nào của địa phương. Đồng thời mô tả các hành động **sử dụng quỹ hiệu quả nhất** như thế nào để đáp ứng các mục tiêu này cho học sinh không trùng lặp của nó. Cung cấp cơ sở cho quyết định này, bao gồm bất kỳ giải pháp thay thế nào được xem xét, hỗ trợ nghiên cứu, kinh nghiệm hoặc lý thuyết giáo dục

Hoạt động cung cấp trên một Cơ sở Toàn trường:

Trường Học Khu phải xác định trong mô tả những hành động được tài trợ và cung cấp trên cơ sở toàn trường, và bao gồm các yêu cầu mô tả hỗ trợ các sử dụng của các quỹ trên một toàn trường cơ sở.

Đối với các trường có từ 40% trở lên học sinh không trùng lặp:

Mô tả các hành động này được hướng đến chủ yếu và hiệu quả như thế nào trong việc đáp ứng các mục tiêu của trường đối với học sinh không trùng lặp trong tiểu bang và bất kỳ ưu tiên nào của địa phương.

Đối với các học khu sử dụng ngân quỹ trên cơ sở toàn trường tại một trường có dưới 40% học sinh không trùng lặp ghi danh:

Mô tả cách các hành động này được hướng đến chủ yếu và cách các hành động sử dụng ngân quỹ hiệu quả nhất để đáp ứng các mục tiêu của nó đối với học sinh thanh niên được nuôi dưỡng, người Học Anh ngữ, thu nhập thấp trong tiểu bang và bất kỳ ưu tiên địa phương nào.

“Mô tả về cách các dịch vụ dành cho Thanh Niên Nuôi Dưỡng đang được tăng lên hoặc cải thiện theo tỷ lệ phần trăm yêu cầu”

Phù hợp với các yêu cầu của 5 CCR Mục 15496, mô tả cách các dịch vụ cung cấp cho học sinh không trùng lặp được tăng hoặc cải thiện ít nhất theo tỷ lệ phần trăm được tính như thế nào so với các dịch vụ được cung cấp cho tất cả học sinh trong năm LCAP. Cải thiện dịch vụ có nghĩa là phát triển dịch vụ về chất lượng và tăng cường dịch vụ có nghĩa là phát triển dịch vụ về số lượng. Các dịch vụ được gia tăng hoặc cải thiện bởi những hành động đó trong LCAP được bao gồm trong phần Mục tiêu và Hành động để góp phần vào yêu cầu dịch vụ được gia tăng hoặc cải thiện. Mô tả phải chỉ cách những hành động (s) được dự kiến để cho kết quả trong các yêu cầu tỷ lệ tăng hoặc cải thiện trong dịch vụ cho không trùng lặp học sinh như so với các dịch vụ mà LEA cung cấp cho tất cả học sinh LCAP có liên quan.

Các Bảng Chi Tiêu

Hoàn thành bảng Nhập Dữ Liệu cho mỗi hành động trong LCAP. Thông tin được nhập vào bảng này sẽ tự động điền vào các Bảng Chi Tiêu khác. Tất cả thông tin được nhập vào bảng Nhập Dữ Liệu. Không nhập dữ liệu vào các bảng khác.

Các bảng chi tiêu được yêu cầu bao gồm trong LCAP vì đã được thông qua bởi các hội đồng quản trị địa phương hoặc cơ quan chính phủ:

- Bảng 1: Hành động
- Bảng 2: Tổng Chi Tiêu
- Bảng 3: Đóng Chi Tiêu
- Bảng 4: Chi Tiêu Cập Nhật Hàng Năm

Bảng Nhập Dữ Liệu có thể được đưa vào LCAP khi được thông qua bởi hội đồng quản trị địa phương hoặc cơ quan chính phủ, nhưng không bắt buộc phải gồm có:

Trong Bảng Dữ liệu có thể gồm có các thông tin cho mỗi hành động trong LCAP cho các năm LCAP liên quan:

- **Mục tiêu #:** Nhập các LCAP mục tiêu số cho các hành động.
- **Hành động #:** Nhập các cửa hành động số như chỉ ra trong các LCAP mục tiêu.
- **Hành động Tiêu đề #:** Cung cấp một danh hiệu của các hành động.

- **Nhóm Học Sinh** : Cho biết nhóm học sinh hoặc các nhóm sẽ là người thụ hưởng chính của hành động bằng cách nhập “Tất cả” hoặc bằng cách nhập một nhóm hoặc nhóm sinh viên cụ thể .
- **Tăng / Cải thiện** : Nhập “Có” nếu hành động **được** đưa vào là góp phần đáp ứng các dịch vụ được gia tăng hoặc cải thiện; HOẶC, gõ “Không” nếu các hành động được **không** bao gồm như là góp phần để đáp các tăng hoặc dịch vụ được cải thiện.
- Nếu “Có” được vào các phần cột Góp, sau đó hoàn thành các cột sau:
 - **Phạm vi** : Phạm vi của một hành động có thể là toàn LEA (tức là toàn quận, toàn quận, hoặc toàn trường), toàn trường hoặc có giới hạn. Một hành động trên phạm vi toàn LEA nâng cấp toàn bộ chương trình giáo dục của LEA. Một hành động trên phạm vi toàn trường nâng cấp toàn bộ chương trình giáo dục của một trường duy nhất. Một hành động bị giới hạn trong phạm vi của nó là một hành động chỉ phục vụ một hoặc nhiều nhóm sinh viên không trùng lặp.
 - **Các nhóm học sinh Không Trùng Lặp**: Bất kể phạm vi nào, các hành động đóng góp phục vụ một hoặc nhiều nhóm sinh viên không trùng lặp. Cho biết một hoặc nhiều nhóm học sinh không trùng lặp mà các dịch vụ đang được tăng lên hoặc cải thiện so với những gì tất cả học sinh nhận được.
 - **Vị trí** : Xác định vị trí nơi hành động sẽ được cung cấp. Nếu hành động được cung cấp cho tất cả các trường trong LEA, LEA phải chỉ ra “Tất cả các trường”. Nếu hành động được cung cấp cho các trường cụ thể trong LEA hoặc chỉ các lớp cụ thể, thì LEA phải nhập “Các trường cụ thể” hoặc “Các lớp cụ thể”. Xác định từng trường hoặc một nhóm nhỏ các trường hoặc các lớp (ví dụ: tất cả các trường trung học hoặc lớp K-5), nếu thích hợp.
- **Khoảng thời gian** : Nhập "đang diễn ra" nếu hành động sẽ được triển khai trong một khoảng thời gian không xác định. Nếu không, hãy chỉ ra khoảng thời gian mà hành động sẽ được thực hiện. Ví dụ, một LEA có thể nhập “1 năm”, hoặc “2 năm”, hoặc “6 tháng”.
- **Chi Phí Cá Nhân** : Cột này sẽ được tự động tính toán dựa trên thông tin được cung cấp trong các sau cột:
 - **Tổng Số Nhân Sự**: Nhập tổng lượng chi phí nhân sự sử dụng để thực hiện hành động này.
 - **Tổng số Không là Nhân Viên**: Số lượng này sẽ được tự động tính toán.
- **Quỹ LCFF**: Nhập tổng số tiền LCFF được sử dụng để thực hiện hành động này, nếu có. Các quỹ LCFF bao gồm tất cả các quỹ tạo nên tổng mục tiêu LCFF của LEA (tức là tài trợ cơ bản, điều chỉnh khoảng lớp, trợ cấp bổ sung, trợ cấp tập trung, trợ cấp Khối Cải thiện Giảng dạy có Mục tiêu và Vận Chuyển Từ Nhà Đến Trường).

- **Quỹ Tiểu Bang Khác** : Nhập tổng lượng Quỹ Tiểu bang khác được sử dụng để thực hiện hành động này, nếu có
- **Quỹ Địa Phương** : Nhập tổng lượng Quỹ Địa Phương được sử dụng để thực hiện hành động này, nếu bất kỳ.
- **Quỹ Liên Bang** : Nhập tổng lượng Quỹ Liên Bang được sử dụng để thực hiện hành động này, nếu bất kỳ.
- **Tổng Quỹ** : Tổng số này được tự động tính toán dựa trên lượng vào trong Bốn cột trước

